

Người dịch: Boringrain

Blackmoore

Julianne Donaldson

Table of Contents

[Chương 1](#)
[Chương 2](#)
[Chương 3](#)
[Chương 4](#)
[Chương 5](#)
[Chương 6](#)
[Chương 7](#)
[Chương 8](#)
[Chương 9](#)
[Chương 10](#)
[Chương 11](#)
[Chương 12](#)
[Chương 13](#)
[Chương 14](#)
[Chương 15](#)
[Chương 16](#)
[Chương 17](#)
[Chương 18](#)
[Chương 19](#)
[Chương 20](#)
[Chương 21](#)
[Chương 22](#)
[Chương 23](#)
[Chương 24](#)
[Chương 25](#)
[Chương 26](#)
[Chương 27](#)
[Chương 28](#)
[Chương 29](#)
[Chương 30](#)
[Chương 31](#)
[Chương 32](#)
[Chương 33](#)
[Chương 34](#)
[Chương 35](#)
[Chương 36](#)
[Chương 37](#)
[Chương 38](#)
[Chương 39](#)
[Chương 40](#)

Chia sẻ ebook : <http://downloadsach.com/>

Follow us on Facebook : <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

Giới thiệu

Kate Worthington hiểu rõ điều mình muốn không phải là một cuộc hôn nhân. Cô khao khát được đến Ấn Độ, tìm chốn bình yên cho linh hồn mỗi một và trốn tránh cái gia đình mà cô căm ghét. Song, mẹ cô lại có sẵn cho cô một tương lai khác hẳn. Một giao ước ra đời: bà đồng ý cho chuyến đi Ấn Độ của Kate khi và chỉ khi cô có được – và từ chối – ba lời đề nghị kết hôn.

Đến với trang viên Blackmoore hùng vĩ, Kate hy vọng có thể tranh thủ sự giúp đỡ của người bạn chí cốt, Henry Delafield, để hoàn thành giao ước. Nhưng trước tình yêu, mọi thỏa thuận đều trở nên vô nghĩa và mọi kế hoạch đều có thể thay đổi. Trên mảnh đất Blackmoore hoang dã, cô buộc phải đối mặt với những sự thật chôn giấu trong tim. Liệu từ chối lời cầu hôn có thật sự đem đến cho cô sự tự do thanh thản?

Đặt trong bối cảnh miền Bắc nước Anh năm 1820, Blackmoore là một áng văn lãng mạn về một cô gái trẻ tự đấu tranh để học cách nghe theo trái tim mình, một đan xen thú vị của Đồi gió hú và Những cô gái nhỏ.

Chương 1

Chuyển ngữ: Boringrain

Lancashier, Anh Quốc, tháng bảy năm 1820.

Chiến chiến ca buồn thương da diết, nhận ngân nga trầm bổng thiết tha, sáo tươi vui hát vang rộn ràng. Hôm nay, đón chào tôi ngoài cửa sổ là tiếng chiến chiến da diết. Tôi đứng chân, chống tay lên bậu gỗ, nhòai hẳn ra ngoài để nghe rõ hơn tiếng chim ca. Trong khoảnh khắc khi tiếng ca ấy lọt vào tai – tiếng ca mà cho dẫu có lắng nghe bao nhiêu lần chẳng nữa, tôi cũng không tìm thấy dù chỉ là một nốt nhạc hạnh phúc ngân lên – nỗi bồn chồn trong lòng tôi đã vơi đi ít nhiều.

Tôi yêu tiếng chiến chiến hơn bất cứ tiếng hót của loài chim nào khác. Nhưng hôm nay, nỗi buồn vơi vơi trong lời ca ấy cũng không đủ để xoa dịu lòng tôi. Lưu luyến rời cửa sổ, tôi lại liếc nhìn mặt đồng hồ đặt trên lò sưởi lần nữa. Chỉ mới ba giờ. Tôi thăm rủa thời gian sao mà bò chậm chạp trong cái ngày lê thê, chờ đợi, nhàn rỗi như hôm nay. Phải vài tiếng nữa màn đêm mới buông xuống, rồi phải hết đêm nay, sáng mai tôi mới có thể lên đường đến Blackmoore. Lẽ ra tôi đã phải quá quen thuộc với cảm giác chờ đợi – tôi gần như đã đợi cả cuộc đời để được đến Blackmoore. Song, vào ngày cuối cùng này, cảm giác chờ đợi vẫn bóp nghẹt tôi trong sự bứt rứt khôn ngằn.

Mở vali đồ lấy bản nhạc Mozart vừa xếp gọn ban sáng, tôi dứt khoát rời phòng. Ngay khi vừa đẩy cửa, một tiếng khóc râm rứt văng vào tai. Chạy như bay xuống cầu thang bằng hai bước một, tôi ngừng chân ngay phía trên bậc thang Maria đang nằm nhòai ra.

– Chuyện gì vậy?

Tôi cúi nhìn cái dáng sõng soài của con bé, cổ mừng tượng mọi khả năng có thể xảy đến với nó lúc bản thân đang lần khăn trong phòng.

Con bé xoay người lại, ngược mắt nhìn trần, mái tóc xoắn đen dính bết vào hai má sũng nước, ngực căng lên với tiếng nấc nghẹn. Tôi ghì tay nó, lay nhẹ:

– Maria, nói cho chị biết đã xảy ra chuyện gì!

– Anh... Anh Wilkes đi rồi và sẽ... sẽ chẳng bao giờ trở...trở lại nữa!

Tôi đứng thẳng người lên, nhìn nó bằng ánh mắt khó tin:

– Vậy ra em khóc vì ngài Wilkes đây à?

Nó trả lời tôi bằng một tiếng nấc.

Tôi rút khăn tay trong túi đưa nó.

– Nín đi nào, Maria. Chẳng gã đàn ông nào đáng để em phải khóc lóc thảm thiết như vậy cả.

– Anh W-Wilkes đáng!

Tôi cực kỳ nghi ngờ điều đó. Giơ tay dòm lau nước mắt, nhưng bị nó gạt phăng, tôi đành thở dài:

– Vậy thì, chị nghĩ, có nhiều chỗ thoải mái hơn là bậc thang để em khóc đấy.

Nó tức thì cuộn chặt nắm tay và hét tướng:

– Mẹ ơi! Kitty chọc con này!

– Gọi chị là Kate – Tôi nhắc nó – Và chị chẳng chọc gì em cả. Thực tế là vậy mà. Và, nhân nói về thực tế... – Tôi giơ khăn tay về phía nó lần nữa – Làm sao em có thể thờ nổi với cái đồng nhày nhựa này trên mũi nhỉ?

Nó hất khăn ra trong tiếng khóc nghẹn:

– Đẹp cái thực tế của chị đi. Em không cần!

– À, tất nhiên là em không cần rồi – Tôi mất kiên nhẫn nói – Em chỉ cần nằm dài trên cầu thang khóc lóc âm ỉ vì một gã đàn ông mới gặp vài lần thôi.

Nó trừng mắt nhìn tôi và lại hét oang:

– Mẹ! Kitty lại bấn tính lên rồi này!

– Kate – Con giận của tôi chớm phình lên – Tên chị là Kate. Mẹ ra ngoài rồi chẳng có ở nhà đâu, nếu em không chịu nói lý thì chị cũng chẳng lòng nào chịu. Tránh ra cho chị đi tập đàn.

Nó chòng chọc dán mắt vào tôi mà không chịu nhúc nhích lấy một phân. Buộc lòng tôi phải vịn tay vào lan can và bật qua người nó để xuống dưới. Lắc đầu ngán ngẩm, tôi vào phòng khách, đập mạnh cửa. Chỉ một giây sau, Maria lại bắt đầu ré lên. Đồng thời, chú mèo nằm dài trên mặt đàn cũng uồn lưng nhồm dậy ‘ngao ngao’ cất tiếng, tôi phóng cho nó một cái nhìn bất lực:

– Ôi! Lại tới mày nữa à?!

Trong vô vàn cách chơi nhạc Mozart, chỉ duy nhất một cách chơi đúng. Nó phải chính xác như khi ta giải một phương trình toán học, với mỗi nốt nhạc là một người lính tuân thủ kỷ luật, ngân lên đúng quãng quy định. Âm nhạc của Mozart không có chỗ cho những xáo trộn của con giận dữ. Âm nhạc của Mozart không có chỗ cho chú mèo Cora đang quào móng vào vai tôi, cố trèo ra khỏi hộp

đàn. Và âm nhạc của Mozart cũng chẳng có chỗ cho đứa em gái đang rên rỉ bên ngoài khi tôi đang gắng luyện tập.

Sau vài phút vờ tảng lờ tiếng khóc rầm rức của Maria, tôi hoàn toàn lệch lối khi nhấn phím đàn mạnh đến mức gãy cả móng tay.

– Chết tiệt – Tôi lảm bảm trong tiếng thổn thức vọng vào từ ngoài sảnh.

Trong cơn giận dữ, tôi ngẩng đầu hét toáng lên, át cả tiếng khóc của Maria:

– Đây không phải chơi nhạc Mozart mà là sỉ nhục tài năng của ông ấy!

Lát sau, tôi nghe thấy tiếng bước chân lộp cộp vang lên đồng thời với tiếng nghèn nghẹn khó nghe của Maria:

– Mẹ, Kitty thật bần tính, chị ấy chẳng những không thêm cảm thông cho nỗi đau của con mà cẩu kính bảo con đến nơi khác mà khóc. Ai cũng thấy là con chẳng hề cố ý nằm đây, chỉ đơn giản là con muốn khóc, và lúc con xúc động trào lên thì vừa hay con lại ở chỗ cầu thang...

– Maria, không phải lúc này!

Ngay lúc giọng mẹ vang lên, Cora lập tức phóng người xuống đất, băng nhanh như một vệt sáng xám và lúi trồn dưới gầm ghế.

Một phút sau, cửa phòng bật ra, mẹ lao vào mà chẳng thèm cởi mũ, ngực bà căng phồng dữ dội do hô hấp gấp gáp.

– Có thật không? – Bà giơ tay vuốt ngực – Có thể nào là thật không, Kitty?

– Con tên Kate – Tôi nhắc bà, và bắt đầu nhấn lên phím đàn. Nhạc Mozart đòi hỏi người chơi phải tập trung cao độ, nhận thấy tiếng gào ầm ĩ của Maria đã lắng dần thành những tiếng thút thít đứt quãng, tôi nghĩ mình có thể tận dụng chút ít cái gọi là yên tĩnh ấy.

Mẹ tôi đùng đùng sấn lại, gót giày nện thình thịch lên sàn gỗ, rồi giật phăng bản nhạc của tôi ra khỏi giá.

– Mẹ! – Tôi bật dậy, nhón lên với bản nhạc trong tay bà. Nhưng bà lập tức lúi ra sau và giọng nó lên cao khỏi đầu. Lúc này tôi mới để ý thấy sắc mặt bà, trái tim lập tức chùng xuống.

– Thật vậy không? – Bà run run môi, thấp giọng gằn hỏi – Có thật là con đã nhận được lời cầu hôn của ngài Cooper, và từ chối, mà không thêm hỏi qua ý ta?

Tôi nuốt nước bọt, vờ nhún vai điềm tĩnh:

– Hối gì chứ? Đã bao lần con tỏ rõ quan điểm của mình với mẹ về hôn nhân rồi mà. – Tôi rướn người chộp lại bản nhạc, nhưng bà lại dễ dàng giơ nó cao hơn nhờ chiều cao cách biệt năm centimet của mình.- Huống hồ, đó lại còn là ông Cooper. Ông ta gần như đã đặt một chân vào mồ rồi, dễ chừng chẳng còn sống nổi qua năm ấy chứ.

– Vậy càng hay! Ta ước tất cả các con đều có may mắn này. Thế quái nào con lại bỏ lỡ một cơ hội tốt như vậy chứ, Kitty?

Tôi mím môi ghê tởm:

– Con đã nói với mẹ hết lần này đến lần khác rằng con không muốn kết hôn với bất cứ ai cả. Giờ xin mẹ trả lại bản nhạc cho con. Hẳn mẹ cũng muốn con thể hiện tốt ở Blackmoore.

Đỏ kè mặt vì giận dữ, bà bậm môi ném ‘xoạch’ tập nhạc của tôi xuống sàn. Những trang giấy bị lật tung, bay rải rác và cong quắn như đôi cánh gãy của chú chim tội nghiệp.

– Mẹ! Đó là Mozart! – Tôi lập tức cúi nhặt những chúng lên.

– Ôi, Mẹ! – Bà cao giọng nhái lại – Mozart! – Rồi làm điệu bộ vẫy tay trước mặt mình, bà tiếp tục – Mẹ, con không muốn làm những điều nghĩa lý như kết hôn. Mẹ, con chỉ muốn đến Blackmoore, chơi nhạc Mozart và lãng phí mọi cơ hội hiếm có của mình.

Tôi nóng mặt đứng lên, ghì chặt những bản nhạc vào ngực.

– Con không cho rằng mục tiêu của con, dù khác với mẹ, đáng bị xem là rác rưởi...

– Mục tiêu của con?! Ôi, mới quý hóa làm sao – Bà sai bước chẵn trước mặt tôi, gót giày nện từng tiếng chát chúa như thể bà sẵn lòng giẫm nát cả giọng nói lẫn ý chí của tôi nếu có thể. – Chính xác thì cái mục tiêu đó của con là gì vậy?

– Mẹ biết mà – Tôi lảm bảm.

Bà chống tay ngang hông, hùng hổ nói:

– Mục tiêu gì nào? Khiến ta thất vọng? Lãng phí những thứ con đang có? Trở thành bà cô già như cô Charlotte của con? – Nhướng mày, bà nói tiếp – Con cho rằng đó là lý do ta dốc mọi tâm huyết? Để đổi lại một đứa con gái xuẩn ngốc chỉ quan tâm đến Blackmoore và Mozart?

Tôi héch càm, cổ không quá run rẩy:

– Không đúng, con còn quan tâm cả những thứ khác nữa, Ấn Độ, Oliver và...

– Con thôi ngay đi, đừng nhắc Ấn Độ với ta thêm lần nào nữa – Bà vung tay nạt, bất giác tôi thấy nao núng – Không tin nổi Charlotte lại dám rù quên con chống đối ta. Ấn Độ ư? Con thấy mình chưa đủ nặng gánh cho ta với cái tính gàn rờ và...

Bà đi vòng qua tôi như một cơn gió. Tự nhủ không được thỏa hiệp, tôi ôm chặt những bản nhạc vào ngực, cố giữ cho cảm ngất cao và đón nhận ánh mắt của bà.

– Đủ rồi đây, Kitty – Bà chỉ tay vào mặt tôi, đanh giọng – Ta chịu đủ sự ương bướng của con rồi. Ta sẽ cho con thấy điều gì mới thực sự là tốt nhất. Ta sẽ viết thư cho Charlotte nói rõ quyết định của mình. Phần con... – Bà siết chặt cảm tôi, ép đôi môi dẹt bật lời phản đối của tôi phải khẹp chặt lại.

Đoạn áp mặt gần tôi, gần đến mức tôi có thể ngửi thấy hương trà thoảng trong hơi thở của bà, bà hạ giọng trầm thì – Không Blackmoore gì sất. Ở nhà mà tự ngẫm vị trí của bản thân. Đừng vọng tưởng mách lẻo với cha con, bằng không, con sẽ còn gặp rắc rối hơn bây giờ đây.

Thả tôi ra với tia sáng đặc trắng vọt lên trong đáy mắt sậm tối của bà, tôi lắc đầu quày quạy, tim đập dập dồn như trống gỗ,

– Không. Xin mẹ, đừng là Blackmoore. Xin đừng cướp Blackmoore khỏi con...

– Không ư? – Chặn ngang lời tôi bằng cái liếc mắt sắc lẹm, bà thấp giọng gần – Về phòng đỡ đỡ ra đi, Kitty.

Tôi trân trối nhìn vào mắt bà. Chúng u tối hệt như màu sắc cũ kỹ rỉ sét của cái bẫy thú mà tôi bắt gặp trong rừng năm bảy tuổi. Hàng răng góm ghiếc của chiếc bẫy đang kẹp chặt một chú thỏ không còn sức giãy giụa, thoi thóp nhìn tôi. Ánh mắt nó chuyển động khi tôi cúi xuống. Song, mặc cho tôi cắn răng cố gắng thế nào, những chiếc răng gi sét ấy vẫn nằm lơ lửng không chút suy suyển dưới bàn tay nhỏ bé.

Trong cơn tuyệt vọng, tôi chạy ngay đến nhà Delafield và kéo Henry băng vào rừng. Anh ấy nhìn chú thỏ rồi buồn bã lắc đầu. Đoạn, nhặt một tảng đá lớn, anh bảo tôi bịt tai lại và quay mặt đi. Tôi khóc, nhưng vẫn làm theo.

Vài giây sau, cảm nhận được tay anh đặt lên vai tôi, tôi mở mắt ra, cúi nhìn đôi tay ấy. Anh nói, chú thỏ không còn phải chịu đau đớn nữa. Anh nói, đó là điều tốt nhất chúng tôi có thể làm cho con vật tội nghiệp ấy. Về sau, dầu ngày nào cũng thơ thẩn trong cánh rừng đó, tôi không còn bắt gặp cái bẫy ấy thêm lần nào nữa. Tôi đùa rằng Henry đã gỡ nó ra. Nhưng chưa bao giờ tôi quên được hình ảnh của nó với những chiếc răng cưa hoen rỉ và cái gọng kim siết chặt.

Lúc này đây, tôi như lại nhìn thấy đôi gọng kim lạnh lẽo ấy trong đáy mắt mẹ tôi. Bà sẵn sàng cướp Blackmoore và giấc mộng Ấn Độ khỏi tôi trong khi tôi không thể làm gì để ngăn bà lại. Không thể vùng thoát khỏi sự áp đặt của bà, nỗi tuyệt vọng đập vào tôi bằng một cú đấm mạnh mẽ.

– Tên con, – Tôi nhỏ giọng kiên định – Không phải Kitty. Mà là Kate! – Đoạn phăm phăm vượt qua mặt bà, tôi cúi ôm chú mèo dưới ghế rồi dứt khoát rời căn phòng, không để một giọt nước mắt nào rơi xuống. Quên bằng mắt Maria vẫn còn nằm soài trên bậc thang, tôi vấp vào nó, cảm thấy sức nặng dồn hẳn lên khuỷu tay vì đã cố giữ lấy Cora lẫn những bản nhạc của mình.

Tôi không khóc, khi cả hai tay đều đau đینگ vì va đập và Cora giờ vuốt quào vào má nhằm len thoát khỏi vòng ôm. Tôi không khóc, khi lồm cồm bò dậy trong tiếng la hét dữ dội của Maria và dò dẫm từng bước dưới chân. Tôi không khóc, khi lết đến bậc thang cuối cùng, rẽ vào căn phòng cuối cùng bên tay phải trên hành lang, và khóa chặt cánh cửa sau lưng mình.

Thả Cora xuống, đặt những bản nhạc lên giường. Tôi cảm nhận cơn buốt nhói từ khuỷu tay và cẳng chân xộc đến, nhưng sự lạc lõng giữa nỗi đau bất lực bện xoắn vào lòng tôi còn nhức nhối hơn cả cơn đau thể xác. Tôi vò chặt mái tóc của mình bằng cả hai tay và đi lại trong vô thức, ngăn dòng lệ chực tuôn. Lẽ ra tôi phải lường trước việc này. Vẫn luôn như vậy, mẹ sẽ nhảy bổ ra phá tan mọi thứ ngay khi tôi nghĩ rằng cuối cùng mình cũng đã chạm được tay vào niềm khao khát từ tận trái tim. Ở tuổi mười bảy, tôi bị trói buộc trong căn nhà đầy đá và thủy tinh với trái tim chai lì và những giấc mơ chẳng bao giờ thành sự thật.

Một tiếng thét mờ mịt thoát ra từ cổ họng tôi. Tâm trí tôi bị thúc giục mạnh mẽ bởi sự tàn phá điên cuồng, khiến bước chân tôi chột khựng lại. Từ lần cuối cùng để mặc cho sự giận dữ chiếm lĩnh tâm trí, tôi đã phải sống trong nỗi ân hận tột cùng. Ánh mắt tôi dừng lại nơi bậc cửa sổ lỏng lẻo, rồi chuyển đến chiếc rương gỗ dưới chân giường – nó đã bị khóa kín rất lâu rồi. Nhưng giờ tôi chẳng còn gì để mất cả.

Tay tôi run lên khi cố sức cạy miếng ván dưới khung cửa sổ, rồi ‘cách’ một tiếng, nó hoàn toàn bị bật ra. Tôi thò tay vào khe hở, cho đến khi chạm vào bề mặt kim loại nhẵn nhụi của chiếc chìa khóa.

Hít sâu một hơi, tôi tra khóa vào ổ, xoay tròn, và mở nắp lên.

Mùi gỗ tuyết tùng tràn vào khoang mũi – mùi hương của tuổi thơ và của những bí mật mà tôi hằng giấu kín. Tôi nín thở khi nhẹ nhàng nhấc mô hình trong rương lên. Nó dường như nặng hơn so với trí nhớ của tôi. Đặt nó lên sàn, tôi đẩy nắp rương lại, rồi cẩn thận đặt mô hình lên mặt rương.

Ngồi hẳn lên gót chân mình, tôi chăm chú quan sát mô hình gỗ bằng ánh mắt pha trộn giữa quý trọng và hối hận. Vẫn luôn là vậy. Tôi quý trọng nó, cũng hối hận vì nó. Quý trọng vì ý nghĩa nó tượng trưng, hối hận vì những gì tôi đã làm. Cẩn thận di ngón tay theo những đường vân của mái nhà, dừng lại nơi tôi đã phá hỏng – chỗ khiếm khuyết của một sản phẩm công phu tinh xảo – tôi nhón tay nhặt mảnh vỡ và lắp vào lỗ hỏng trên mô hình.

– Đây là Blackmoore – Tôi thì thâm với chính mình – Nó có ba mươi lăm phòng, mười hai ống khói, ba tầng lầu và hai chái nhà...

Chương 2

Chuyển ngữ: Boringrain

Bốn năm trước

– Tại sao hè nào bạn cũng có thể đến Blackmoore trong khi mình mơ hoài mà chẳng được? Hay thử hỏi xin mẹ bạn xem hè này mình có thể đi cùng không.

Sylvia, cô bạn thân nhất của tôi, đang ngồi trên chiếc trường kỷ cạnh cửa sổ với hàng mây nhả tí:

– Mình hiểu mà – bạn ấy đáp, kèm một cái vỗ vai an ủi mà tôi chẳng thấy cần – Xin lỗi bạn, Kitty. Bạn cũng biết là mình đã hỏi mẹ cả tý lần rồi. Bà sẽ lại gạt phắt đi thôi.

– Sao lại vậy? Blackmoore có cả đồng phòng dành cho khách, mình không ăn nhiều cũng chả làm vướng víu chân tay ai cả. Sao bác ấy cứ một mực từ chối? – Không tìm thấy câu trả lời từ Sylvia, tôi cau có đi đi lại lại trong phòng.

– Hay bác ấy có thành kiến gì với mình?

Sylvia nhún vai, lắc đầu mờ mịt:

– Mình không biết.

Tôi thả người ngồi phịch xuống cạnh bạn ấy, vùi mặt vào hai tay tìm tiếng thổn thức chực bật khỏi cổ họng, mặc cho mái tóc đen nhánh xõa che trước mặt.

Bỗng có tiếng bước chân vang lên, kể đến là giọng Henry:

– Hai đứa ồn ào gì vậy?

– Kitty lại muốn đến Blackmoore ấy mà – Ngữ điệu nghe như bất đắc dĩ của Sylvia khiến tôi phải ngẩng đầu, dựng thẳng sống lưng.

– Bạn không hiểu đâu. Cả anh nữa. – Tôi đảo mắt nhìn Sylvia rồi chuyển sang Henry. Hai người đăm đăm nhìn lại như thể tôi đang nói mớ giữa ban ngày – Blackmoore với hai người thật dễ dàng, nhưng mình lại chưa từng được đặt đến đó dù chỉ là một ngón chân. – Họ sao có thể hiểu được cảm giác lạc lõng khi bị bỏ lại trong tất cả mùa hè mà tôi có thể nhớ được.

Họ sao có thể hiểu được lòng tôi thất nghẹn thế nào khi tưởng tượng ra cảnh họ vui vẻ bay nhảy trên bờ biển và những triền đồi hoang sơ, lân la khám phá ngôi nhà cổ kính với những đường hầm bí mật trong khi tôi đang bị vây hãm bởi những bức tường đá và hàng rào cũ kỹ hết năm này sang năm khác

– Nó chỉ là một ngôi nhà thôi mà Kitty. – Sylvia nhìn tôi như thể người mất trí.

Tôi lắc đầu.

– Nó không chỉ là một ngôi nhà – Bởi vì nó không phải. Với tôi thì không. Với Sylvia, Blackmoore chỉ đơn giản là một điền trang của ông nội, nơi gia đình bạn ấy đến nghỉ mát thường niên. Nhưng với tôi, nó là cánh cửa hé mở chiếc lồng sắt đóng kín bấy lâu. Trong lòng tôi, Blackmoore là biểu tượng của sự tự do, thoát khỏi chuỗi ngày buồn tẻ bất tận bị giam hãm trong căn nhà đơn điệu của mình.

– Vậy thì là gì? – Henry hỏi tôi, đôi mắt màu tro ánh lên sự nghiêm túc tôi chưa từng thấy, như thể câu trả lời của tôi là thứ gì đó cực kỳ quan trọng với anh.

– Là khám phá. – Tôi đồng dạc đáp bằng những lời lẽ mang hơi hướm tự do – Em chưa từng ra khỏi cái hạt này kể từ khi sinh ra. Em chưa từng được tận mắt ngắm nhìn đại dương mênh mông và những đồng cỏ trải dài vô tận. Cứ đến hè, hai người lại bỏ mặc em để thỏa thê vui đùa trong tòa dinh thự tọa lạc trên triền đá, với bãi biển ở trước mặt và đồng cỏ ở sau lưng. Đã vậy, anh còn khiêu khích em... – Tôi nhìn anh chỉ trích, còn anh nhe răng ra cười chẳng chút hối lỗi – Anh dọa em bằng những câu chuyện ma quái trên đồng cỏ, đường hầm bí mật và đoàn tàu buôn, rồi lại lấp lửng chẳng chịu hé ra sự thật. – Tôi thở dài chót lại một câu – Em sẵn sàng đánh đổi bất cứ gì để được đến Blackmoore.

– Bất cứ gì ư? – Henry hỏi lại bằng giọng điệu ngờ vực – Em phóng đại quá rồi đó.

– Em không hề phóng đại! Thề với anh là em sẽ đánh đổi bất cứ gì để đến đó!

– Chẳng hạn như...?

Tôi cố nặn ra thứ gì đó quan trọng, đủ để họ hiểu được khát vọng trong lòng tôi lớn đến nhường nào. Đưa mắt nhìn xuống. Không phải ngón tay. Tôi cần một bàn tay lành lặn để chơi piano. Vậy ngón chân? Có vẻ được?

– Em sẽ từ bỏ một ngón chân để được thấy Blackmoore – Tôi rành rọt đáp.

Sylvia tức thì xanh mặt, còn Henry lại nhướn mày thích thú.

– Một ngón chân? – Anh hỏi – Ngón cái à?

Tôi cắn môi:

– Không, ngón chân cái giúp em giữ thăng bằng. Chỉ ngón nhỏ thôi. Có lẽ là ngón út.

Henry hơi áp lại gần tôi, một thoáng ranh mãnh lóe lên trong đáy mắt:

– Vậy em định sẽ cắt nó thế nào?

– Henry! – Sylvia xen vào.

Anh gờ tay ngăn lời bạn ấy toan nói, rồi nhìn tôi thách thức.

Tôi nuốt nước bọt. – Em sẽ... sẽ nhờ người nấu bếp cắt giùm.

Sylvia hét lên hoảng hốt.

– Máu? Trong bếp ư? Không, Kitty. Không đời nào.

Tôi nuốt nước bọt nói cứng. – Không ghê vậy đâu. Thi thoảng trong bếp cũng có máu vấy ra mà, từ miếng thịt sống hay...

Sylvia giơ tay bịt kín hai tai và lắc đầu nguây nguây. – Mình xin bạn, đừng nói nữa.

Nụ cười ma mĩnh của Henry trở nên cứng ngắt, song anh vẫn cố giữ nó trên môi. – Rồi em sẽ làm gì với ngón chân đó, Kitty? Hừm? Có nơi nào người ta chịu đổi cho em chuyến đi Blackmoore để lấy ngón chân đấy à?

Sự thất vọng của tôi nhanh chóng bị nung sôi thành cơn giận dữ. Tôi chộp ngay cái gói tựa ném vào anh ấy, và càng điên tiết hơn khi anh dễ dàng gạt bay nó ra.

– Em không biết, Henry Delafield. Hay anh nói cho em đi, dẫu sao sớm muộn gì Blackmoore cũng thuộc về anh mà. – Bất chước nụ cười nửa miệng châm chọc của anh – Có nơi nào chịu mua ngón chân không? – Tôi cúi người, toan tháo dây buộc đôi giày của mình – Vì em sẽ cắt nó và giao cho anh ngay bây giờ để đổi lấy chuyến đi, mặc kệ đầu bếp nhà anh có thích thấy máu hay không.

Ngón tay tôi run rẩy đến mức không tháo nổi nút dây. Tôi cúi kính giật mạnh nhưng nó vẫn không chịu tuột ra. Hai má nóng rần, mắt mờ hơi sương, tôi cố gắng chớp mắt để nhìn rõ mớ dây rối mù. Đột nhiên, Henry chồm qua Sylvia, đẩy bạn ấy ra rồi ngồi xuống cạnh tôi. Đoạn kéo tay tôi lên.

– Kitty – Anh nhẹ giọng vỗ về – Dừng lại đi em.

Tôi gượng gạo giằng tay.

– Anh xin lỗi – Anh ghé sát vào tôi thăm thì – Anh không nên đùa em về Blackmoore. Anh biết nó có ý nghĩa thế nào với em.

Câu nói đó có tác dụng như một gáo nước mát giội vào đám lửa cháy phừng phực là tôi. Tôi rút tay úp vào mặt mình, hít thở thật sâu để lấy lại bình tĩnh. Đó là điểm yếu lớn nhất của tôi, cũng như tất cả phụ nữ dòng họ Worthington. Lúc này, khi cơn nóng nảy đã lùi ra xa, sự bối rối ngượng ngịu lại bủa vây tôi. Không kém nỗi buồn tủi, mất mát, hay cảm giác thất bại là bao.

Tôi cảm thấy bàn tay Henry nhẹ nhàng đặt trên thành ghế sau lưng.

– Thôi nào, Kitty. Không máu me gì hôm nay cả – Anh nói bằng giọng điệu phỉnh phờ êm ái – Thay vào đó, hãy nghĩ xem em sẽ làm gì trong mùa hè này nào. Một khám phá mới mẻ với những điều thú vị để kể khi bọn anh trở lại chẳng hạn.

Tôi buông thông tay xuống và liếc nhìn anh. – Anh biết thừa là ở đây làm gì có chỗ nào cần khám với chữa phá. Mà cho có, thì chúng ta cũng đã lần ra hết cả rồi. Hơn nữa, thú vị gì cho cam khi phải thơ thần dò dẫm một mình chứ. – Tôi khoanh tay trước ngực, trung lên về mặt súng sĩa bực bội – Em vẫn không hiểu? Sao mẹ anh nhất quyết không cho em đi cùng?

Henry và Sylvia đồng loạt nín thín mặc cho ánh mắt trông đợi của tôi. Đột nhiên, một ý nghĩ ghê gớm rầm rập chạy vào tâm trí tôi bằng những bước chân ghen tuông nặng nề. Câu hỏi bật lên trong đầu cũng cùng lúc thốt ra cửa miệng, đầu lưỡi tôi đắng nghét như thể vừa ăn trúng cả túi mật.

– Có phải tiểu thư St.Claire cũng sẽ đến Blackmoore?

Về mặt nhăn nhó mắt tự nhiên của Henry và cái nhìn đầy thương hại của Sylvia đã cho tôi câu trả lời chính xác.

Sự nghi ngờ được khẳng định, lòng đố kỵ không thể giải bày đang hân hoan cười cợt, rủ nhau cựa mình, thoải mái nằm ườn ra như thể quyết tâm ngự trị thật lâu trong lòng tôi. Mối tôi vẫu lên khi mừng rỡ ra cảnh Henry và Sylvia cùng trải qua cả tháng trời ở Blackmoore bên cạnh tiểu thư St.Claire, và tất cả mọi người.

– Vậy là mẹ anh đâu có ghét việc mời khách. Bà ấy chỉ đơn giản là không thích em.

– Chẳng có gì là thích hay ghét ở đây cả, Kitty. Bạn cũng biết mẹ mình định gán ghép tiểu thư St.Claire cho anh...”

– Sylvia! – Henry trừng mắt cảnh cáo.

Sylvia lớn tiếng cự nự. – Sao nào? Có gì bí mật đâu! Chẳng phải chúng ta đều đã biết rõ cả rồi ư?

Giây tiếp theo là một khoảng lặng kéo dài. Tôi trân trân nhìn lớp vải bọc vàng của chiếc trường kỷ. Ý nghĩ duy nhất sót lại trong đầu là sự căm ghét cùng cực với vị tiểu thư St. Claire mà tôi chưa một lần gặp mặt.

Bỗng nhiên Henry xoay sang phía tôi, đột ngột đến nỗi tôi chỉ biết trợn tròn mắt lên nhìn. Trong khoảnh khắc ấy, tôi như bấp gặp nơi đôi mắt xám lạnh lạnh ánh thép của anh điều gì đó, điều mà tôi chưa bao giờ thấy trước đây – ý chí kiên định

– Ngày nào đó anh sẽ đưa em đến Blackmoore. – Anh nắm tay tôi, bóp mạnh.

– Anh hứa với em.

Tôi mím môi, nuốt những lời nghi ngờ chực tuôn ra cửa miệng trở ngược vào trong. Phu nhân Delafiled sẽ không bao giờ đồng ý. Không bao giờ. Và nếu không có sự cho phép của bác ấy, tôi sẽ không thể đặt chân đến đó.

Nhưng cuối cùng, vì anh đã siết tay tôi chặt đến mức đau đớn, tôi đành xuôi theo. – Ừ. – Tôi thì tháo đáp. Hé cười gượng gạo, tôi bỏ cuộc.

.....

Một tháng sau đó trôi qua chậm chạp đến nỗi tôi tưởng chừng như mình đã phát điên lên. Trong những ngày hè đặng đặng, nhạt nhẽo, đơn điệu, biếng nhác và uể oải đó, mỗi khi nghĩ đến việc anh em Henry đang vui đùa cùng tiểu thư St.Claire ở Blackmoore, tôi lại không ghìm được mà nghiêng răng ken két và lau bầu chửi rửa trong miệng.

Cuối cùng, vào một ngày bình thường như bao ngày khác, tin tức nhà Delafield đã trở về truyền đến tai tôi. Tôi lập tức chạy như bay xuống lầu, nắm chặt thành cầu thang để đánh một cú rẽ vòng trước khi nhảy qua hần ba bậc cuối cùng và đáp xuống đất. Vừa kịp nhận ra cửa trước đã mở toang.

Bác Jameson – quản gia nhà chúng tôi – đang đứng khom lưng trước cửa khiến tầm nhìn của tôi bị che khuất.

Khi tôi vẫn còn đứng sững trong sự kinh ngạc, một giọng nói từ bên ngoài vẳng đến. – Kitty, nếu là em thì nhắm mắt lại đi!

Nghe thấy giọng Henry, trái tim tôi bắt đầu tăng tốc. Tôi cúi người xuống, cố nhìn vòng qua lưng bác Jameson.

– Nghe lời anh, nhắm mắt lại, nếu không anh sẽ bỏ về ngay lập tức, còn em thì đừng hòng mơ đến quà tặng bất ngờ nữa nhé.

Tôi thở dài đầu hàng, giơ tay lên che hai mắt – Rồi rồi, em bịt kín mắt rồi nè.

Hồi lâu sau, tôi nghe thấy tiếng bước chân lướt qua mình và đi vào phòng khách. Chỉ có niềm tin tuyệt đối vào lời dọa dẫm của Henry mới khiến cho bàn tay tôi vẫn giữ nguyên trên mắt. Tôi không phải đứa có đức tính kiên nhẫn. – Em mở mắt ra được chưa? – Tôi nài nỉ.

Đáp lại là một bàn tay phủ lên tay tôi. – Chưa được, nhắm chặt mắt đi nào – Giọng Henry vang sát bên tai, trái tim tôi đập rộn lên phản kích.

– Đi theo anh – Anh nắm tay kéo tôi đi. Tôi đụng phải tường và khung cửa, sau đó đầu gối cũng va phải thứ đồ nào đó.

– Ôi. Anh không cẩn thận hơn được à?

– Suyt. Cấm phàn nàn.

Henry thả tay, vòng ra sau, nắm chặt hai vai tôi và nói. – Rồi, mở mắt ra đi.

Tôi lập tức mở choàng mắt, mơ hồ nhìn chằm chằm cái bàn trước mặt. Tôi đang ở phòng ăn, đặt trên bàn là mô hình một tòa dinh thự.

Tôi ngoái đầu dợm hỏi Henry, song liền nhận ra đây là lần đầu tiên tôi thấy anh sau một tháng. Chỉ một gian không gặp, anh đã khác đi rất nhiều. Tóc mọc dài và sậm màu hơn. Mỗi lần từ Blackmoore trở về, tóc anh luôn bị ngả màu nắng. Nhưng năm nay, nó mang sắc vàng đậm gần như có thể gọi là nâu sậm. Đốm tàn nhang trên mặt anh cũng lợt đi ít nhiều. Duy chỉ đôi mắt màu xám tro là vẹn nguyên không đổi, dù có thêm quầng thâm to tướng. Khóe môi anh kéo đến tận mang tai, cong cong nụ cười khiến tôi hoàn toàn choáng váng.

Anh vòng qua tôi, điệu bộ khoa trương chỉ vào mô hình, và nói. –Trân trọng giới thiệu với em, tiểu thư Katherine Worthington, đây là Blackmoore.

Lòng ngực khẽ nhói lên một cơn thắt nghẹn. Tôi hết nhìn anh, lại nhìn ngôi nhà, rồi nhìn anh. Anh gật đầu với tôi, miệng cười toe toét. Tôi quỳ hẳn xuống sàn, để ngôi nhà được ngang tầm mắt. Những cánh cửa sổ bằng gỗ sơn giả đá, cửa lớn và đầu ống khói. Chúng đều ở đây.

– Anh lấy thứ này đâu ra vậy? – Tôi thì thào kinh ngạc.

– Anh làm đấy.

Tôi không tin nổi vào tai mình. – Anh làm ư?

Anh trả lời bằng giọng điệu thản nhiên. – Ông anh có hỗ trợ khâu thiết kế còn Sylvia giúp đỡ trong công đoạn sơn sửa cuối cùng. Nhưng phần lớn đều do tự tay anh làm cả.

Tôi trân trối nhìn anh. – Cái này chắc phải ngón của anh cả kỳ nghỉ.

Anh ơ hờ nhún vai, nhưng từ nụ cười nửa miệng của anh, tôi đoán rằng mình đã đúng. Điều đó cũng giải thích cho dáng vẻ của anh bây giờ. Tôi biết cái giá của món quà này. Tôi biết Henry ưa thích thiên nhiên Blackmoore. Tôi biết anh ấy thích lang thang cả ngày trời ngoài đồng cỏ và trên bãi biển. Tôi cũng biết anh rất thích quan sát chim chóc cùng người làm vườn, và tôi biết phải là một động lực lớn nhường nào mới có thể kìm chân anh trong bốn bức tường cả tháng ròng.

Bị chìm ngập trong những cảm xúc hỗn độn và nhận ra mình không cất nổi nên lời. Tôi khẽ hắng giọng. – Hẳn anh có nhiều thời gian vui vẻ cạnh tiểu thư St. Claire lắm nhỉ?

Anh quỳ xuống bên cạnh tôi, khóe môi cong cong cười, một nếp nhăn hiện lên trên má.

– Không nhiều lắm.

Tôi gật đầu, mím chặt môi. Lời muốn hỏi đã ra tới đầu môi nhưng lại thiếu dũng khí thốt lên. Tôi thực sự muốn biết, cũng cần phải biết, rằng việc anh làm tặng tôi ngôi nhà này mang ý nghĩ gì, hay đúng hơn, tôi có ý nghĩa thế nào với anh.

– Xem như em nợ anh về nó, rồi em sẽ tìm cách trả lại cho anh. – Nói tới đây, tôi bắt đầu trở nên áp úng, hai má nóng ran ngượng ngùng. – Vì...vì anh đã hy sinh cả kỳ nghỉ lẫn tiểu thư St.Claire...

Henry nhanh chóng cắt ngang lời tôi với một nụ cười giao hoạt. – Anh có làm nó cho em đâu, Kitty.

– Không ư? – Sự nhẹ nhõm và thất vọng cùng lúc xâm chiếm lấy tôi.

Anh lắc đầu chắc nịch. – Không, cô bé vô ơn ạ. Không phải cho em.

Anh rướn người, chau đầu vào như tí mẩn nghiên cứu mô hình trên bàn. Đoạn, anh cầm nắm cửa bé tẹo của nó.

– Anh làm nó – Anh thăm thì, nhẹ nhàng mở cánh cửa thu nhỏ của ngôi nhà ra – Cho ngón chân của em.

Nghẹn ngào trong niềm hạnh phúc. Tôi khẽ cúi đầu, chăm chú nhìn bên trong cánh cửa để mở, thấy một mặt sàn kiểu carô đen trắng, một lò sưởi và một mái vòm dẫn đến cầu thang ở tận cùng căn phòng.

Tôi cắn môi ngăn tiếng cười và chớp mắt cản dòng lệ. Nó chỉ đơn giản là quá nhiều.

– Ngón chân của em cảm ơn anh. – Cuối cùng tôi thở thê.

Không cần nhìn, tôi cũng có thể thấy khóe môi kéo giãn của anh lúc này.

Tựa như có tia nắng ấm áp đập lên, khiến hai má tôi bỗng trở nên ửng hồng. Lát sau, anh chỉ tay vào mô hình, nói:

– Nó có ba mươi lăm phòng, hai ống khói, hai chái nhà, một nhà kính, chuồng gia súc và một đài quan sát. Theo như đồn đãi, nó còn có một đường hầm bí mật từng được các thầy tu sử dụng trong suốt thời Cải Cách*. Nhưng anh sẽ không khẳng định hay bác bỏ những tin đồn này đâu. Thứ gì em càng tò mò thắc mắc thì sẽ càng hấp dẫn huyền bí hơn mà.

*Reformation: Phong trào do Luther đề xướng ở thế kỷ 16 muốn cải cách giáo hội Thiên chúa giáo và đã dẫn đến sự ra đời các giáo hội Tin lành.

Tôi chuyển ánh mắt từ mô hình sang gương mặt anh. Anh nói rất nhanh, hình như về thứ gì đó liên quan đến thư viện chứa hơn ba ngàn đầu sách. Nhưng tất cả những gì hiện trong đầu tôi chỉ là Henry với tia sáng lóe lên trong đôi mắt màu tro, dầu tàn nhang lốm đốm trên đôi má sạm nắng, mái tóc sậm dài quá lông mày và khóe môi cong cong mỗi khi anh cười nói.

– Trước mặt nó là biển rộng mênh mông, sau lưng nó là đồng cỏ bát ngát – Anh tiếp tục – Giờ em đã biết nó rồi đấy. – anh kết thúc bài giới thiệu của mình – Em đã biết chính xác Blackmoore trông

như thế nào. Ngày nào đó, em sẽ được tận mắt nhìn thấy nó. Đó là điều anh đã hứa với em. – Ánh mắt anh giao với ánh mắt tôi, và nụ cười ấm áp nở trên môi anh – Cho tới lúc ấy, em hãy giữ cái này.

Chương 3

Chuyển ngữ: Boringrain

Hiện tại.

Có tiếng gõ cửa vang lên, hai nhanh, một nghỉ, lại hai nhanh – dấu hiệu riêng của Oliver. Tôi giật mình sực tỉnh khỏi dòng hồi ức miên man. Thêm một lần gõ nữa. Vẫn là Oliver. Tôi bèn đến mở hé cánh cửa, cẩn thận để thằng bé không nhìn thấy mô hình Blackmoore bị hỏng bên trong.

Oliver đứng ngay trước cửa, mái tóc màu hung đã dài chấm đôi mắt nâu lục. Tôi nhủ thầm phải nhắc bác Bếp cắt tóc cho thằng bé.

“Chuyện gì vậy?” Tôi khẽ hỏi, hy vọng nó không chú ý đến vẻ mặt khác thường cũng như nụ cười gượng gạo tôi cố nặn ra – khi không còn biết phải cười vì ai nữa.

Nó ngoắc ngoắc những ngón tay luống bần, ra hiệu cho tôi cúi xuống. Tôi đành chau đầu ghé tai, lắng nghe nó thì thầm to tướng:

– Ông Cooper sắp tới dùng bữa đây.

Tôi bật thẳng người dậy:

– Không phải chứ?

Nó gật đầu chắc nịch:

– Em nghe mẹ nói với bác Bếp như vậy mà.

Cái lão Cooper góm ghiếc mà tôi đã đá phăng đi còn mò mặt lại sao? Hẳn là mẹ đã ngon ngọt đẩy đưa, ỡm ờ khiến ông ta nhầm tưởng tôi dối ý? Nếu đúng là vậy, tôi chỉ còn cách trốn đi thôi.

– Cảm ơn em, Ollie – Tôi thờ dài.

Nó chia tay ra.

– Thương cho em một penny đi! Đi mà! – Kèm với đó là nụ cười trong trẻo mà tôi không cách nào khước từ. Tôi lấy hai đồng penny từ túi xách đưa cho nó, song bàn tay chưa kịp thu về đã bị tôi nhanh chóng tóm gọn, lật tới lật lui, tặc lưỡi chê trách:

– Rửa tay đi nhóc. Tay em bẩn quá đấy.

Đôi mắt lóe sáng tinh ranh, nó bật cười lạnh lạnh đáp:

– Em thích để tay bẩn.

Đoạn nắm chặt hai đồng penny, nó rầm rập chạy qua hành lang. Tôi không thể ghìm được nụ cười khi nghe thấy tiếng thằng bé giẫm thành thịch lên bậc thang gỗ. Hẳn tôi sẽ rất nhớ nó khi ngày mai đi... Dòng suy nghĩ của tôi khựng ngay tại đó. Phải rồi, làm gì còn Blackmoore nữa. Nỗi thất vọng vừa vui đi đã lại ập đến tâm trí tôi như sóng triều dâng. Đã không Blackmoore, còn thêm phải chịu đựng lão già Cooper cả bữa tối ư? Quá lắm rồi!

Chợt có tiếng huýt gió len lỏi vào phòng – tiếng hót của chim sáo. Tôi chạy như bay đến cửa sổ, chống hai tay lên bậu và nhào hẳn người ra. Henry đang đứng ngay bên dưới, tay chụm quanh miệng.

– Anh đặt bia rồi, – Anh gọi lớn – Xuống tập bắn nào.

Tôi giờ ngón trở lên môi ra hiệu cho anh im lặng, đoạn quay người, tức tốc đặt mô hình vào lại trong rương, khóa cẩn thận rồi giấu kín chìa khóa vào chỗ cũ. Xong xuôi, tôi trở lại cửa sổ, thuận thực thò một chân ra ngoài.

– Em làm gì vậy?- Henry hét lên sáng sốt.

– Khẽ chứ! – Tôi thấp giọng găt, thò tiếp chân kia – Anh không thấy à? Em đang xuống nè.

– Không, Kate. Không phải bằng đường cửa sổ. Đi cửa chính như người bình thường ấy.

– Không được, mẹ sẽ tóm em mất. – Tôi quay người lại, vịn tay vào bậu cửa và ép bụng vào gờ gỗ – Chỉ hơi khó một tẹo sau vụ gãy hàng rào năm ngoái thôi – Song lúc tôi đang bận dò tìm cái kẽ đá bằng đầu mũi chân, Cora tăng thêm thử thách cho tôi bằng một cú nhảy phóc lên đầu.

– Ôi, không. Không phải lúc này – Tôi quát khẽ – Xuống ngay!

Không dừng lại ở đó, nó bắt đầu chậm rãi thả bước duyên dáng lên lưng tôi, khiến Henry ôm bụng cười bò.

– Tại anh cả đấy – Tôi hậm hực – Nó thấy anh mới vậy.

Chỉ một giây sau, như phát giác ra độ dốc trước mắt là quá khó cho những bước đi thông thả của mình, Cora liền bầu chặt móng vuốt của nó vào lưng và bấp chân tôi. Tôi đau đón giây này, nó lao đảo mắt thẳng bằng. Đoạn thăm thiết rú lên, nó rướn người toan tìm trụ bám trong vô vọng. Ngoài đầu nhìn qua vai, tôi thấy nó lộn vòng giữa không trung, rơi tự do mất kiểm soát, và được Henry đón gọn trước khi kịp chạm đất.

– Bất hay lắm – Tôi tán dương. Anh thả Cora xuống, sau đó giơ tay về phía tôi:

– Thả tay đi, anh sẽ đỡ em – Anh nói, khi tôi còn mãi dò dẫm tìm chỗ đặt chân.

– Không cần phiền vậy đâu. Em chỉ nhờ anh chút xíu khi đã trụ được thôi.

– Có nhất thiết phải tính toán chi li vậy không? Đẳng nào anh chả phải giúp em. Thả tay đi nào.

– Giúp chút xíu là đủ rồi.

Anh làu bàu gì đó. Dò thấy kê đá, tôi lập tức bám mũi chân vào, đoạn từ từ trượt tay khỏi bậc cửa sổ.

– Anh nói gì vậy? – Tôi hỏi.

– Nói em là một quý cô cứng đầu.

Có tiếng bước chân vọng từ khung cửa sổ phía trên. Hẳn là mẹ đến tìm tôi, từ tiếng giã nhuyễn thuych nặng nề, tôi đoán bà vẫn chưa nguôi giận. Tiếp theo là tiếng gõ cửa rầm rầm. Sực nhớ ra quên khóa cửa phòng sau khi nói chuyện với Oliver, không dùng dằng thêm nữa, tôi lập tức nhào khỏi bức tường và thả mình rơi xuống với niềm tin chắc chắn rằng Henry sẽ đỡ được. Từ khước mắt, tôi thấy anh lao lên, vòng tay qua thắt lưng, kịp thời giảm tốc độ tiếp đất của tôi. Chối với chưa kịp trụ vững, tôi đã lại bị anh lôi tọt tới góc tường. Tôi nín thở nép sát vào tường.

– Kitty! Kitty! – Mẹ gọi toáng tên tôi.

Henry cúi nhìn tôi, vẻ mặt tươi cười hớn hở của anh bỗng trở nên đanh cứng, song triu mến quan tâm.

– Em đang buồn. – Anh nói.

Tôi mím môi, không phủ nhận hay khẳng định. Anh híp mắt hỏi:

– Ai làm em buồn?

– Kitty! – Mẹ hét gọi tôi lần nữa, giọng ngân lạnh lạnh – Katherine Worthington! Trả lời ta đi! Nếu con lại trèo cửa sổ...”

Henry bỗng đi vòng qua góc tường. Tôi hoảng hốt với tay toan kéo áo ngăn anh lại, song anh đã sai bước ra khỏi tầm với của tôi. Giờ đây, tất cả những gì tôi có thể làm là sững người chờ đợi, với từng tế bào căng lên như muốn nổ tung. Cora kêu meo quanh chân, tôi bèn bế nó lên để nó im lặng.

– A! Henry đấy à – Giọng mẹ đột ngột chuyển sang tông nhẹ nhàng. Tôi có thể tưởng tượng ra cảnh bà ồng ẽo vuốt đuôi tóc, cảnh bà rướn người ra cửa sổ, và cảnh bà tươi cười đon đả khi Henry ngược lên. – Cô đang tìm Kitty. Cháu có thấy con bé không?

– Hôm nay cháu vẫn chưa gặp cô ấy. Có lẽ cô ấy vào thị trấn rồi chẳng?

– Hừm. Chắc là vậy. Cô phải sai người đi tìm nó ngay mới được. Cảm ơn cháu, Henry. Cháu đúng là cậu bé ngoan. – Ngừng một chút, tôi nghe thấy giọng bà thấp xuống, lẫn với tiếng cười khùng khục trong cổ họng – Ôi trời. Mà cháu có còn là cậu bé nữa đâu? Nom cháu ngày càng đẹp trai ra đấy.

Tôi nhắm mắt, chết lặng trong xấu hổ bẽ bàng.

– Hôm nay cháu phải ở lại dùng cơm với cô đấy. Từ dạo mẹ cháu và Sylvia đi Luân Đôn tới giờ, cô đã nhắc Kitty mời cháu đến chơi luôn, mà nó cứ lần lữa mãi. Cô rất mong cháu sẽ ở lại, Henry yêu quý ạ. – Giọng bà nhõ nhoẹt – Thật đấy.

Đến khi Cora rú lên, giãy giụa cào vào tay tôi, tôi mới giật mình nhận ra đã ôm nó quá chặt – siết thì đúng hơn. Tôi bèn thả lỏng lực tay, song vẫn giữ để nó không nhảy xuống đất. Đoạn vùi mặt vào đám lông xù của nó, thậm ước có thể vùi luôn cả bản thân mình ở nơi nào đó thật xa, xa khỏi bà mẹ đáng xấu hổ này.

– Cảm ơn lời mời của cô, thưa phu nhân Worthington, nhưng e rằng cháu phải từ chối. Hôm nay anh George mời gia đình Farnsworth tới chơi, cháu buộc phải có mặt ở nhà.

– Ôi dào. – Giọng bà the thé lên tông. – Không có cháu một hôm thì anh trai và chị dâu cháu vẫn có thể tiếp khách được mà.

– Cháu rất tiếc, có lẽ để khi khác ạ. Nếu phu nhân thứ lỗi...

– Thôi được rồi, cô cho cháu nợ bữa tối nay. Lần sau, cháu nhất định phải ngồi cạnh cô đấy.

Lát sau, Henry vòng đến trước mặt tôi. Trống ngực vẫn đập dồn đầy sợ hãi, tôi khẽ liếc nhìn anh, thấy má anh đỏ bừng, môi bặm chặt như thể đang cố không thốt ra điều gì. Song, khi anh nhìn tôi, trong đáy mắt anh tràn đầy sự hào hiệp. Khóe môi anh dần ra, cong thành nụ cười.

– Bia ngắm đã đặt, mẹ em cũng đã giải quyết xong. Giờ có muốn đi với anh không nào?

Toàn thân tôi run lẩy bẩy trong sự căm phẫn và nhục nhã, ước rằng giá như tôi có thể thay mặt mẹ xin lỗi anh. Nhưng, xin lỗi giúp bà đồng nghĩa với việc thừa nhận hành vi đáng ghê tởm của bà, mà điều này thì tôi không làm được. Tôi bèn thả Cora ra và đáp:

– Đúng ý em đấy.

Chúng tôi băng nhanh vào rừng, với Cora theo sát gót, mà không bị ai nhìn thấy. Khoảnh rừng thưa bên trong gần như cách đều hai ngôi nhà của chúng tôi. Vào đến nơi, Henry liền cởi áo khoác vắt lên cây. Bia ngắm nằm cạnh cây phong khổng lồ trước mặt. Cảnh vật vẫn vậy – hệt như khi chúng tôi cùng luyện cung mọi ngày.

Nhưng hôm nay, với nỗi căm phẫn rừng rực cháy trong tim, tôi tự hỏi liệu mình có bắn nổi mũi tên nào trúng đích? Henry yên lặng đứng nhìn tôi nhắc cánh cung và lấy bao tên ra. Bàn tay hãy còn run rẩy, tôi hít sâu một hơi, chậm rãi giương cung, ngắm mục tiêu, và bắn. Mũi tên trệch đích khá xa. Không ngoài dự đoán, song, vẫn khiến tôi thất vọng não nề.

Henry lắp tên, kéo căng dây và nhắm bắn. Ánh dương lấp lánh trải đều trên tóc anh. Anh buông tay. Mũi tên trúng bia với một tiếng ‘phập’ đanh gọn. Henry chưa bao giờ bắn trượt.

– Đã sẵn sàng kể với anh rồi chứ? – Anh hỏi.

Tôi rút một mũi tên khác, vừa lắp vào cung vừa cân nhắc nên trả lời anh thế nào.

– Mẹ em. – Tôi nói, cùng lúc thả tay ra. Cảm động sao, mũi tên trúng sát mép bia.

– Ừ, – Henry nói – Bà mẹ quý hóa của em đã làm gì nào? – Mũi tên thứ hai của anh cũng nhẹ nhàng chạm đích như mũi đầu tiên.

– Bà ấy là bà mẹ tàn nhẫn nhất thế gian. – Tôi rút tiếp một mũi tên khác. – Cảm đoán mơ ước của em, chà đạp khao khát của em, và một mực bắt em lấy chồng. Mà anh cũng biết em nghĩ thế nào về chuyện kết hôn rồi đấy. – Tôi thả tay, mũi tên lao đầu vào bụi cỏ.

– Quả vậy.

– Quả vậy ư? – Tôi chộp ngay một mũi tên khác, thất vọng vì cú bắn không trúng đích, vì Henry tỏ ra quá đổi bình thản khi lòng tôi trăm mối ngổn ngang, và vì cả bà mẹ lạnh lùng tàn nhẫn của mình nữa.

– Em hỏi anh, đã bao nhiêu lần em nói với anh, rằng em đã thề cả đời này sẽ không lấy chồng?

Khóe môi anh cong lên một cười nửa miệng:

– Bao nhiêu ấy nhỉ? Anh đâu có đếm đâu Kate.

– Thì anh cứ ước lượng thử xem.

Anh ấy thờ dài:

– Ừ thì, khoảng 25 lần kể từ Giáng sinh, 50 lần vào năm ngoái. Tổng cộng chừng 100 lần gì đó.

Tôi hài lòng nhám nhắng:

– Vậy anh có tin là em rất nghiêm túc không?

– Anh tin. – Quai hàm Henry cứng lại khi anh nhấm bần.

– Thấy chưa? Anh chỉ là bạn em mà còn hiểu được, trong khi bà ấy là máu mủ của em...

Động tác của anh chững lại, đầu quay phắt sang tôi, mũi tên và cánh cung cùng lúc hạ xuống. Anh đầu đầu nhìn tôi bằng đôi mắt ánh sắc tro lạnh lẽo. Chốc sau, anh lại giương cung lên.

– Chỉ là bạn em? – Mắt anh nheo lại, môi mím chặt lộ hai lúm nhỏ trên má. – Anh cho rằng mình đáng được nhiều hơn thế.

– Như là? – Tôi thắc mắc nhìn anh.

– Anh không biết. – Anh thả tay. Một cú trúng đích gọn tung. – ‘Người trao em ước vọng trái tim’ chẳng?

Tôi phá lên cười sặc sụa.

– Người trao em ước vọng trái tim?

Một nụ cười đậu trên khóe môi anh.

– Không đời nào em gọi anh như vậy. – Nói rồi, tôi lại rút một mũi tên khác.

– Sao không chứ? Anh đáng được vậy mà. Từ lần sau, em hãy gọi anh bằng cái tên đó đi.

– Dựa vào đâu mà anh tự tin quá vậy? – Tôi các có.

– Thì anh đã tặng nó cho em, mà nó là thứ em yêu quý nhất thế gian này. – Anh chỉ vào Cora đang nằm trên bụi cỏ gần đó. – Vậy chẳng phải anh đã tặng em điều trái tim em ước vọng ư?

Tôi nhếch môi cười giễu, đoạn kéo căng dây cung và thả tay ra. Cuối cùng, tên cũng đã trúng đích. Tôi mỉm cười hài lòng.

– Em không gọi anh là ‘Người trao em ước vọng trái tim’ đâu. Sến chết được.

Henry cười thỏa mãn.

– Đó. Lòng mảy của em chịu dẫn ra như bình thường rồi đó.

– Chúng ta đã thống nhất là anh không được trêu em về vấn đề lông mảy từ năm năm trước rồi kia mà, không nhớ à?

– Thỏa thuận chỉ có hiệu lực lúc ấy, khi em đã cạo sạch lông mày bằng dao cạo của bố thôi. – Anh vững vàng kéo căng dây cung, tập trung ngắm bắn. Từng có lúc tôi đã vô cùng ngưỡng mộ vẻ ngoài của Henry dù giờ đây lòng ngưỡng mộ ấy đã trở thành một thứ xa xỉ. Ở tuổi hai mươi, anh sở hữu một tấm lưng cường tráng, đôi vai mạnh mẽ, thớ thịt săn chắc cuộn cuộn nổi trên bắp tay, đan xen vào nhau như ánh sáng bóng tối quyện hòa. Cũng lại là đôi lúm nhỏ ấy – nông hơn so với lúm đồng tiền – luôn khiến tôi phải bối rối dời mắt. Lúc đang lúi húi cúi đầu rút mũi tên cuối cùng, tôi nghe thấy tiếng mũi tên của Henry cắm phập vào bia.

Thở phào một hơi khi rút cuộc mũi tên cuối cùng của mình cũng tìm được tới đích, thả cung xuống, tôi cùng chạy lại bìa rừng với Henry. Sau khi đã rút hết những mũi tên găm trên bia và nhặt nhanh những mũi rơi vãi trong bụi cỏ, tôi thả bước dạo đến chỗ cây phong đang vươn mình sừng sững. Nó cao đến nỗi ngay nhánh thấp nhất cũng cao hơn đầu tôi.

Tựa lưng vào lớp vỏ vằn thân thuộc của nó, tôi buông tiếng thở dài. Con giận dữ đã vơi đi phân nửa, nhưng nỗi oán hận và ưu thương vẫn âm ỉ cháy trong lòng.

Henry cũng tựa sát bên cạnh tôi. Tôi chăm chú ngắm nhìn chùm lông phất phơ của những mũi tên trong tay, ao ước – không phải lần đầu tiên – rằng mình có thể nương theo làn gió mà bay khỏi chốn này. Ánh mắt Henry không rời tôi dù chỉ là một chút.

– Thực sự điều gì đang khiến em phiền lòng vậy Kate? – Anh nhẹ giọng hỏi – Vấn đề với mẹ em đâu phải chuyện mới ngày một ngày hai. Rốt cuộc hôm nay đã xảy ra chuyện gì?

Miết cọng lông mềm mượt giữa hai đầu ngón, hít sâu một hơi nhằm điều chỉnh cảm xúc, tôi cố ghìm những giọt lệ tủi thân rung rung trong hốc mắt.

– Bà ấy không cho em đến Blackmoore. – Cuối cùng, tôi đáp.

– Gì cơ? – Giọng anh ngạc nhiên xen lẫn bất bình. – Vì sao vậy?

Tôi ngửa đầu ra sau, giơ tay che mắt, giấu trận giằng co.

– Bà ấy tức giận vì em đã từ chối lời cầu hôn của ông Cooper.

– Ông Cooper? – Henry sáng sốt thốt lên. – Ông ta là một con ma bệnh.

Tôi bật cười, nước mắt tràn mi.

– Em biết.

Ruột gan tôi quặn lên khi nhớ lại lần viếng thăm gần nhất của ông ta.

– Lần cuối cùng em thấy ông ta, tai ông ta có một miếng băng. Sao lúc nào trên người ông ta cũng bị băng bó ở những chỗ khác nhau thế nhỉ?

– Anh không biết. – Henry cứng giọng trả lời. Chợt nhận ra vẻ biến sắc trên gương mặt anh, tôi bèn chònh ghẹo.

– Mà miếng băng của ông ta cũng đã ngả... – Tôi khục khặc cười. – sang màu rêu xanh.

Henry rùng mình lên tiếng.

– Ngừng lại, ngừng lại đi.

Tôi cười ngất ngèo đến nỗi nước mắt chảy dài hai má. Song, những giọt lệ ấy bỗng nhắc tôi nhớ đến nỗi bất hạnh khiến lệ tuôn rơi, tôi lập tức im bật.

– Tréo ngoe sao – Tôi nói – Khi cuối cùng cũng thuyết phục được mẹ anh xuôi lòng nói cửa thì đến lượt mẹ em ra sức cản ngăn.

Có thứ gì đó vụt qua mắt Henry – thứ gì đó khiến anh phải xoay mặt giấu đi.

– Đúng thật. – Anh thờ dãi đáp. – Vậy là... tóm lại thế này? Mẹ em vẫn chưa nhận thức được độ cứng đầu của em. Bà ấy cho rằng mình có thể lay chuyển và cải tạo em thành đứa con gái ngoan ngoãn vâng lời, phòng? Bà ấy xem mình là đáng quyền năng à?

Tôi cười buồn.

– Đại loại là vậy đó.

– Mà em vẫn chưa cho anh biết lý do khiến em nhất quyết không chịu kết hôn đấy.

Tôi lắc đầu. Suốt một năm rưỡi nay, mặc cho bao lần anh cố gạn hỏi, tôi vẫn luôn tìm cách né tránh câu trả lời.

– Để sau đi Henry, hôm nay chúng ta có vấn đề quan trọng hơn. – Tôi quay sang nhìn anh, bắt gặp ánh mắt của anh chạm vào mắt tôi. – Em phải đi Blackmoore. Nhất định phải đi. – Tôi thì thầm – Nếu bà ấy cương quyết bắt em ở lại, em sẽ hận bà ấy cả đời.

Anh gật đầu, đôi mắt màu tro ánh lên sự nghiêm túc khiến tôi biết chắc anh hiểu được tôi xem trọng chuyến đi ấy thế nào. Nếu thế gian này còn có ai hiểu tôi, thì người đó chỉ có thể là Henry. Bởi vì, anh là người tặng tôi mô hình ấy. Tôi lặng lẽ gờ tay gạt lệ, song dường như Henry đã nhìn thấy.

Anh dùng khuỷu tay thọc tôi.

– Thôi nào, đừng nản chí sớm vậy chứ. Chúng ta ở đây có hai cái đầu thông minh, chắc chắn là ăn đứt một bà mẹ rồi. – Đoạn, anh bắt đầu đi qua đi lại – Mẹ em mong muốn điều gì nhất nào, hơn tất cả mọi thứ ấy?

– Em kết hôn. – Tôi đáp ngay tắp lự.

– Nhưng em lại cương quyết không kết hôn.

– Chính xác.

– Hừm. – Anh tiếp tục rảo bước, sau đó đột nhiên khựng lại, quay sang tôi nói – Hay là em vờ đòi ý? Nói với bà ấy rằng ở Blackmoore có rất nhiều quý ông sáng giá, và em có thể tìm được một đám ngon lành.

Tôi trừng mắt nguýt anh.

– Không được. Thắng một trận chiến bằng cách khơi mào một trận chiến khác thì chẳng khác nào công toi.

Tôi rạch rạch đầu mũi tên lên thân cây, cố ép trí não nghĩ ra một giải pháp khả thi.

– Còn gì nữa nhĩ? – Đăm chiêu một lúc, tôi nhún vai nản lòng. – Không gì hết. Cả đời mẹ em sống chỉ để gả chồng cho những đứa con gái của bà. – Và ve vãn bất cứ gã đàn ông nào bà gặp, tôi thậm bỏ sung.

Henry nhìn tôi chăm chú.

– Những đứa con gái. – Anh reo lên. – Những, là số nhiều.

– Ừ. Bốn chị em em. Hoặc ba, nếu anh không tính Eleanor vào.

Anh mỉm cười.

– Maria.

Tôi khó hiểu nhìn anh.

– Nói với bà ấy là Maria cũng được đi, và con bé sẽ gặp được nhiều quý ông ở Blackmoore.

Tôi ngờ vực.

– Vậy thì bà ấy được lợi lộc gì?

– Vừa thoát được Maria, lại giúp con bé có cơ hội tìm một mối hôn sự vừa ý – Ngừng một chốc, anh bỏ sung, với tia tinh quái lóe qua mắt. – Và cả chọc tức mẹ anh nữa.

Tôi cong môi cười. Mẹ tôi và phu nhân Delafield đã ngấm ngầm thù ghét nhau trong suốt bốn năm qua, dẫu cho lũ trẻ giữa hai nhà vẫn thường xuyên qua lại. Tôi tự hỏi liệu Henry có biết tí gì về lý do đằng sau sự thù ghét này? Bởi tôi chưa bao giờ đề cập đến nó với anh, và chắc chắn sẽ không phải là người hé cho anh hay.

– Cách này được đấy. – Anh khẳng định.

– Em không biết liệu mình có lay chuyển được mẹ không nữa. – Tôi nói – Lúc phạt em, nom bà ấy cực kỳ cương quyết.

– Chứ bộ đất Maria theo không phải là một hình phạt ư?

Tôi nhoen cười.

– Đúng vậy. Nó quả là một hình phạt. – Đoạn cắn môi cân nhắc kế hoạch của Henry, tôi tự thuyết phục mình rằng chẳng còn cách nào tốt hơn.

– Vậy còn mẹ anh? Nhờ bác ấy phản đối thì sao? Cả Sylvia nữa? – Sylvia đã theo phu nhân Delafield đến Luân Đôn được bốn tháng để ra mắt trong mùa vũ hội đầu tiên của bạn ấy, nên họ sẽ đi thẳng đến Blackmoore luôn.

Henry lắc đầu.

– Không sao. Thêm một người cũng chẳng tốn nhiều phòng...

Cuối cùng, tôi nhún vai bất đắc dĩ:

– Thử một lần cũng chẳng chết ai. Bà ấy không thể cứ bóp chết mơ ước của em như vậy. – Đoạn trả lại những mũi tên cho anh – Em phải đi gặp mẹ ngay, phòng khi thất bại chúng ta cũng còn thời gian nghĩ cách khác.

Đi được vài bước, tôi ngoảnh đầu lại.

– Henry này .

Anh ấy đang trở lại chỗ chúng tôi tập bắn, nghe tiếng gọi bèn ngoái nhìn tôi.

– Anh là người bạn tốt nhất của em.

Henry khẽ lắc đầu, lấp tên và giương cung lên.

– Nói lại đi Kate. Anh là ‘Người trao em...’ – Anh kéo tên, mắt chăm chú nhìn tôi, nhẫn nại chờ câu trả lời của tôi trước khi thả dây.

Tôi cười đáp.

– Không đời nào. Em sẽ không bao giờ gọi anh như vậy.

Nụ cười lóe lên môi, anh xoay người rồi thả tay ra. Mũi tên bay thẳng hướng, dễ dàng cắm vào hồng tâm. Anh chưa bao giờ bắn trượt.

Tôi tìm thấy mẹ đang ngồi trước bàn trang điểm trong phòng, xúng xính áo váy chuẩn bị cho tiệc tối, phấn son bày la liệt trên bàn. Bà quắc mắt nhìn tôi ngay khi tôi vừa thò đầu qua cửa và cướp lời trước khi tôi có cơ hội mở miệng.

– Con đã ở đâu vậy? – Vừa hỏi, bà vừa áp mặt tới trước để nhìn rõ bóng mình trong gương. – Ta đã sai John vào tận thị trấn để tìm con. Con còn dám trèo cửa sổ một lần nữa, ta buộc lòng phải đóng kín nó lại. Con đó, nếu nhiệt tình mời Henry Delafield đến dùng bữa nhân lúc mẹ nó đi vắng, thì chắc nó cũng phải có mặt ở nhà mình tẻ lăm là hai lần một tuần. Giờ nó sắp sửa đi Blackmoore mất rồi, còn đâu cơ hội nữa? Thằng bé đó đẹp trai ăn đứt mọi gã đàn ông trong vùng này. Nếu không vì em gái con, thì con cũng phải vì ta mà mời nó đến...

– Mẹ, con cũng có chuyện muốn nói về em gái con đây. Đúng hơn là, con có một đề nghị tin chắc rằng mẹ sẽ hứng thú. – Ngừng một lát, tôi đợi xem có thể làm bà tắt hẳn những lời làm nhảm rỗng tuếch của mình không. Thấy bà chỉ nhướn mày mà không nói gì, tôi cho là một dấu hiệu tốt, bèn cẩn thận cân nhắc từng lời. – Chắc mẹ cũng đồng ý là từ khi ngài Wilkes rời đi, Maria ngày càng giờ chứng trái tính khó chịu, khóc lóc om xòm khiến không ai chịu nổi. Hơn nữa, nếu nó cứ chôn chân nhốt mình trong nhà thì chẳng đời nào tìm được một quý ông nào khác.

Ngừng một chốc, thấy mẹ dí mắt vào sát gương, thoa phấn hồng lên má, tôi liền nhăn mặt chau mày. Mỗi lần nhà có khách, bà lại chét cả ký phần lên mặt.

– Tiếp đi. – Bà lên tiếng nhắc.

– À. – Hít sâu một hơi, tôi nhắm mắt nói liều. – Con định sẽ dẫn Maria cùng đến... Blackmoore, để nó có cơ hội gặp gỡ thêm.

Mẹ dời sự chú ý của mình sang tôi, nhướn mày nghi hoặc.

– Ai cho con cái quyền đưa em gái mình tới Blackmoore vậy?

– Đó là ý của Henry ạ.

– À... – Giọng bà nghe như quan tâm – Vậy ra con đã ở cùng nó.

– Vâng ạ. – Tôi thể thọt thú nhận, ước rằng đã không chú ý đến vẻ mặt, cũng như hàng mày nhướn cao và vành môi méo xệch của bà.

Sự yên lặng ngọt ngào bao trùm, tôi khẽ chuyển trọng tâm từ chân này sang chân kia trong lúc bà chăm chú dính nốt ruồi lên má.

Lùi lại sau để ngắm nghía mình ở góc độ khác, bà cất tiếng:

– Con nhắc ta mới nhớ, lần này hẳn phu nhân Delafield sẽ mời rất nhiều khách khứa đến chiêm ngưỡng mái nhà mới mà bà ta vừa tu sửa. Đúng là một dịp tốt.

Tôi thêm lớp phấn, nhẹ vỗ hai má, đoạn, bà thoải mái nhả lời:

– Vậy là ta phải cho phép con đi nếu muốn con dẫn Maria theo rồi.

Tôi bình chân điềm tĩnh, không tin mình có thể chiến thắng dễ dàng như vậy.

– Mẹ cho phép chứ?

Bà cười đáp:

– Tất nhiên rồi, con bé ngốc nghếch ạ! Sao ta lại đang tâm cướp mất cơ hội quý giá của con chứ?

Và vì nom nét mặt bà cực kỳ thản nhiên dễ dãi, tôi quyết định thử tiếp vận may.

– Con cũng có thể chấp nhận lời mời cùng đi Ấn Độ của cô Charlotte?

Bà vỗ tay ‘bộp’ lên bàn.

– Không được! Con phải kết hôn. Không phải ai cũng được tạo hóa ban tặng sắc đẹp như chúng ta đâu, Kitty. Phí hoài nó cũng là một cái tội đấy.

Tôi giận tím mặt, ghét cay ghét đắng việc bà so sánh ngoại hình của hai chúng tôi. Tôi không hề giống bà. Đúng là tôi sở hữu đôi mắt và mái tóc đen của bà – mái tóc nhờ được chăm chút mà vẫn giữ nguyên sắc nhưng mượt. Đôi mày của bà sậm đen, vẫn sắc sảo quắc lên như ngày còn trẻ. Còn của tôi – đôi mày tôi từng cố cạo đi – chính là sợi dây kết nối mạnh mẽ nhất giữa tôi và bà.

Song ở nhiều phương diện khác, tôi không giống bà. Và hơn hết thảy, tôi khác hẳn bà trong lối suy nghĩ.

– Con đã nói sẽ không kết hôn gì hết. Đến chừng nào mẹ mới chịu tin con? – Bà xoay sang đối diện với tôi, nụ cười treo trên môi hoàn toàn tương phản với ánh mắt lạnh lẽo.

– Ta sẽ không bao giờ tin những lời xuẩn ngốc đó, Kitty ạ. Vì nếu tin, ta buộc phải chấp nhận đổ sông đổ bể mọi thứ ta cho con: thời gian, công sức, và tiền của. Con sẽ là một kẻ bỏ đi. Con muốn thế à?

Mặt tôi nóng bừng với cơn giận chực chờ bùng phát như con dã thú cuộn mình ngủ đông, đợi ngày nắng xuân.

Tôi nắm chặt hai tay, hít sâu một hơi, đoạn nhỏ giọng đáp:

– Vâng, thưa mẹ. Con thà làm một kẻ bỏ đi, miễn là mẹ từ bỏ hy vọng vào việc kết hôn của con.

Bà nhếch môi:

– Nực cười quá đấy, Kitty ạ.

– Là Kate, hãy gọi con là Kate. – Tôi hét lên vô vọng, âm lượng tăng cao mặc cho tôi cố gắng kiềm chế. – Đã bao nhiêu lần con nói với mẹ điều đó? Bao nhiêu lần con nói rằng không muốn sống như mẹ? Hay chị Eleanor? Há mẹ? Bao nhiêu lần rồi? Cả Henry cũng khẳng định rằng đã nghe con lặp đi lặp lại không dưới 100 lần. Mẹ không thấy rằng con vô cùng kiên định với ý nghĩ đó suốt hai năm qua ư? Con sẽ từ chối bất cứ gã ngu ngốc nào muốn cầu hôn con. Phải bao nhiêu lần từ chối như vậy thì mẹ mới thôi cái ý định bắt con kết hôn đây?

Bà nghiêng đầu híp mắt, trân trân nhìn tôi một lúc lâu. Tay tôi vẫn còn run lên vì xúc động, hai má nóng hầm hập. Cuối cùng, bà thần nhiên buông lời:

– Ba. – Sau đó ung dung quay nhìn gương soi.

Tôi sửng sốt giật lùi ra sau.

– Gì cơ?

– Nếu con từ chối ba lời cầu hôn ở Blackmoore, ta sẽ chấp nhận sự thật rằng con là sự thất bại. – Bà cầm lược chải mái tóc đen nhánh của mình.

Tôi nín thở:

– Có phải mẹ đang nói rằng mẹ sẽ cho con đi Ấn Độ nếu con từ chối ba lời cầu hôn?

Bà cười đáp:

– Đúng vậy đấy. Đó chính xác là điều ta muốn nói.

Tôi giật lùi, choáng ngợp trong niềm hân hoan của phần thắng không ngờ.

– Con ... – Lời cảm ơn toan nói liền bị bà chặn đứng bằng một ngón tay.

– Đổi lại...

Tim tôi chùng xuống.

Bà khẩy cười khi nhìn thấy biểu cảm của tôi.

– Đúng vậy đấy, con gái. Đổi lại.... Mọi thỏa thuận đều có hai mặt. Quan hệ giữa con người chẳng qua cũng chỉ là những giao dịch giúp con đạt được lợi ích. Mà muốn có được lợi ích, con

đương nhiên phải đánh đổi bằng thứ gì khác. Một giao dịch thông minh là loại giao dịch có phần thắng lớn hơn cái giá phải trả.

Tôi ghét bà giọng kinh doanh toan tính. Ghét ngữ điệu lạnh lùng tàn nhẫn của con buôn và ghét cả cách bà xem tôi chỉ như một món hàng tiềm năng không hơn không kém.

– Giờ hãy bàn đến điều kiện trao đổi nào. Nếu thành công, con được tự do đi đến cái xứ khi ho cò gáy, phơi thầy đất khách hay chìm mình dưới biển sâu, xem như ta mất đi đứa con gái lẽ ra đã có một tấm chồng danh giá, giúp dòng họ nở mày và phụng dưỡng mẹ nó khi về già.

Tôi tởm lợm mím môi.

– Đó là tiền cược của ta, Kitty. Con cũng nên cược một khoảng tương xứng chứ? Nếu không có được ba lời cầu hôn ở Blackmoore, con phải nghe theo mọi yêu cầu của ta. – Bà nhướng một bên mày – Bất cứ điều gì, mà không hỏi, không chối, không trốn.

Đầu óc tôi tức khắc bận bịu cân nhắc giữa phần thắng Ấn Độ mơ ước và hậu quả nô dịch khi thất bại.

– Làm theo bất cứ điều gì mẹ yêu cầu? Nghe mơ hồ quá ạ.

– Vậy?

Tôi lảng tránh trả lời trực tiếp, cố nặn ra một lý do vững chắc để thoái thác.

– Lỡ như... Lỡ như mẹ bắt con làm gì phạm pháp thì sao? Con không thể nghe theo.

Bà xoay người, trợn trừng mắt nhìn tôi:

– Con phải hiểu ta hơn thế chứ? Ta sẽ không bắt con làm gì phạm pháp cả. Nhưng nếu điều đó làm con chùng bước, thì có lẽ con không muốn đi Ấn Độ nhiều như con nghĩ đâu.

– Con có! – Tôi vung tay ra trước, như thể đang cố chộp lấy sợi dây hy vọng mà bà mắc lơ lửng trước mắt tôi.

– Con phải đi Ấn Độ. Con đồng ý với điều kiện của mẹ. Không thắc mắc một lời.

Nụ cười hân hoan lướt qua môi bà, linh cảm không lành tràn đến lồng ngực tôi, khiến trái tim tôi tựa như rơi thõm xuống hố sâu. Điều gì khiến bà cười tự đắc như vậy? Phải chăng tôi vừa sa chân ngã vào cái bẫy nào đó? Tôi bước thụt lùi, cố cách xa bà lẫn dứt mình khỏi cảm giác bất an. Tôi sẽ làm được, có ba lời cầu hôn. Tôi sẽ đi Ấn Độ, xa khỏi tầm tay của mẹ. Không gì phải sợ cả.

Bèn nâng cằm, dứt khoát nói:

– Con sẽ đạt được ba lời cầu hôn ở Blackmoore, và đến thẳng chỗ cô Charlotte mà không ghé qua nhà nữa. – Đến gần cửa, tôi dợm với tay cầm.

Bà ấy nhún vai tỏ vẻ bàng quang:

– Nếu con phải đi thì về hay không cũng chả có gì khác nhau cả. Đến lúc đó, ta sẽ phải sạch con như phải bụi khỏi tay mình.

Tôi mở cửa.

– À, Kitty này.

Ra được nửa cửa, tôi chững lại. Bà tiếp tục chải tóc, chăm chăm nhìn bóng mình trong gương với nụ cười lấp lửng.

– Thỏa thuận đã thành rồi, đừng nghĩ đến chuyện đổi ý đấy.

Tôi nhướn mày khinh lơn đáp trả.

– Mẹ phải biết con rõ hơn thế chứ. Con chưa bao giờ đổi ý.

Nhìn bà thân nhiên ngồi chải tóc, cơn giận mà tôi nỗ lực nén xuống bỗng như con tuấn mã lồng lộn lên, giãy thoát dây cương rồi xông xộc lao về phía mình. Bằng cách nào đó, bà ấy đã thắng. Dầu mục đích đã đạt thành, tôi vẫn thấy như mình thảm bại, tựa có chiếc lông vô hình lặng lẽ chụp lên đầu, cơn gió lạnh lẽo ngự trị trong tim.

Và giờ, bà thậm chí chẳng thèm nhìn tôi một cái. Nấn ná trước cửa hồi lâu, cơn giận trong tôi bốc cao ngùn ngụt. Cuối cùng, tôi nói:

– Hôm nay con không ăn tối với cả nhà đâu. Mẹ gửi lời xin lỗi đến ngài Cooper hộ con. – Nhưng một chốc, tôi rành rọt thốt câu cuối với cái cằm vênh cao. – Và mẹ này, mẹ chết phần quá lớ rồi đó.

Đoạn nhanh tay dập cửa trước khi chiếc lược phóng vèo vào đầu. Tôi nghe thấy tiếng nó nặng nề va ‘thịch’ vào cửa. Thờ thẩn ra ngoài, tôi nhoẻn cười, rồi hăm hở băng nhanh vào rừng.

Henry vẫn đang đợi tôi trở lại. Anh quay sang tôi ngay khi tôi vừa đến.

– Sao rồi?

– À... – Tôi nén cười, định bụng trêu anh. – Em sợ là...

Nhưng tôi đã không thể không chế được khóe môi mình, liền đó Henry cũng hớn hờ cười toe.

– Thành công rồi? – Anh hỏi.

– Thành công rồi. – Tôi vui vẻ nhấc cánh cung, để ý thấy Cora đang cuộn tròn trên bãi cỏ bên cạnh Henry. Con mèo đó dính với anh như sam vậy.

– Vậy là anh đã đúng. – Anh nói, nụ cười ngoác rộng đến mang tai. – Nói cách khác, anh là một thiên tài.

Tôi bật cười.

– Sự khiêm tốn của anh đáng nể thật đấy Henry.

– Anh là thiên tài của đẳng tạo hóa. Một lần nữa, anh lại tặng em điều trái tim em mong muốn, vì vậy hoàn toàn xứng đáng với danh hiệu... – Anh cười như hoa, mắt nháy láu cá.

Tôi ôm bụng cười bò, bắn cho anh một ánh mắt ngụ ý họa có điên tôi mới gọi anh là ‘Người trao em ước vọng trái tim’.

Lần này, mũi tên của tôi đã bay đúng hướng, cắm ngay cạnh mũi tên của Henry trên bia.

Anh liếc xuống chú mèo nằm ườn trên bãi cỏ.

– Vậy còn Cora?

– Em sẽ nhờ Oliver trông hộ.

Anh gật đầu tán đồng.

– Ừ. Cũng không thể đưa nó theo tới Blackmoore được.

– Biết vậy. Nhưng em không muốn để nó lại chút nào.

Anh kéo dây cung, ngắm bắn dưới ánh chiều tà.

– Chỉ cần nhớ đem theo trái tim em là được. Anh không muốn em để quên nó lại đâu.

Chương 4

Chuyển ngữ: Boringrain

Tôi nấn ná đến tận giờ ăn tối mới rón rén vào nhà qua cánh cửa sổ kiểu Pháp ngăn cách vườn và phòng dùng ban ngày. Lúc đi ngang phòng ăn, tôi dừng lại, lén nhòm qua khe cửa hở, ngó xem khung cảnh mà tôi đã chọn lần tránh.

Mẹ đang chồm tới gần ông Cooper, cười giả lả nom lớ bịch vô chùng. Maria ngồi cạnh ông ta. Nhìn cái sắc mặt đờ đẫn không buồn đụng đũa của nó, tôi đồ rằng mẹ vẫn chưa cho nó biết việc đi Blackmoore.

Kế đến là Lily, 12 tuổi, vẫn là một cô bé ngây thơ trong sáng. Và an ủi sao, Oliver ăn tối dưới nhà cùng bác Bép.

Cuối cùng, ánh mắt tôi dừng lại ở đầu bàn, nơi cha đang ngồi thượt ra, tay nâng ly rượu, chăm chăm nhìn mẹ. Cho dầu đã ở tí ngoài này, vẻ rẻ rúng khinh lon trên mặt ông cũng đủ tán vào ngực tôi một cú ra trò. Nó nặng nề sắc bén đến nỗi khiến tôi gần như ngã quỵ. Tôi nhanh chóng xoay đi, nhớ lại vì sao bản thân đã thôi nhìn về mặt ông suốt mấy năm qua, đoạn tiếp tục lặng lẽ lên lầu trở về phòng.

Lời Henry dặn khi nãy, rằng đừng quên mang theo trái tim, đã nhắc tôi một thứ còn quan trọng hơn trái tim của chính mình. Tôi lại mở cái rương dưới chân giường, song lần này là để lấy chiếc hộp ngà voi, đoạn chỉnh lý lại vali để dôi chút chỗ cho nó. Tất cả những gì tôi phải mang theo là quần áo, bản nhạc và chiếc hộp ngà, thứ quan trọng hơn cả trái tim – niềm hy vọng – bạn đồng hành thiết yếu.

Sự háo hức khiến tôi trần trọc cả đêm và lời tôi khỏi giường ngay khi tia nắng đầu tiên vừa len qua ô cửa sổ. Mặc quần áo xong, tôi kiểm tra lại va li lần cuối rồi xuống lầu dùng bữa sáng. Bỗng nhiên, mẹ vội vã chạy đến bằng những bước chân gấp gáp và điệu bộ lo lắng.

– Con không tin nổi đâu, Kitty ạ!

Tôi đánh rơi thìa, nhảy dựng lên sợ hãi trước vẻ mặt hoảng hốt ấy.

– Đêm qua Maria phát sốt! Mẹ e con bé không đi được rồi.

Ruột gan tôi quặn lên, mắt chăm chăm nhìn những vết nhăn giữa hai hàng mày của bà.

– Ý mẹ là... Chắc không phải ý mẹ là con cũng buộc phải ở nhà đấy chứ?

Bà vội vã xoa tay:

– Đâu, đâu nào. Con phải đi chứ. Nhà Delafield hẳn mong con có mặt lắm.

Tôi nhìn bà trân trối, kinh ngạc đến nỗi không thốt nổi lời nào. Cũng không đợi tôi kịp tỏ ý nghi ngại trước thiện chí bất ngờ này, bà lại cuống quýt chạy đi “chăm nom Maria”. Nhìn theo bóng lưng bà, tôi cố ngẫm xem đã lần nào từng nghe những lời tương tự thốt lên từ miệng bà chưa.

Gạt đi cảm giác bất an đang rộn lên trong lòng, tôi chỉ tập trung vào một ý nghĩ duy nhất: Vậy là Maria sẽ không đến Blackmoore! Nụ cười tức khắc nở rộng trên môi trước khi tôi kịp ghìm lại. Có nhiên tôi nên lo lắng cho sức khỏe của Maria, nhưng cơn bệnh này hẳn chỉ là kết quả của việc bỏ bữa và trận khóc quái đản của nó hôm qua chứ chẳng có gì nghiêm trọng cả.

Cảm thán trước vị thần may mắn đang mỉm cười, tôi quyết định làm nốt việc cuối cùng trước khi được rảnh rang lên đường. Tôi tìm thấy Oliver trong bếp, ngồi trên chiếc ghế đầu cạnh bác Bép – lúc này đang cán bột.

– Ollie này, chị có việc nhờ em.

Bác Bép xoay qua lấy thêm bột, Oliver nhanh như chớp thò tay thò một cục bột nhào.

– Việc gì ạ? – Vừa hỏi, nó vừa tọng luôn cục bột vào miệng. Oliver năm nay được bảy tuổi, sún mấy cái răng, mũi và má lốm đốm tàn nhang. Thi thoảng khi nhìn nó lúc nó không để ý, tôi thấy hạnh phúc vì cuối cùng cũng được ban tặng một đứa em trai sau cả đồng chị em gái.

– Chị muốn nhờ em chăm sóc Cora khi chị đi vắng.

– Em phải làm gì?

– Không nhiều lắm. Chỉ cần để ý đừng cho nó bị mấy con chó dọa, không bị bà Bép làm đau và nhất là không để mẹ tống khứ nó đi.

Bác Bép hừm một tiếng, tỏ ý bất bình khi nghe tôi nhắc đến bà, song vẫn tiếp tục công việc với cánh tay lực lưỡng phủ đầy bột của mình. Oliver lại đăm đăm nhìn cục bột về thềm khát.

Tôi hắng giọng gọi sự chú ý của nó trở lại:

– Nếu đồng ý, chị sẽ tặng em một món quà đặc biệt.

Lời nói ấy lập tức có hiệu quả chuyển ánh mắt nó về phía tôi. Đôi mắt tròn xoe màu nâu đỏ, hệt như mắt tôi.

– Quà gì?

– Một thứ từ Blackmoore, một thứ đặc biệt mà không ai có.

Mắt nó mở lớn hơn.

– Thứ gì, thứ gì vậy?

Tôi rướn tới trước, đặt tay lên bàn và mỉm cười đáp:

– Một vỏ ốc.

Nó ỉu xiu.

– Chẳng có gì hay.

Nụ cười của tôi tắt lịm.

Bác Bép tặc lưỡi:

– Chị cháu nói đúng đấy Oliver. Vỏ ốc là một thứ rất đặc biệt.

– Thật ả? – Oliver xoay sang bác Bép. Bà gật đầu đồng thời lật miếng bột nhào đánh ‘bộp’ lên bàn, khiến cả lớp bụi bột tăn vào không khí.

– Ừ, nhất là vỏ ốc được nhặt dưới ánh trăng. Người ta nói nó sẽ đem lại may mắn cho người sở hữu.

Oliver trợn to hai mắt, môi vênh lên khoe hàm răng sún.

– May mắn ả ả?

Bác Bép gật đầu chắc nịch, rồi lựa lúc Oliver không nhìn thấy, bà trộm nháy mắt với tôi.

Tôi nhoẻn cười.

– Em có muốn một vỏ ốc may mắn không nào, Oliver?

– Dạ có, em rất muốn. – Đoạn, nó lại tiếp tục dán mắt vào miếng bột mà bác Bép đang thái thành sợi và lập tức trở tay tới, khi bác ấy cố tình xoay đi.

– Vậy em có trông nom Cora và không để nó chịu bất cứ thương tổn gì không? – Oliver lo lắng gật đầu, vẹo một mẩu bột rồi cho ngay vào miệng. Dù bác Bép tảng lờ như không, tôi vẫn thấy rõ trên gương mặt phủ đầy bột trắng của bà một nụ cười vụt qua. Nhoài qua bàn, tôi ôm ghì lấy gương mặt Oliver bằng cả hai tay, đặt lên mỗi bên má của cậu một nụ hôn âu yếm. Nó uốn éo né tránh, tỏ ý chống đối hời hợt.

– Tạm biệt em, Ollie. – Tôi nói, nhìn thẳng vào mắt nó – Chị sẽ nhớ em lắm.

– Tạm biệt chị Kate. – Nó cười đáp trước khi ánh mắt lại trở về với miếng bột.

Tôi chạm mắt vào ánh nhìn của bác Bép, lần nữa bày tỏ lòng cảm kích vô ngần trước sự tử tế và tình cảm quý mến của bà với em trai mình.

– Thằng bé cần được cắt tóc rồi, và bác nhớ để ý đến móng tay của nó nhé. Trông kinh quá thể.

Ollie khoái chí đáp.

– Em thích chúng kinh vậy đó.

Tôi trĩu mến nhìn cái đầu đang cúi của nó, nhỏ giọng thì thầm.

– Nhờ bác chăm sóc... và để mắt đến nó...

Bác Bép nguyệt tôi bằng một cái nhăn mày và khẽ quở trách.

– Tất nhiên rồi, cô Katherine. Đừng lo lắng gì cho cậu Oliver cả. Tôi và cậu ấy sẽ có thật nhiều chuyện hay ho khi cô vắng nhà đấy. Phải không cậu?

Oliver đang mài chú mực vào miếng bột nhão, song vẫn gật đầu tán đồng.

Như vậy, dù không nhẹ bằng thì chí ít tôi cũng sẽ không rời đi với trái tim nặng trĩu lo âu cho thằng bé nữa.

Chỉ còn một việc phải làm. Tôi đứng trước cửa thư phòng và giơ tay gõ nhẹ, lòng đầy hy vọng rằng ông sẽ không nghe được tiếng gọi khe khẽ ấy. Song ông vẫn nghe thấy và gọi tôi vào trong. Tôi đẩy cánh cửa nặng trĩu, thò mỗi đầu và vai vào:

– Cha, con đến chào cha.

Ông đang ngồi bắt chéo hai chân trên chiếc ghế bành trước lò sưởi.

Ánh nắng soi rõ nhưng hạt bụi li ti bay lơ lửng, không khí tản mát hương thuốc lá quyện với mùi cũ kỹ của da bọc sách. Mùi hương quyện hòa ấy khiến lòng tôi trộn trạo, bởi trong ấy, có một mùi hương dấy vào lòng tôi niềm niềm luyến tiếc còn cào.

Ông ngẩng đầu lên.

– Hửm? Con đi đâu à?

– Dạ, con sẽ đến Blackmoore với gia đình Delafield, sau đó, có lẽ con sẽ đi thẳng đến chỗ cô Charlotte, rồi cùng cô ấy đến Ấn Độ.

– Vậy sao? – Ánh mắt ông chỉ dừng ở tôi một chốc trước khi kẹp điếu thuốc xuống. Khói thuốc mờ ảo tạo ra một bức màn phân cách, khiến chúng tôi như hai người xa lạ. – Vậy... – Ông cúi xuống quyển sách của mình, chẳng buồn bận tâm tới tôi nữa. – Đi đường bình an. – Ông nói, sau đó lại ngậm điếu xì gà.

Không trông đợi gì hơn, tôi gật đầu, rồi nhẹ nhàng khép lại cánh cửa cách ngăn.

Tôi xoay ra cửa lớn, nơi đã có chiếc xe ngựa đứng đợi, sẵn sàng cho chuyến đi đầu tiên, đến một miền đất lạ.

Chương 5

Chuyển ngữ: Boringrain

Bà Pettigrew – người vú già nhà Delafield – ngồi đối diện tôi trong xe ngựa, miệng phát ra những âm thanh âm ừ liên hồi và đôi tay múa may đến chóng mặt, hai que đan chạm nhau lách cách đồng nhịp với tiết tấu của móng ngựa. Tôi chăm chú nhìn ra cửa sổ, dõi theo bóng lưng Henry. Hiển nhiên anh đang cười ngựa – anh luôn cười ngựa đến Blackmoore.

Một phần nhỏ, dẫu vô cùng miễn cưỡng trong tôi phải thừa rằng tôi vô cùng cảm kích việc bà chịu đi một đoạn đường xa như vậy để làm người giám hộ cho tôi. Song, sau hai ngày chịu đày ải trong cái xe ngựa xóc nảy lấp đầy những âm thanh âm ừ và lách cách này, đầu tôi tựa hồ như nứt toạc đến nơi.

Hôm qua, tranh thủ ngày hè dài, chúng tôi đã đi được một quãng khá xa. Mười hai tiếng ngồi trong chiếc xe ngựa ồn ào mà không có lấy một lời tán gẫu giết thời gian của bà Pettigrew, tôi đã rất trông ngóng được nói chuyện với Henry. Thế nhưng khi xe dừng nghỉ ở một quán trọ, Henry không xuống ngựa mà chỉ dặn tôi ở lại cùng người đánh xe và bà Pettigrew, còn anh sẽ tìm nghỉ nơi khác.

Nhăn mày nhìn bóng lưng anh dần khuất, tôi thất thủ lê chân vào cái quán trọ mà cả bữa tối lẫn phòng ngủ dùng chung với bà Pettigrew đều không khiến tôi ưa nổi. Đến tận sáng nay, khi Henry ở ngoài quán, ngồi trên lưng ngựa đợi chúng tôi dùng xong bữa điểm tâm để lên đường, tôi vẫn chẳng kiếm đâu cơ hội nói chuyện với anh.

Tôi chưa bao giờ nhớ những phút giây thư thái yên tĩnh hay rôm rả chuyện trò nhiều như hôm nay. Thờ dãi tựa trán vào ô cửa sổ, tôi thầm ước sao âm thanh lộc cộc của bánh xe có thể át đi tiếng lách cách và âm ừ của bà Pettigrew, ước sao mình có ai đó để trò chuyện hay hành trình này chóng kết thúc cho rồi. Tôi trở người, cố duỗi thẳng chân nhưng vô ích. Bà Pettigrew ngược mắt nhìn tôi rồi nhẹ cười.

– Chờ đợi thử thách tính kiên nhẫn của người ta lắm, phải không cháu? Nhưng nó đáng lắm đấy.
– Nụ cười của bà nhắc tôi nhớ rằng bà từng theo nhà Delafield đến Blackmoore vào mỗi mùa hè và đã trở thành một phần của gia đình họ. Khi lớn lên và thừa kế Trang Viên Delafield, anh George vẫn giữ bà lại làm bảo mẫu cho con anh ấy. Hẳn Henry đã phải trở hết tài ăn nói mới thuyết phục được anh George đồng ý để bà đi cùng chúng tôi.

Bà rướn người hé cửa sổ ra.

– Chà. Có vẻ như cậu Henry đã chọn đi đường phong cảnh. Chắc là đãi ngộ dành cho cháu rồi.

– Đường phong cảnh là gì ạ? – Tôi hỏi, hy vọng kéo dài cuộc trò chuyện sau hai ngày ong đầu với tiếng âm ừ.

– Cháu sẽ biết sớm thôi. – Bà ngồi lúi lũi, lia lia múa que đan, âm thanh lách cách và âm ừ lại ập vào tai tôi lần nữa.

Bà không biết rằng với tôi, ‘sớm thôi’ là tháng năm đặng đặng, ‘lâu đấy’ là hơi mỏng sức tàn, và ‘cuối cùng’ là trút tận hơi thở. Kiên nhẫn không phải đức tính của tôi, cả chịu đựng cũng thế.

Tiếng âm ừ đều đều đập vào thành xe rồi dội thẳng vào xương sọ, đến mức tôi nghĩ rằng mình sắp phát điên. Thấy ngựa kéo bỗng chạy chậm lại, tôi bèn ngoái ra cửa sổ và thấy chúng đang hí hục leo dốc.

– Chùng như mấy con ngựa đang vấp vả với ngọn đồi này lắm – Tôi nói, dịch người tới chỗ cửa, – Hay để cháu ra ngoài, tiện thể đuổi chân một lát nhé!

Bà Pe giật mình ngẩng phắt lên vừa lúc tôi mở toang cửa xe.

– Ôi, không! Cháu sẽ gãy chân mất! Gọi người đánh xe dừng lại đã.

Xe ngựa chạy không nhanh hơn tôi đi bộ là mấy.

– Không gãy được đâu bà ạ, cháu đảm bảo đấy. – Đoạn tôi nhẹ nhàng nhảy xuống, hơi loạng choạng khi tiếp đất, cửa xe sập lại sau lưng. Thoát được cái điệu đều đều tra tấn ấy, tôi thở phào một hơi nhẹ nhõm.

Henry đang cuời ngựa đàng trước, nhưng khi ngoái ra sau anh lập tức đi vòng lại chỗ tôi.

– Có gì không ổn à. – Anh hỏi, gò cương điều khiển ngựa lại gần.

Tôi bắn cho anh cái nhìn tố cáo:

– Bà Pettigrew cứ âm ừ mãi thôi.

Anh bật cười nhảy xuống ngựa, nụ cười của anh như bùng lên trong ánh mặt trời.

– Tiếng âm ừ? Anh quên nó thế nào rồi!

– Làm sao mà anh quên được nhỉ? Nó như khắc vào đầu em vậy! – Đoạn, tôi nhại lại cái âm thanh đều đều, vang vọng đến chói tai mà mình đã chịu đựng suốt một ngày rưỡi qua.

Anh cong môi cười, vẻ ranh mãnh đong đầy trong ánh mắt khiến tôi tự hỏi liệu anh có thực sự quên chẳng. Nhận thấy bản thân đang khiến cho cơn đau đầu thêm trầm trọng, tôi ngừng ngay việc nhại âm thanh âm ừ và giơ tay xoa trán. Henry kéo cương ngựa nhích lại gần tôi.

– Vậy là... đêm qua anh đã trú ở một quán trọ khác. – Tôi nói.

Anh gật đầu.

Tôi nghiêng đầu nhìn anh.

– Có cần thiết phải vậy không?

Anh nhún vai, nom không được tự nhiên lắm.

– Anh chỉ là không muốn đánh liều ... với danh dự của em.

– À. – Tôi xoay mặt đi, hai má nóng bừng. Ký ức về chị Eleanor lặng lẽ treo giữa chúng tôi. Dù vậy, tôi tuyệt sẽ không nhắc ra cái tên ấy và thậm chí phào khi nhận ra Henry cũng không có ý định khơi lên.

Chỉ tay về phía trước, Henry nói:

– Có một thứ em sẽ rất muốn nhìn thấy từ trên ấy.

– Gì vậy?

– Đồi cỏ. – Anh đáp, tựa hồ chỉ riêng từ ấy thôi đã là một tặng vật quý giá như vô số lần anh nói về nó trước đây, tựa hồ đồi cỏ cũng là một phần thừa kế quan trọng sánh ngang với tòa biệt thự hay như nó là một sinh mạng đang sống vậy.

Tôi kích động, vội tặng anh một nụ cười rồi chạy như bay lên đồi, Henry dắt ngựa theo sau. Gió cuồn cuộn cuốn qua làn váy, dán chặt vật váy vào hai chân khi tôi chạy đến đỉnh. Đứng nơi cao nhất, tôi đôi mắt nhìn xuống thung lũng dài gió của bãi đồi hoang vu.

Những cọng thạch nam tối màu phủ đầy trên đất nom như vết tím bầm chằng chịt. Nhờ mấy cành nguyệt quế màu lục, trắng cỏ vàng úa thi thoảng điểm tô vài bông hoa mà cảnh quang được sáng sủa ít nhiều. Song, không một cây to nào sống nổi – có chăng chỉ là lẻ tẻ vài thân cây còi cọc, quặt quẹo không cao hơn thân ngựa mà thôi. Cả vùng đồi chìm trong sự quạnh quẽ ảm đạm mà tôi chẳng thấy chút gì đẹp đẽ cả.

– Đồi cỏ đây ư? – Tôi thốt hỏi, giọng nhỏ xíu vẻ không tin nổi.

Henry đến đứng cạnh, chăm chú quan sát tôi khi tôi còn đang dán mắt nhìn cảnh vật phía trước. Không một nhánh cỏ xanh dịu mắt. Không mảy may chút mối liên hệ với thế giới văn minh.

– Đúng vậy, đó là đồng cỏ. – Henry đáp.

– Nhưng nó... xấu quá. – Tôi nói, nghe thấy giọng mình hết sức quẫn trí. – Rất xấu, Henry.

Anh cười.

– Này, thật đấy! Anh kể với em nó đẹp lắm cơ mà.

– Nó đẹp với anh. – Tôi mờ mịt nhìn anh. Anh chỉ tay về trước. – Em có nhìn thấy vẻ đẹp ấy không? Dù chỉ là một chút xíu thôi.

Chuyển tầm mắt từ anh về lại phía trước, trong một giây tôi tự hỏi liệu có phải mình đã bị anh bốn cột suốt mười năm qua. Nhưng trong mắt anh không chứa đựng xiu xiu đùa giỡn nào. Chỉ có lòng trĩu mền và kích động mà tôi không tài nào hiểu nổi. Vì anh, tôi quyết định thử. Đi tới vài bước, tôi cúi người sờ những cọng cỏ mình đang giẫm lạo xạo dưới chân. Muốn cảm nhận vẻ đẹp mà Henry nhìn thấy. Cây thạch nam tím sậm nom xấu xí như một thứ trái thối vữa. Nhưng những bông hoa vàng lại rực rỡ như ánh mặt trời, không phải cái sắc tươi tắn của thủy tiên mà là sắc vàng cam của giọt nắng. Tôi đưa tay toan ngắt một bông, song lại bị những chiếc gai dài sắc lẹm trên rìa lá cứa vào tay.

– Ôi! – Tôi mút ngay giọt máu rịn ra.

– Anh nên cảnh báo em trước. Chẳng có thứ gì dịu dàng trên đồi cỏ này đâu. Đừng để mấy bông hoa ấy đánh lừa. Chúng được sinh ra để chống chọi với bất cứ điều gì – kể cả là một quý cô muốn hái chúng đấy.

Ngón tay tôi nhô lên từng cơn.

– Em cho rằng sự rần rời mạnh mẽ ấy thật đáng khâm phục. – Tôi thì thào, gắng tìm ra thứ gì đáng nhìn trên mảnh đất này. Một cơn gió vùn vụt lướt qua đồi, thổi bay chiếc mũ vành của tôi và khiến nó xoay tròn giữa không trung.

Henry chớp lấy nhẹ nhàng như thể nó được ném cho anh, đoạn đội lại lên đầu tôi. Anh cúi đầu giữ sợi ruy băng, có tia gì đó mới lóe lên trong đôi mắt màu ngọc xám của anh, như sự sống, như ánh sáng. Đồi cỏ đã đánh thức trong anh điều mà tôi chưa bao giờ thấy trước đây. Anh buộc sợi dây xuống cằm, ngón tay lướt qua cổ và xương đòn của tôi. Hơi nóng xộc lên hai má, tôi đờ ra như phồng.

Ánh mắt anh chuyển từ sợi ruy băng sang nhìn tôi, và nói bằng một giọng rất nhẹ:

– Vẻ đẹp thực sự nằm ở nơi trái tim ta yêu quý. Anh yêu nơi này, Kate, yêu hơn bất cứ thứ gì khác. Với anh, nó còn hơn cả đẹp. Nó là nhà. Là... – Anh ngừng lại, khóe mắt khẽ đảo qua như ngắm ánh mặt trời, nhưng lập tức lại chăm chú nhìn tôi, – cảnh anh muốn được ngắm mỗi ngày trong suốt phần đời còn lại.

Tôi sững sờ đến ngây ngẩn. Vẫn biết Henry yêu quý Blackmoore, cũng biết rồi một ngày anh sẽ thừa kế mảnh đất, điền sản, và cuộc sống này, nhưng khi tận mắt nhìn anh đứng nơi đây, tận tai nghe anh khẳng định nó là nhà mình, tôi như bị giáng cho một đòn chí mạng.

Ký ức vụt qua, tôi thấy mình đang trốn trong căn phòng mờ tối ở Trang Viên Delafield, mũi còn sặc hương mẫu đơn sực nức. Và vẫn như cái đêm cách đây một năm rưỡi, nỗi buồn bã và mắt mắt sâu đậm lại đánh úp vào tôi.

Tôi ngoảnh đi, kéo sợi ruy băng của chiếc nón ra khỏi tay Henry, vờ như đang chăm chú ngắm nghĩa cảnh vật phía trước. Nhưng khi xoay lưng về phía anh, tôi đã phải giơ tay chà mạnh chóp mũi, hít thở khó nhọc, tựa như cố gắng kìm nén cơn xúc động. Henry vẫn đứng sau lưng lẽ chờ đợi – chờ cho tôi cũng yêu quý nơi này như anh.

– Em nghĩ rồi từ từ em cũng sẽ thích nó. – Tôi nói, nỗ lực giữ cho chất giọng đều đều, và hít sâu một hơi nhằm bình ổn nhịp tim. Có đám mây mang sắc xám vất ngang trời, rồi bị những cơn gió không ngừng nghi đẩy về phía chúng tôi.

Tôi buộc nợ cho dải ruy băng, siết nó thật chặt hông kéo bản thân về lại đúng nơi, quyết không chịu thua cái miền đời hoang vu này. Đưa mắt xuống đường, tôi thấy xe ngựa đang dừng đợi.

– Đi thôi. – Tôi nói, – Đến thăm Blackmoore của anh nào. – Lần này, tôi lấy làm sung sướng khi được trèo lên chiếc xe ngựa tù túng, thậm chí còn hạnh phúc vô ngần khi nghe những tiếng ậm ừ vô tâm của bà Pettigrew. Vậy mới đúng. Đây mới là nơi thích đáng dành cho tôi.

Chứ không phải ngoài kia – không phải mảnh đời hoang vu với chàng trai có mái tóc sẫm màu và đôi mắt xám tro, người yêu quý vùng đời ấy hơn bất cứ thứ gì khác trên đời.

Chương 6

Chuyển ngữ: Boringrain

Tôi ngồi lúi lại, chăm chú nhìn đời cỏ đang dần nuốt chửng chúng tôi mà không có lấy một màu xanh nào xuất hiện để phá vỡ sự cằn cỗi dai dẳng của mảnh đất hoang vu ấy. Rồi sau đó, trước khi tôi kịp chuẩn bị tinh thần, cỗ xe bỗng ngoặt sang hướng tây nam, biển cả mênh mông liền trở thành một phần của thế giới.

Bà Pettigrew khẽ liếc ra cửa sổ, nhận xét:

– Chúng ta đang ở đường Whiby rồi. Không còn xa nữa đâu.

Tôi nhích sang ngồi phía bên trái để dõi theo những đường bờ biển nhấp nhô.

Mặt biển khoác màu xanh xám dưới ánh chiều tà, to lớn đến mức có thể nuốt trọn mọi thứ tôi biết trong đời. Những cánh chim liệng xuống, chao lên, rồi lại liệng xuống, vẽ những góc cua gấp ngay trên mặt nước. Tôi không biết chút gì về các loài chim sống gần biển, nên sẽ có rất nhiều thắc mắc cần được Henry giải đáp.

Liên tục xoay trái ngó phải giữa hai ô cửa sổ, với một bên là biển cả mênh mông, bên kia là bãi đời rộng lớn, cả hai đều khiến tôi choáng ngợp trước sự bao la lạ lẫm. Thái dương khuất dần sau

đường chân trời, nắng chiều cũng nhạt hẳn khi chúng tôi vào đến thị trấn – Vịnh Robin Hood tiếng tăm lừng lẫy mà tôi đã nghe danh từ ngày biết đến Blackmoore.

Tôi hứng thú ngắm nghía những triền đồi, đường đá rải sỏi và nếp nhà mái đỏ nhấp nhô trải tận bờ biển.

– Robin Hood thực sự đã ở đây ả?

– Huyền thoại kể vậy. – Bà Pettigrew đáp, song huyền thoại và sự thật là hai phạm trù khác nhau.

– Thế bà có biết chắc chắn không?

Bà ấy khẽ dờn mắt khỏi mớ len và liếc lên.

– Chẳng ai biết chắc cả, cháu yêu ả.

Tôi chợt nhớ đến những điều Henry từng kể – điều gì đó về bọn buôn lậu.

– Vậy có hoạt động bí mật gì diễn ra ở đây không ả? Như buôn lậu chẳng hạn?

Bà ấy tặc lưỡi gạt phất.

– Tất nhiên là không rồi! Cháu tưởng tượng gì mà kỳ vậy!

Thở dài thất vọng, tôi rướn tới trước để hạ thấp cửa sổ và vội nín thở khi luồng khí mẫn mẫn xộc vào. Nếu là một tên cướp tôi nhất định sẽ chọn nơi này làm căn cứ. Đường hẹp, nhà đông, mái nhọn đỏ tươi san sát kề nhau như một nhóm phiến quân ô hợp, vai chen vai, tay cần tay, nghiêng ngả xô đẩy từ trên đồi xuống tận mép nước.

Bỗng nhiên cỗ xe dừng lại, cánh cửa bật ra và Henry khom lưng chui vào. Đôi vai anh như lấp đầy cả không gian, trên người anh thoảng hương gió biển và núi đồi. Nhoẻn cười trước ánh mắt kinh ngạc của tôi, anh ngồi xuống ngay cạnh.

– Anh không muốn nhớ điều này. – Anh nói, rồi gõ nhẹ lên nóc xe để nó cuộn lại.

Vẻ mong đợi lấp lánh trong mắt anh khiến nhịp tim tôi rộn lên. Blackmoore hẳn đã ở rất gần. Nhanh nữa đi, bay lên đi, để tôi chóng được chạm đến ‘cuối cùng’ ấy.

Henry rướn người nhìn ra cửa sổ rồi chỉ tay, nói:

– Kia. Trên đỉnh vách đá ấy.

Tôi hăm hở nhòai theo, anh bèn lùi lại, nhường toàn bộ khung cửa sổ cho lần ngắm Blackmoore đầu tiên của tôi. Tôi nhìn, và lại nhìn.

Trong sắc trời mờ tối, nền tô lam thẫm, ngôi biệt thự phác lên vết cắt đen ngòm giữa đại dương và bầu trời. Nó nom mắt cân đối hết như mô hình Henry phác tạo, với một bên mái nhà dài hơn hẳn so với bên kia, và oặt mình trên những gờ đá như một sinh vật biến dạng. Nền le lói chiếu qua ô cửa sổ trông như hàng chục con mắt đang chăm chăm nhìn xuống biển. Ánh sáng lụi dần, tôi chớp lấy chớp để khi những hình ảnh trước mắt bắt đầu chuyển động rồi nhòe đi. Không biết do trí tưởng tượng hay một trò lừa của ánh sáng, mà trong giây lát, ngôi biệt thự tựa hồ biến thành con chim săn mồi khổng lồ với đôi cánh dang rộng như sẵn sàng lao mình xuống vách đá, hòa vào trời xanh thẫm thẫm.

Tôi chớp mắt lần nữa, rồi khẽ lắc đầu xua đi những đường xoắn xuýt mơ hồ trước mặt, tìm nên thành thịch. Nguồn năng lượng đang rầm rập chảy trong tôi là phần khích động hơn sợ hãi. Tôi đã trông đợi giây phút này cả đời mình.

Và giờ tôi ở đây, tận mắt nhìn thấy Blackmoore, cảm giác như thể mọi điều trong đời đã dẫn tôi đến nơi đây ngay giờ phút này.

Tôi lùi lại, hỏn hển thở gấp và đón nhận ánh mắt của Henry.

– Em thấy sao?

Khẽ lắc đầu, tôi không thốt nổi lời nào ngoài nụ cười nhoèn. Chùng đó thôi dường như cũng đã đủ khiến anh hài lòng, anh lập tức thả lỏng người với nụ cười thỏa mãn trên môi, mắt dán chặt tôi, còn tôi chỉ mãi đưa mắt ra cửa sổ khi cỗ xe mỗi lúc một gần hơn tới ngôi nhà tương lai của anh.

Ánh dương hoàn toàn lụi hẳn lúc xe ngựa rãng rác tiến vào khoảng sân đầy sỏi. Đuốc cháy rừng rực soi rõ mảng sân khi một người hầu tiến tới, mở cửa xe và chìa bàn tay đeo găng cho tôi vịn vào. Tôi nắm tay anh ta để bước xuống nền sỏi. Đứng cách cỗ xe một đoạn, tôi ngoái đầu để có thể thu được toàn bộ ngôi biệt thự vào tầm mắt. Nó to lớn, hùng vĩ, hiên ngang đứng trên rìa thế giới, làm tấm chắn giữa đại dương và núi đồi, làm mỏ neo của đá tảng và tường cao.

Trước hôm nay, tôi đã tưởng tượng ra ngôi biệt thự tường đá đen, mái chớp nhọn và những đường ống khói xếp chéo hẳn là bỏ không. Nhưng lúc này, tôi lại thấy những đám khói bàng lảng bay giữa trời nhưng thẫm thẫm và vách đá cằn cỗi, nơi đang hứng chịu sự giày vò vô tận của sóng biển. Làn gió nồng đượm hơi biển khiến cơn ớn lạnh rần rật chạy dọc sống lưng. Ngôi biệt thự này được sinh ra trong khắc nghiệt, và ám ảnh trong đá.

Đại dương quyện ẩm không khí, hòa vào mỗi hơi thở hương vị của muối, tự do và lạ lẫm. Ngôi biệt thự chót vót ẩn hiện, thẫm đen hơn cả màn nhung của trời đêm. Đồi cỏ hiên ngang như dải hàng rào – bức tường thành tự nhiên không thể chọc thủng, vừa chỡ che vừa dòn ép tòa nhà gần hơn tới biển. Nó cùng lúc là tổ hợp của tối tăm, hoang dã, đồ sộ, hùng vĩ, dữ dằn và ám ảnh. Nó khiến tôi rung rẩy từ tận đáy lòng, sung sướng pha sợ hãi. Trái tim đã được khóa chặt sau lần cửa cũng bị nó quật vào rần rạt, tấp mạnh hết như cơn gió đang thổi bùng tóc, váy và giạt bay chiếc mũ của tôi vậy.

Nguồn năng lượng được giải phóng nơi đây khiến tôi phải rụt người lại. Tôi hít hà mùi hương của biển và đất, nếm vị mặn lẫn trong không khí, lắng nghe tiếng ni non mơ hồ của những chú chim. Gió

mang hơi lạnh từ đại dương vẫn không ngừng lùa vào. Đây là nơi mọi thứ đều bị mài mòn. Vách núi bị mài mòn bởi sóng biển dồn dập, tảng đá bị mài mòn bởi gió núi liên miên. Sức mạnh ấy sẽ tác động đến tôi thế nào? Điều gì trong tôi sẽ bị mài mòn nơi đây? Có quá nhiều thứ có thể được giải phóng, được cởi ra và thả trôi theo gió núi sóng biển ở chốn nguyên thủy của sức mạnh tự nhiên và hoang dã này.

Henry phóng cho tôi một cái nhìn hào hứng khi anh sai chân đến cánh cửa để mở. Tôi lập tức bám gót theo sau, háo hức muốn được trút phào hơi thở ‘cuối cùng’ khi được bước qua ngưỡng cửa Blackmoore.

Anh nán đợi tôi trước cửa, rồi chăm chú nhìn tôi đặt chân bước vào đại sảnh mà lần đầu tôi thấy là hình ảnh thu nhỏ của nó qua cánh cửa gỗ tí hon.

Mọi chi tiết trong này giống hệt với mô hình – sàn ca rô đen trắng, lò sưởi chạm khắc lộng lẫy bên trái, công tò vò ở đầu đối diện – nhưng với tỷ lệ thực, nom mới lạ và độc đáo hơn. Tôi ngưỡng cổ nhìn trần nhà cao ngất đã bị bóng đêm nuốt chửng mặc cho những tia lửa lép bép cháy trong lò sưởi và những ngọn nến thấp sáng chung quanh. Gió biển nổi đuôi lùa qua khung cửa, rượt đến sau lưng chúng tôi, dạt ánh nến nhảy múa chập chờn và hắt bóng xiêu vẹo lên tường đá và sàn nhà. Dầu có trong tay vũ khí là những ngọn nến và lò sưởi, căn phòng cũng vẫn thất bại trước bóng tối.

Một người hầu đứng tuổi nom như quản gia đến gần Henry, khom lưng nói:

– Chào mừng cậu về nhà, thưa cậu Delafield. Hẳn cậu đã có chuyến đi thuận lợi?

Từ ‘nhà’ đã gợi được sự chú ý nơi tôi. Khẽ liếc qua Henry, tôi lập tức nhận ra điều đó. Niềm phấn khích – những bước chân vồn vã, vẻ hạnh phúc thỏa mãn và bình yên sâu lắng đọng đầy trong mọi cử chỉ của Henry: Đây chính là nhà của anh.

– Cảm ơn bác Dawson. Chuyến đi rất thuận lợi. Được trở về lúc nào cũng thật tuyệt. – Ông Dawson giúp Henry cởi áo choàng, gỡ tay và mũ, trong khi tôi đưa chiếc mũ vành và áo khoác của mình cho một người hầu khác.

Có tiếng bước chân lộp cộp gõ trên nền đá và một giọng nói quen thuộc vọng đến từ phía sau.

– Con đây à, Henry? Con đã đến rồi ư?

Tôi xoay lại, uốn khốe môi thành một nụ cười lịch sự giành tặng phu nhân Delafield, nom bà càng thanh lịch quý phái hơn so với trước đây. Đoán chừng những thợ may ở Luân Đôn đã bỏ công không ít. Song trước khi tôi kịp chào bà – trước khi tôi kịp cảm ơn vì cuối cùng bà cũng chịu mời tôi đến Blackmoore thì bà lại khựng chân đứng sững và trân trân nhìn tôi. Thậm chí trong cái ánh sáng nhập nhòa mờ tối này, tôi cũng có thể thấy rõ sự kinh ngạc pha lẫn khinh ghét trong mắt bà.

– Katherine. – Giọng phu nhân Delafield cũng lạnh lẽo hệt như gió biển. – Cô đang làm gì ở đây vậy?

Tôi bối rối dời mắt sang Henry đang đứng cạnh bên mình.

– Vâng, thưa mẹ, chúng con đã đến sớm hơn dự tính. Con nghĩ Kate sẽ thích có một ngày vui vẻ với Sylvia trước khi những vị khách khác đến.

Ánh mắt bà bắt đầu ánh lên sự ghê tởm, song trước khi bà kịp đáp lời, lại có thêm một loạt bước chân vang lên, Sylvia và một tiểu thư trẻ tuổi mà tôi chưa gặp bao giờ bỗng bước đến cạnh bà, gần như là hiện ra từ bóng tối vậy. Đồng thời, một cơn gió ulla vào khiến cánh cửa đập mạnh, ánh nến nhún nhảy hắt bóng chập chờn. Tim tôi nhảy dựng lên.

– Kitty? – Sylvia hỏi, trợn trừng mắt nhìn tôi như thể bạn ấy không nhận ra tôi.

Tôi lúng túng vuốt tóc dưới sức nặng của ánh mắt ấy. Nhưng chỉ sau một nhịp tim chững lại ngưng ngịu, bạn ấy liền bước đến ôm chầm lấy tôi.

– Mình rất vui được gặp bạn ở đây! – Bạn ấy siết tôi thật chặt.

Tôi thả lỏng người bằng một hơi thở phào. Chẳng có gì không đúng cả. Phu nhân Delafield vẫn chưa bao giờ thích tôi. Đó không phải điều gì mới mẻ. Không có gì phải lo.

– Anh có ngạc nhiên khi thấy tôi không, anh Delafield? – Kèm sau câu hỏi là tiếng cười dịu dàng.

Tôi đẩy tay Sylvia ra, liếc nhanh Henry rồi đến cô tiểu thư vừa vào cùng Sylvia. Cô ta không nhìn tôi. Hai bàn tay đan nhau, ánh mắt triu mến của cô ta chỉ nhất mực dán vào vào Henry.

– Tiểu thư St. Claire, – Henry cất tiếng với chất giọng ấm áp. – Tôi không biết cô cũng đã tới.

– Thân mẫu anh đã rất tốt bụng khi dẫn tôi theo cùng, từ Luân Đôn.

Tôi hí mắt lại. Vậy ra đây chính là tiểu thư St. Claire, người Henry định lấy làm vợ.

Phu nhân Delafield đột ngột chắn trước tầm mắt tôi. Khi tôi đưa mắt nhìn bà, bà liền mỉm cười đáp lại. Nếu giữa bà ấy và mẹ tôi có một thứ chung, thì đó chính là vũ khí của họ. Cả hai đều sử dụng nụ cười để gây tổn thương, lừa dối và xúc phạm. Nụ cười lúc này của bà đang tàn nhẫn đâm vào tôi như một lưỡi dao sắc bén.

– Tiểu thư St. Claire, đây là tiểu thư Katherine Worthington, một người bạn cũ của gia đình. Katherine, đây là tiểu thư Juliet St. Claire

Cô tiểu thư St. Claire ấy giờ mới chuyên tầm mắt của mình sang tôi. Đó cũng là lúc tôi đánh giá được đầy đủ vẻ đẹp của cô ta, tóc nâu vàng sậm, đôi mắt to tròn xanh ngọc, khoảng cách hơi nhỉnh so với bình thường. Mặt trái xoan, khuôn miệng nhỏ, sống mũi dài và thẳng. Tôi cảm thấy lồng ngực mình như thắt lại. Sự kết hợp của những đặc điểm ấy tạo thành một chỉnh thể ngoạn mục. Thậm chí, là siêu thực. Như thể, cô ta đến từ một xứ sở yêu tinh. Tôi khẽ lắc đầu, tự hỏi chẳng biết mình lấy đâu

ra cái ý nghĩ quái gở nhường ấy. Hẳn vì bóng đổ mập mờ, đòi cỏ cối cằn và gió biển hoang dại đã khiến tâm trí tôi cũng trở nên hư ảo.

– Tiểu thư Worthington. Chào mừng cô đến Blackmoore. – Nữ hoàng yêu tinh rành rọt cất tiếng, giọng điệu tự tin. – Chúng tôi rất vui khi có cô đến chơi.

Tôi đắm đắm nhìn cô ta một lúc lâu trước khi tinh trí mím chặt môi nuốt ngược sự thảng thốt. Cô ta rất vui khi tôi đến đây? Cô ta chào mừng tôi đến Blackmoore? Đó là việc làm của một nữ chủ nhân. Tôi nhanh chóng lia mắt sang phu nhân Delafield, người đang quan sát với vẻ hài lòng ra mặt, đến Henry, người đang khoác một lớp bảo vệ vô hình khiến tôi không cách nào đoán được suy nghĩ của anh.

Quan hệ giữa họ đã định đoạt rồi ư? Henry đã cầu hôn cô ta? Và cô tiểu thư St. Claire ấy đã được định trở thành nữ chủ nhân của Blackmoore?

Cuối cùng tôi cũng gắng gượng gật đầu và nặn ra một nụ cười:

– Cảm ơn cô. Tôi cũng hạnh phúc khi cuối cùng đã có mặt ở đây.

Tôi không thể ghìm bản thân đừng mơ hồ nhấn mạnh vào hai chữ ‘cuối cùng’. Tôi muốn cô tiểu thư St. Claire ấy biết rằng có thể cô ta được đến đây trước tôi, nhưng trái tim tôi đã thuộc về nơi này từ rất lâu. Cô ta mới gặp Henry lần đầu vào năm tôi mười tuổi, tôi đã biết anh rất lâu trước cô ta, và cũng hiểu rõ anh hơn cô ta nữa. Tôi yêu Blackmoore thậm chí trước cả khi cô ta nghe đến tên nó.

– Ông Dawson, đưa đồ đạc của cô Worthington đây lên phòng đi.

Phu nhân Delafield nói, giọng ra lệnh, đoạn liếc mắt một vòng.

– Bà Pettigrew! Bà làm gì ở đây thế?

Bà vú già lúc này đã dẹp mớ len đan của mình và đang đứng ở một góc tách hẳn chúng tôi.

– Cậu Henry đã nhờ tôi cùng đi để làm người giám hộ.

– Tối nay Henry đem đến lăm điều kinh ngạc thật nhỉ.

Quai hàm Henry đánh lại, đôi mắt anh ánh lên vẻ sắc lạnh khi giao với mẹ anh. Giữa họ như đang có một cuộc chiến ngầm, và tôi đoán Henry đã thắng khi cuối cùng phu nhân Delafield đành xoay đi với một cái thở hắt ra một hơi, đoạn đánh mắt quanh phòng như thể đang tìm thứ gì đó không thỏa đáng.

– Katherine. – Bà thở hắt ra lần nữa. – Hầu gái của cô đâu?

– Cháu... cháu không dẫn theo ạ. – Mẹ tôi có riêng một hầu gái, nhưng tôi và em gái chỉ có chung một cô, mà chắc chắn là mẹ sẽ không muốn mất một người hầu cho chuyến đi này của tôi.

Phu nhân Delafield nhướn một đuôi mày, dăm dăm nghiên cứu như thể tôi là một thứ sâu bọ mà bà ấy vô tình giẫm phải. Tôi từng thấy bà nhìn mình như vậy trước đây. Song lần này, với Henry đứng ngay đằng sau và ánh mắt chăm chăm cảnh giác của cô tiểu thư St. Claire, mặt tôi nóng bừng lên.

Thở dài ngán ngẩm, bà ấy lạnh nhạt nói.

– Dawson, sáng sớm mai hãy tìm ai đó trong trấn đến làm hầu gái cho tiểu thư Worthington đây. Không thể để cô ta đi loanh quanh như một thứ vật hoang dã được. Nhất là khi khách khứa sắp đến.

– Vâng, thưa bà. – Dawson cúi đầu đáp.

Sylvia, nói chuyện với mẹ một chút. – Phu nhân Delafield kéo Sylvia cách ra một khoảng. Tuy họ đã thấp giọng, song tôi vẫn nghe rõ mồn một lời họ nói. Tôi khá giỏi về khoảng nghe trộm.

– Không còn phòng trống ở chái phía đông. Con bé phải ở chái phía tây thôi.

– Thế không ai có thể dùng chung phòng...”

– Không được. Mẹ sẽ không để cho khách của mình chịu rầy rà vì con bé. Mẹ đã nói... khi con...
– Giọng bà thấp thành tiếng thì thầm, tôi phải căng tai để bắt kịp đoạn hội thoại của họ mà không tỏ ra là mình đang lắng nghe.

Một giây nữa trôi qua, Sylvia quay trở lại và choàng vào tay tôi.

– Đi nào. Mình sẽ chỉ phòng cho bạn. – Bạn ấy lấy một cây nến trên bàn nhỏ rồi kéo tôi về phía cửa vòm ở cuối căn phòng. Có vẻ như Henry đã quên lưng tôi và đang hoàn toàn chìm đắm trong chất giọng dịu dàng mềm mại của tiểu thư St. Claire khi cả hai đang cùng đứng trước lò sưởi.

Trước khi đi qua cổng vòm, tôi không thể ghìm được cái ngoái đầu. Tiểu thư St. Claire đã nhích đến gần Henry, ánh lửa bập bùng nhảy múa trên tóc họ, hun chúng thành màu đồng óng ánh. Cô ta duyên dáng đặt một tay mình lên tay anh, ngược mắt nhìn anh. Điều cuối cùng tôi nhìn thấy trước khi xoay đi là Henry nhìn xuống, cười với cô ta.

Chương 7

Chuyển ngữ: Boringrain

– Mẹ bảo mình sắp xếp cho bạn nghỉ ở chái tây, – Sylvia nói, thoáng vẻ lúng túng. – Còn những khách khác sẽ ở đằng đông. Bạn biết đấy, mẹ mình đã bỏ công cả năm trời để trang hoàng chái đông

và mời tất cả bạn bè đến chiêm ngưỡng. Song bà lại không tính đến bạn trong đó, thành ra cũng chẳng có phòng thừa nào. Bạn không phiền ở một mình trong chái tây này chứ?

– Nhưng... – Tôi vấp chân trên đỉnh cầu thang và chộp ngay lan can để gượng người lại. – Ý bạn là sao? Đương nhiên là mẹ bạn đã tính cả mình chứ.

– Hửm? – Sylvia liếc tôi một cái, đoạn lia mắt về trước.

Trước mặt tôi đen như hũ nút, một ánh nền leo lét không soi sáng nổi cả dãy hành lang khổng lồ kéo dài thăm thẳm. Con ớn lạnh trĩu xuống đôi vai. Tôi đột nhiên vô cùng cảm kích cánh tay đang lồng vào mình của Sylvia.

– Bạn có ý gì khi nói mẹ bạn không tính đến mình? Chẳng phải bác ấy là người mời mình sao? Henry bảo vậy mà. Anh ấy còn có một lá thư của bác ấy từ Luân Đôn nữa. Bác ấy mời mình, Sylvia ạ.

Lòng run rẩy trong nỗi sợ không lời, tôi ngoái nhìn nét mặt nghiêng với ánh nền hắt vàng lên mái tóc của Sylvia. Bạn ấy trông rất giống mẹ mình. Vóc cao, như tất cả người nhà Delafields. Mái tóc óng vàng sẽ chuyển nâu trước khi ngả sang màu xám. Và đôi mắt nhạt xanh hết bầu trời mờ sương.

– Ấy, không phải vậy. Mình chỉ muốn nói bà ấy đã tính sót bạn. Vì thế khi lên kế hoạch cho bữa tiệc... – Bạn ấy xua tay lấp liếm. – Bạn sẽ ở chái tây. Đó là tất cả ý mình.

Cảm giác bút rút nhanh chóng đầu quân vào con ớn lạnh hòng giày vò tôi, song tôi gắng giữ nó khỏi tâm trí, tự an ủi rằng Sylvia sẽ không lừa mình, cả Henry cũng thế.

Nếu cả hai đều khẳng định tôi được mời đến, tôi sẽ xem lời họ là sự thật. Đoạn khe khẽ hé cười, tôi trộm nghĩ, mình đã ở đây rồi, ở Blackmoore này, đó mới là điều quan trọng. Rốt cuộc tôi cũng đến đây. Rốt cuộc tôi cũng là một phần của nơi này, và rốt cuộc tôi cũng tận mắt thấy chốn Henry sẽ sống trong những ngày sau. Dòng suy nghĩ của tôi khựng ngay tại đó, trước khi mấy chữ ‘cùng tiểu thư St. Claire’ kịp chêm vào. Và nụ cười của tôi càng kéo rộng hơn bởi ý nghĩ rằng may mắn sao mình lại được ở chái nhà cũ phía tây, nơi ma quỷ thường lui tới theo lời Sylvia kể. Thật tuyệt vời. Đó đúng là cách tôi muốn thể nghiệm Blackmoore.

Sau khi đã leo hai tầng lầu, chúng tôi rẽ phải. Không khí phía này có vẻ lạnh hơn. Sylvia rùng mình run rẩy. Tôi như cảm nhận luồng gió len qua kẽ đá trên tường, nghe tiếng gió trầm bổng rên rỉ từng cơn, tiếng sàn gỗ cọt kẹt vọng lên sau mỗi bước chân. Sylvia siết chặt tay tôi và cuống cuồng rảo bước. Tôi láu lỉnh nhoẻn cười.

– Đừng nói là bạn vẫn sợ chái phía Tây này nhé.

– Làm gì có! Mình đã mười tám tuổi rồi, còn sợ gì nữa chứ. – Bạn ấy chối ngay.

Đoạn, bạn ấy đột ngột rẽ vào căn phòng bên phải phía tôi, vội đến độ xem chút đăm sẫm vào tôi.

– Đây nè. Đây là phòng của bạn.

Cánh cửa gỗ chạm hoa văn nặng nề phát tiếng kẽo kẹt khi bị Sylvia đẩy ra.

– Mình sẽ bảo một hầu gái lên đốt lò sưởi. – Bạn ấy nói, vào phòng rồi thấp những ngọn nến đặt bên trái bàn ngủ và chụp đèn. Đoạn đến cạnh giường, bạn ấy giật mạnh sợi dây chuông để gọi người hầu ở lầu dưới lên.

Bồn chồn đánh mất một vòng, Sylvia rùng mình nói khẽ.

– Ừ thì, mình thừa nhận mình rất ghét chái phía Tây này. Nhưng bạn sẽ thích nó cho mà xem. Bạn lúc nào chả mê tí những thứ huyền hoặc của nơi này.

Chỉ vừa đưa mắt nhìn quanh, tôi đã ưng căn phòng ngay tắp lự. Về tối tăm và lạnh lẽo của nó cực hợp với không khí của ngôi nhà.

– Quá tuyệt. – Tôi nói, đoạn ngồi xuống giường. Sylvia vẫn đứng tựa vào cạnh bàn sau khi thấp nến xong. Lúc này, tôi chợt nhận ra mình đã nhớ cô bạn này nhiều đến nhường nào trong suốt bốn tháng qua.

– Kể mình nghe chuyện ở Luân Đôn đi, những điều bạn chưa nói trong thư ấy.

Bạn ấy bèn thả người xuống giường, thở dài ra bộ khổ sở đáp:

– Kiệt sức. Ngày nào cũng vậy. Hoàn toàn kiệt sức.

Tôi khịt mũi chép miệng:

– Cho bạn phiêu lưu chi tổ lãng phí. Bạn ấy hả, thà nằm cuộn tròn cạnh lò sưởi còn hơn đi đây đó ngắm nghĩa thứ gì.

Bạn ấy vui vẻ đáp.

– Đúng vậy đấy. Mà từ giờ, mấy người muốn cầu hôn sẽ phải đến đây. Chứ đi Luân Đôn thêm chuyến nữa chắc mình chết mất.

– Nói về người muốn cầu hôn... – Tôi nhướn mày tò mò. – Có chàng nào hứa hẹn ở Thủ Đô không?

Lại một cái thở dài, song lần này còn kèm theo nụ cười hạnh phúc lướt qua khóe môi rồi đậu lại trên gương mặt, hai mắt bạn ấy lấp lánh mộng mơ. Đoạn thò tay vào túi vào dài, Sylvia rút ra một mảnh giấy nhỏ đưa cho tôi. Trên đó là dòng chữ được viết bằng nét bút bay bướm tao nhã, Ánh sáng là gì, nếu Sylvia không nhìn thấy? Niềm vui là chi, nếu Sylvia chẳng cạnh bên?

* Two Gentlemen of Verona

Sylvia phấn khích nhìn tôi.

– Thế nào? – Bạn ấy hỏi, giọng ngập tràn hạnh phúc. – Một nhà thơ tài ba phải không?

– Shakespeare ấy hả? Đúng vậy. Ông ấy là thiên tài. – Tôi trao tờ giấy lại cho bạn ấy.

Đôi mày Sylvia nhăn tít lại.

– Không! Không phải Shakespeare! – Bạn ấy chồm đến chỗ tôi, mặc đầu cửa đã khép kín và cũng chẳng có ai lẩn quẩn quanh đây để mà nghe thấy, bạn ấy vẫn thấp giọng thảm thì. – Là anh Brandon, anh ấy đã viết nó để tặng riêng mình.

– À. – Tôi háng giọng, chỉ tay vào tờ giấy. – Đây là một câu trong Shakespeare, Sylvia ạ. – Và ghim không nói nốt về còn lại – rằng nếu bạn ấy chịu học chỉ bằng một nửa thời gian chơi với chú mèo của tôi, thì hẳn bạn ấy đã biết điều đó rồi.

Song biểu cảm thất vọng ngỡ ngàng của bạn ấy khiến mũi tên hối hận bắn phập vào lòng tôi như nhói.

Sylvia mân mê tờ giấy bằng một ngón tay.

– Mình cứ tưởng anh ấy đã tự sáng tác ra nó.

– Nhưng anh ấy lãng mạn đấy chứ, – Tôi tức khắc viện cớ. – Hẳn là anh ấy say mê bạn lắm. Mà hơn hết thầy, ý nghĩa trong ấy mới thật có giá trị, chứ ai nghĩ ra thì quan trọng gì!

Gương mặt bạn ấy phút chốc sáng bừng lên.

– Đúng vậy. Ý nghĩa mới là cốt yếu.

Tôi thấy mình như kẻ tội đồ đã giáng một đòn vào niềm hy vọng của Sylvia.

– Kể thêm cho mình về quý ngài Brandon lãng mạn sâu sắc ấy đi.

Bạn ấy tức thì toe toét kéo rộng khóe cười.

– Bạn sẽ sớm được gặp anh ấy bằng xương bằng thịt. Anh ấy sẽ đến vào ngày mai.

– Thế là niềm hạnh phúc khi được ở đây của mình lại được nhân lên gấp bội rồi.

– Ừ. Mình cũng vui lắm, dù mẹ mình có nói gì... – Những lời kế tiếp bị Sylvia nuốt ngược trở lại với một thoáng hốt hoảng hiện lên nơi đáy mắt.

Tôi đăm đăm các cớ.

– Dù mẹ bạn có nói gì?

Đôi má phỉm hồng, bạn ấy lắc đầu nguầy nguậy như thể khuyến cáo tôi không nên chạm đến vấn đề này. Song tôi không để cho qua như vậy.

– Mẹ bạn sẽ nói gì về việc mình đến đây nào? Có phải bà thật sự không biết việc mình đến?

Sylvia sụp mắt xuống và rê tay theo những đường vân trên chiếc chăn bông. Sau một thoáng ngập ngừng đắn đo, bạn ấy bèn cẩn trọng đáp:

– Bà lo lắng nếu bạn ở đây, Henry có thể sẽ sao nhãng mục tiêu của anh ấy.

Tôi khó hiểu chau mày.

– Mục tiêu gì cơ?

Bạn ấy hít sâu và nói luôn một hơi.

– Anh ấy sẽ định chuyện chung thân. Với tiểu thư St. Claire.

Tim tôi nảy lên thành thạch. Mắt dán chặt vào mái tóc vàng óng của Sylvia.

– Nghĩa là Henry sẽ cầu hôn cô ta.

Bạn ấy dòi mắt né tránh, hai chữ xin lỗi hiện rõ mồn một trên mặt.

– Từ rất lâu rồi, bạn cũng như chúng mình đều biết là ngày này thế nào cũng tới mà. – Bạn ấy khẽ nói. – Bạn đã dùng nhiều năm để làm quen với điều đó. Cả Henry cũng thế. Nhưng tới nay, ở dưới lầu. Hẳn bạn cũng nhìn ra, anh ấy không còn phản đối mối hôn sự này nữa.

Niềm kiêu hãnh trong tôi tức thì bị dựng dậy. Mắt chuyển khinh khinh thờ ơ.

– Mình chẳng có ý kiến gì với hôn sự của Henry và cô tiểu thư St. Claire kia cả. Bạn không cần nhìn mình với ánh mắt thương hại đó đâu, Sylvia.

– Mình không có ý...

– Chúng ta làm rõ với nhau nhé. Suốt một năm rưỡi qua, chẳng nhẽ mình vẫn chưa nhấn mạnh đủ rõ với mọi người rằng mình không có ý định kết hôn à? – Tôi dăm dăm dán mắt chờ đợi cái gật đầu của bạn ấy.

– Có. Bạn nói rất rõ.

– Vậy nếu tin mình, bạn không cần nhìn mình bằng ánh mắt đó, cũng không cần phải xin lỗi hay mang cảm giác áy náy gì cả. Thật ra, bạn nên vui thay cho mình mới phải, vì cuối cùng mình cũng đã thuyết phục được mẹ cho đi Ấn Độ với cô Charlotte rồi.

Bạn ấy tròn tròn hai mắt.

– Thật ư?

– Thật đấy. – Tôi héch càm ngạo nghễ. – Mình sẽ đi thẳng từ Blackmoore luôn. Cả một thành tựu đấy.

– Đúng vậy. Thật không tin nổi. Mình cứ ngỡ bác ấy sẽ chẳng bao giờ gật đầu cho cái ý định ấy của bạn.

– Nhưng bà đã gật đầu. Sớm thôi, mình sẽ hoàn thành mục tiêu và thực hiện ước nguyện của đời mình. Thế nên không cần phải lo lắng về mình đâu, Sylvia ạ. Thật đấy, mình chưa bao giờ hạnh phúc như lúc này.

Nét thanh thần xóa mờ sự lo lắng khắc trên gương mặt. Bạn ấy đặt tay mình lên tay tôi rồi dịu dàng siết lại.

– Mình vui lắm, bạn hiền ạ. Thật nhẹ nhõm khi chúng ta đã thẳng thắn với nhau về chuyện này, vì mình có việc muốn nhờ mà chẳng biết mở miệng như nào nữa.

– Gì vậy?

– Mẹ mình ... nhấn là... tôi nay cảm phiền bạn ... ở lại phòng. – Sylvia cắn môi khó xử.

Tôi nhìn bạn ấy trân trối.

– Thì dù sao bạn hẳn cũng đã thấm mệt sau chuyến đi dài. – Bạn ấy nói một lèo. – Với cả, nhường cho Henry và Juliet có thời gian bên nhau mà không bị cản trở cũng là điều tốt cho tất cả chúng ta. Đó là lý do mẹ mình dẫn cô ấy đến trước những vị khách khác.

Khóe môi tôi cứng đờ, song vẫn gượng gạo nhấc lên.

– Mình hiểu.

– Dĩ nhiên mình sẽ cho người đưa bữa tối lên cho bạn. Bạn sẽ không bị bỏ đó đâu. – Bạn ấy đùa nói, lúng túng và khiên cưỡng.

Mặt tôi nóng lên, và khi hai mắt chực nhòe lệ, tôi biết mình phải nhanh chóng tiễn Sylvia ngay.

– Nghe bạn nói vậy, mình cũng thấy hơi mệt. Có lẽ phải nghỉ sớm mới được. – Đứng dậy mở cửa. Trên hành lang, tôi thấy có một người hầu đang xách vali hành lý đến. – Ồ, nhìn kia. Hành lý của mình đến rồi. Mình phải dỡ nó ra. Bạn xuống dưới đi nhé!

Sylvia lần khăn đứng cạnh tôi, nom như thể đang cố tìm lời để nói. Song không để bạn ấy kịp nói gì thêm, tôi liền chủ động ôm bạn ấy.

– Mình thật sự rất vui khi gặp bạn – đoạn dịu dàng đẩy bạn ấy ra ngoài khi người hầu vừa đến nơi.

– Đúng hành lý của tôi rồi, cảm ơn anh. Phiền anh đưa nó vào trong giúp. Để ở chân giường là được. – Sau khi nhanh chóng đuổi anh ta ra ngoài, tôi với tay dợm đóng cửa.

– Mình sẽ cho người đưa bữa tối lên. – Sylvia thỏ thẻ nói, nấn ná hồi lâu.

Không muốn để bạn ấy nhìn thấy con xúc động đoạt mất quyền kiểm soát của lí trí trong tôi, tôi gật đầu, mỉm cười gan góc, đoạn từ từ khép lại cánh cửa giữa hai chúng tôi.

Chương 8

Chuyển ngữ: Boringrain

Người hầu ở Blackmoore làm việc quả nhanh nhạy. Sylvia mới rời đi chưa đầy mười phút, đã có ngay một cô hầu gái vào phòng nhóm lò sưởi giúp tôi. Lúc này, nhờ ánh lửa tỏ, tôi đã trông rõ bốn bức tường lát ván đen thẫm, rèm nhung gợi sắc cỏ cây và ra giường khô màu mận chín của thạch nam trên ngọn đồi hoang. Đạo bước quanh phòng, tôi rê tay trên lớp ván nhẵn, chạm vào tấm rèm nhung rồi kéo mở nó để nhìn ra cửa sổ.

Khung cửa kim loại đan chéo tạo thành những ô nhỏ hình thoi. Vắt vả lăm tôi mới bật được cái chốt gài, cánh cửa ịch mở ra kèm tiếng ma sát rì rít chói tai. Tôi nhòai người qua bậc cửa, hết xoay phải lại nhìn sang trái. Bên phải góc nhà, tôi thấy ánh trăng chỗ mờ chỗ tỏ chiếu lấp lánh trên mặt biển. Bên trái, ngoài khuôn viên ngôi nhà là bóng đen lay láy nhấp nhô trải dài của đồi hoang. Còn chính giữa, hai tầng lầu dưới ô cửa sổ, tôi thấy chỗ đất bằng phẳng mà có lẽ là bãi cỏ xanh mướt.

Gió xua giá lạnh vào phòng khiến ngọn nến nổ lép bép trên giá. Tôi vội vàng rút cổ vào trong, sập ngay cửa, và cẩn thận cài chốt lại. Kéo đóng rèm nhung, tôi trở về với không gian nhỏ bé của mình trong căn nhà lớn. Dầu đã cố sức quên đi, song câu nhẩn vừa nãy của Sylvia vẫn bám rễ sâu vào tận tâm trí nơi tôi đang phải giằng co quyết liệt với những cảm xúc bị bản thân kìm hãm.

Tôi vốn quen với sự thù ghét của phu nhân Df, cũng đã đánh bạn với cảm giác người thừa từ lâu. Nhưng cảm tôi ra ngoài ngay trong buổi tối đầu tiên tôi đến, chỉ đơn thuần vì không muốn tôi cản trở việc việc kết thân của Henry và tiểu thư St. Claire thì... quả là sự xúc phạm ghê gớm – một điều si

nhục chẳng ai muốn nhận. Tôi chà mạnh tay lên chóp mũi, cố nén cơn xúc động chực dâng trào. Nhưng lối mặc nó bùng nổ sẽ chỉ khiến tôi càng thêm hèn yếu ti tiện mà thôi. Tôi không được phép bận tâm đến sự tủi thân này.

Chưa thấy bữa tối đâu, tôi đành đỡ hành lý ra trước.

Bản nhạc, quần áo, và chiếc hộp đựng bức thư của cô Charlotte là tất cả những thứ giá trị mà tôi sở hữu. Tôi chăm chú mân mê bức khắc voi trên nắp chiếc hộp ngay trước khi mở nó ra và đọc lại bức thư mà sáu tháng trước tôi đã đọc lần đầu tiên.

Katherine yêu quý,

Cô tìm được chiếc hộp này trên kệ ở một cửa tiệm tại Luân Đôn. Nó đã mời gọi cô bước vào tiệm, tiến lại gần nó để khám phá bí mật ẩn giấu bên trong. Cô đã nghe theo và đã ngộ ra điều bí mật ấy – giấc mơ đã tồn tại từ lâu trong cô mà cô không hề hay biết, cho đến ngày nắm giữ chiếc hộp trên tay.

Katherine ạ, cô biết rằng cháu, và có lẽ chỉ mình cháu, sẽ đánh giá cao ý nghĩa của chiếc hộp này: Sự phiêu lưu! Ngay bây giờ cô muốn đưa cháu vào một chuyến đi, chuyến đi của trí tưởng tượng.

Hãy tưởng tượng cháu đang đứng trên boong thuyền, vây quanh bởi biển trời sóng nước. Tưởng tượng cháu lênh đênh nhờ gió biển hàng tháng trời. Nương lực tự nhiên, kiểm soát tự nhiên, và chính sức mạnh tự nhiên ấy sẽ đưa cháu đến với một cuộc sống khác. Tưởng tượng cháu đang thả buồm dọc Phi Châu. Những khung cảnh rừng rậm, bãi biển và sa mạc hiện ra trước mắt. Tưởng tượng con thuyền xuôi về nam, vòng qua mũi Hảo Vọng, thẳng lên phương Bắc rồi rẽ sang Đông. Hướng tới Ấn Độ! Bây giờ hãy tưởng tượng một miền đất mới mẻ và xa lạ, nơi mỗi ngày đều là một hành trình khám phá. Tưởng tượng về cuộc sống tự do trở thành bất cứ ai mà ta mong muốn. Tưởng tượng đất nước của sự khởi đầu vô tận, nơi ta có thể vất bỏ con người cũ như rần lột bỏ da. Tưởng tượng đất nước với những làn gió nóng bỏng, sắc màu sống động và hương thơm mới lạ. Hãy tưởng tượng cùng cô, Katherine, một cơ hội được sống và làm lại cuộc đời mới. Hãy tưởng tượng đến sức mạnh của việc nắm giữ tương lai – vượt khỏi ranh giới văn hóa của chúng ta.

Đó chẳng phải là chuyến đi của đời người ư? Nó chẳng sẽ thay đổi cháu mãi mãi ư?

Katherine nếu chuyến đi tưởng tượng ấy thu hút cháu dù chỉ là một chút xíu thôi, thì hãy nghe kỹ nhé! Trong nhiều năm qua, cô đã dành dụm phần tiền thừa kế mà chú Stanfford của cô để lại và còn đầu tư chút đỉnh. Bây giờ, sau khi có được một khoảng kha khá, cô đã quyết định sẽ làm gì với món tiền ấy. Cô muốn lên thuyền và thực hiện chuyến đi của đời mình. Đến Ấn Độ. Cô hy vọng cháu có thể đi cùng cô.

Cô tha thiết chờ đợi câu trả lời của cháu, và luôn luôn, với lòng yêu quý chân thành nhất.

Yêu cháu,

Cô Charlotte

Tôi cuộn bức thư lại và chờ cho niềm hy vọng lặng lẽ len vào tim. Cô Charlotte cần tôi. Cô ấy muốn có tôi đi cùng. Cô chính là hình mẫu mà tôi luôn hướng tới. Không lập gia đình, độc lập và hạnh phúc. Tôi sẽ nhanh chóng thực hiện xong thỏa thuận với mẹ để cùng cô dấn thân vào cuộc phiêu lưu mới, học cách sống hạnh phúc riêng mình. Đúng vậy. Đó chính là kế hoạch của tôi. Và giờ tôi đã ở đây, nơi này, để tiến gần hơn tới giấc mơ ấy. Đặt bức thư vào lại trong hộp, tôi thờ người nhìn quanh phòng, những mong mau chóng vực dậy tinh thần.

Nhưng khi đưa mắt nhìn quanh, tôi chợt nhận ra mình đang làm cái điều tương tự như đã làm cách đây đúng ba ngày ở chính nhà mình. Tự nhốt mình trong phòng và mơ ước vùng thoát tự do. Khi nhẽ ra Blackmoore phải là sự giải thoát thì ở đây, tôi vẫn cứ bị giam hãm trong bốn bức tường kín mít toàn những đá hết như lúc ở nhà.

Sau nửa giờ mỗi mòn chờ đợi, cuối cùng bữa tối cũng được cô hầu gái đã nhóm lửa cho tôi bung lên. Tôi lặng lẽ ăn tối trong tiếng tíc tắc nặng nề, điểm những giây phút cô đơn kéo dài của chiếc đồng hồ đặt trên lò sưởi. Cô không nghĩ đến cô tiểu thư St. Claire với đôi mắt to tròn mà mái tóc nâu vàng óng ánh. Cũng cố không nghĩ đến hình ảnh Henry nở nụ cười ấm áp và chăm chú lắng nghe những lời thủ thỉ của cô ta. Đột nhiên, tôi chẳng buồn nuốt nữa. Đẩy thức ăn sang bên, tôi đứng phắt dậy và cảm theo ngọn nến. Không được đến phòng khách, tôi cũng chẳng thể bắt mình nằm lý trong phòng cả buổi, mặc cho phu nhân Df hay Sylvia có nói gì chẳng nữa.

Tôi rón rén ra khỏi phòng và khẽ khàng khép cửa lại, đợi đến khi mắt đã quen với ánh sáng lờ mờ của hành lang. Thấy bên trái là lối lúc nãy mình và Sylvia đi tới, tôi bèn rẽ phải. Một ánh nến leo lét chẳng đầy lùi được bóng tối mịt mờ, chỉ cùng lắm là rọi một khoảng sáng nhỏ đủ để quan sát mà thôi. Sàn gỗ cật tiếng kẽo kẹt theo từng bước chân, ngọn lửa chập chờn rung động theo từng cơn gió lông bông trườn qua kẽ đá, hắt lên tường những chiếc bóng múa may mờ ảo. Tôi rợn người xoay sang phải lần dò, tìm kiếm những điều mới mẻ đang chờ đợi mình.

Sự im ắng ngọt ngào trùm kín cả dãy hành lang. Tôi chậm rãi cất bước, nhẹ nhàng đặt chân trên mặt sàn không thảm, cong queo và đồ dốc. Đi sát vào phía tường bên phải, tôi giơ cao ngọn nến để nhìn rõ hơn. Ngặt nỗi tôi chẳng biết chính xác mình đang tìm thứ gì. Dừng lại trước một bức chân dung, tôi giơ nó lên và lăm lăm gí mặt nhìn vào khoảng trống trên tường trong khi cố giữ cho ngọn nến không thiêu cháy hàng mành.

Đoạn tôi thò tay sờ mó mặt tường bên dưới bức tranh. Nó trơn nhẵn như bất cứ mặt tường nào tôi từng sờ thử.

Đi tiếp một đoạn, tôi dừng lại trước một cánh cửa đóng kín. Đặt tay lên tay cầm, tôi đoán chắc nó sẽ mở ra một căn phòng trống. Song tôi lại ngần ngại không dám. Hành lang tuy tối tăm lạnh lẽo thật đấy, nhưng chí ít nó cũng là một không gian mở. Còn tự đặt bản thân vào một gian phòng đóng kín đen mịt thì tôi chẳng gom góp đâu ra đủ dũng khí.

Đành tiếp tục đi dọc hành lang, tôi cẩn mẫn kiểm tra dưới mỗi bức tranh mình ngang qua, cho đến cuối dãy, nơi có một cánh cửa sổ kéo dài từ sàn đến tận trần. Tôi chăm chú nhìn qua khung kính

nhưng chẳng thể thấy gì ngoài bóng đêm dày đặc. Xoay khỏi cửa sổ, tôi chuyển sang lần dò phía bên kia của hành lang, trượt tay dọc trên tường và ngừng lại ở bất cứ thứ gì có thể cất giấu cửa vào của một lối đi bí mật.

Tới phòng mình, tôi vẫn tiếp tục đi về phía trước và bắt gặp một ô cửa sổ khác. Ngay cạnh ô cửa sổ là một khoảng tường được phủ bằng tấm tranh thảm lớn. Đúng là nơi hoàn hảo để giấu cánh cửa bí mật.

Tôi giờ cao ngọn nến. Nhịp tim tăng tốc, rộn ràng khua khoáng trong lồng ngực khi nghĩ rằng mình sắp chạm tới điều ao ước bấy lâu. Tôi đặt tay lên cạnh bức tranh rồi trượt những ngón tay của mình ra sau nó, sờ soạng cố tìm một khe hở, chốt cài hay rãnh nhỏ – dấu hiệu cho thấy tôi đã tìm ra thứ muốn tìm. Rướn tay với ra xa, tôi xoa lòng bàn tay lên khắp mặt tường, tim vẫn đập dồn như trống trận. Thấy tấm thảm quá lớn. Tôi bèn chui hẳn vào trong, cẩn thận giữ ngọn nến sát chỗ tường đá, cách xa khỏi bức tranh phủ trên lưng, chăm chú tìm kiếm bất cứ thứ gì gợi đến một lối đi.

Bỗng một âm thanh khiến tôi chựng lại. Lúc đầu, tôi chỉ nghĩ đó là tiếng gió. Nhưng sau đó tôi nhận thấy âm thanh này khê khàng hơn. Râm rì và ngắt quãng. Bối rối ngóc đầu, tôi tập trung lắng nghe và lập tức ngộ ra. Đó là một giọng nói, một lời thì thầm hòa trong làn gió, tóc gáy của tôi bắt giác dựng ngược lên.

Tay siết chặt ngọn nến, khối xộc vào khiến mũi đau xon xót, tôi cố sức giữ im lặng trong tiếng đập loạn của trái tim. Song dù lắng tai cách mấy tôi cũng chẳng phân biệt nổi lời thì thầm ấy mang ý nghĩ gì và xuất phát từ đâu – từ hành lang trước tấm thảm tôi đang náu mình, hay từ một con đường bí mật nào đó bên kia bức tường.

Lại thêm tiếng bước chân sột soạt vang lên, còn những tiếng thì thầm vẫn tiếp tục trêu ngời khi cứ như treo lửng lơ trước mắt mà chẳng cho tôi được nắm bắt. Câu chuyện ma ám trong chái nhà này của Sylvia hiện lên vờn quanh tâm trí, khiến tôi rùng mình run rẩy.

Nỗi sợ hãi đột ngột túm chặt lấy tôi, chêm chệ chiếm ngự mọi ý nghĩ và sức lực của tôi. Tấm thảm phủ kín bỗng trở nên nặng nề ngột ngạt. Tôi sẩy tay đánh rơi ngọn nến và hoảng hốt quỳ sụp xuống, điên cuồng hát đầy tấm thảm treo để quấy thoát. Khi đã lồm cồm bò ra được, tôi chống tay vào tường gượng đứng lên, thở hồn hên kinh hoàng. Hành lang vẫn tối thui như trước. Song tiếng thì thầm khiến tôi sợ hãi đã biến mất tăm. Mà thực ra, tôi cũng chẳng biết mình có thực sự nghe nó, hay chỉ đơn thuần là tiếng gió thổi hoặc một sản phẩm của trí tưởng tượng.

Đặt tay lên ngực, tôi cố điều hòa hơi thở hòng khiến bản thân tỉnh trí trở lại, quyết không để óc tưởng tượng dẫn lối thêm nữa. Xoay sang khung cửa sổ bên cạnh, tôi đưa mắt nhìn ra cảnh vật bên ngoài. Từ trên này nhìn xuống, tôi nom rõ ánh trăng khuyết đang lơ lửng trên mặt biển mênh mông.

Nước lấp lánh ánh trăng khiến lòng tôi tĩnh lặng. Sau vài phút, hô hấp của tôi được trở lại bình thường, đầu óc cũng rõ ràng hơn.

Tôi chỉ đang tự hù mình bởi cứ chăm chăm đi tìm lối đi bí mật. Chắc chắn là tôi đã tưởng tượng ra những tiếng thì thầm và bước chân, chứ chẳng ma quỷ gì ở đây cả. Cũng chẳng có thứ gì bị ám

trong này hết. Nhưng khi tôi gần như đã thuyết phục được bản thân thì nó lại vang lên: tiếng bước chân. Tôi xoay người, nép lưng vào tường.

Tôi chỉ đang tự hù mình bởi cứ chăm chăm đi tìm lối đi bí mật. Chắc chắn là tôi đã tưởng tượng ra những tiếng thì thầm và bước chân, chứ chẳng ma quỷ gì ở đây cả. Cũng chẳng có thứ gì bị ám trong này hết. Nhưng khi tôi gần như đã thuyết phục được bản thân thì nó lại vang lên: tiếng bước chân. Tôi xoay người, nép lưng vào tường.

Lần này nó đến cùng ánh sáng – một ngọn nến đơn độc giơ cao, rọi vào gương mặt thân quen. Henry. Sự kinh hoàng rút nhanh khỏi tôi, nụ cười khê hé làm dịu đôi môi cứng đờ. Anh dừng lại và gõ vào cánh cửa đối diện với nơi tôi đang đứng. Đợi một lúc, anh nhẹ giọng gọi:

– Kate? Em còn thức đó không? – Rồi gõ tiếp.

Tôi hít sâu một hơi, cổ họng thít chặt với niềm xúc động nghẹn ngào. Anh lập tức ngoái đầu và nhìn thẳng vào tôi.

– Em đó à? – Ánh trắng dát lên tôi ánh bạc, ánh nến hắt lên Henry ánh vàng. Anh bước về phía tôi, mang theo ánh nến vàng cùng ánh trắng hòa trộn.

– Em làm gì mà đứng trong tối thế này? – Anh hỏi.

– Em có mang theo nến, – tôi đáp, như thể nó là lời giải thích cho tất cả. Sự căng thẳng vẫn rậm rạp dạo quanh khiến hai tay tôi run rẩy. – Còn anh làm gì ở đây? Sao không ở dưới lầu tiếp chuyện với tiểu thư St. Claire?

Giọng điệu châm chích đến mức vừa lọt vào tai đã khiến tôi hồi hận ngay tắp lự.

Anh ấy tựa một vai vào tường, người xoay về phía tôi, ngọn nến đặt trên bậu cửa.

– Anh đến xem em thế nào. Một mình trong chái tây này? Nếu là Sylvia, hẳn nó đã tự huỷ hoại được bản thân với cả đồng chuyện ma quái rồi.

– Em không phải Sylvia.

– Anh biết. – Giấu hiệu của cảm xúc – một tiếng cười – lẫn trong giọng anh.

– Nhưng, Henry à, hình như có gì đó trong ngôi nhà... à chái nhà này thật đấy. Em nghĩ rằng mình đã nghe thấy một tiếng thì thầm chỉ cách đây vài phút, lúc em đứng sau bức thảm tranh ấy.

Anh cao giọng hồ nghi:

– Tiếng thì thầm? Sau bức thảm tranh?

– Đúng vậy. Em đang đi tìm lối đi bí mật – không cần phải cười nham nhở vậy đâu. Anh biết thừa là em sẽ đi tìm thứ đó trước tiên mà. – và khi đang mò mẫm đằng sau bức tranh đó thì em bỗng nghe thấy tiếng bước chân nhẹ nhẹ và những lời thì thầm khe khẽ, điên khùng lắm phải không?

Đáy mắt anh chẳng tiết lộ điều gì, gương mặt anh vẫn khoác cứng chiếc mặt nạ hoàn hảo.

– Có lẽ chỉ là tiếng gió thôi.

– Chắc vậy.

– Theo anh thấy, khám phá lối đi bí mật vào ban ngày thì tốt hơn đấy.

– Em biết. – Tôi mỉm cười yếu ớt. – Chỉ là em... muốn giết thời gian mà thôi.

Anh ấy cau mày.

– Giết thời gian? Thế sao em không xuống dưới cùng mọi người?

Tôi mỉm môi cân nhắc nên trả lời anh thế nào, cuối cùng tôi thay thế nó bằng một câu hỏi.

– Vì sao em lại ở đây, Henry? Đừng nói với em rằng mẹ anh mời em đến, vì rõ ràng là bà ấy chẳng muốn em có mặt chút nào. Em muốn biết sự thật. Xin anh đấy.

Anh ấy chăm chú nhìn tôi trong khi nhịp tim tôi đập loạn xạ liên hồi, lòng lạnh lẽo van nài anh nói thật.

– Em ở đây, – cuối cùng anh đáp, – vì anh muốn thực hiện lời hứa với em.

– Và đây là cơ hội cuối cùng để anh thực hiện nó.

Ánh mắt anh chuyển sang vẻ nghi hoặc.

– Sao em lại nói vậy?

– Sylvia nói với em, bạn ấy bảo rằng anh định sẽ cầu hôn tiểu thư St. Claire.

Henry im lặng.

Tôi ho nhẹ, khẽ đổi chân trụ,

– Có thật vậy không? Anh sẽ cầu hôn à?

Anh ấy quan sát vẻ mặt của tôi thật lâu trước khi trả lời:

– Cũng có thể.

Tôi thở dài. Và lại thở dài.

– Em biết rồi.

– Giờ đến lượt em. Nói anh biết vì sao tối nay em không xuống lầu?

Tôi hít vào một hơi, đáp.

– Mẹ anh không muốn em xuống đó. Sylvia bảo rằng em nên ở lại phòng, để không làm phiền anh và tiểu thư St. Claire. Mà anh cũng biết em sẽ thấy thế nào nếu... cứ ở trong phòng rồi đấy. – Giọng tôi nhỏ dần, mặc cho nỗ lực tỏ ra bình thản của tôi.

Đầu Henry thoáng động, khẽ thôi nhưng cũng đủ cho ánh trăng soi tỏ về giận dữ lóe trong mắt anh.

Tôi khịt mũi lảng tránh.

– Em chẳng kêu ca gì đâu. Thật ra em cũng thích ở một mình, và như em đã nói, em đang thám hiểm...

– Kate. – một câu gọi dịu dàng liền giật mạnh sợi dây mỏng manh tôi dùng để buộc mọi cảm xúc.

Tôi chà mạnh chóp mũi và xoay đi. Vấp vào thứ gì cứng cứng, tôi bèn cúi xuống xem thử thì thấy ngọn nến của mình đang nằm chổng chơ dưới chân. Khẽ hắng giọng, tôi lí nhí lên tiếng:

– Em nên trả anh về với khách của mình thì hơn. – Rồi rào chân băng qua hành lang, mở cửa phòng mình. Ánh lửa lò sưởi cùng ánh nến lập tức soi sáng hành lang tối tăm. Đoạn ngoái đầu toan cảm ơn sự quan tâm của Henry thì đã thấy anh cách tôi rất gần.

– Nghe này, – Anh lên tiếng, giọng chăm chú và mềm mỏng – Ở đây em là khách của anh, cũng như tiểu thư St. Claire hay bất kỳ vị khách nào khác. Em là khách của anh, Katherine Worthington. Blackmoore sẽ thuộc về anh chứ không phải mẹ. Nói đúng ra, bà chẳng có quyền hạn gì ở nơi này hết.

Tôi yêu chết cái câu: bà chẳng có quyền hạn gì ở nơi này hết. Song Henry đã làm. Mẹ anh ấy có quyền lớn là đằng khác.

– Em có thể xuống dưới bất cứ khi nào em thích. – Henry chột lại.

– Hoặc em có thể sục sọt tìm kiếm lối đi bí mật nếu muốn. – Anh giơ tay, dịu dàng vuốt má tôi, gạt đi giọt nước mắt ứa ra tự bao giờ mà tôi chẳng hay. Tôi thảng thốt nín thở. – Nhưng anh không thể chịu được việc em phải nhốt mình trong phòng, lặng lẽ rơi lệ vì điều mẹ anh nói hay làm. Cứ... lờ bà ấy hết mức có thể.

Tôi khẽ cười.

– Cảm ơn anh. Thực lòng mà nói, em cũng có ngôi yên trong phòng đâu. em đang thăm thú chái nhà này chứ chẳng hề khóc than gì cả.

Mắt anh sáng lên cùng nét dịu dàng.

– Ừ. Anh sẽ không nói vậy nữa.

Trái tim tôi nhích gần đến anh khiến tôi phải giật mạnh nó trở về dưới sự kiểm soát của mình. Tôi cúi đầu gắng che cảm xúc. Thông thường, tôi rất giỏi ở khoảng giấu giếm tình cảm của mình trước Henry.

Nhưng tối nay, trong ngôi nhà tắm tối nằm bên rìa thế giới này, tôi thấy như sự bình thường cách xa tôi cả dặm.

– Vậy, tiểu thư Kate, giờ em có muốn xuống lầu cùng đánh bài Whist với bọn anh không?

Tôi lắc đầu.

– Thôi. Chuyển thăm thú và không khóc than này đã vắt kiệt sức của em rồi.

– Chứ không phải việc chịu đựng tiếng âm ừ suốt hai ngày đã đày ải em sao?

– Đúng vậy thật! – Tôi khùng khục cười. – Mà em thề là anh cũng rành âm thanh âm ừ đó lắm. Phải không nào?

Anh tươi cười đáp:

– Xin từ chối trả lời. – Rồi đưa mắt vào căn phòng phía sau tôi, anh nói tiếp, – Một mình em ở trong chái tây này có được không? Anh có thể tìm cho em một căn phòng khác...

– Không cần đâu. Em thích căn phòng này lắm. – Và đúng là tôi thích nó thật. Tôi thích ván tường đen ngòm, tấm rèm nhung và cả sắc màu mang đậm dấu ấn đời cổ. Chính ra, trong căn phòng này, tôi đã bắt đầu nghĩ khác về đồng cỏ. Tình yêu nó dường như đang lớn dần trong tôi. – Em sẽ ở đây, đừng lo cho em.

Henry khẽ lắc đầu.

– Chẳng lúc nào anh thôi lo lắng cho em cả. – Anh lầm bầm nói. Đoạn Henry hít vào một hơi và chăm chú nhìn tôi như thể định nói điều gì. Song anh lại xoay lưng rời đi. Tôi dõi mắt nhìn anh băng qua hành lang để lấy cầm ngọn nến trên bậu cửa sổ.

“Henry này.”

Anh ngoái đầu nhưng chỉ đứng im.

– Chỉ là em muốn cảm ơn vì anh đã giữ lời hứa. Cảm ơn anh đã đưa em đến đây.

Anh mỉm cười, vừa cất bước vừa nói:

– Anh luôn luôn giữ lời hứa với em. – Đoạn quay ngoắt sang trái bằng đôi chân dài của mình, anh rảo bước nom như đang chạy. Nến chập chờn cho đến khi anh biến mất khỏi hành lang.

Tôi đóng cửa phòng, thay váy ngủ rồi thả người phịch xuống giường, kéo chăn tận cằm, rụt cổ trốn hơi lạnh. Một tiếng rít khe khẽ len qua kẽ đá, làm xao động tấm rèm, tạo một gợn sóng, một nếp nhung nhăn. Tôi thầm hỏi đó là cơn gió thổi từ đồng hoang hay từ biển rộng. Cơn gió nào thốt tiếng rí rên và cơn gió nào tạo âm hú xiết? Khi ngoài cửa vọng tiếng kẻo kẹt, tôi lại thầm hỏi có ai đó bên ngoài, hay chẳng gió mạnh ghé thăm chái nhà cũ.

Ánh lửa đỏ hắt bóng lên tường, rèm vẫn vờ lay động như có bàn tay ai khẽ giạt. Tôi nhắm chặt mắt, tai vẫn đong đầy tiếng gió tí tê, tiếng gõ cọt kẹt. Lâu sau, cuối cùng tôi cũng chìm vào giấc ngủ.

Chương 9

Chuyển ngữ: Boringrain

Gió thổi than lay tôi dậy trong giấc ngủ chập chờn.

Khẽ hé mắt nhìn căn phòng tối đen, tôi lại lim dim chìm vào giấc mộng. Trong mơ tôi nghe thấy tiếng chim thê lương vẫn vít quanh tai, trên dãy hành lang sâu hun hút tấm tối trước mắt có một chàng trai đang cách tôi ngày một xa, mặc cho tôi gào đến khản cổ. Chợt có tiếng gõ cửa vang lên kéo tôi khỏi cơn ác mộng. Tôi cuộn người, bối rối chớp mắt nhìn quang cảnh lạ lẫm xung quanh. Tiếng gõ cửa lại vang lên lần nữa.

– Tiểu thư Worthington? – Lần này còn kèm một giọng nữ.

– Vâng? – Tôi ậm ờ đáp trong lúc giữ sạch những tàn dư mộng mị ra khỏi đầu.

Cửa phòng khê hé, lộ ra một gương mặt thiếu nữ trẻ trong chiếc mũ trắng của người hầu.

– Em là hầu gái của tiểu thư. Em vào được không ạ?

– À. – Tôi ngồi dậy, vén gọn mái tóc của mình ra sau. – Em vào đi.

Cô gái vào phòng, khê nhún gối. Đôi má phũ tàn nhan của cô ấy ửng hồng lên. Hai tay vằn vò chiếc tạp dề trắng, nom chùng lúng túng lắm.

Tôi khê mím cười để giảm bớt sự căng thẳng của cô gái.

– Em tên gì?

– Alice, thưa tiểu thư. – Cô ấy nhún gối đáp.

– Em là người ở vịnh Robin Hood à? – Sự nhớ đến chi thị của phu nhân Delafield tối qua, tôi bèn hỏi.

– Vâng, thưa tiểu thư.

– Ừ, rất vui khi gặp em.

Cô ấy rụt rè nhòen cười rồi chỉ vào chiếc vali, hỏi xem tôi có cần cô ấy dỡ đồ ra giúp hay không. Tôi gật đầu. Song, cô ấy lại đến kéo màn cửa sổ trước tiên. Lúc này tôi mới sững sốt nhận ra mình đã quá giấc đến nhường nào. Qua ô cửa sổ, tôi trông thấy vàng thái dương treo cao tự bao giờ, và đồng cỏ, dù vẫn được bao phủ bởi màn sương mỏng, cũng trải khắp nắng vàng.

Sao tôi lại bỏ lỡ ánh bình minh đầu tiên ở Blackmoore? Rõ ràng trước lúc đi ngủ, tôi đã trù định sẽ ra ngoài trước khi mặt trời mọc để nghe tiếng chim hót cơ mà?

Rùng mình tê buốt bởi đứng quá gần cửa sổ trên mặt sàn giá lạnh mà chẳng xỏ gì vào chân, tôi tự hứa ngày mai mình sẽ không ngủ quên nữa. Những ám ảnh về đêm chẳng thể đánh cắp tiếng chim ban mai của tôi thêm một lần nào.

Nhờ sự giúp đỡ của Alice, tôi nhanh chóng thay quần áo rồi xuống lầu dùng bữa sáng. Trong phòng ăn chỉ có mỗi Sylvia và tiểu thư St. Claire.

Tôi dừng chân trước cửa, lặng lẽ tích góp bình tĩnh và lạc quan. Tối qua, chắc chắn vì tôi quá kiệt sức sau cả ngày dài đi đường nên mới cảm thấy trong thái độ của tiểu thư St. Claire có đôi chút khinh khi và tự phụ. Có lẽ cô ấy là một cô gái hoàn hảo, và là một người vợ tương xứng với Henry.

– Chúc buổi sáng tốt lành, tiểu thư Worthington, – Tiểu thư St. Claire cất tiếng khi tôi đến quầy đặt thức ăn tự chọn. – Đêm qua cô ngủ ngon không?

– Tôi ngủ rất ngon, cảm ơn cô. – Tôi đáp, gắng nuốt lại những lời khó nghe rằng tôi mới là khách của Henry chứ không phải cô ta, và rằng cô ta nhẽ ra không nên có mặt ở đây, trong chuyến thăm đầu tiên và duy nhất của tôi đến Blackmoore này. Lẽ ra chỉ nên có tôi, Henry và Sylvia, như những năm tháng chúng tôi cùng lớn lên bên nhau.

Nếu có ai đó cần hỏi về giấc ngủ của tôi, hẳn nên là Sylvia mới phải. Tôi cố gắng ghìm lại những lời bất nhã đã ra đến đầu lưỡi, bắt mình phải nhìn nhận thiện ý trong sự quá phận của kẻ đã phá hỏng chuyến hằng mong đợi của tôi. Mông lung nghĩ ngợi trong lúc lấy thức ăn vào đĩa rồi ngồi xuống chiếc ghế trống đối diện với hai người họ, đầu óc tôi chỉ quẩn quanh với một ý nghĩ duy nhất: tiểu thư St. Claire quả là một kẻ chõ mũi chu đáo. Tôi dám nói như vậy.

– Nghe nói cô rất hứng thú với Ấn Độ phải không? – Tiểu thư St. Claire bắt chuyện với tôi. Dưới ánh sáng ban ngày, nom cô ta càng xinh đẹp rạng ngời với mái tóc nâu sậm lấp lánh ánh đồng bởi tia nắng chiếu lên. Đôi mắt cách xa nhau, lay láy xanh lại càng khó mà bỏ qua.

– Hừm? Ai nói với cô điều đó vậy?

Sylvia liền cất tiếng.

– Là mình. Bạn biết đấy, lúc ở Luân Đôn bọn mình khá hợp cạ.

Tôi nín nhịn cơn bực tức trong lòng. Vẫn biết Sylvia sẽ kết thân với bạn bè mới ở Luân Đôn, song tôi không thể chấp nhận được việc bản thân trở thành đề tài đàm tiếu của những người xa lạ ấy. Thấy tiểu thư St. Claire nhượng mảy chăm chú nhìn mình, tôi nhận ra cô ta đang đợi câu trả lời.

– Đúng vậy, tôi khá hứng thú với Ấn Độ. Đúng hơn, tôi hy vọng sẽ sớm cùng với cô mình đặt chân đến đó.

Nữ hoàng yêu tinh lập tức lắc đầu tặc lưỡi, tỏ vẻ thương cảm:

– Tôi thật không hiểu nổi sao lại có người mơ ước đi xa khỏi đảo Anh này. Nghe mạo hiểm quá.

– Cũng có thể.

– Thế chuyến đi mất bao lâu?

– Còn tùy theo mùa, độ chừng bốn đến sáu tháng.

Cô ta tròn mắt ngạc nhiên, cẩn thận đặt tách xuống bàn.

– Vậy là người ta không thể đi và trở về trong ít nhất ... một năm.

Tôi gạt đầu.

Cô ta lại lắc đầu, hai mắt mở lớn đong đầy lòng trắc ẩn:

– Tội nghiệp cô quá. – Tay cô ta vói qua bàn để chạm vào tay tôi, khiến bàn tay toan nhấc nĩa của tôi phải khựng lại. – Tôi biết hoàn cảnh nhà cô không được... lý tưởng như một vài người. Hẳn phải tồi tệ lắm mới khiến cô lựa chọn cách chạy trốn khỏi gia đình mình như vậy. – Cô ta thấp giọng nói tiếp. – Tôi hiểu cô không có cha mẹ biết quan tâm như cha mẹ tôi. Tội nghiệp. Thật tội nghiệp. – Khóe môi cô ta trĩu xuống thành một nét sầu thảm duyên dáng nhất mà tôi từng thấy.

Tôi đặt hẵn chiếc nĩa xuống bàn và phóng ánh mắt về phía Sylvia đang cúi gằm mặt như thể muốn chui hẳn xuống đất. Sao bạn ấy có thể kể cho cô ta những điều riêng tư về tôi như vậy?

Bạn ấy gượng cười, mặt thoáng hoảng hốt.

– Đừng giận mình, Kitty. Juliet cũng như người nhà mà.

Tôi dùng có giờ khăn ăn chùi miệng để rút tay ra khỏi cái chạm khó chịu của tiểu thư St. Claire.

– Kate. – Tôi khẽ nói. – Hãy gọi mình là Kate.

– Bạn thân mến, chắc cô không đến nỗi phật lòng khi tôi tường tận nhiều chuyện về cô đâu nhỉ? – Tiểu thư St. Claire ôm hai tay lên ngực. – Tôi cam đoan mình là một người vô cùng thận trọng. Hơn nữa, tôi cũng chẳng phán xét cô tí nào cả! Thật đấy, tiểu thư Worthington thân mến ạ. Tuy chỉ biết cô qua những lời kể của người nhà Delafield, nhưng tôi luôn cảm thấy chúng ta như những người bạn kỳ cựu đấy. Thế nên cô chẳng cần phải buồn lòng về điều đó. Chính ra, cô còn phải cảm ơn người bạn tốt Sylvia nữa ấy chứ. Vì chính cô ấy đã nhờ cậy tôi giúp cô mà.

Tôi sừng sốt và dăm dăm chuyển mắt từ cô ta sang Sylvia đang vắn vẹo trên ghế.

– Nhờ cô giúp tôi? – Tôi lạnh giọng hỏi. – Làm ơn cho hỏi cô đã giúp tôi việc gì vậy?

Tiểu thư St. Claire ngoái nhìn Sylvia đợi sự cho phép. Song bạn ấy chỉ nhún vai tỏ ý phó mặc cho trời.

– À, tất nhiên là giúp đưa cô đến đây rồi. – Nữ hoàng yêu tinh đáp, kèm nụ cười ban phúc ngạo nghễ.

Tôi bỗng nghe rõ cả nhịp tim thỉnh thoảng đập trong lồng ngực và cảm nhận được luồng nhiệt khí nóng bừng tràn lên hai má.

– Hừm? – Tôi cười gượng gạo. – Chính xác cô đang nói đến sự giúp đỡ nào vậy, tiểu thư St. Claire?"

Cô ta mỉm cười, hoàn toàn bàng quang trước tâm trạng rối bời của tôi:

– Biết cô cần nhiều hơn sự an ủi trong cuộc sống tuyệt vọng của mình, tôi đã nói với phu nhân Delafield là mình không hề phản đối sự có mặt của cô ở nơi này.

Tôi điếng người dờ mắt sang Sylvia. Lúc này, bạn ấy đang chòng chọc nhìn cái đĩa của mình bằng một định lực mà tôi chưa từng thấy bao giờ.

– À... – Tôi lúng túng chẳng biết đáp lại cái lòng trắc ẩn hạ cố này thế nào – Rất cảm ơn sự rộng lượng của cô, tiểu thư St. Claire. – Cuối cùng tôi nói, nụ cười ghì chặt khi tâm trí bạn giằng co với những ý nghĩ xấu xa đang xộc vào.

– Giúp được cô là tôi vui rồi. – Cô ta nói, đoạn đoạn trang nhắc nĩa dùng tiếp bữa sáng của mình.

– Giúp được cô là tôi vui rồi. – Cô ta nói, đoạn đoạn trang nhắc nĩa dùng tiếp bữa sáng của mình.

Khẩu vị đã hoàn toàn lạc mất. Tôi thoáng nghĩ còn ngồi tiếp với cô ta để chừng sự bình tĩnh của tôi cũng mất theo luôn. Hít sâu một hơi trấn định, tôi cố gắng lái sang chủ đề an toàn hơn.

– Sylvia này, sáng nay bạn giới thiệu mình với ông được không?

– Ông của mình không được khỏe. – Bạn ấy khó xử đáp. – Chắc đợt này bạn không gặp được ông đâu.

Sự thất vọng của tôi tăng lên vượt ngưỡng. Tôi đã rất mong đợi được gặp ông – người đã đóng một vai trò quan trọng trong cuộc sống của Henry.

– Ừ. Đành vậy.

Tiểu thư St. Claire không quên biểu lộ sự đa cảm của mình bằng vẻ buồn thương:

– Cứ nghĩ đến việc mất ông là gia đình tôi lại thấy đau lòng.

Tôi bắn cho cô ta một ánh nhìn không tin nổi. Cô tiểu thư St. Claire này đã đi quá xa khi nhận định gia đình này là của cô ta. Tôi thực sự không thể chịu đựng thêm giây phút nào nữa. Đẩy đĩa thức ăn ra, tôi đứng lên gọi:

– Sylvia, dẫn mình đi tham quan nhà nào.

Bạn ấy ngồi bất động và ngược lên nhìn tôi bằng ánh mắt như thể tôi vừa bắt bạn ấy phải mọc thêm cái đầu thứ hai vậy.

– Kitty. Căn nhà này không lò lẫm đấy!

– Ừ. Mình muốn được xem toàn bộ. – Tôi cười khích lệ.

Sylvia ngả hẳn người vào thành ghế, ca cảm:

– Chỉ nghĩ thôi cũng đủ thấy kiệt sức rồi.

– Đi nào. Vận động một chút sẽ giúp bạn tỉnh táo ra đây.

Sylvia vẫy tay xua tôi:

– Thôi thôi, mình chả muốn tỉnh táo kiểu đó đâu. Bạn đi nhờ Henry ấy.

Tiểu thư St. Claire thả ngay chiếc nĩa xuống và đứng bật dậy. Cô ta va vào bàn khiến mọi thứ khẽ run lên.

– Tôi sẽ dẫn cô đi một vòng vậy. Xem như luyện tập trước.

Tôi chuyển ánh mắt từ cô ta sáng Sylvia, để bạn ấy nhìn thấy sự bất mãn trong đáy mắt mình.

– Quý hóa làm sao. Nhưng tôi vẫn thích có Sylvia đi cùng.

– Không cần đâu mà, Juliet biết rõ ngôi nhà như...

Tôi ném cho bạn ấy một cái nhìn căm bẫn. Nếu tôi buộc phải chịu đựng tiểu thư St. Claire, thì chỉ ít Sylvia cũng phải chịu đựng cùng tôi. Sau một giây đấu mắt, bạn ấy bèn bắt đầu đáp:

– Tất nhiên mình sẽ đi cùng bạn.

– Bắt đầu từ đại sảnh nhé! – Vừa nói, tiểu thư St. Claire vừa dẫn đầu ra hành lang. Cô ta dừng lại ngay bên dưới mái vòm ở sảnh vào. Tôi hiểu kỳ đạo mắt nhìn quanh, lấy làm mừng vì ánh sáng ban ngày đã soi tỏ những gì bóng tối che đậy đêm qua.

– Đây là phần nguyên bản của ngôi nhà, – Cô ta chỉ tay quanh căn phòng và nói. – Nó được xây dựng năm 1504. Còn những phần khác của ngôi nhà là sau này mới bổ sung thêm. Điều đặc biệt nhất của nó chính là trần mái vòm này, minh họa câu chuyện về Icarus.

Tôi ngẩng đầu chăm chú quan sát bức tranh trên mái vòm cao hẳn hai tầng lầu so với nơi chúng tôi đứng:

– Đó không phải là Icarus.

– Phải chứ. – Cô ta xẵng giọng đáp ngay với giọng điệu không tin nổi là tôi lại dám giở giọng chất vấn cô ta. – Đúng là thần Icarus đây.

Dứt lời, cô ta ngoái nhìn Sylvia tìm đồng minh và nhận được hai cánh tay giơ lên như muốn nói ‘đừng hỏi mình’ của bạn ấy.

Tôi chỉ lên mái vòm, nhận xét:

– Đó là Phaeton chứ không phải Icarus. Phaeton là người làm mất lái cỗ xe mặt trời. Chàng ta bị thần Zeus giáng một tia sét đánh chết vì tội thiêu cháy Trái Đất. Cái chết của Icarus cũng có liên quan đến mặt trời. Nhưng ấy là do chàng cố bay lên cao, – Tôi nói tiếp – Đôi cánh do cha chàng làm ra đã giúp chàng bay ra khỏi bầu trời Crete. Song chàng lại tự đâm đầu vào chỗ chết khi bay quá gần mặt trời, khiến cho sáp ong trên đôi cánh ấy tan chảy.

Tiểu thư St. Claire nhăn mày nhìn lại mái vòm.

– Hừm. Có lẽ cô đúng. Cô nói năng y như một nữ học giả vậy, tiểu thư Worthington ạ. Khuyên cô một câu chân thành nhé...- Cô ta tiến lại gần tôi, cúi đầu ghé tai thì thầm, – Đừng tỏ ra là một kẻ uyên bác. Điều đó chỉ có hại cho cơ hội của cô thôi.

Những gì tôi có thể làm là giữ cho khóe môi cong hình nụ cười.

– Cơ hội gì của tôi vậy?

– Kết hôn chứ còn gì nữa. – Cô ta bật cười đáp. – Cô hài hước thật đấy. Trước đây khi Sylvia kể rằng cô khá là uyên bác, tôi còn không tin ấy chứ. Phải không Sylvia? Lúc em nói bạn em rất thích đọc sách chị đã không tin nhỉ?. – Sylvia ngồi thụt xuống chiếc ghế cạnh lò sưởi, chùng như chỉ đứng thôi cũng là quá sức với bạn ấy. – Nhưng giờ tôi tin rồi! Nhốt mình trong căn phòng ngột ngạt với những cuốn sách cũ kỹ bụi bặm. Tuổi xuân của cô tẻ nhạt thật đấy! Càng hiểu thêm về cô, tôi lại càng thấy thương hại cô, tiểu thư Worthington ạ.

Tôi há hốc mồm không tin nổi trên đời còn có loại người lúc thể hiện sự quan tâm chu đáo vẫn không quên sỉ nhục người khác như cô ta. Song, có một bí mật mà cô ta không biết, một bí mật khiến tôi vững lòng đáp trả bằng một nụ cười tự mãn. Ấy là cái thư viện cổ mà tôi đã chôn mình trong đó là thư viện của trang viên Delafield. Và người cùng tôi học hành suốt bao năm chính là Henry Delafield.

– Đi đâu tiếp đây, tiểu thư St. Claire? – Tôi hỏi.

Cô ta xoay gót giày. – Lối này.

Tôi kéo Sylvia ra khỏi ghế rồi choàng tay bạn ấy đi theo. Sylvia rên rĩ.

– Chân mình sắp rụng ra rồi, Kitty. Bạn có thể tự thăm thú ngôi nhà mà.

– Bạn khỏi lo. Đó là điều chắc chắn. – Tôi khẽ đáp.

Và cơ hội ấy đến với tôi ngay sau vài lượt phòng. Tiểu thư St. Claire đã chỉ cho tôi phòng ăn, phòng khách, phòng nhạc, phòng sách, và một dãy phòng trưng bày. Chúng tôi sắp sửa rẽ lên cầu thang qua lối đi lớn. Nhưng, khi đưa mắt về cuối sảnh, tôi nhận ra một cánh cửa ẩn mình trong góc

khuất. Nó nằm đó, im lìm như chìm trong quên lãng. Sẵn trong lòng mới đồng cảm với những thứ bị lãng quên, tôi cất tiếng hỏi:

– Cánh cửa ấy dẫn đến đâu vậy?

Tiểu thư St. Claire lập tức xua tay lờ đi.

– Chỉ là một căn phòng nhỏ thôi, phòng nhạc phụ ấy mà.

Tôi tiến đến cánh cửa, bỏ ngoài tai lời phàn nàn về đôi chân sắp rụng của Sylvia. Mặt cửa chạm khắc phức tạp, không giống với bất cứ cánh cửa nội thất nào tôi từng thấy. Tôi mân mê trượt tay trên những nét khắc cành nho, lá cây và cánh chim của nó, rồi xoay tay cầm, dùng lực đẩy cánh cửa nặng trĩch vào trong. Phòng giăng rèm tối đen như mực. Có thứ gì xáo động trong ấy, và thứ gì đó cũng xáo động cả tim tôi. Bằng những bước chân rảo nhanh, tôi băng qua phòng, kéo phăng tấm rèm phủ kín ba cánh cửa sổ cao ngòong nổi từ sàn đến tận trần ra. Ánh mặt trời lập tức rót vào trong. Tôi xoay người lại, đó là một căn phòng nhỏ trần cao.

Tôi dạo mắt nhìn quanh, khẽ lướt qua cây đàn Piano giữa phòng, qua chiếc ghế bành chứa đầy thứ linh tinh, qua tấm thảm phủ tường, qua những bức tranh treo – tìm kiếm thứ làm hồn tôi khuấy đảo. Ánh mắt tôi chạm vào chiếc lồng chim mạ vàng lộng lẫy nằm gọn trong xó phòng, gần như bị khuất hẳn sau tấm rèm.

Tôi lập tức hiểu ra nguyên nhân khiến mình nghĩ rằng có thứ gì đó xáo động trong căn phòng này. Một chú chim lông đen đang đập cánh phành phạch trong lồng, đôi cánh của nó liên tục va vào những thanh chắn kim loại. Ngoài tiếng đập cánh ấy, nó chẳng phát ra một âm thanh nào khác. Tôi nín thở quan sát nó và cảm thấy giữa chúng tôi có một mối liên hệ mãnh liệt không nói nên lời.

– Phí thời gian quá. – Tiếng Sylvia vọng đến từ sau lưng tôi.

Tiểu thư St. Claire dừng lại trước ngưỡng cửa, chiếc mũi hoàn mỹ khẽ chun lại, mắt thoáng ghé tòm:

– Tôi rất ghét mùi của lũ chim chóc. – Cô ta phán, cau có nhìn quanh. – Căn phòng này sẽ là nơi đầu tiên được sửa sang lại, khi tôi...

Câu nói bị bỏ lửng bằng nét thẹn thùng bên lên, nhưng tôi hoàn toàn có thể đoán được về sau là: khi cô ta trở thành nữ chủ của căn nhà.

Sự bực bội và căm ghét bỗng bùng lên, cháy hừng hực trong tôi. Lòng tôi dấy lên mong muốn được tống khứ cô ta ra ngoài rồi khóa trái cửa lại. Sau đó, tôi sẽ ngạo nghễ đứng trước căn phòng này, sẵn sàng bảo vệ nó khỏi bàn tay phá hoại của cô ta.

Căn phòng này là của tôi.

Ý niệm ấy xuất hiện trong đầu trước cả khi tôi kịp suy nghĩ.

Nó hiện hữu như sự thật vốn vậy. Căn phòng này là của tôi. Trong tận xương tủy mình tôi đã khắc sâu điều đó. Căn phòng sẽ không bao giờ biến mất. Những tấm thảm tường, những bức tranh, những khung cửa sổ và đặc biệt – đúng vậy, đặc biệt là – chú chim lông đen này, cần được bảo vệ, gìn giữ và trân trọng.

– Tôi lại không muốn nó thay đổi. – Tôi nói, nhìn thẳng vào cô ta. – Tôi thích nó như bây giờ.

Cô ta nở một nụ cười hết sức mềm mại và ngây thơ:

– Mọi thứ đều sẽ thay đổi, tiểu thư Worthington ạ. Ngay khi ngôi nhà được chuyển giao cho người chủ mới.

Tôi sáng sốt sững người, cơn giận dữ và vô vọng ập đến cùng lúc.

– Cô đã muốn kết thúc chuyến thăm quan này chưa? – Cô ta chỉ tay ra cửa và hỏi.

– Chưa đâu. – Hai từ ấy bật nhanh ra khỏi miệng tôi. Và thật sự tôi cũng chẳng thể chịu nổi cô ta thêm giây nào nữa. – Tôi muốn nán lại đây thêm chút nữa.

Sylvia chuyển mắt từ tôi sang cô ta, chùng như đang cân nhắc nên chọn ai giữa hai chúng tôi. Nhưng giây phút chần chừ ấy không kéo dài lâu. Bàn tay khoác tay tiểu thư St. Claire và nói:

– Hãy đến ngồi cạnh lò sưởi trong phòng khách đi. Như vậy bọn mình có thể nhìn thấy khách tới qua ô cửa sổ.

Đợi họ đi rồi, tôi nhẹ nhàng quỳ xuống chỗ chiếc lòng và ngắm nhìn chú chim. Lớp lông đen mượt của nó gần như hóa thành sắc xanh dưới ánh mặt trời. Đuôi nó toạc ra và hơi rúm rỏ. Tôi chưa từng thấy loài chim này – cả trong sách vở lẫn ngoài đời. Thật lâu sau, nó vẫn chẳng hề cất tiếng.

Chương 10

Chuyển ngữ: Boringrain

Buổi tối, Alice giúp tôi mặc váy và búi mái tóc đen dài lượn sóng của mình. Tay nghề của cô ấy quả không chê vào đâu được, hoàn toàn ăn đứt hầu gái nhà tôi. Trong suốt quá trình, cô ấy chỉ chuyên chú làm việc của mình, để mặc tôi miên man trong dòng suy nghĩ.

Ấy cũng là lúc tôi trù định cho kế hoạch tác chiến. Sau vài giờ lang thang khắp nhà, tôi dành cả buổi chiều để ngồi nhìn ngựa xe nườm nượp tấp vào sân cùng Sylvia và tiểu thư St. Claire. Trong dòng khách lũ lượt kéo đến, có trẻ, có già, có đẹp, có cả xấu. Hôm nay sẽ tổ chức một bữa tiệc tối dành cho tất cả mọi người, và đây hẳn sẽ là cơ hội tuyệt vời để tôi tiến gần hơn tới Ấn Độ.

Song, ý nghĩ ấy vừa chỉ vừa lóe lên, nhịp tim tôi đã nhảy loạn bát an. Trong một tích tắc, tôi cảm thấy việc đồng ý với giao ước của mẹ là điều ngu ngốc nhất mình từng làm trong đời. Khiến ba người đàn ông ngó lời cầu hôn ư?

Thế quái nào tôi lại nghĩ rằng mình có thể làm được việc ấy? Đó giờ, chỉ mới duy nhất một người muốn cưới tôi, và người đó lại còn là lão Cooper – một kẻ hom hem bệnh tật chẳng cần gì hơn ngoài cái xác âm trầm nom lão bên giường bệnh. Lão ta sẵn sàng cưới bất cứ ai miễn là người đó còn hơi thở. Thân hữu nhà Delafield không giống vậy. Họ giàu có và lịch thiệp chứ không ôm nỗi tuyệt vọng như lão ta. Vậy mà tôi sẽ phải khiến những ba người trong số họ thích mình ư?

Tôi thấy mình phát bệnh đến nơi rồi. Thắng thế nào đây khi cả một mảnh nhỏ nhất để quỵến rũ đàn ông tôi cũng chẳng biết? Còn như thất bại, cái giá tôi phải trả sẽ vô cùng đắt đỏ, bởi bất cứ một tương lai nào do mẹ vẽ ra cũng sẽ đi ngược lại với ý nguyện của tôi.

Siết chặt hơn lòng can đảm, tôi tự nhủ mình nhất định phải thành công. Tôi không thể thất bại. Không thể, khi đã hiểu rõ mục đích, mong muốn và con người của mẹ. Bà cướp những thứ không thuộc về mình và lừa lấy tương lai của kẻ nhẹ dạ. Vậy mà tôi còn ngu ngốc đến mức thò chân vào lưới của bà! Sao lúc ấy tôi không cố giới hạn tiền cược phòng khi thua cuộc nhỉ?

Những suy nghĩ của tôi bắt đầu tăng tốc khi cơn khủng hoảng vò chặt lấy tâm trí. Liếc nhìn Alice đang búi tóc giúp mình qua gương, tôi chợt nhớ ra nhiều năm trước đây, mình cũng đã từng nhìn một hình ảnh phản chiếu như vậy. Khi ấy, Eleanor đang chuẩn bị cho một buổi dạ vũ.

....

– Chị đẹp quá. – Tôi nằm sấp trên giường, đặt cằm lên tay và nhìn Eleanor từ phía sau, lúc cô hầu gái Mary đang cúi húi với mớ kẹp tóc.

Cả Eleanor và tôi đều được thừa hưởng vẻ ngoài của mẹ với mái tóc đen óng và đôi mắt nâu đỏ. Nhìn vào sắc đẹp của Eleanor, tôi không khỏi mong đợi sự tỏa sáng sắp tới của bản thân. Tôi mới mười bốn, còn chị ấy đã mười sáu. Lúc này, tôi vẫn chưa đủ tuổi để tham dự dạ vũ, song vẫn hy vọng hai năm tới, mình chí ít cũng có thể sở hữu nhan sắc của chị ấy bây giờ.

– Chị nghĩ tôi nay sẽ được nhảy với ai?

Chị ấy khẽ ngẩng lên nhìn thao tác của Mary qua gương:

– Bất cứ ai chị chọn.

Tôi cau mày thắc mắc:

– Chị có được chọn đâu. Là người ta chọn chị ấy chứ.

Chị ấy bật cười, lia mắt nhìn tôi, đáp:

– Em còn nhỏ, chưa hiểu được đâu. – Câu đáp ấy khiến hàng mày của tôi càng cau tợn. Tôi cực ghét cái giọng điệu đó của Eleanor. Nhưng trước khi tôi kịp tỏ ý thì Mary bỗng bước lùi lại và cất tiếng hỏi:

– Cô thấy thế nào, cô Eleanor?

Eleanor xăm xoi mái tóc của mình lâu tưởng chừng như cả thế kỷ mới gật đầu khen ngợi Mary, rồi cho cô ấy ra ngoài. Lúc này, tôi mới mở lời:

– Em không biết thì chị phải dạy em chứ. Em có nhỏ hơn chị là bao đâu.

Eleanor xoay sang đối mặt với tôi và khẽ nở nụ cười:

– Rồi chị sẽ dạy em, Kitty ạ. Nhưng không phải tối này. Bây giờ chị chỉ có thể nói với em thế này: em mới là người chủ động. Một gã đàn ông có thể nghĩ rằng anh ta chọn em vì ý thích của mình, nhưng chính em mới là người khiến anh ta phải ngoái đầu nhìn lại.

.....

– Cô thấy sao, tiểu thư? – Câu hỏi của Alice kéo tâm trí tôi trở về thực tại. Tôi xoay trái ngó phải, xăm xoi mái tóc theo cách Eleanor đã làm, đoạn nhẹ cười, đáp:

– Rất đẹp, cảm ơn em.

Alice lùi lại, thở phào một hơi nghe như nhẹ nhõm.

Tôi chậm chạp xuống lầu, đầu óc vẫn vẫn vút những lời của Eleanor khi đó. Chị ấy chẳng dạy gì cho tôi ngoài chúng, bởi khi đã đủ lớn theo ý của Eleanor, tôi cũng thôi hẳn việc hỏi han hay thắc mắc điều gì với chị ấy. Nhưng có một điều không thể phủ nhận, rằng thế gian này không ai giỏi hơn Eleanor ở khoảng quyển rữ đàn ông. Bởi vậy, nếu tôi có thể học theo những cử chỉ của chị ấy thì xem như tôi đã chọn đúng hướng đi rồi. Hít sâu một hơi thắm nhủ điều tốt đẹp, mà sao trái tim tôi chẳng chịu đập chậm đi đôi chút, và bàn tay sao mãi run rẩy không ngừng?

Đi vòng xuống hai tầng cầu thang từ chái nhà phía Tây, tôi đến trước cánh cửa không lồ dẫn vào căn phòng khách đã đông nghịt người. Sylvia lập tức chạy tới túm tay tôi.

– Đi nào. Mình sẽ giới thiệu mọi người với bạn. – Vừa nói vừa kéo tôi vào trong.

Trong phòng đốt lò sưởi, lại thêm người đông chật cứng thành ra không khí vô cùng ngột ngạt. Mồ hôi lâm râm tứa ướt đôi găng dài khiến tôi ước gì có một chiếc quạt ngay lúc này. Váy áo thời thượng, mũ lông chim phong cách tràn ngập khắp phòng làm tôi không khỏi hoang mang. Mặc dù đã nghe đồn về thời trang Luân Đôn, song tôi chưa được tận mắt chứng kiến lần nào. Để bây giờ chúng khiến tôi lạc lõng như một chú chim bơ vơ giữa những giống loài xa lạ.

Có nhiều quý ông thật đấy, nhưng chọn thế nào đây? Làm sao biết được ba người nào có khả năng ngỏ lời với tôi nhất? Sự thật tàn nhẫn ấy tiếp tục quật tôi một cú ra trò làm niềm hối hận vùn vụt tăng cao theo độ khó khăn của giao ước.

Tôi chùn bước, cổ xoay trái ngó phải căng mắt tìm xem có thứ gì khác hơn ngoài những đôi vai, tấm lưng và lông chim lúc nhúc, đồng thời giành giật từng chút không khí để hít thở. Đứng vào lúc chìm hẳn trong nỗi hoang mang, một gương mặt quen thuộc chạm vào mắt tôi. Mái tóc đen nhánh, đôi mắt xám tro, nếp gấp hẳn trên khóe môi, gương mặt hơi nghiêng và nụ cười chớm thành hình.

Rồi tôi nhìn thấy đôi tượng của nụ cười ấy: tiểu thư St. Claire. Cô ta đang đứng nói chuyện với Henry, gần đến nỗi cả người như sắp dính vào anh ấy. Mắt lấp lánh hơn cả ánh đèn.

Cảnh tượng ấy lập tức thiêu rụi tất cả hối hận, do dự, và lưỡng lự trong tôi, chỉ chừa lại mỗi lòng quyết tâm cao chưa từng có. Tôi sẽ giành được ba lời cầu hôn và lên đường đến Ấn Độ nhanh chóng nào có thể. Sớm biết cô ta sẽ ở đây – sớm biết phải chứng kiến cảnh họ quấn quít và tán tỉnh nhau – tôi đã chẳng đặt chân đến nơi này.

Sylvia dừng lại trước hai quý ông, giới thiệu:

– Đây là ngài Brandon và con trai ngài ấy, anh Thomas Brandon.

À, hóa ra là anh Brandon của Sylvia đây mà. Những mối lo toan lập tức nhường chỗ cho niềm hứng thú khi tôi tập trung toàn bộ sự chú ý của mình sang người thanh niên tuấn tú trước mặt. Anh ta có mái tóc nâu, đôi mắt rất đẹp và nụ cười tươi tắn. Tôi bắt ngay cho Sylvia một cái nháy mắt tán thưởng: giỏi lắm cô bạn. Một chàng trai yêu đời, biết thưởng thức Shakespeare và yêu quý cô bạn tốt nhất của tôi? Không còn gì tuyệt vời hơn thế. Phải cố lắm tôi mới ngăn mình không nở nụ cười toe toét.

Cha anh ấy, ngài Brandon, có vẻ như không mấy nhiệt tình với tiệc tùng. Ông ấy nom thích hợp thả mình thoải mái trong một thư phòng hơn, như cha tôi vậy. Rõ ràng đây là một người đàn ông của sự yên tĩnh, hoàn toàn trái ngược với con trai ông.

Anh con trai chà sát hai tay vào nhau, háo hức nói:

– Tôi đang rất nóng lòng được dạo chơi trên bờ biển. À có phải chúng ta đã đi qua một tu viện đồ nát không nhỉ? Cách đây chừng một dặm về phía nam ấy?

Sylvia gật đầu khẳng định. Cả gương mặt anh ta liền sáng bừng lên:

– Vậy chúng ta cũng đến đó một chuyến đi! Ngày mai nhé? – Anh ta đảo mắt sang tôi rồi lại nhìn Sylvia. – Thế nào?

Tôi rất thích sự nhiệt tình của anh ta, vui vẻ nói:

– Không gì tuyệt hơn.

Anh ta quay sang ông bố:

– Còn cha? Cha có tham gia với tụi con không?

Ngài Brando hơi do dự, rồi nhẹ giọng đáp:

– Khí hậu ven biển khá lạnh.

– Chả nhẽ chỉ vậy mà có thể ngăn cản chúng ta ư? Không đâu cha, chúng ta còn cả một hành trình khám phá nữa cơ mà!

Tôi hết sức hài lòng với anh chàng Brandon trẻ trung này. Anh ta giống tôi về tính cách. Vừa liếc thấy nụ cười ngây ngẩn trên mặt Sylvia, tôi lập tức cong môi cười. Hãnh diện. Bởi Sylvia đã chọn một người như tôi. Tôi dám quả quyết đây là một mối lương duyên trời phú. Chẳng phải chúng tôi đã trở thành chị em thân thiết sau ngần ấy năm lớn lên bên nhau đây sao? Chúng tôi điển khuyết và bổ trợ cho nhau về tính cách.

Vậy nên anh Brandon này chắc chắn là một nửa hoàn hảo của bạn ấy.

– Quyết định thế nhé, – Chàng trai trẻ nói. – Một chuyến du ngoạn vào ngày mai! Hy vọng thời tiết sẽ sáng sủa hơn.

– À, – Sylvia kéo tay tôi, – Tôi xin phép được đi tiếp các khách khứa khác.

Hai người đàn ông khẽ gật đầu và cúi chào. Để ý thấy ánh mắt của ngài Brandon vẫn dõi theo khi chúng tôi đã đi xa, một ý nghĩ chợt nảy ra trong đầu tôi.

– Phu nhân Brandon đâu rồi? – Tôi hỏi Sylvia.

– Ngài Brandon góa vợ, – Bạn ấy đáp.

Tôi mở cờ trong bụng. Một người góa vợ luôn muốn tìm vợ mới. Nghe nói, những người luống tuổi thường vội vàng kết hôn hơn so với người trẻ. Ngài Brandon này có vẻ là một lựa chọn không tồi. Hơn thế nữa, nếu quyến rũ được ông ta, tôi còn có thể giúp Sylvia có thêm không gian bên cạnh cậu trai mà bạn ấy ngưỡng mộ. Xem chừng tình cảnh của tôi không đến nỗi quá tệ.

Sau khi được Sylvia dẫn đi giới thiệu một vòng, tôi chọn thêm hai mục tiêu nữa. Ngài Dyer, nom trẻ hơn ngài Brandon và khá rụt rè; và ngài Pritchard, vừa trở về từ Ấn Độ. Tôi chỉ dứt suy nghĩ của mình khỏi họ khi Sylvia giới thiệu tới Herr và Frau Spohr – cặp nhạc công đến từ Đức.

– Ông Spohr đây là một nhà soạn nhạc đấy, – Sylvia nói, sau khi đã hoàn tất lời giới thiệu. – Lúc ở Luân Đôn, vợ chồng ông ấy đã biểu diễn những bản nhạc vô cùng tuyệt vời bằng kèn clarinet và đàn hạc. Họ đã phải trì hoãn chuyến đi của mình để đem âm nhạc đến đây cho chúng ta đấy.

Herr Spohr là một người đàn ông trung niên với mái tóc bắt trị. Vợ ông ấy nom trẻ hơn, tóc nâu dày, khá trầm lặng những rất tao nhã.

– Vinh hạnh được quen biết hai vị, – Tôi nói. – Tôi rất trông đợi được nghe hai vị biểu diễn.

– Cô Worthington cũng biết chơi nhạc đấy ạ, – Sylvia bồi thêm làm tôi ngượng đỏ mặt.

Herr Spohr lập tức tỏ ra hứng thú.

– Vậy ư? Cô chơi loại nhạc cụ nào?

– Chỉ Piano thôi ạ.

Ánh mắt ông ấy khẽ nghiêm lại, tỏ ý khiển trách:

– Không được nói ‘Chỉ piano thôi’, cô Wt. Đừng bao giờ xem nhẹ nhạc cụ.

– Tôi không có ý xem nhẹ nhạc cụ đâu, thưa ngài, đó là tôi nói về kỹ năng của mình. – Tôi vội vã giải thích. – Tôi trân trọng Piano như sinh mạng, và yêu tha thiết Mozart.

Tôi sẽ còn nói nhiều hơn nữa về người nhạc sĩ thiên tài mà tôi hết lòng kính trọng nếu như bữa tối không được dọn ra và tôi không phải dời gót theo đám đông khách khứa vào phòng tiệc. Lúc này, tôi lại trông thấy Henry và tiểu thư Sc lần nữa. Mái tóc màu đồng của cô ta khó mà lẫn đi đâu được.

Nhưng may sao tôi cũng không phải một kẻ vô hình mờ nhạt, bởi Henry cũng đã thấy tôi, và còn nhìn tôi những hai lần. Tôi đồ rằng đó là nhờ vào thành quả của Alice và phải cố lắm mới không gờ tay chạm lên tóc. Henry nheo mắt nhìn tôi như muốn hỏi liệu tôi có ổn không. Tôi đáp lại anh bằng một nụ cười. Tôi ổn, và có một kế hoạch.

Chương 11

Chuyển ngữ: Boringrain

Trong suốt bữa tối kế hoạch của tôi chẳng tiến triển thêm tí nào vì bị xếp ngồi giữa hai người đã có vợ. Bởi thế tôi liền chớp ngay cơ hội khi các quý ông bắt đầu vào phòng khách nghỉ ngơi. Nhạc thấy người đàn ông vừa trở về từ Ấn Độ ngồi xuống chiếc trường kỷ trước lò sưởi, tôi lập tức chiếm chỗ ngồi bên cạnh ông ta trước khi ai đó kịp giành mất.

– Ngài Pritchard, – Tôi mở lời. – Tôi rất muốn được trò chuyện với ngài về Ấn Độ.

Nom ông ta phải lớn hơn tôi chừng hai chục tuổi, nhưng theo lời Sylvia, người đàn ông này vẫn còn độc thân. Ông ta có mái tóc vàng hung và nước da sạm nắng. Tôi chọn người này vì biết chắc rằng chúng tôi có chung một mối quan tâm.

Ông ta lấy hộp đựng thuốc hít trong túi và dùng ngón tay bật nắp nó ra. Sau đó, vừa quay sang nhìn tôi, ông ta vừa dậm một ít thuốc bên trong.

– Ô? Cụ thể là gì? – Ông ta đưa thuốc lên một lỗ mũi, hít vào, rồi chuyển sang lỗ mũi bên kia. Đoạn phui phui ngón tay, cất hộp thuốc vào túi rồi mới đưa mắt nhìn tôi lần nữa.

Bấy giờ, khi suy tính đã biến thành hành động thì sự căng thẳng cũng trở nên mạnh mẽ căng tràn. Tôi sẽ làm gì đây? Phải làm thế nào mới có thể khiến người đàn ông này thích mình?

Eleanor. Đáp án ấy hiện lên mồn một trong đầu, cũng như tất cả dáng vẻ lẳng lơ quyến rũ của chị ấy: từng nụ cười, cái nghiêng đầu, điệu bộ đứng, ngồi và cử chỉ đôi tay.

Tôi cẩn trọng quan sát mọi người xung quanh, rồi khẽ khàng nhích lại gần ông ta, nghiêng nghiêng đầu theo cách Eleanor đã làm và mỉm cười đáp:

– Tôi muốn biết Ấn Độ thế nào?

Ông ta chăm chăm nhìn tôi không chớp mắt.

– Nóng.

Mắt tôi chớp lấy chớp để như muốn bù cho đủ số với ông ta.

– Nóng ư?

– Đúng vậy. Nóng.

Nụ cười của tôi liền trở nên cứng đờ gượng gạo, nhất là khi phát hiện ra vẻ mặt hứng thú xem trò của những người xung quanh.

– À vâng, tôi biết khí hậu ở đây khá nóng. Nhưng còn gì khác nữa không, thưa ngài Pritchard? Vì thật ra tôi cũng đang tính đến đó một chuyến. – Nhớ lại cách Eleanor thường nghiêng người về phía chàng trai mà chị ấy để mắt, tôi bèn khẽ nghiêng người sang ông ta.

Bỗng một bóng hình lọt vào khóe mắt tôi. Ấy là Henry lẳng lẳng nhìn sang với vẻ mặt nghiêm nghị. Không, nó còn hơn cả nghiêm nghị. Quai hàm anh ấy đánh cứng lại, còn ánh mắt thì lạnh tựa băng.

– Cô định đi Ấn Độ? – Vẻ mặt ngài Pritchard còn khiến tôi ngạc nhiên hơn – Với ai?

– Với cô tôi.

– Chỉ hai người thôi à?

Tôi gật đầu.

Ông ta nhìn tôi một lát rồi chuyển mắt sang những người đang chăm chú lắng nghe, đoạn bật cười khanh khách như thể đó là một trò ngớ ngẩn khôi hài. Những người khác cũng khe khẽ cười theo. Tiểu thư St. Claire, Sylvia và những vị khách lớn tuổi mà tôi chẳng nhớ nổi tên. Hai má nóng ran, tôi hiểu mình chính là nguyên nhân của những tràng cười nhạo ấy, nhưng chẳng thể nào cất nổi nguyên do. Ngài Dyer Lo Lắng là cười to nhất. Còn Henry, tôi thậm chí chẳng dám nhìn anh.

– Vì sao ngài lại cười? – Tôi vặn hỏi, quên cả nụ cười điệu đà lẫn cái ngả người duyên dáng.

– Có hai lý do. – Ông ta giơ lên hai ngón tay và nói. – Thứ nhất, hai người phụ nữ. Thứ hai, đến Ấn Độ một mình. – Đoạn lắc đầu. – Nói thật, tôi chưa từng nghe điều gì ngu ngốc hơn thế trong đời.

Dứt lời, ông ta nhòm người quay đi chỗ khác tỏ ý không buồn nói chuyện với tôi thêm nữa. Song, niềm kiêu hãnh trong tôi không cho phép bản thân dễ dàng lép vế như vậy.

– Tôi không thấy rằng điều đó là ngu ngốc. – Tôi nói khá lớn để mọi người xung quanh cũng nghe thấy. – Nó là một cuộc phiêu lưu.

Ông Pritchard lập tức xoay lại với hàng mày nhướng cao và ánh mắt đầy vẻ khinh lơn. Ông ta nhòm người lần nữa, song lần này là để lại gần tôi hơn. Rồi nhìn thẳng vào mắt tôi, ông ta cất tiếng thẳng thừng.

– Ấn Độ không phải nơi để đàn bà con gái các cô đua đòi phiêu lưu. Cái xứ đó đầy rẫy nguy hiểm. Chỉ chuyên đi một mình cũng đủ kết liễu mạng cô rồi. Mà cho dẫu cô có may mắn sống sót khỏi nanh vuốt của biển cả thì cô cũng sẽ phải bỏ mạng vì bệnh tật khi đặt chân đến đây mà thôi. – Tôi lờ mờ thấy bóng mình ẩn hiện trong con ngươi ông ta – Với nhan sắc như vậy, tôi khuyên cô nên yên phận tìm một tấm chồng là hơn, còn việc phiêu lưu cứ để lại cho người thích hợp.

Dứt lời, ông ta đứng lên, kéo phăng áo khoác rồi bỏ đi một mạch, để lại tôi với gương mặt nóng bừng xấu hổ cùng hàng tá ánh mắt của mọi người, của Henry chòng chọc dán vào. Lại một lần nữa tôi gánh chịu sự sỉ nhục không ngờ. Sau một hồi đờ người lúng túng, tôi ngượng nghịu đứng lên và cất bước bằng dáng vẻ bình thường nhất mình có thể nặn ra.

Mờ mịt chẳng biết đưa mắt nhìn đâu, đưa chân hướng nào, trong đầu tôi chỉ có duy nhất một ý niệm là phải tránh nhóm người vừa chứng kiến cảnh mình bẽ mặt càng xa càng tốt.

Sắp đi hết phòng rồi mà tôi vẫn chưa tìm được bến đỗ an toàn nào cho bản thân. Bỗng một tia sáng vụt qua, ánh mắt tôi bắt gặp ngài Brandon. Người đàn ông đó đang ngồi trong một góc khá xa nên chắc không biết những gì diễn ra ban nãy.

Níu kéo lại lòng dững cảm bằng bàn tay run rẩy tuyệt vọng, tôi xoay gót đến chỗ ông ta hòng thử lại lần nữa.

Ông Pritchard là kẻ lạnh lùng tàn nhẫn, ông Dyer Lo Lắng rõ ràng cũng cùng một giuộc với ông ta. Song ngài Brandon là một người tốt, tôi có thể nhìn thấy điều đó trong mắt ông ấy.

Thấy tôi đến gần, ông ấy đứng lên và lịch sự mời tôi ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh. Tôi mỉm cười nhẹ nhõm. Mình đoán quả không sai, ông ấy đúng là một người tốt.

– Tiểu thư Worthington, trông cô có vẻ căng thẳng. Không phải lửa lò sưởi làm cô khó chịu đấy chứ?

Tôi sờ tay lên má, trộm nghĩ mặt mình đỏ lên là do tủi hổ chứ nào phải nhiệt độ gì.

– Có lẽ vậy. – Nghĩ đến giao ước của mình, chuyến đào tẩu đến Ấn Độ và hình mẫu Eleanor, tôi quyết định ‘sẽ’ thử vận may thêm lần nữa. ‘Phải’ thì đúng hơn. Nhẽ nào chỉ vì một gã đàn ông bỏ bả thô lỗ mà tôi đành buông tay từ bỏ? Ngồi cạnh ngài Brandon, tôi nở nụ cười của Eleanor, hơi ngả người qua phía ông ấy rồi hào hứng bắt chuyện.

.....

– Kitty, mình muốn nói chuyện với bạn một lát. – Sylvia đột nhiên đến trước mặt tôi. Đôi tay đeo gang của bạn ấy siết chặt thành nắm, tia cảnh cáo xoẹt qua đôi mắt xanh lạnh lẽo.

Sau khi trò chuyện với ngài Brandon khá lâu, tôi cảm thấy hoàn toàn kiệt sức. Phần vì bắt chước Eleanor, phần vì trong phòng ngột ngạt. Tôi định bụng ra ngoài tìm ít khí mát thì bị Sylvia chặn ngay gần cửa.

– Ừ, – Tôi nói, thoáng ngạc nhiên vì thái độ của bạn ấy.

Tôi theo bạn ấy ra ngoài, đi dọc hành lang rồi trở vào phòng ăn lúc này đã được dọn dẹp sạch sẽ và không một bóng người. Sau khi đã khép cửa cẩn thận, Sylvia quay ngoắt sang tôi:

– Sao bạn có thể làm thế, Kitty?

Tôi giật lùi ra sau, ngỡ ngác hỏi:

– Mình làm sao?

– Sao bạn có thể đối xử với mình như thế? Sau tất cả những gì mình đã làm cho bạn?

Mặt bạn ấy đỏ ửng lên, mắt lóng lánh ánh nước.

Tôi cũng sờ lác đầu mờ mịt.

– Mình đã làm gì bạn?

Bạn ấy sấn đến trước mặt tôi, chỉ ngón tay vào ngực tôi và nghẹn ngào nói:

– Bạn đang cố cướp anh Brandon của mình! Sau những tình cảm mình thổ lộ với bạn, sau bài thơ...mình đưa cho bạn xem. – Sylvia run run môi nói tiếp. – Bài thơ viết về mình. Có thể với bạn bài thơ ấy chẳng nghĩa lý gì, bởi nó không phải do anh ấy tự mình sáng tác, nhưng mình thật sự rất thích nó! Đó là điều ngọt ngào nhất một người đàn ông từng làm cho mình. Mình yêu anh ấy. Bạn biết rõ điều đó mà còn... tán tỉnh anh ấy, bằng điệu bộ lộ liễu đáng kinh tởm!

– Bạn đang cố cướp anh Brandon của mình! Sau những tình cảm mình thổ lộ với bạn, sau bài thơ...mình đưa cho bạn xem. – Sylvia run run môi nói tiếp. – Bài thơ viết về mình. Có thể với bạn bài thơ ấy chẳng nghĩa lý gì, bởi nó không phải do anh ấy tự mình sáng tác, nhưng mình thật sự rất thích nó! Đó là điều ngọt ngào nhất một người đàn ông từng làm cho mình. Mình yêu anh ấy. Bạn biết rõ điều đó mà còn... tán tỉnh anh ấy, bằng điệu bộ lộ liễu đáng kinh tởm!

Tôi há hốc mồm choáng váng ở ngay câu nói đầu tiên của Sylvia và trân trân giương mắt nhìn bạn ấy rồi thảng thốt cất tiếng:

– Ý bạn, bài thơ ấy là của ngài Brandon?

– Đúng vậy! – Bạn ấy gạt nước mắt trên má. – Còn ai vào đây nữa?

– Người con trai! – Lần này đến lượt tôi hét lên. Tôi thật sự kính sợ những gì mình đã làm, nhưng Sylvia cũng khiến tôi bối rối không kém. – Tuổi tác anh ta tương đương bạn, còn rất đẹp trai nữa!

Sylvia trợn tròn đôi mắt đầy nghi hoặc:

– Anh ta chỉ là con thứ thôi, Kitty. Nếu lấy anh ta, con cái mình sẽ chẳng được thừa hưởng thứ gì cả. Dù chỉ là một nam tước thì ít nhất cha anh ta cũng có tước hiệu. Và lại, chẳng đời nào mình lại thích anh ta. Con người đó sẽ không ngừng lôi mình lang thang khắp các miền quê hẻo lánh, làm nhảm đủ thứ về khám phá thám hiểm mất thôi. Kết hôn với anh ta chẳng khác nào... chẳng khác nào lấy bạn vậy! Mình không thích chút nào.

Tôi loạng choạng lùi sau như vừa bị tông cho một cú đấm ra trò:

– Vậy mà mình... mình đã rất vui khi nghĩ rằng cậu thích anh ta. Mình tưởng là do... – tôi hít sâu một hơi, rồi thở dài mắt nhắm. – Chúng ta là bạn bè thân thiết.

Sylvia im lặng một lúc lâu.

– Kitty, chúng ta đã có một tuổi thơ bên nhau vô cùng tươi đẹp. Nhưng bây giờ đôi lúc chúng ta quá khác nhau.

Tôi xoa trán thở dài, đột nhiên cảm thấy toàn thân rệu rã.

– Là Kate. Xin bạn, làm ơn chỉ một lần gọi mình là Kate.

Về mặt bạn ấy đông cứng lại, đôi môi ương bướng bặm chặt.

– Bạn không thích con người mình khi trưởng thành, phải không? – Đột nhiên, tôi ngộ ra. – Đó là lý do bạn không chịu gọi mình là Kate.

Sylvia ơ hờ nhún một bên vai. Thật ra cũng chẳng cần bạn ấy khẳng định. Đó chính là sự thật. Và cùng đến với sự thật ấy là nỗi mất mát vô bờ bên trong lòng tôi.

– Bỏ đi, – Tôi nói. – Bạn gọi mình là gì cũng chẳng quan trọng. Xin lỗi vì đã tán tỉnh ‘anh’ Brandon của bạn. Mình thật sự không biết. Nếu như chuyện này có thể khiến bạn vui hơn, thì, mình không nghĩ rằng mình có cơ hội cướp người đó của bạn đâu. Ánh mắt ông ấy lúc nào cũng dõi theo bạn.”

– Thật ư? – Khóe môi Sylvia tức khắc dẫn ra một nụ cười.

– Thật. Hy vọng mình vẫn chưa gây nên điều gì đáng tiếc.

Tôi ảo não kéo một chiếc ghế, rồi ngồi phịch xuống, hoàn toàn thảm bại. Hai cơ hội đi tong, ngài Pritchard và ngài Brandon đều đã bị loại khỏi danh sách. Bây giờ chỉ còn lại mỗi ngài Dyer Lo Lắng, mà tôi lại chẳng thấy chút hy vọng nào ở ông ta. Tôi mệt mỏi chống tay lên cằm. Sylvia cũng kéo một chiếc ghế ngồi xuống, mắt chăm chăm nhìn tôi, song tôi chẳng còn hơi sức để đối diện với ánh mắt ấy nữa.

– Mình chưa từng thấy bạn như vậy bao giờ. – Sylvia khẽ khàng lên tiếng. – Bạn chưa từng tán tỉnh bất cứ người đàn ông nào, chứ đừng nói là liếc mắt với những hai người trong một tối. Bạn làm mình liên tưởng đến một người khác.

Tôi giơ hai tay lên che mắt, lắc đầu nguầy nguậy như e sợ cái tên sắp được bật ra.

– Xin bạn đừng nói.

– Bạn hành động rất giống Eleanor. Đầu tiên là ngài Pritchard. Sau đó là ngài Brandon.

Tôi nhắm chặt hai mắt, nén giọt nước mắt.

– Vì sao vậy, Kitty? Nếu bạn còn muốn ở lại thì hãy cho mình biết lý do.

Giọng điệu ấy hết như một lời đe dọa: Nếu tôi còn muốn ở lại? Tôi bàng hoàng thả tay xuống, nhìn Sylvia bằng vẻ khó tin. Có thật bạn ấy sẽ bắt tôi rời Blackmoore chỉ đơn giản vì tôi đã liếc mắt với hai quý ông? Nhưng khi ánh mắt tôi chạm vào ánh mắt bạn ấy, tôi nhận thấy nó chẳng có vẻ gì là đùa cợt cả.

– Thôi được. Mình sẽ cho bạn biết lý do, dẫu rằng tán tỉnh đàn ông chẳng phải tội lỗi gì ghê gớm cả. – Tôi hít sâu một hơi và nói. – Mình đã đồng ý một giao ước với mẹ, rằng bà ấy sẽ cho mình quyền tự do, tự chủ, đến Ấn Độ, nếu mình nhận được, và từ chối, ba lời cầu hôn.

Sylvia chăm chăm nhìn tôi rồi khẽ lên một tiếng cười cụt lủn giễu cợt.

– Vậy ra bạn nghĩ chỉ cần liếc mắt đưa tình với vài người đàn ông thì họ sẽ cầu hôn bạn à?

Má tôi lại nóng lên.

– Chẳng phải những cô gái khác cũng vậy sao?

Bạn ấy tặc lưỡi lắc đầu, dáng vẻ khó tin bay nãy đã chuyển sang một dáng vẻ khác, càng đáng căm ghét hơn: thương hại.

– Mình rất tiếc phải nói ra điều này, Kit – Kate, nhưng mình là bạn của bạn. Nếu không nói ra, chúng tôi mình vẫn còn giận bạn. Bạn cần được biết sự thật.

Nỗi sợ hãi khoét sâu vào lòng, trái tim tôi nảy thành thạch âu lo. Dù bạn ấy sắp sửa nói ra điều gì, tôi cũng chắc chắn rằng bản thân không muốn nghe.

Sylvia áp sát vào tôi, nhìn thẳng vào mắt tôi, rành rọt nói:

– Không người đàn ông nào ở đây muốn cưới bạn đâu.

Lòng tôi chùng xuống, nhưng niềm kiêu hãnh lại vùng lên.

– Chắc nịch quá đấy, Sylvia. – Tôi cay đắng vật lại. – Dựa vào đâu mà bạn nói thế?

– Bởi vì tất cả những người có mặt ở đây đều là bạn bè của mẹ mình. Tất cả họ đều biết chuyện của Eleanor.

Tôi tái mặt.

– Chuyện đó chẳng phải đã qua lâu rồi sao? Và chẳng chị ấy cũng đã kết hôn rồi, còn ảnh hưởng gì đến ai nữa chứ?

Sylvia lại khẽ lắc đầu, đôi mắt xanh biếc ánh lên vẻ ái ngại.

– Ở Luân Đôn lại có những tin đồn mới, mình không muốn nói đâu, nhưng mọi người đều đang đồn ầm chuyện của chị ấy đấy.

– Chị ấy kết hôn rồi cơ mà, – Tôi lặp lại. Trong đầu tôi chẳng còn gì khác hơn ngoài câu ấy.

– Phụ nữ có chồng càng gây lăm điều tiếng hơn người chưa xuất giá. – Sylvia ngoa ngán đáp.

Tôi áp mặt vào hai tay, mọi niềm hy vọng từ từ tan biến.

– Thật ra, lúc mẹ mình nghe được những lời đồn ấy, bà đã gửi thư cho Henry, nhất quyết không cho phép bạn đặt chân đến Blackmoore. Nhưng Henry đã cãi lại bà. Cả mình cũng đứng về phía bạn, Kitty ạ. Mình đã cam đoan rằng bạn đã và sẽ không bao giờ cư xử như Eleanor. Đồng thời cũng cam đoan rằng bạn bè của bà sẽ không phải sợ ... dính líu vào bất kỳ tai tiếng nào vì bạn.

Tôi hít sâu vào một hơi rồi thở ra cay đắng, gắng kìm giọt lệ chực tuôn trào.

– Mình chỉ muốn đi Ấn Độ thôi mà.

Sylvia giữ im lặng lâu đến mức tôi phải ngược lên nhìn.

Trên mặt bạn ấy viết đầy sự lên án: phán xét, trách cứ, và khoan thứ.

– Kể cả có cơ may thành công chẳng nữa, mình cũng không tin nổi bạn lại đi làm cái việc lợi dụng người khác để đạt được mục đích của mình. Xin hỏi trong cái kế hoạch đó của bạn có chỗ nào dành cho đạo đức không? Bạn lợi dụng, đùa giỡn trái tim người ta, khiến họ yêu bạn dù biết rõ lời từ chối là cái kết cuối cùng ư? Bạn thật tàn nhẫn. Tàn nhẫn và ích kỷ. Giống như... giống như... – Sylvia hít vào một hơi rồi nói tiếp. – Giống như mẹ bạn vậy.

Tôi nghẹn họng trước những lời lẽ của Sylvia, đoạn dữ dần xiết giọng:

– Không phải – Nóng nảy xô ghế, tôi đứng phắt dậy và siết chặt hai tay. – Mình không phải mẹ, cũng không bao giờ giống bà ấy. Sao bạn có thể nói vậy sau ngàn ấy năm biết rõ mình kính trọng và căm ghét bà ấy thế nào? Sao bạn có thể chứ?

Bạn ấy chăm chăm nhìn tôi, đầy mắt đau đớn, nhưng khóe môi mím chặt như khăng khái nói rằng, lời xin lỗi sẽ không đời nào được thốt ra. Sylvia đang cách tôi mỗi lúc một xa. Ánh mắt bạn ấy nhìn tôi giờ đây như nhìn một kẻ đáng thương hại. Đáng thương hại, nhưng không đáng bận tâm. Dầu cõi lòng tan nát, tôi cũng quyết không để nó thoát ra, cũng giống như Sylvia sống chết không nói câu xin lỗi. Hai chúng tôi đã cách xa ngoài tầm với. Sau một hồi lặng yên, căng thẳng và cố chấp, Sylvia đưa mắt nhìn cánh cửa dẫn bạn ấy trở về với thế giới của mình.

– Mình phải ra thôi. Chắc mẹ đang tìm mình. – Dứt lời, bạn ấy giương mắt chờ đợi phản ứng của tôi, đôi chân chuyển qua chuyển lại liên hồi. Đột nhiên, tôi cảm thấy thành lũy chống chọi của mình đang có nguy cơ sụp đổ. Lưỡi dao sự thật đã thọc mạnh vào chỗ yếu ớt nhất của nó, cắm sâu vào trong rồi xoắn mạnh hông khiến nó vỡ tan. Không thể để Sylvia chứng kiến giây phút yếu đuối của bản thân, tôi xồng xộc lướt qua bạn ấy rồi mở cửa ra ngoài, bằng bước chân mạnh mẽ dứt khoát, khuôn cằm ngạo nghễ hếch cao và lòng kiêu hãnh bị tổn thương của một người thà chết chứ không chịu thừa nhận lỗi lầm.

Nhưng ngay giây phút cánh cửa phòng âm nhạc mở ra – căn phòng tôi ngầm tuyên bố quyền sở hữu, căn phòng xáo động bởi chú chim lặng lẽ – thì mọi lá chắn bảo vệ bỗng chốc tiêu tan. Tôi giờ

tay che mặt khi ánh sáng sự thật mạnh mẽ tấn công tòa pháo đài rạn nứt, khiến hai mắt tôi đau rát chói lòa. Trớ trêu thay, tôi mất bao năm để chạy trốn khỏi hình tượng của mẹ, để rồi trong nỗ lực trốn tránh định mệnh, tôi lại trở thành bà. Sẵn sàng lợi dụng người khác để đạt được mục đích. Sẵn sàng lợi dụng điểm yếu – niềm hy vọng, khát khao, và cảm xúc mềm yếu nhất trong tim người khác – hòng lôi kéo, mồi chài rồi hủy hoại họ. Tất cả chỉ để thỏa mãn giấc mơ Án Độ của bản thân. Trong giây phút chói lòa ánh sáng này, tôi đột nhiên cực kỳ căm ghét bản thân.

Chương 12

Chuyển ngữ: Boringrain

Chỉ một thứ có thể xoa dịu kẻ khờ cùng như tôi. Khẽ rời khỏi phòng nhạc phụ – phòng chim*, tôi gọi nó như vậy – tôi dò dẫm đến một cầu thang phía sau mà mình đã lần ra được trong lúc dạo quanh ban chiều.

Trong tình trạng như này, tôi không thể liều lĩnh lộ diện trước bất cứ ai. Dẫu không khốc lóc thâm thiết, thì tôi cũng đã hoàn toàn, hoàn toàn suy sụp. Đến độ chẳng thể giữ nổi trái tim mình khỏi run rẩy yếu ớt.

Tôi chạy như bay lên hai tầng lầu, rẽ ngang cắt dọc qua những đoạn hành lang ngoằn ngoèo đến chái nhà phía Tây, khẽ rùng mình bởi cơn gió buốt đang luồn qua kẽ đá của bức tường cũ kĩ. Song, không nán ná quá lâu, tôi chỉ kịp quơ lấy bản nhạc Mozart trong phòng rồi lại ba chân bốn cẳng chạy ngược xuống lầu, thậm chí còn nhanh hơn cả lúc đi lên, cảm giác trái tim sắp vỡ toang dưới sức nặng của bao sự thật đê mê nay.

Trở lại căn phòng chim mà không bị ai phát hiện, tôi dùng một giây để thắp sáng những ngọn nến trong phòng, rồi đặt một ngọn ở gần cây đàn. Tôi đưa mắt sang chú chim trong lồng. Nó nhìn lại bằng đôi mắt sáng rực nghiêm trang, đầu hơi nghiêng, cánh đập mạnh. Song, vẫn chẳng có tiếng hót nào được cất lên.

Tôi giờ bản nhạc ra, đặt lên giá đàn rồi ngồi xuống ghế. Sau đó, tôi nhắm mắt lại, tự nhủ rằng, rồi trái tim sẽ thôi đau đớn. Rồi ngọn lửa bẽ bàng sẽ bị dập tắt. Rồi suy nghĩ về những mất mát trong trò cá cược này sẽ rời xa. Sẽ không còn nữa sự so sánh: ngày càng giống mẹ. Cũng không còn nữa nỗi tuyệt vọng trước sự thật phũ phàng. Âm nhạc của Mozart sẽ xua tan hết thảy. Mờ mắt ra và hít một hơi thật sâu, tôi bắt đầu dạo tay trên phím đàn.

Bản Concerto số 21 được tạo nên từ những nốt nhạc đều đặn. Dưới tay tôi, những phím đàn luôn nhịp nhàng cất bước như đi diễu hành. Điều khiển những phím đàn, tôi đồng thời điều khiển luôn cả trái tim mình. Đó chính là cách trái tim được dạy dỗ. Kỷ luật. Phục tùng. Lý trí. Bản chất của cổ điển là vậy.

Nhưng tối nay, những anh lính nhỏ không thể hành quân cho ra hồn. Đàn chỉ vừa cất tiếng, những lời nói của Sylvia đã vội dội thẳng vào tim. Nỗi tủi hổ ông Pritchard tặng cho biến thành kim nhọn. Nhận thức đón đầu về thất bại rành rành – từ bỏ bản thân và cúi đầu cam chịu trước mẹ – khiến cõi lòng tôi ngập tràn nỗi tuyệt vọng u ám.

Những mong âm nhạc của Mozart sẽ xua tan mây mờ giăng lối. Những mong bầu trời trong lai sẽ sáng lạn quang đấng. Song dẫu có dạo bản đàn hết lượt này đến lượt khác, trái tim tôi vẫn nặng trĩu nỗi tuyệt vọng, tủi hổ và hoài công vô ích. Tôi không ngừng tự gào thét rằng chẳng âm nhạc nào có thể chữa lành nỗi bất hạnh ấy, rằng chẳng triết lý nào bù đắp nỗi hậu quả của sự thất bại ấy. Không gì có thể trở ngược lại những hành vi đáng hổ thẹn giống bà ấy của tôi.

Tôi vật lộn với những tiếng đàn cho dầu nước mắt đã đầm đìa trên mặt. Tôi giằng co với những chú lính nhỏ, và cả trái tim mình. Song, những chú lính ấy cứ nhảy cẫng lên loạn xạ, chúng hoặc chổng vào nhau, hoặc ngã rạp xuống, chứ nhất quyết không chịu đứng vào đúng chỗ.

“Ngừng lại!”

Tôi giật mình ngẩng lên khỏi phím đàn. Đập vào mắt là một người đàn ông đang xồng xộc vào phòng, liên tục xua tay. “Ngừng lại! Ngừng lại ngay.”

Đó là ông Herr Spohr, với mái tóc bất trị và giọng Đức đặc sệt. Ông ta hỏi hả đến gần tôi và gắt: “Ngừng lại ngay cho tôi. Cô đang làm trò gì thế hả?”

Tôi sững người nhìn ông ta giơ tay vò đầu, thở phì phò như thể đã chạy một mạch từ phòng khách đến đây.

Đoạn ông ta lên tiếng, giọng mềm mỏng hơn: “Cô đang làm gì vậy, cô gái?”

“Tôi... tôi... đang chơi đàn. Nhạc Mozart.”

“Không. Đây không phải là chơi đàn.” Ông ta lắc đầu quả quyết và phẩy mạnh tay như thể cố gạt sạch những thứ vừa nghe ra khỏi đầu. “Mà là đánh nhau. Cô đang đánh nhau với âm nhạc.”

Ông ấy cúi đầu nhìn thẳng vào tôi. Đôi mắt xanh trong vắt. Trong một thoáng, tôi rùng mình khiếp hãi, cảm nhận được người đàn ông này có thể nhìn thấu tâm hồn mình. Một tâm hồn chất chứa nhiều nỗi niềm không thể cho ai biết.

“Ồ đây, đang có một cuộc chiến.” Ông ta chỉ chỉ hai ngón tay vào ngực tôi. “Kẻ thù của cô đang ra sức cản trở những giai điệu tuyệt vời. Cô phải tìm ra thứ âm nhạc chính xác cho cuộc chiến – cho kẻ thù của cô.” Tôi giương mắt bối rối. Mỗi lời của ông ta tôi đều hiểu được, nhưng cái đầu bảo thủ của tôi lại chịu, chẳng cất nghĩa nổi cả câu.

Lại chỉ tay vào ngực tôi lần nữa, ông ta nói tiếp: “Cô phải tìm cho kỳ được thứ âm nhạc có thể giải phóng con dã thú này ra. Nó đang vùng vẫy điên cuồng trong tim cô đấy. Đừng khuất phục, nếu không nó sẽ khiến âm nhạc của cô và cả cô nữa vô cùng đau đớn. Hiểu không?”

Tôi chẳng hiểu gì cả. Đường như cũng nhìn ra sự hoang mang của tôi, ông ta thở dài, vò tới vò lui cái đầu bù xù của mình.

“Mozart không phải thứ cô cần lúc này. Nó chỉ tổ khiến cô càng thêm rối loạn thôi.” Đoạn ông ta nghiêng người chộp nhanh bản nhạc của tôi rồi cúi đầu, nói: “Rất tiếc, tôi phải tạm giữ thứ này.”

Dứt lời, ông ta liền rào bước ra ngoài, mặc cho tôi ngồi thần thờ bên trong. Chầm chầm nhìn cánh cửa, chờ đợi ông ta quay lại, nói rằng đó chỉ là một trò đùa. Nhưng mãi mà chẳng thấy bóng dáng ông ta xuất hiện. Tôi đứng dậy, lặng lẽ đến gần chiếc lồng chim rồi quỳ xuống cạnh nó, nhìn chú chim lông đen im lìm như thóc. Khẽ chạm tay và nhẹ nhàng miết dọc thanh chắn mạ vàng. Trái tim tôi rạn vỡ. Chẳng buồn vá víu chấp đặng, tôi để nó rơi thẳng xuống vực sâu.

Siết chặt ngón tay trên song sắt, tôi cảm thấy chiếc lồng này cũng cứng rắn lạnh lẽo hết như vẻ ngoài của nó vậy. Đột nhiên tôi căm ghét nó vô cùng tận. Tôi căm ghét mọi chiếc lồng sắt, mọi chiếc lồng sắt trên đời. Tôi bèn điên cuồng lắc mạnh mà chẳng thiết nghĩ ngại, cứ mặc cho con thịnh nộ dâng trào. Để đáp lại, chú chim trong lồng cũng điên cuồng đập cánh, đôi cánh sải ra, va mạnh vào chân song. Tôi hốt hoảng giật lùi, tim nện thành thịch. Lông chim rơi lả tả xuống đáy lồng.

“Xin lỗi,” Tôi thì thầm với con vật nhỏ bé đang trong cơn hoảng loạn. Trán tựa vào lồng, nước mắt rơi lã chã. “Xin lỗi mày. Xin lỗi. Tao xin lỗi.”

Mặt sàn vừa cứng vừa lạnh, song tôi vẫn quỳ gối trước lồng. Với tôi, chiếc lồng ấy vừa là nấm mồ, cũng vừa là thánh đường – là biểu tượng của cuộc sống tù túng hiện tại, cũng là bệ thờ nơi tôi nguyện cầu cho sự giải thoát. Bởi vậy, cho đến khi tìm được chút hy vọng le lói, tôi chẳng thể rời khỏi nơi này.

Có tiếng cửa mở ra cọt kẹt, và tiếng người gọi tên tôi, giọng dò hỏi, vang lên. Song tôi không ngoái đầu lại. Kể cả khi nghe thấy tiếng bước chân nhẹ nhàng bước tới và dừng ngay bên cạnh, tôi cũng chẳng mấy may xoay người. Dẫu đang dán chặt mắt vào chú chim đang dụ lại, từ khóe mắt tôi vẫn trông thấy Henry ngồi xuống cạnh mình.

“Sylvia đã nói gì với anh?” Tôi hỏi, giọng khô khốc, mũi sụt sịt sau trận khóc vừa rồi.

“Sylvia ư? Con bé không nói gì cả.”

Tôi liếc nhìn anh. “Vậy anh đến đây làm gì?”

Tôi hỏi hận ngay tấp lự vì đã nhìn vào mắt anh. Nó quá đỗi dịu dàng, lại nặng trĩu âu lo. Nó khiến tôi lại ngần ngừ nước mắt. Vốn hơi thở đã nhọc nhằn ức nghẹn, thêm nước mắt lại càng thít chặt nghẹn ngào.

“Thấy em lâu không trở lại, nghĩ đến những lời khó nghe của ông Pritchard, anh đoán em buồn nên ra ngoài tìm thứ.” Anh đánh mắt sang chú chim trong lồng. “Nhẽ ra anh nên sớm biết em sẽ ở đây mới phải. Thế mà anh lại không tìm đến nơi này trước tiên.”

Tôi siết chặt nắm tay trên thanh sắt mạ vàng rồi trượt từ dưới lên trên, mắt không thôi nhìn chú chim lông đen trong khi nó cũng chăm chú nhìn lại. “Nó không hát,” tôi nói, lí nhí như nói thầm.

“Ừ.” Tôi nghe thấy trong giọng đáp của anh thấm đượm cả sự buồn bã và lòng thương cảm.

“Đó là lý do tại sao anh đề nghị ông đặt nó trong này. Như vậy, dẫu không thể tự cất cao giọng hát thì chí ít nó cũng có thể nghe nhạc.”

Tôi dời mắt nhìn anh. Thấy anh cũng đang chăm chú nhìn mình chứ không phải chú chim trong lồng. Trong ánh sáng nhập nhoạng, đôi mắt ấy đen thẫm với ánh nhìn đầy ắp âu lo, đau đớn, và thứ gì đó – như níu kéo, như cảm dỗ, hoặc như giằng co – mà tôi không thể gọi tên chính xác.

“Nhẽ ra ông ấy không nên nói với em những lời như vậy,” Anh nói, giọng hơi pha giận dữ. “Tuy anh không đồng ý với giấc mơ Ấn Độ của em, nhưng không ai có quyền chế nhạo và... xua đuổi em như vậy.”

Vừa gọi đến những ký ức xấu hổ ấy, mặt tôi lập tức nóng ran lên.

“Anh có nên gọi riêng ông ta ra không nhỉ?” Anh hỏi.

Tôi nhoen cười, chớp chớp đôi mắt nhòe lệ.

“Anh nói nghiêm túc đấy.” Henry sờ sờ cằm, nheo mắt nói. “Rồi bọn anh sẽ có một cuộc đọ súng trên đồi hoang vào sáng sớm mai, lúc sương mờ còn giăng phủ. Hẳn là lãng mạn lắm đây. Sau đó, anh sẽ bắn ông ta để lấy lại danh dự cho em.”

Tôi bật cười. Khóe môi anh cũng cong cong nụ cười nửa miệng.

“Em không muốn à?” Anh hỏi, nhướn cao đuôi mày.

“Không đâu. Nhưng em rất biết ơn anh.” Tôi hít một hơi khó nhọc. “Mà em buồn không phải vì ông Pritchard đâu. Thật đấy.”

Anh nheo mắt vặn hỏi. “Vậy chứ ai?”

Lập tức, tôi ước gì mình có thể rút ngay lời vừa nói vào bụng. Tôi vẫn chưa sẵn sàng để thú nhận với Henry con người đáng hổ thẹn mà mình đã trở thành. Cũng chưa sẵn sàng để chia sẻ với anh đoạn đời thối nhục nhã với Sylvia. Tôi ước gì anh đã không tìm thấy mình. Mũi sụt sùi chảy nước, tôi bèn giơ tay áo lên chùi, vì không mang theo khăn tay.

Trời ạ! Tôi lúc này có khác gì Maria đâu? Ngồi khóc lóc ở một chỗ không thích đáng, còn để nước mắt nước mũi chảy ròng ròng trên má. Tôi lắc đầu nguây nguậy, thấy cảm ghét bản thân vô cùng. Sao chỉ mới vài ngày ngắn ngủi, tôi đã chìm hẳn xuống vực sâu?

Khẽ hát những sợi tóc phủ trên mặt ra sau, tôi đáp: “Không ai cả. Chẳng có gì hết.”

“Kate, anh chưa bao giờ thấy em khóc lóc như vậy. Rõ ràng là có chuyện gì đó.”

Tôi lác đầu. “Em không thể... không thể nói cho anh biết, Henry.” Dầu cố chú tâm vào bên trong chiếc lòng, tất cả những gì tôi nhận thấy vẫn chỉ là sức nặng từ ánh nhìn chằm chằm của Henry.

Sau một khoảng lặng kéo dài, anh bỗng cất lời, giọng trầm âm: “Còn nhớ cái hôm ở trong rừng không? Hôm bố anh qua đời ấy.”

Tôi nín thở, quay sang nhìn anh. Sau ngần ấy năm né tránh chủ đề này, tôi không thể tin nổi giờ đây anh lại đề cập đến nó. Từ sau hôm ấy, tôi và anh không bao giờ nhắc lại chuyện đó với nhau. Tôi cũng chưa hề hé một lời nào với bất kỳ ai khác, và đoán chắc Henry cũng vậy. Thế mà bây giờ, sau chừng ấy thời gian...

“Vâng,” Tôi thò thề đáp.

Khi ánh mắt chúng tôi giao nhau, dường như có thứ gì đó được tạo nên – một sợi dây tình cảm thu hẹp khoảng cách địa lý: giống như một cái cử động, một cái khom người, một bàn tay vươn ra, hay một cái đầu khẽ cúi. Dầu cho chúng tôi vẫn ngồi im như tượng, với chỉ một đoạn ký ức nổi lên đôi bên.

Đoạn Henry nghiêng người xuống, chạm vào cổ tay tôi, trượt dần lên cánh tay, cua qua đầu vai rồi dừng lại. Lúc này, anh mới cất tiếng: “Anh không biết phải dùng lời nào để diễn tả cảm giác của mình khi ấy.” Giọng nhẹ và hơi khàn, tựa đang mon trón. Lòng tôi bỗng như có thứ gì nứt rạn. “Thậm chí đến tận bây giờ, sau ngần ấy năm, sự mất mát đó vẫn còn như in trong tâm trí anh. Cũng vào hôm đó, anh đã tự hứa với lòng, nếu có ngày em lạc trong đau khổ – nếu có ngày em cần một bàn tay cứu giúp – thì anh nhất định sẽ đưa tay ra bằng mọi giá.”

Một giọt nước mắt lăn dài trên má rồi đậu xuống dưới hàm. Henry đưa bàn tay đang đặt trên vai tôi lên gạt đi. Sau đó, anh lùi lại, khe khẽ thở dài. “Nhưng em lại không chịu nói với anh.”

Đoạn nhướn một bên mày, anh nói tiếp. “Có lẽ anh không đáng để em tin tưởng?”

Môi tôi run run, lập bập trả lời: “Không phải vậy. Em tin anh.”

Anh ngòi đó, kiên nhẫn, như thể sẵn sàng chờ đợi cả đêm nếu buộc phải vậy. Tôi bỗng muốn giải bày với anh. Không phải chuyện giữa tôi và Sylvia, cũng không phải lý do khiến tôi ngồi khóc lóc trước chiếc lòng này. Tôi duỗi tay nắm song chắn, nhưng không lác nó nữa. bởi không muốn khiến chú chim trong lòng hoảng sợ. Dầu vậy, nó vẫn đập cánh phạch phạch. Cùng lúc ấy, những lời nói bỗng bật khỏi cổ họng và bay ra miệng tôi.

“Lúc nào em cũng cảm thấy ngọt ngào, tù túng. Giống như chú chim này, bị dính bẫy, bị giam hãm, bị bắt nhốt trong lòng. Dầu cố giãy giụa cũng chỉ là đâm sầm vào tường ngăn.” Sau một tràng, tôi nhìn về mặt bối rối của Henry rồi tiếp tục. “Anh là đàn ông – chắc không hiểu được đâu. Cuộc

sống của anh quá khác với em. Nhưng anh đã từng...” Tôi hít một hơi thật sâu, khiến lồng ngực căng tràn như nhồi. “Anh đã từng ao ước thứ gì đến đau đớn tâm can, hao gầy xác thịt?”

Anh ấy ngồi bất động, đôi mắt đen thẫm chăm chú nhìn tôi. “Có” – Anh đáp, rất khẽ nhưng vô cùng nghiêm túc.

“Đó chính là cảm nhận của em về Ấn Độ. Em ao ước được giông buồm ra khơi đến quận thất ruột gan. Nhưng em sợ mình sẽ chẳng bao giờ được đến đấy, sợ rằng đó sẽ mãi chỉ là một giấc mộng hão huyền. Nếu ngay cả giấc mộng đó cũng không thành, thì rất có thể chẳng giấc mộng nào thành trong cuộc đời em. Nếu vậy, em sẽ còn lại gì ngoài sự tẻ nhạt vô vọng; không niềm vui, không phiêu lưu, không lựa chọn và cả... cả không sự sống.” Hơi ngừng một chút, tôi nói tiếp. “Cứ nghĩ đến những bức tường vây quanh bốn phía, những kỳ vọng gửi gắm vào em, những điều em được phép lẫn không được phép làm, và cả chút năng lực ít ỏi đến đáng thương mà em đang có hoặc sẽ có, chỉ đơn giản vì em sinh ra là phụ nữ – thì em lại cảm thấy trong lòng mình như có hàng triệu đôi cánh đang mãnh liệt cất lên, mãnh liệt đến đau đớn.”

Lúc này giọng nói của tôi cũng run rẩy như những giọt nước long lanh đang tràn ra hốc mắt: “Bây giờ, đến chơi nhạc Mozart em cũng bị Herr Spohr ngăn cấm. Không Ấn Độ lẫn Mozart, thử hỏi em còn lại gì? Làm thế nào em có thể sống tiếp trong cái lồng giam cuộc đời đây?” Tôi lắc đầu cuống loạn, nước mắt chảy thành dòng. “Em nghĩ rồi cuộc đời mình cũng sẽ kết thúc như chú chim tội nghiệp này. Sau khi gãy gựa đến kiệt quệ trong những chấn song, em sẽ buông tay từ bỏ rồi sống lạng lã không một lời ca nơi căn phòng bị quên lãng.”

Giọng như vỡ òa, tôi bậm môi ghim lại những lời dạn thốt ra. Không dám nhìn thẳng vào mắt Henry trong lúc đấu tranh hòng kiểm soát cảm xúc của mình. Ngu ngốc làm sao – khi đem so sánh nỗi buồn lạc mất giấc mơ Ấn Độ với nỗi đau mất cha của anh ấy. Chắc chắn Henry sẽ nghĩ tôi là một đứa điên rồ nên mới làm quá lên như vậy. Đó giờ, anh chưa từng tán đồng giấc mơ Ấn Độ của tôi. Đau đớn hơn khi tôi nhận ra rằng anh sẽ gạt phắt đi những lời tâm sự thống thiết ấy, hoặc không hiểu hết ý nghĩa, hoặc hiểu rồi mà lơ đi như thứ nhỏ nhặt chẳng đáng bận tâm.

Song, thay vào đó, anh lại cẩn trọng nói: “Vậy, em là chú chim trong chiếc lồng này?”

Tôi gật đầu.

“Và trong mắt em chỉ có một lựa chọn duy nhất là cố gắng chống chọi với những thanh chắn này, đến khi sức cùng lực kiệt thì buông xuôi từ bỏ?”

Tôi gật đầu, len lén liếc nhìn Henry. Anh ấy đáp lại bằng một vẻ mặt kết hợp giữa thương xót và dao động. Sau một lúc lâu chăm chú nhìn tôi, anh dời mắt sang chú chim trong lồng. Rồi anh làm gì đó – một cử động rất khẽ, cánh cửa lồng bật ra. Anh thò tay vào trong, tôi nín thở nhìn anh túm gọn chú chim một cách thận trọng và nhẹ nhàng. Đoạn khum bàn tay lại rồi đưa nó ra ngoài.

Xoay sang tôi, Henry giơ tay ra.

Toi dăm dăm nhìn anh rồi lại nhìn chú chim đang cố vùng vẫy giẫy thoát khỏi tay anh.

“Đây. Em cầm lấy đi.” Anh gio chú chim về phía tôi, tay khum lại nhẹ nhàng.

Tôi rụt rè duỗi tay ra, luồn vào bàn tay Henry cho tới khi những ngón tay của mình đã tạo thành bức tường vây quanh chú chim bé nhỏ. Cảm nhận được những chiếc lông đen nhánh tựa như chất lụa mịn màng, khung xương mỏng manh và đôi cánh kích động dợm cất lên trong tay mình.

“Em giữ nó rồi chứ?” Henry hỏi.

Tôi gật đầu, hồi hộp và bối rối. Henry thả hẳn tay ra, chú chim hoàn toàn nằm trong tay tôi. Cảm nhận niềm thôi thúc cất cao đôi cánh mạnh mẽ, nhịp tim khê khàng giống giục giã. Tôi mở tay ra. Nó bay lên.

Đôi cánh phành phạch đưa chú chim bay vút lên cao bằng tốc độ đáng kinh ngạc. Nhìn nó lượn quanh trên đầu, tôi bỗng cảm thấy sức sống dâng tràn. Tôi cười mà chẳng hiểu lý do vì sao. Đánh mắt sang Henry, tôi thấy anh cũng đang nhìn mình với một nụ cười.

“Cuộc đời không chỉ có một lựa chọn, Kate ạ,” Anh nói “Không chỉ một đâu em.”

Tôi dựa lưng vào tường, ngửa đầu nhìn chú chim bay vút trên cao, suy ngẫm từng lời của Henry.

Anh ấy cũng dựa vào tường ngay cạnh tôi, khuỷu tay chúng tôi chạm vào nhau.

“Chúng ta sẽ phải bắt nó lại,” Tôi nói, “Và đưa nó vào lồng.” Tôi ngẩng đầu đánh giá độ cao của trần nhà, tự hỏi làm cách nào để bắt được chú chim.

“Em thấy chẳng dễ tí nào.”

“Không dễ. Nhưng đáng lắm.”

Sau một khoảng im lặng kéo dài, tôi thề thốt, “Cảm ơn anh. Vì chú chim.”

Tôi tựa vào Henry, đầu ngả lên vai anh như đã bị đê mê vắng rút cạn năng lượng. Chúng tôi lặng lẽ ngồi bên nhau trong im ắng bao trùm, thoải mái ngắm nhìn chú chim nhỏ bay, bay, và bay mãi.

Mãi đến khi chuông đồng hồ điểm mười hai giờ, tôi mới miễn cưỡng động dậy. Vươn thẳng người, tôi ngáp dài nói: “Giờ chúng ta bắt nó thế nào đây? Hẳn ông anh quý nó lắm.”

“Cứ để nó tự do một tối đi. Sáng mai anh sẽ bắt nó lại.”

Đoạn, tôi mắt nhắm mắt mở nhìn Henry đi quanh phòng thổi tắt hết nến, chỉ chừa lại một cây để soi đường khi chúng tôi ra ngoài. Anh đóng cửa cẩn thận. Cả ngôi biệt thự chìm hẳn vào bóng tối và linh lặng, ngoại trừ tiếng thang gỗ cọt kẹt dưới chân chúng tôi.

Chúng tôi lẳng lẳng đến chái nhà phía Tây, tới phòng mình, tôi bỗng có cảm giác ray rứt mơ hồ – tựa như đáp án cho vấn đề đang ở ngay trước mắt, nhưng lại bị một màn sương giăng phủ khiến tôi không thể nhìn rõ được. Càng cố nghĩ, lại càng mờ nhạt hơn. Henry dừng lại và nhẹ nhàng mở cửa ra. “Chúc em ngủ ngon, chú chim bé nhỏ,” anh thăm thì, khẽ đến độ tôi tự hỏi liệu có phải mình đã tưởng tượng ra về ‘chú chim bé nhỏ’ ở đằng sau? Hoặc giả tôi đã tưởng tượng ra tông giọng êm ái khi anh nói câu đó?

Đứng trước cánh cửa mở vào phòng mình, tôi dõi mắt nhìn anh đi hết hành lang. Lần này, anh bước vô cùng từ tốn. Mãi cho đến khi ánh nến tắt hẳn sau góc tường, để lại bóng tối dày đặc, tôi mới quay sang đối diện với căn phòng yên tĩnh và nỗi sợ hãi của mình.

Đã có thứ giúp chú chim được tự do. Nhưng điều gì sẽ giúp tôi tự giải phóng? Tôi trần trọc lắng nghe những âm thanh kéo kẹt rên rĩ, tiếng gió vi vu vượt biển băng đời. Vừa thoáng nghĩ đến bản giao ước oái oăm, nỗi tuyệt vọng lại hùng hổ chiếm đóng. Hình ảnh chú thỏ mắc kẹt trong bẫy sắt, và chú chim cất đôi cánh tự do cứ thay nhau hiện lên trong đầu, tuyệt vọng cùng cực và hy vọng le lói đung đưa qua lại, cho tới khi tôi chẳng tài nào sắp xếp nỗi suy nghĩ và cảm xúc của mình. Cuối cùng, kiệt quệ và mệt lử, tôi dần chìm vào giấc ngủ chập chờn.

Chương 13

Chuyển ngữ: Boringrain

Tôi bị đánh thức bởi tiếng chim hót. Phòng trong vẫn tối om om. Lúc ngủ trần trọc, chần chập đã quẩn vào chân tôi tạo thành một tổ kén màu mận chín tự bao giờ. Tôi co chân đạp nó ra, rùng mình chạy vọt qua sàn gỗ lạnh cóng, rồi kéo phẳng tấm rèm và mở toang cửa sổ.

Sương mờ giăng phủ che kín tầm nhìn, bao bọc mặt đất như tấm rèm tơ. Mặt trời vẫn chưa mọc, nhưng đã có dấu hiệu cho thấy nó sắp sửa nhô lên – ấy là bầu trời hừng sáng nơi đằng đông, và tiếng chim trời hót gọi ban mai. Tôi nhắm mắt lắng nghe những âm thanh quen thuộc, có tiếng chim sáo, chim én, chiền chiện, chim sẻ, chim hét, và cả kim yến. Song điệu nhạc của lũ chú chim sinh trưởng vùng ven biển này khác hẳn so với lũ chim sống gần nhà tôi.

Tôi thụt đầu vào trong, khép cửa sổ lại rồi lập tức thay đồ. Giục giã bản thân phải nhanh hơn nữa, trước khi mặt trời kịp nhô cao và lũ chim thôi hót. Tròng vội chiếc áo ấm nhất của mình, tôi chẳng thèm bận tâm đến đầu tóc rối bù mà vội vàng vàng xỏ chân vào giày, vừa nhảy lò dò qua hành lang vừa cúi người kéo mạnh từng chiếc vào chân. Đoạn, tôi chạy như bay xuống cầu thang, chẳng thiết cần thận tìm đi lối cửa sau mà cứ băng thẳng qua đại sảnh rồi xông ra ngoài bằng cửa lớn.

Sương sớm ôm trọn lấy tôi bằng những ngón tay ẩm ướt và giá lạnh của mình. Tôi đi theo hướng tây, hướng đi ra đời cỏ vì biết rằng ngôi biệt thự được đại dương bao bọc phần phía đông. Tuy mặt đất phủ sương trắng xóa, nhưng khi nghe thấy tiếng cỏ khô kêu lạo xạo dưới chân, tôi biết rằng mình đã đến đúng chỗ.

Giữa màn sương hiện ra một tảng đá lớn, tôi bèn đến gần nó. Bầu trời rạng sáng trong vắt không một gợn mây. Những bụi dương xỉ và thạch nam ướt nhầy sương quệt vào váy tôi. Xa xa ngoài bãi cỏ có tiếng ngựa hí vang. Dẫu vậy, tôi vẫn nghe rõ mồn một tiếng chim hót.

Đến trước tảng đá, tôi dừng lại một chốc để tìm đường leo lên. Nó lớn hơn nhiều so với tôi tưởng khi vừa nhắc thấy từ đằng xa, sừng sững như một tòa lâu đài lờm chờm bị gió lạnh mài mòn mà phải ngã hẳn đầu ra sau tôi mới thấy được chóp. Sau hai lần trơn trượt và cố sức bấu víu bằng cả hai tay, cuối cùng tôi cũng trèo lên tận đỉnh. Ngồi xuống nghỉ một lát, tôi khoanh tay trước ngực, hít đầy một buồng khí lạnh, dõi mắt nhìn màn sương đang tan dần và lắng nghe tiếng chim hót quanh tai, lạnh lốt, líu lo, rù rì, thánh thót, chiêm chiếp, véo von. Song, tôi lại chẳng biết gì về chúng.

Giữa đôi cỏ mênh mông, trên đỉnh cao vời vợi, bao quanh là vùng đất xa xăm, tiếng chim lạ lẫm, tôi chợt thấy mình nhỏ bé xiết bao. Hay phải nói, những điều tôi chưa biết, chưa trải nghiệm và nhìn thấy thật bao la rộng lớn. Tôi sợ hãi nhận ra hiểu biết hạn hẹp của mình trước thế gian. Sợ hãi nhận ra mình chẳng thể làm gì để hoàn thành giao ước. Chẳng có cho mình một kế hoạch giành giật tự do mà nếu không, thế giới của tôi cũng chỉ là hạt bụi nhỏ bé như này thôi.

Quảng hồng đã nhô cao báo hiệu chẳng mấy mặt trời sẽ mọc. Sương mờ sẽ nhanh chóng bốc hơi, trả lại cho mặt đất những đường nét rõ ràng sống động. Song tương lai mờ mịt phía trước của tôi sẽ hiện được bao phần? Con đường đến cuộc sống mới cùng cô Charlotte ở Ấn Độ sẽ rõ được mấy phần?

Henry nói rằng cuộc đời luôn có nhiều hơn một lựa chọn. Nhưng tôi đã trót buộc mình vào mẹ, tự thò đầu vào một bản giao ước chẳng có chút phần thắng nào cả trên lý thuyết lẫn thực tế. Không tìm ra được ba người đàn ông nào chịu cầu hôn mình, tôi sẽ hoàn toàn lọt vào vòng khống chế của mẹ. Nhắm nghiền hai mắt, tôi ước sao mình có thể trở ngược về thời điểm đó để thay đổi bản giao ước kia. Có gì tôi lại chấp nhận một thỏa thuận để ngỏ như vậy? Bởi tôi không lường trước thất bại ư? Cho nên bây giờ chỉ còn biết chùng lòng nghĩ đến viễn cảnh khi mẹ biết tôi thua.

Một vài khả năng lướt qua trong óc. Bà sẽ ép tôi lấy lão Cooper? Gửi tôi đến Luân Đôn sống chung với Eleanor để chăm sóc các con chị ấy? Hay tệ hơn nữa là mưu đồ những trò hèn hạ như đã làm với Eleanor ở Brighton? Tôi rùng mình tởm lợm bởi những ý tưởng có thể nảy ra trong đầu bà. Đối với bà ấy, chủ nghĩa cơ hội vốn không biên giới, rào cản đạo đức chẳng nghĩ lý gì.

Chợt nghe có tiếng sáo văng vẳng. Tôi lập tức ngẩng đầu dỏng tai lên. Đúng là tiếng ca tươi vui của loài chim sáo. Một nụ cười khê lướt qua môi, tôi khum hai tay trước miệng và bắt chước huýt theo. Một giây sau, tiếng sáo ấy lại cất lên lần nữa. Vừa không ngừng huýt sáo đáp trả, tôi vừa đắm đắm nhìn màn sương mờ tìm kiếm hình bóng của Henry, song chẳng thấy anh đâu. Sau một quãng thời gian chờ đợi kéo dài, tôi rầu rĩ nhận ra, tiếng sáo ấy thật sự là tiếng hót của một chú chim.

Tôi thở dài chống tay ra sau và ngược nhìn bầu trời quang đãng. Bỗng có một tia sáng chợt lóe qua đầu. Một gợi ý thì đúng hơn. Cảm giác như nếu tôi chịu bỏ công suy nghĩ, nó sẽ mở ra cho tôi cách giải quyết mọi vấn đề.

Tôi dạo lại cuộc nói chuyện với mẹ hôm đó thêm lần nữa. Bà bắt tôi kết hôn, còn tôi khăng khăng từ chối. Tôi vẫn nhớ mình đã hét lên với bà, hỏi rằng phải từ chối bao nhiêu lời cầu hôn nữa thì bà mới chịu tin rằng tôi thật sự không muốn lấy chồng. Ba. Tôi ngồi thẳng dậy, tự hỏi đó có chính xác là những lời mình đã nói? Cẩn thận nhẩm lại đoạn đối thoại hăng hăng còn hằn sâu trong ký ức. Nó quan trọng nhường ấy – tôi tuyệt đối sẽ không nhớ nhầm. Đúng. Chính xác là thế. Khi tôi hỏi về những lời cầu hôn. Mẹ đã cho tôi con số ba. Nghĩa là tôi không cần phải thuyết phục ba người đàn ông, mà chỉ cần nhận được ba lời cầu hôn mà thôi.

Niềm hy vọng và nhẹ nhõm tức khắc cuộn vào tâm trí, hết như sự tự do bùng sáng lúc chú chim lông đen sải cánh khỏi lồng giam. Tôi chỉ cần một người chịu cầu hôn mình ba lần, một người thân thiết sẵn sàng trao cho tôi đặc ân ấy. Nụ cười thư thái liền lướt qua môi.

Song niềm vui sướng chưa kịp bay cao đã lại ngã nhào xuống đất. Trái tim bỗng nhói lên nỗi đau khôn tả. Tôi làm được thật sao? Bảo Henry cầu hôn mình? Cho đâu anh thực sự đồng ý, liệu tôi có chịu nổi khi nghe anh tận miệng thốt lên những lời mình hằng mơ ước, để rồi đổi lòng từ chối?

Nỗi sợ hãi cuộn tràn vào tim hòng giật phăng cánh cửa tôi đã khóa kín bấy lâu. Tôi dùng một tay giữ gọn mái tóc đang bị gió cuốn bay rồi chống tay kia lên trán. Trong kế hoạch này vẫn tồn tại rủi ro, không phải về phía Henry – anh đã có sẵn con đường phía trước. Tiểu thư Sc, Blackmoore và nguồn thu từ điền trang sẽ cho anh sống đời dư dả và được trọng nể. Anh sẽ không mất gì khi ban cho tôi ân huệ ấy. Nhưng, đúng vậy, người có nguy cơ bị tổn thương chính là tôi.

Tôi ngừng đầu cổ tổng khứ suy nghĩ ấy đi trước khi nó kịp cắm rễ vào tâm trí. Đó là lối thoát duy nhất, là đáp án cho mọi vấn đề của tôi. Không gì tồi tệ xảy ra đâu. Trái tim sẽ không suy sụp chút nào đâu. Một năm rưỡi trước, nó đã được khóa giữ an toàn và luôn thực thi chính xác những gì tôi mong muốn từ bấy đến nay. Dẫu có giáp mặt hằng ngày với Henry trong suốt mười tám tháng ấy, quyết tâm trong lòng tôi cũng chưa hề bị dao động.

Chưa một lần tôi nghi ngờ hay cố huyễn hoặc bản thân lơ đi quyết tâm ấy – cả trong ý nghĩ, lời nói lẫn hành động. Bây giờ chỉ còn phải nhờ Henry cầu hôn tôi ba lần. Anh nhất định sẽ nhận lời, và tôi sẽ có giấc mơ Ấn Độ của mình.

Niềm phấn khích đột ngột dâng tràn tựa muốn nhấc tôi lên bằng cảm giác lâng lâng bay bổng. Tôi bèn đứng dậy tìm đường đi xuống nhưng đột ngột bị sẩy chân khiến tay cạ mạnh vào mặt đất. Cả người phẳng phẳng trượt xuống.

Ngay lúc quờ tay tìm được chỗ bám lại, đu đưa thân mình vất vèo giữa lưng chừng, tôi bỗng nghe thấy tiếng bước chân huỳnh huých. Ngoái đầu qua vai nhìn xuống bên dưới, thấy mình chẳng còn cách mặt đất bao xa, tôi bèn thả tay nhảy xuống rồi tươi cười xoay lại.

Anh chàng Brandon trẻ tuổi đang đứng cách tôi chừng một mét với vẻ thảng thốt phủ kín gương mặt.

“Ồi!” Tôi giật thót tim, nhất thời quên cả cách nói năng.

“Cừ thật!” Khóe môi anh ta chậm rãi dần ra nụ cười, mắt lấp lánh niềm ngưỡng mộ. “Thế mà tôi còn định chạy đến đỡ cô cơ đấy, thừa thãi quá nhỉ?”

Thì ra tiếng bước chân lúc nãy là của anh ta.

“À, vâng...” Tôi lúng túng đáp, day day trán tự hỏi liệu có thô lỗ không nếu cứ thế bỏ đi. Nhưng nom như anh ta đang đợi một lời giải thích. Nên tôi đành nhún vai hờ hững. “Tôi thường xuyên trèo cửa sổ.”

Nụ cười rạng rỡ của Brandon quá dễ tiêu nhiễm, nó khiến người khác choáng váng sây sầm, đặc biệt là khi những tia nắng mặt trời rọi xuyên màn sương, sáng lóa trên mái tóc vàng ươm của anh ta.

“Thật á?” Anh ta hỏi, chân bước lại gần tôi.

Tôi vén mái tóc rối của mình ra sau, ngẫm lại quá trình đi thẳng từ giường ngủ ra đây, suy đoán mức độ tả tơi của mái tóc và dáng vẻ nhếch nhác luộm thuộm của bản thân, nếu không nói là tệ hơn.

Song, từ đôi mắt như màu xanh cây cỏ chung quanh của anh chàng Brandon trẻ tuổi này, tôi vẫn thấy vẻ thích thú chưa phai. Nụ cười của anh ta tựa tia nắng ấm áp soi rọi lên tôi.

“Thế, vì sao cô lại ưa trèo cửa sổ vậy, tiểu thư Worthington?”

Tôi thấy má mình nóng bừng lên. Sự nhớ lại những lời của Sylvia đêm hôm trước – rằng tất cả mọi người đều đánh giá tôi bằng danh tiếng chẳng mấy tốt đẹp của gia đình, nhớ lại cái khẩy cười khinh nhạo khi tôi tỏ bày muốn được cầu hôn. Tôi tự nhận mình chưa từng gây ra chuyện gì đáng bị phỉ báng, thế mà hôm nay lại hành xử một cách buông thả không phải phép như này.

Đương lúc rối rắm cùng cực, bỗng tôi vỡ lẽ ra một sự cứu rỗi rành rành. Nếu đã tìm được con đường tương lai bằng sự giúp đỡ của Henry, tôi chắc chắn có thể thoát khỏi đây và lên đường đi Ấn Độ, như vậy tôi sẽ chẳng bao giờ chạm mặt anh chàng Brandon hay cha anh ta lần nữa. Đến lúc đó, tôi sẽ chẳng cần phải mang mặc cảm vì cái họ Worthington của mình. Những điều tiếng không hay

về các chị em gái cũng chẳng thể vượt qua đại dương xa xôi để ảnh hưởng đến tôi. Và tôi sẽ không phải mỗi chài bất cứ gã đàn ông nào nữa.

Nghĩ đến sự tự do ấy, tôi không khỏi sung sướng cười nhẹ nhõm. Xét thấy chẳng cần thiết quan tâm anh Brandon này nghĩ gì về mình, tôi thành thật trả lời.

“Thi thoảng tôi thấy mình cần chạy trốn.”

Đôi mày anh ta nhướng lên. “Vậy ra cửa sổ là lựa chọn chạy trốn của cô? Lẽ nào cửa lớn không đáp ứng được yêu cầu đó?”

Môi tôi cong lên một nụ cười trầm lắng. “Đôi khi cửa sổ là hành trình phiêu lưu duy nhất dành cho một quý cô, anh Brandon ạ.”

Anh ta lại tiến sát tới tôi đến độ có thể nom rõ đám râu mọc lún phún hai bên má. Phải thừa nhận anh ta rất điển trai, vô cùng điển trai là khác.

“Cô thú vị thật đấy.”

Từ đáy mắt anh ta, tôi cũng đọc được điều tương tự bởi ánh mắt ấy cứ đắm đắm dán vào tôi bằng cái nhìn nóng bỏng khiến tôi đâm ra ngượng ngùng lúng túng và bắt đầu lo lắng cho vẻ ngoài xộc xệch của mình.

“Vậy ra cô là một tín đồ phiêu lưu? Phải chăng đây là lý do kéo cô ra ngoài này lúc tinh mơ sáng?”

“Không thú vị thế đâu.” Tôi mỉm cười đáp. “Tôi chẳng qua đi theo tiếng chim hót thôi. Tiếng chim ở đây khác hẳn tiếng chim ở Lancashire.”

“Ra vậy.” Anh ta vẫn chăm chăm nhìn tôi như thể nhìn một sinh vật lạ lần đầu được thấy. Tôi tự hỏi tóc tai mình thế nào rồi nhỉ? Đoạn cổ vượt nó khỏi mặt trong khi gió mạnh cứ thốc ngược lại, tán cả vào tóc lẫn váy tôi, rung rung mấy cây thạch nam và khiến những ngọn cỏ dài nhấp nhô uốn lượn tựa sóng biển. Khẽ xoay lưng về phía Brandon, đưa mắt nhìn về hướng mà tôi đoán chắc là nơi căn biệt thự tọa lạc, tôi khách sáo lên tiếng, “Tôi nên quay về thì hơn. Nếu anh thứ lỗi...”

“Không, tôi không thứ lỗi đâu.”

Tôi sững sờ nhìn anh ta trân trời. “Sao cơ?”

Anh ta lắc lắc đầu. “Cô không thể chỉ nói đi theo tiếng chim hót rồi cứ thế bỏ lưng cho con tò mò của tôi được dịp ngứa ngáy chộn rộn lên như vậy được.”

Tôi gượng gạo cười. “Yêu thích chim chóc nào phải sở thích gì đặc biệt đâu?”

“Đúng vậy. Ai lại chẳng yêu chim cơ chứ?” Giọng anh ta trầm thấp và thân thiết hơn. “Nhưng không mấy ai chịu ra tận đồi cỏ này trước cả khi mặt trời mọc chỉ để nghe tiếng chim hót cả. Và điều đó, thưa cô Worthington, đã khiến cô trở nên quyến rũ.”

Lời nói, nụ cười và ánh mắt anh ta kết hợp thành một chỉnh thể khiến tôi sáng sốt không thốt nổi nên lời, chỉ biết trân trân giương mắt nhìn anh ta với một vệt phiếm hồng khẽ lướt qua má.

“Trông cô có vẻ ngạc nhiên.” Anh ta nói khẽ.

Ngoài lúng túng cười trừ, tôi chẳng còn biết làm gì hơn. “Xin lỗi. Tôi chỉ là hơi bất ngờ khi có người cho rằng niềm yêu thích chim chóc của tôi là một sự quyến rũ.”

Khóe môi anh ta liền giãn rộng. “Vô cùng vinh hạnh.”

“Vậy còn anh Brandon, anh làm gì ngoài này lúc mờ sáng thế?”

Anh ta hít vào một hơi rồi ngược mắt nhìn lên cao, mặt trời bọc trong vàng hào quang chói lọi đã nhú khỏi chân trời. “Tôi ra ngoài thám hiểm. Cô thấy đấy, đây là lần đầu tiên tôi đến đồi cỏ. Mà một nơi có cả núi lẫn biển như này thì lại càng...”

Đoạn dán mắt vào tôi, anh ta nói tiếp. “...càng lý tưởng hơn, không phải sao?”

Tôi gật đầu, tán đồng với anh ta. Dưới những tia nắng ngày một sáng rõ, tôi thấy cần phải thay đổi nhận định về màu mắt của Brandon. Không phải sắc xanh của đồi cỏ nơi đây, mà là màu xanh của cây cối quê nhà. Dưới ánh bình minh, toàn thân anh nhuốm đẫm sắc vàng chói lọi – từ mái tóc, nước da cho đến những cọng râu mảnh lún phún dưới cằm và hai bên má. Tôi nhận ra anh ta khá cao, có thể gần bằng Henry.

Tôi tự hỏi vì sao Sylvia lại bỏ qua một người như anh ta mà để mắt đến ông bố nhỉ?

Đoạn, anh ta khẽ chỉ sang trái ra hiệu. “Chúng ta cùng trở về chứ? Tôi thấy đói muốn rã ruột rồi. Hẳn là sau cuộc dạo chơi cô cũng đói rồi nhỉ?”

Tôi sóng đôi cạnh anh ta. Được một lúc, tôi khẽ hắng giọng. “Nhân nói về cuộc dạo chơi, phiền anh đừng kể cho người khác biết nhé, tôi sợ nhiều người không chấp nhận tính ưa phiêu lưu lắm.”

Anh ta khẽ liếc tôi một cái, đuôi mày vể lên, song vẫn mỉm cười đáp. “Rất hân hạnh được cùng chung bí mật với cô.” Rồi chẳng cho tôi kịp suy nghĩ về những lời ấy, anh ta lại nói tiếp. “Giờ hãy kể cho tôi nghe về những chú chim của cô đi.”

Tôi liếc nhìn anh ta, gió thổi tóc bay lòa xòa trước mặt. “Anh muốn biết gì?”

“Mọi thứ. Điều khiến cô yêu thích.”

“Tiếng hót. Bản tính của chúng” Tôi đáp, đánh mắt sang Brandon, tự hỏi liệu anh ta có thực sự quan tâm như trong giọng nói của mình không. Song ánh mắt của anh ta chẳng hề dứt khỏi tôi, không lộ chút gì ngoài sự chăm chú. Vì rất ít người thực sự muốn tán chuyện về sở thích của tôi, nên tôi đột nhiên thấy rất hứng khởi. “Chúng rất dễ bị đánh đồng. Người ta thường cho rằng tất cả các loài chim đều như nhau. Nhưng kỳ thực mỗi loài đều có những nét độc đáo riêng.”

Anh ta gật đầu, khích lệ tôi nói tiếp.

“Tiếng hót có thể làm đặc điểm nhận dạng cho từng loài, chứ không hề đơn giản chỉ là tiếng kêu chiêm chiêm đâu. Ví dụ chim sáo sẽ hót như này.”

Đoạn tôi chum miệng huýt điệu sáo đã cùng Henry luyện tập hàng giờ trong một ngày mưa nhiều năm về trước.

Anh ta nhướn cao đôi mày. “Vậy ra đó là cô à? Lúc nãy ấy. Tôi đã nghe thấy tiếng huýt sáo trên đồi cỏ.”

Tôi gật đầu. “Vâng, một tiếng là tôi. Tiếng còn lại... tôi đoán là của một chú sáo thật.” Chùng lòng nhớ đến cảm giác thất vọng khi không thấy Henry lộ diện khỏi đám sương mờ.

“Thế cô thích nhất loài nào?” Brandon hỏi.

Tôi đáp lấp lửng. “Câu đó thật khó trả lời.”

Khóe môi anh ta cong lên. “Cứ nói tên một trong số những loài cô thích là được.”

Tôi ngẫm nghĩ một lát. Vốn định đáp là chiến chiến, nhưng tôi lại cảm thấy làm vậy giống như là phản bội Henry.

Những cọng thạch nam khô quắt đã nhường đường cho cỏ xanh mướt mắt mọc quanh Blackmoore. Mặt trời đã nhô hẳn lên cao, ánh nắng vàng ươm dần dà xua tan sương sớm. Brandon chợt dừng bước, quay sang nhìn tôi về chờ đợi.

Tôi cũng đứng lại theo, cân nhắc một lát, đoạn trả lời.

“Anh vũ.”

“Nó thế nào?”

Tôi nhìn anh ta nghi hoặc.

Anh ta vẫy vẫy tay như muốn giục tôi nói tiếp. “Điều gì khiến nó có tên trong danh sách yêu thích của cô?”

Anh ta ra vẻ thật sự quan tâm đến sở thích của tôi. Điều đó thật quá lạ lẫm.

“À... Ờ...Nếu anh thật sự muốn biết...”

“Tôi thật sự muốn biết.”

“Chỉ vì một lý do, khi bay lượn trên cao, nom nó như thể đang khoác một chiếc áo lông xám ngoét bóng bẩy, nhưng thực ra ở vùng bụng và ngực nó có những đốm lông trắng đen, trông bắt mắt như sắp tham dự một bữa tiệc vậy. Anh có thể nghĩ nó là một giống vật buồn tẻ chán ngắt, nhưng khi nhìn thấy những đốm lông ấy, anh sẽ nhận ra ngay mình đã lầm.” Tôi nói liền một hơi. “Nhưng điều mà tôi thích nhất ở loài anh vũ là sự can trường. Nó thường đậu trên ngọn cây to và cất cao tiếng hót giữa trời giông bão, tựa như thách đố ông trời có thể khiến nó sợ hãi, hay chẳng muốn ngạo nghễ nói rằng tiếng hót của nó vượt xa cả bão tố. Nó thật sự rất gan dạ.” Tôi mỉm cười nhún vai. “Khiến tôi vô cùng ngưỡng mộ.”

Anh ta nghiêng ngẫm nhìn tôi bằng ánh nhìn khó đoán, ánh mắt ấy tựa như ánh mắt khi tôi ngắm nhìn lũ chim. Bỗng ngộ ra duyên cớ, tôi bèn khoanh hai tay trước ngực. “Anh thấy tôi ngớ ngẩn lắm phải không? Lại đi ngưỡng mộ một loài chim?”

“Không phải vậy,” Anh ra nhanh chóng đáp. “Tôi chỉ đột nhiên thấy vô cùng hứng thú với chim chóc thôi.”

Gió từ biển thổi tấp vào khiến mái tóc của tôi rối xù lên. Vừa cố gắng vén tóc ra sau và cố định nó lại, tôi vừa xoay mặt mình cho mái tóc được thuận chiều cùng gió. “Gió mạnh quá...” Tôi nói.

“Vâng. Chúng ta vào trong thôi.” Brandon tiếp lời, rồi chúng tôi cùng băng qua trắng cỏ, khoảng sân và trở về ngôi biệt thự bằng cửa chính. Đi qua đại sảnh, tôi rảo chân lên lầu định bụng về phòng chỉnh trang trước khi bị ai đó bắt gặp trong bộ dạng này. Đến lối rẽ cầu thang, ánh mắt tôi có thể đưa lên ngắm bức họa Phaeton trên mái vòm, hoặc đưa xuống nhìn dãy hành lang bên dưới. Tôi đã chọn nhìn xuống. Và lập tức bắt gặp Brandon đang đứng ngậy người nhìn lên với nụ cười hòa ái trên môi. Tôi không thể không cười đáp lại.

Rõ ràng anh ta đã nhìn thấy nụ cười của tôi. Má tôi nóng rục lên mà chẳng rõ lý do. Đoạn xoay phắt người hòng che giấu sự e thẹn. Song, chỉ kịp thấy trước mắt loang loáng một vệt mờ, tôi đã lập tức đâm sầm vào ai đó. “Ồi! Xin lỗi!” Tôi nói, tóm chặt lan can để giữ thăng bằng.

Phu nhân Df lùi lại quở trách. “Đi đứng phải nhìn đường chứ, Kitty.”

“Cháu xin lỗi, cháu không thấy cô.”

Bà dãn đôi mắt lạnh lẽo của mình lên mặt tôi, rồi dạo khắp người tôi một vòng trước khi ghim vào tóc tôi. “Cô đã ở ngoài đấy à, Kitty?”

“Là Kate ạ,” Tôi nhắc nhở bà ấy, cố nhịn không giơ tay vuốt lại tóc. “Thưa vâng, cháu đã ra ngoài.”

Bà thở dài rồi ngược mắt nhìn lên như đang tìm kiếm sự cứu rỗi thiêng liêng nào đó. “Tôi phải nói cho cô những hành vi được phép ở đây mới được.”

Tôi không thể ngăn mình đừng liếc qua vai. Cảm thấy một bài thuyết giảng đạo đức lại sắp sửa đổ lên đầu, tôi chẳng mong Brandon chứng kiến cảnh này chút nào. Nhưng anh ta vẫn còn đứng bên dưới ngẩng nhìn lên, mà giọng nói phu nhân Delafield lại vang vọng khắp cả mái vòm chúng tôi đang đứng.

Bà bước lên trước, đánh mắt qua cầu thang, tay nắm chặt lan can gỗ, mu bàn tay hiện rõ đường gân.

“Chào buổi sáng, cậu Brandon.” Giọng bà lúc này là một điển hình của sự lịch thiệp gượng ép.

“Tôi tin chắc cậu đã có một giấc ngủ ngon, phải không?”

“Đúng vậy.” Nụ cười của anh ta thoát cái đã chuyển từ nét hòa ái tôi vừa mếm mộ sang vẻ lễ độ cứng nhắc.

Tôi bèn dịch khỏi lan can, nói: “Xin cô thứ lỗi, cháu...”

“Kitty, tôi có vài lời muốn nói với cô.”

Tôi khựng lại, ngoái nhìn bà ấy với cảm giác sợ hãi ngày một phình to. Bà chau đầu xuống, ghé sát vào tôi vặn hỏi, “Cô đã ra ngoài một mình với cậu Brandon? Có phải hai người... lên dan diu gì không?”

“Không phải,” Tôi thì thầm đáp lại, giọng tột độ kinh hoàng. “Chúng cháu chỉ tình cờ gặp nhau thôi, cháu không nghĩ sẽ gặp anh ta ngoài đó.”

Đôi mắt xanh thẫm của bà híp lại, một ánh nhìn cảnh báo xoẹt qua. “Kitty, đây không phải là Brighton, không một tai tiếng nào được phép xảy ra ở đây cả.”

Tôi xấu hổ đến nóng ran cả mặt bởi ám chỉ trong lời bà nói. “Cháu không phải Eleanor, thưa cô. Cháu không bao giờ làm thế.”

Đoạn xoay lưng lại và lững thững bước trên những bậc cầu thang. Cảm thấy bầu không khí yên tĩnh quá mức, vừa đến chỗ rẽ, có một sự thôi thúc khiến tôi ngoái đầu nhìn lại. Thay vì lựa chọn an toàn là cứ thế đi thẳng về phòng, tôi lại đưa mắt chạy dọc lan can. Phu nhân Delafield lúc này đã xuống hết các bậc thang và sắp đi ngang qua chỗ Brandon. Anh ta chau mày nhìn tôi rồi nhanh chóng lia mắt sang bà, vừa đúng lúc bà ấy chạm vào cánh tay rồi ghé vào tai anh ta thì thầm gì đó.

Hai má tôi hầm hập như có lửa đốt, cố nghĩ xem bà ấy đang nói gì về mình. Song, tôi lập tức gạt phăng cảm giác bẽ bàng tủi hổ và trở bước về phòng. Brandon có nghĩ gì cũng mặc, tôi chỉ cần đến nhờ Henry, có ba lời cầu hôn và chạy thẳng đến Ấn Độ. Ở đó sẽ chẳng còn ai trông xuống tôi bằng

ánh mắt kẻ cả. Sẽ chẳng còn ai xem tôi là kẻ thừa hay kiểm soát cuộc đời tôi. Ân Độ sẽ giải quyết mọi vấn đề.

Chương 14

Chuyển ngữ: Boringrain

Tôi cần nói chuyện với Henry. Niềm hy vọng mở cánh cửa lồng giam căng tràn trong lòng ngực khiến tôi không thể nào chần chừ thêm nữa. Tôi phải gặp anh ngay. Gặp và xin anh ban cho mình ân huệ ấy, xin anh giúp tôi được giải thoát. Nhưng khi tìm thấy anh trong bữa điểm tâm ở phòng ăn, tôi đã chẳng thể thốt nổi một lời. Làm sao tôi có thể mở lời bảo anh cầu hôn mình giữa hàng đồng đôi tai dỏng lên lắng nghe chứ?

Có ít nhất nửa số khách mời đang tập trung tại phòng ăn khiến cả căn phòng vọng lên tiếng trò chuyện rì rầm và tiếng đồ dùng bằng bạc va nhau lách cách. Tôi đứng ở cửa, đánh mắt một vòng, cân nhắc xem nên ngồi xuống chỗ nào.

Henry lia cho tôi một ánh nhìn quan tâm. Chợt nhớ lại cảnh bị anh bắt gặp khi đang chìm trong nỗi tuyệt vọng tột cùng tối qua, tôi lập tức mỉm cười ý bảo mình đã ổn. Anh hài lòng rồi quay đi trước khi tôi kịp ra hiệu thêm rằng đầu đã không còn ngáp nghé bên vực đau khổ, tôi có chuyện rất gấp cần nói riêng với anh.

Thất thểu chọn món cho bữa sáng, tôi dõi theo cuộc trò chuyện giữa Henry và cô Herr Spohr với lòng nhẫn nại cạn dần. Sylvia đi vào, chạm mắt vào tôi khi ngồi xuống phía đối diện.

Ký ức về cuộc cãi vã đêm qua khiến hai má lại tôi nóng ran lên. Ánh mắt Sylvia chỉ liếc nhanh tôi một cái, nom đần đờ do dự lắm. Tôi không biết mình nên phản ứng ra sao nữa. Sau khi thẳng thừng thốt ra những lời cay độc nhường ấy, tôi thấy khá ngạc nhiên là bạn ấy đã không đến xin lỗi mình trước bữa điểm tâm này. St. Clare ngồi xuống cạnh Sylvia và nhoài qua Herr Spohr để chào Henry. Anh lập tức nở nụ cười đáp lại.

Thấy chướng mắt, tôi bèn quay đi.

Ngay sau đó, Brandon cũng đến phòng ăn. Ánh mắt anh ta chiếu thẳng vào tôi. Phải can đảm lắm, tôi mới dám liếc chào anh ta một cái rồi cụp mắt xuống luôn. Lòng chắc mẫm anh ta sẽ tấn công mình bằng những lời nhục mạ mà phu nhân Delafield đã đầu độc sáng nay. Nhưng khi ngược lên, bước chân sải rộng thư thái của anh ta lập tức khiến tôi liên tưởng đến dáng vẻ đạo bước trên đồi cỏ. Anh ta dừng lại, chỉ vào chiếc ghế bên cạnh tôi và hỏi:

– Tôi ngồi đây được chứ, cô Worthington?

Tôi đứng lên, kinh ngạc nhìn anh ta:

– Tất nhiên là được rồi.

Anh ta ngồi xuống, dịch chiếc ghế của mình sát lại tôi, rồi xoay sang tôi, lơ lửng những người khác trong phòng.

– Cô đã bới tóc lên, – Anh ta nói, giọng khẽ như đang thăm thì. Tôi sờ tay lên cổ, gương ngùng nhớ lại bộ dạng nhếch nhác của mình ban sáng. Anh ta chậm rãi dạo mắt trên mặt tôi, tiếp tục mở lời, khẽ khàng như không, – Trông đẹp lắm, nhưng không đẹp bằng lúc cô ở đời hoang sáng này.

Thẹn chín mặt, tôi bèn lia mắt sang đằng đối diện, chợt thấy Henry và cả Sylvia nữa, đang đăm đăm nhìn mình.

Ho khẽ một tiếng, tôi quay lại với đôi mắt xanh biếc của Brandon:

– Anh tước mắt khả năng ngôn ngữ của tôi rồi, anh Brandon.

– Nếu thật vậy thì tôi rất lấy làm hồ thẹn. – Anh ta đá cho tôi một nụ cười tươi tắn, đoạn chuyển sự chú ý sang phía đối diện, – Chào cô Delafield, anh Delafield, và cô St. Clare.”

Đáp lại là những khóe môi mấp mấp cùng những ánh mắt sừng sốt vô ngần.

– Nhớ không nhầm thì hôm qua mọi người đã đồng ý đến dạo chỗ tu viện bỏ hoang rồi phải không nhỉ? Thời tiết hôm nay có vẻ đẹp đấy. – Ánh mắt Brandon dời sang tôi, sáng bừng phấn khích. – Chúng ta đi chứ?

Vậy là, bất kể những gì phu nhân Delafield đã mớm vào đầu, Brandon vẫn không giành cho tôi sự khinh ghét mà tôi những tưởng. Khóe môi nhoen cười, làn mi cụp xuống bối rối che giấu niềm hạnh phúc trước lời mời của anh ta..

– Tôi nghĩ trời sẽ mưa, – Henry đột ngột chen ngang.

Tôi ngoái nhìn cửa sổ, thấy bên ngoài nắng động sương tan, bầu trời quang đãng, bèn xoay lại, cau mày nhìn anh không tán đồng.

– Thật ư?

Anh cũng cau mày lờm tôi một cái, đoạn cúi mắt xuống đĩa của mình, xiên nĩa vào miếng thịt hông khổi rồi dùng dao cắt nhỏ nó ra.

– Dã ngoại nghe cũng thú vị đấy. – St. Clare nói, mỉm cười với Henry và cố nghiêng mặt ra để anh nhìn thấy. Nhưng lúc này anh đang bận sừng sộ với đĩa thức ăn của mình nên chẳng hề để tâm đến cô ta.

– Cha anh có cùng đi không? – Sylvia hỏi.

– Có chứ! Càng đông càng vui mà. – Chừng như sự hào hứng của Brandon với kế hoạch này là bất tận. – Thế nào, Henry? Có thể nhờ những đầu bếp cừ khôi nhà anh giúp chúng tôi chuẩn bị một bữa ăn dã ngoại không?

Henry đẩy đĩa ăn ra, đáp:

– Tất nhiên. – Đoạn anh lia mắt sang tôi, đôi đồng tử nom hết như mặt đá granite li ti hạt xám, hần vể lên án chỉ trích. – Nếu tất cả mọi người đều háo hức tham gia.

Tôi nhướn mày.

– Sao lại không chứ? Rất thú vị mà.

Anh ơ hờ nhún vai, đoạn đẩy ghế đứng lên.

– Vậy hẹn gặp mọi người lúc giữa trưa tại phòng nghỉ. – Rồi khẽ gật đầu một cái, anh bỏ đi một mạch mà chẳng nói thêm lời nào.

Nhìn anh bỏ đi, tôi thắc mắc nguyên cớ gì khiến anh có ác cảm với kế hoạch của Brandon nhường ấy. Thử ngẫm lại Henry đã từng đề cập đến tu viện bỏ hoang ấy lần nào chưa, tôi mới giật mình phát hiện ra rằng, đầu anh từng kể cho tôi rất nhiều điều liên quan đến Blackmoore, thậm chí còn vô cùng nhẫn nại giải đáp mọi thắc mắc của tôi về nơi này, song, anh tuyệt nhiên chưa bao giờ nhắc tới một tu viện bỏ hoang nào cả. Tôi tự hỏi vì sao lại vậy.

.....

Chúng tôi dạo bước băng qua đồi cỏ trong bầu không khí ngưng ngập e dè. Sylvia vẫn không nói với tôi lời nào từ sau buổi tối hôm qua. Bạn ấy đi tách riêng khỏi đoàn, sóng đôi cùng ngài Brandon. St. Clare chiếm một chỗ cố định bên cạnh Henry và không có vẻ gì sẽ buông cánh tay anh ra. Henry không cười, kể cả là cười mỉm, nom anh chẳng có dáng vẻ thông thả dạo chơi gì cả, anh cũng không nói chuyện với tôi nốt. Thành ra, người duy nhất sẵn lòng nói chuyện với tôi lúc này lại chính là Brandon, người lúc nào cũng tràn trề nhiệt huyết, huyền thuyên đủ mọi thứ về chuyên đi, thời tiết, cuộc tản bộ, món ăn, bầu trời, đại dương và bất cứ thứ gì thu hút sự chú ý của anh ta.

Tôi đi giữa đoàn, với Henry và St. Clare phía trước, Sylvia và ngài Brandon nối sau. Cuối cùng là mấy người hầu dắt theo hai con ngựa thồ những vật dụng dã ngoại mà chúng tôi cần.

Tia nắng mặt trời rơi thẳng xuống đầu chúng tôi mà chẳng có lấy một gợn mây che chắn. Gió thổi mạnh thốc qua những chiếc mũ bonnet, mũ phớt và làn váy của chúng tôi. Chúng tôi men theo con đường gập ghềnh xuyên qua những bụi thạch nam và dương xỉ. Đột nhiên, tôi bỗng thấy lòng mình như bị đánh bộp một cú đau điếng: hai người bạn thân nhất của tôi đang lạnh lùng né tránh tôi.

Đây không phải là điều tôi mong đợi. Nhẽ ra ba chúng tôi phải quây quần bên nhau, lần cuối, trên mảnh đất Blackmoore này; nhẽ ra chúng tôi phải tạo ra những thời khắc tuyệt vời, chứ không phải sự

im lặng bao trùm và xa cách ngột ngạt hiện nay. Giận dữ và mất mát dâng lên trong lòng tôi rồi biến thành căm ghét. Tôi căm ghét bóng lưng Henry, căm ghét cánh tay đang lồng vào tay anh của St. Clare, và căm ghét cả sự im lặng của Sylvia.

Chúng tôi dừng lại trên sườn dốc, tu viện bỏ hoang trải dài ngay dưới chân. Tôi nín thở, chậm chậm tiến bước rồi dừng hẳn khi toàn bộ quang cảnh thu vào tầm mắt. Những tòa tháp lác đác đó đây, những bức tường đá đỏ nát xiêu vẹo, những khung cửa mái vòm đen tuyền mở ra những khóm hoa hồng giữa vườn cỏ biếc xanh. Nó quá đẹp, đẹp theo kiểu điêu tàn và hoang dại.

Khi thu lại tầm mắt, tôi nhận ra Henry đang quan sát mình với một tia mong đợi.

– Kia rồi! – Brandon reo lớn. – Tu viện bỏ hoang kia! Cô Worthington, chúng ta hãy là những người đầu tiên đến nơi đó nào! – Nói đoạn, anh ta kéo tay tôi chạy nhanh xuống dưới, vừa chạy vừa ngoái cười toe toét. Bàn tay anh ta mạnh mẽ ấm áp ôm trọn tay tôi. Giây phút ấy tôi chẳng còn bận tâm đến điều gì nữa.

Lũ quạ đen mòng mòng lượn trên những ngọn tháp tựa đang tuyên bố chủ quyền. Tiếng kêu của chúng vừa ran rát khô khan lại như mỏng manh yếu đuối, màu lông đen trĩu đem đến cho tôi dự cảm chẳng lành. Quá trắng lệ. Không chỉ riêng tòa tháp, nét trắng lệ còn ẩn chứa cả trong sự đỏ nát điêu tàn. Tôi bị kéo đến ngắm nghía một tảng đá sứt sẹo, một bức tường tróc mái và một khung cửa trống không đen sì.

Sau khi tham quan chừng nửa giờ, chúng tôi ngồi tránh vào bóng râm của một tòa tháp nghỉ ngơi. Bữa ăn dã ngoại được bày ra thảm. Mặt trời chột khuất sau một rặng mây, gió vùng đồi phả hơi buốt giá. Không hẳn chỉ vì cơn gió khiến cho chuyến tản bộ đượm hương lạnh lẽo. Mà còn vì sự im lặng và ánh mắt gay gắt của Henry mỗi khi tôi vô tình chạm phải.

Lòng tôi trào lên cơn xúc động muốn kéo phức anh sang bên để hỏi cho ra nhẽ xem rốt cuộc tôi đã làm gì khiến anh mặt nặng mày nhẹ như vậy. Và rồi tôi muốn anh trả lại mình người bạn Henry thân thiết bấy lâu đang còn nhờ người bạn ấy thành toàn cho giấc mộng Ấn Độ của tôi.

Tôi cắn miếng sandwich dưa chuột, lơ đãng nghe Brandon hét lời tán tụng vẻ huy hoàng của tàn tích này. Suốt buổi dã ngoại, anh ta chưa từng rời tôi nửa bước. Cô St. Clare nọ cũng làm y hệt với Henry. Lúc này, cô ta đang ngồi cạnh anh, thái độ cực kỳ ân cần chu đáo. Tôi thấy cô ta để ý đến đĩa ăn của anh, lấy thêm dầu và rót nước chanh trước khi người hầu có cơ hội chen tay vào. Tôi thấy ánh mắt cô ta trù mến nhìn anh mỗi khi anh cất tiếng. Nhìn từng cử chỉ quý phái tao nhã, nghe mỗi tiếng cười réo rắt du dương của cô ta, tôi trộm nghĩ, đến cả bùn đất cũng không đang tâm vấy bẩn vào chiếc áo choàng trắng muốt cô ta đang mặc.

Một cô gái quá tốt. Tốt đến độ căm ghét cô ta cũng sẽ khiến cho cán cân tội lỗi lệch hẳn về phía tôi.

Không muốn nhìn hai người họ thêm nữa, tôi bèn phủ tay, ngồi xuống, mở lời:

– Henry, kể cho bọn em nghe về những tay buôn lậu đi.

Anh nhìn tôi.

– Kể gì cơ?

– À há! Em tóm được rồi nhé! Anh thừa nhận những tay buôn lậu là có thật rồi nhé!

Anh mỉm cười. Đó là lần đầu tiên anh cười với tôi trong cả ngày hôm nay, sức mạnh của nó khiến tôi như ngừng thở.

– Em suy đoán nhiều quá rồi đấy. – Anh nói.

– Thật là có những tay buôn lậu à? – Brandon hỏi.

Nét mặt Henry lập tức sa sầm cáu bẳn, nụ cười trên môi anh thoát cái biến mất tăm. Lúc nom chừng anh sắp sửa buông lời cộc cằn khiếm nhã, Sylvia đã kịp thời lên tiếng chen ngang.

– Vẫn luôn có những lời đồn thổi về bọn buôn lậu, đặc biệt là ở vịnh Robin Hood. Nhưng các vị cứ yên tâm. Mẹ tôi sẽ không để bất cứ điều tiếng nào xảy ra trên đất Blackmoore cả.

– Nhất định vậy rồi. – St. Clare nói, đôi mắt xanh biếc vốn đã to tròn của cô ta còn mở lớn hơn cả lúc bình thường.

Ngài Brandon cũng gật đầu tán đồng, đoạn đưa cho Sylvia một miếng sandwich nữa, bạn ấy cười bên lên nhận lấy. Henry không nói gì. Anh tiếp tục bắn cho Brandon những cái nhìn khó chịu khi anh ta hỏi tôi có muốn dạo tiếp không.

Liếc nhìn Henry qua khước mắt, tôi thấy anh mặt mày đanh cứng, sừng sĩa ngó dăm dăm lũ quạ lượn trên đầu. Lòng thầm hỏi vào một ngày đẹp trời như hôm nay, anh ấy ăn nhằm phải thứ gì mà ôm đầy một bụng hỏa như vậy. Đoạn đứng lên, phui mắy cọng cỏ dính trên váy, tôi đáp:

– Rất vui lòng.

Nhưng đó chỉ là một lời nói dối. Điều tôi thực sự mong muốn lúc này là mọi người hè nhau đi hết, để tôi được ở riêng với Henry cùng đồng tàn tích và lũ chim là được.

Tính cả hai lượt đi và về, cộng với thời gian tham quan, ăn nhẹ đã ngốn hết của chúng tôi phần lớn buổi chiều. Trong suốt thời gian ấy, tôi chỉ mong sao sự đồng hành của Henry và Sylvia cũng được dễ chịu thái như Brandon mang lại. Song hôm nay cả hai đều có thái độ bất thường: một người giận dữ, một người lạnh nhạt. Tôi muốn hai người bạn thân nhất đời trở lại. Chuyện gì đã xảy ra với chúng tôi? Trong chỉ mới vài ngày ngắn ngủi? Còn việc nói chuyện riêng với Henry nữa. Tôi phải nhanh chóng nhờ anh cầu hôn mình để có thể nắm chắc chiến thắng trong tay.

Việc xảy ra hôm nay, cũng như đêm qua, càng khiến tôi tin rằng quyết định ra đi của mình là đúng đắn. Nơi này không có hạnh phúc dành cho tôi. Sylvia sẽ đi lấy chồng. Henry sẽ cưới St. Clare

và đưa cô ta về Blackmoore sinh sống, có lẽ sau đó tôi sẽ chẳng còn được nhìn thấy anh nữa. Khi ấy, sẽ chỉ còn mình tôi cô độc, không tương lai, không tự do. Không. Chỉ có thể là Ấn Độ hoặc lồng giam mà thôi.

Nhưng quả tình tôi chẳng kiếm đâu ra cơ hội nói chuyện với Henry được. Cứ hễ sắp tranh thủ thăm thì vài câu với anh thì St. Clare bên cạnh lại tìm đủ lý do để chạm tay hoặc cười, hoặc như vô tình phờ ra mái tóc màu đồng lấp lánh dưới giọt nắng tình cờ đậu xuống. Cô ta quá xinh đẹp, và tệ hơn nữa, dường như cô ta luôn ý thức được điều đó.

Về đến nơi, cũng là lúc chúng tôi phải sửa sang cho bữa tối. Bữa tối là một bữa ăn lớn trong căn phòng khổng lồ phục vụ cho bốn mươi vị khách. Tôi được xếp ngồi cạnh Herr Spohr, cách khá xa Henry và Sylvia. Dù vậy, tôi cũng chẳng mấy bận tâm đến điều đó, vì vừa hay tôi cũng có điều cần nói với Herr Spohr.

– Ông Herr Spohr này, việc tối qua ông lấy bản nhạc của tôi ấy, tôi nghĩ là có chút hiểu lầm.

Nói đoạn, tôi ngừng lại nhìn ông ấy đưa một miếng vịt nướng lên miệng. Ông ấy nhai trong – ừm một lúc khá lâu, kiên nhẫn đợi chờ. Có lẽ tôi đã hiểu nhầm ý của ông ấy tối qua. Một quý ông lịch sự không đời nào lòng vòng đây đó để tịch thu thứ thuộc về một quý cô cả. Ông ấy hành động kỳ quặc như vậy, chắc hẳn phải có lý do gì đó.

Cuối cùng tôi cũng đợi được ông ấy nuốt xong, liếc nhìn tôi một cái rồi lắc đầu đáp.

– Không phải hiểu lầm. Mozart không tốt cho cô.

– Nhưng nó là của tôi mà. Ông không thể lấy đồ của tôi được.

Ông ấy lại xiên thêm một miếng thịt nữa.

– Tôi chỉ muốn tốt cho cô thôi, meine kleine Vogel*. Tin tôi đi.

* meine kleine Vogel: chú chim bé nhỏ của tôi

Tôi bối rối lắc đầu nguầy nguậy, và hẳn sẽ cảm thấy vô cùng bức bối trước thái độ độc đoán ấy nếu không vì sự kết hợp quyến rũ của mái tóc, chất giọng Đức, và cụm từ ông ấy dùng để gọi tôi. Chú chim bé nhỏ. Tôi thấy nhiều hơn lòng kính sợ dành cho ông – một nhà soạn nhạc thực thụ. Một nhạc công tài ba. Mặc cho hành vi không hợp lễ hòng chia cắt cô gái yêu âm nhạc với người nhạc sĩ thiên tài của ông, tôi vẫn vô cùng kính trọng ông.

– Cô có biết Faust không, Worthington?

Tôi ngồi thẳng dậy.

– Gì cơ ạ?

– Faust. – Ông nhìn tôi bằng ánh mắt kiên định, đôi mắt xanh thẫm.

Trái tim khẽ run lên trong lồng ngực. Vô thức lia mắt đến đầu bàn nơi Henry đang ngồi ăn, phía bên phải là tiểu thư St. Clare. Anh hơi cúi mắt, mái tóc đen nhánh ánh lên dưới ngọn nến vàng, anh ngồi đó trên chiếc ghế chủ tọa với dáng vẻ ung dung không phải cứ luyện tập là có được. Tôi lập tức xoay đi, cố bắt mình không nghĩ cái ngày lần đầu tiên tôi nghe thấy tên Faust. Đoạn gật đầu đáp:

– Có, tôi có biết một chút.

– Cô biết những gì? – Herr Spohr đặt nĩa xuống, đăm đăm nhìn tôi hết như một thầy giáo đang nhìn đứa học trò của mình.

– Faust là một người cực kỳ tài giỏi nhưng lại luôn muốn được nhiều hơn nữa. Chàng ta đã ký một giao kèo với con quỷ tên là Mephistopheles, dùng linh hồn mình cược lấy tri thức không giới hạn, đặc ân to lớn và thành tựu vĩ đại.

– Cuối cùng thì sao? – Herr Spohr thúc giục.

Tôi nuốt nước bọt.

– Cuối cùng, chàng thua mất cả linh hồn.

Herr Spohr hài lòng gật đầu, mái tóc lắc lư theo từng cử động.

– Đúng vậy, cô gái ạ. Cô đã nắm hết những thứ trọng yếu rồi đấy. Hoài bão. Trăn trở. Hám danh. Tranh đấu không ngừng. – Ông đưa tay lên vò đầu. – Tôi cũng viết một vở opera về ông ấy. Về Faust ấy. – Đoạn cầm nĩa lên xiên một miếng thịt khác. Tôi nhìn, đợi ông ta nói tiếp, trong khi anh ta từ tốn nhai chậm, nhắc cốc nước lên rồi nuốt xuống.

– Nhưng Faust thì liên quan gì đến Mozart chứ? – Cuối cùng, mắt hết kiên nhẫn, tôi đành lên tiếng.

Ông ta lắc đầu phụ họa.

– Không, không. Faust chẳng liên quan gì đến Mozart cả.

Ánh mắt ông ghim chặt vào tôi, khắc đầy vẻ nghiêm túc.

– Cũng như cô chẳng có gì liên quan đến Mozart vậy

Nói đoạn, ông ta quay lại với bữa tối của mình, nom rõ ràng là không muốn tán chuyện thêm nữa. Bỏ lại tôi trong tình trạng bối rối đờ đẫn.

Phòng ăn cực kỳ ồn ào âm ỉ. Tôi đồ rằng mình sẽ chẳng có lấy một cơ hội ở riêng với Henry giữa cả hàng đồng khách khứa quây quanh thế này. Sau bữa tối, mọi người cùng vào phòng nghỉ thưởng

thức Herr và Frau Spohr song tấu vĩ cầm – hạc cầm, một sáng tác độc đáo của Herr Spohr. Sau khi họ diễn xong, Brandon đến mời tôi cùng anh chơi bài Uýt với Sylvia và cha anh. Song tâm trí tôi lại chẳng đặt vào những quân bài. Mà một lòng nguyện ước cao chạy xa bay, mong mỗi được nói chuyện với Henry và nả nề thất vọng mỗi khi đưa mắt tìm kiếm thì thấy anh đang bận rộn với hết người này đến người khác. Quá nửa thời gian tiểu thư St. Clare duyên dáng xuất hiện cạnh anh. Hơn một lần phu nhân Delafield lườm tôi bằng ánh mắt cảnh cáo. Cứ như tôi lặp lại sai lầm của mình hôm qua: cố ý đưa tình tán tỉnh vậy. Thấy bị soi mói như vậy, tôi thoái chí, không cố nhìn Henry nữa. Kế hoạch dựa vào sự giúp đỡ của anh đã thất bại trước khi kịp bắt đầu. Tôi cảm thấy mình không thể ngồi trong căn phòng này thêm một giây nào nữa.

Sự chán chường vẫn đeo bám lấy tôi trên những bậc thang khi mọi người giải tán về phòng. Tôi đã dùng cả ngày hôm nay chỉ để cố làm một điều đơn giản – tìm một cơ hội để nói chuyện riêng với Henry. Lại một ngày nữa trôi qua mà hy vọng thắng lợi vẫn mịt mù xa tít.

Alice vẫn đợi tôi trong phòng, nhưng lúc này tôi vẫn chưa muốn đi ngủ. Hôm nay vẫn còn việc phải hoàn thành. Tôi hỏi cô ấy.

– Phải làm thế nào nếu muốn ra ngoài vào ban đêm mà không bị ai phát hiện?

Cô ấy giật mình thảng thốt.

– Không phải cô muốn đi ra ngoài chứ ạ? Không được đâu cô.

Giọng điệu giống khẳng định hơn là nghi vấn.

– Có lẽ tôi đang vậy đó. Sao lại không nhỉ?

Đôi mắt cô vụt qua một tia sợ hãi.

– Ôi, không được đâu thưa cô, cô không được làm vậy. Không ai dám đi lang thang bên ngoài vào ban đêm cả. Mọi người đều sợ hồn ma của Linger. – Cô ấy sít sao nhìn tôi. – Hẳn cô đã nghe nói đến hồn ma của Linger rồi, phải không ạ?

Tôi lắc đầu, không mấy tin vào chuyện ma quỷ và thậm nghĩ có lẽ câu chuyện của Alice cũng chỉ là bịa đặt mà thôi.

– Ông ấy thường cưỡi ngựa đi lại trên đồi cỏ vào ban đêm, nhất là những đêm trăng tròn. Nếu tình cờ nhìn thấy ông ấy, cô phải lập tức trốn đi hoặc nếu đang ở nơi không có chỗ nào để trốn... – Cô ấy lắc đầu, ôm tay lên ngực, rồi siết vào như thể cố bóp chết ý nghĩ sẽ đụng phải một thế lực siêu nhiên trên đồi cỏ vào ban đêm.

Con rùng mình chạy dọc thân, tôi giật lùi một bước, cứng miệng nói:

– Tôi không tin ma quỷ.

Alice khẽ lắc một ngón tay, thấp giọng đáp:

– Cô không cần phải tin vào một sự thật, tiểu thư ạ.

Chúng tôi giương mắt gườm nhau, không ai nhường ai. lát sau, tôi thở dài cất tiếng:

– Tôi chỉ muốn đi dạo một lát trên bờ biển thôi. Vì đã hứa với em trai sẽ mang về cho nó một vỏ sò được nhạt dưới ánh trăng. Tôi không định lên đồi cỏ đâu.

Alice càng trợn to hai mắt:

– Bờ biển? Vào ban đêm này ư? – Giọng thốt cao vỡ òa. Cô ấy bặm chặt môi và lắc đầu nguầy nguậy. – Không. Thật quá điên rồ. Tiểu thư, cô không được đi. Tuyệt đối không được dạo bờ biển vào ban đêm.

Tôi run run siết chặt nắm tay, cảm giác thất bại sắp sửa bùng nổ thành lửa giận.

– Nhưng tôi muốn đến bờ biển để nhặt một vỏ ốc em trai. Hình như đó không phải yêu cầu gì quá đáng.

– Xin thứ lỗi, tôi không thể giúp gì cho cô được. – Alice cúi đầu, hết mực cung kính nhưng nhường khiến tôi chẳng thể nào phát cáu được.

Cảm giác bị đánh bại, tôi thở dài ngồi xuống giường.

– Em đi được rồi, Alice.

– Cô có cần tôi giúp thay đồ ra không?

Tôi lắc đầu.

– Không cần đâu. Cảm ơn em.

Cô ấy mở cửa và nhanh chóng ra ngoài trước khi tôi nói thêm lời nào nữa. Đưa mắt từ cánh cửa lớn khép kín đến ô cửa sổ đóng chặt, cơn bức bối mỗi lúc một dâng lên trong lòng. Phải rời khỏi phòng. Tôi đưa tay lên ngực, cảm giác như có thứ gì đó nghiền ngẹn thít chặt lấy mình.

Chương 15

Chuyển ngữ: Boringrain

Sau khi Alice đi khỏi, tôi nhìn đồng hồ, đợi thêm mười phút nữa. Sau đó, cầm theo một ngọn nến, tôi mở cửa lên ra hành lang.

Tôi đã rất hy vọng Alice có thể giúp mình, nhưng hóa ra không có cô ấy tôi vẫn có thể chuồn ra ngoài mà không bị ai phát hiện. Tôi lần xuống tầng bằng một cầu thang phụ dành cho người hầu. Tôi mặc một chiếc áo choàng, không ai nhìn thấy tôi cả. Vì hiển nhiên những cánh cửa ra vào đều đã khóa kín, tôi chỉ có thể tìm mở cửa sổ mà thôi. Cửa sổ đóng vai trò rất quan trọng trong những kiểu lẩn lút như này.

Song, điều duy nhất tôi không thể lường trước được là bên dưới cửa sổ có trồng mấy bụi hoa hồng. Một chiếc gai đã cào xước vào tay khi tôi nhảy xuống từ bậu cửa.

Khẽ lắc lắc bàn tay bị đau, tôi rón rén vòng qua góc nhà và đối diện với mặt biển mênh mông. Hít một hơi thật sâu, tôi nhắm mắt lại, cảm nhận âm thanh của biển và cái giá lạnh của không khí thấm thấu vào lòng.

Sau một lúc, tôi thấy như nổi bất an ngự trị bấy lâu dường như đã chịu dứt khỏi lòng tôi để hòa vào biển lớn.

Ngôi biệt thự nằm chênh vênh trên một vách đá nhô ra từ biển. Nhưng đoạn chắc phải có lối thông nào đó dẫn xuống phía dưới. Tôi rất biết ơn ánh trăng đêm nay – một đêm vài ngày sau rằm – đã soi lối giúp tôi.

Khi nhìn thấy con đường đá dốc đứng bên rìa vách núi, tôi không chùn chân lấy một giây phút nào. Đó chính là phiêu lưu – là cất bước nhảy cao rồi phấn khích chạm đất. Là thứ lòng tôi cần nhất trong một đêm nào nề thất vọng với những giấc mơ bị kìm hãm như đêm nay.

Khi chạm chân đến bờ cát, tôi đã leo xuống cả thấy hai trăm bảy mươi sáu bậc đá. Hai cẳng chân hơi run run, tôi phải mất vài phút lấy hơi mới đưa mắt đánh giá khung cảnh phía trước.

Ánh trăng dát lên mặt biển một lớp bạc lấp lánh. Làn gió lạnh lướt qua khiến tôi quấn chặt hơn chiếc áo choàng trên người. Tôi xoay nhìn chung quanh, thấy những ngọn nến leo lét hắt ra từ vịnh Robin Hood chỉ cách chừng một dặm, và lấy làm khó hiểu rốt cuộc Alice sợ gì việc dạo biển ban đêm và vì sao cô ấy nghĩ rằng cả tôi cũng không nên đi lại ngoài này. Tôi tiến lại gần và cúi xuống chạm tay vào mặt nước. Nước lạnh tê tái, sủi bọt sùng sục và uốn lượn ngoằn ngoèo trên bãi cát. Tôi thọc tay xuống mặt cát ẩm ướt lên một nắm vỏ sò. Đoạn tôi khép ngón tay lại, thò xuống nước nhúng tới nhúng lui để rửa trôi hết cát. Sau một lúc, tay tôi gòn gòn như bị đông cứng, tôi đứng dậy, nhét đám vỏ sò vào túi áo, đồng thời chà chà hai tay cho bớt lạnh.

Tôi ngẩng lên ngắm trăng, sao và đại dương trải dài bất tận. Chính dòng nước này sẽ đưa tôi đến với Ấn Độ xa xôi. Đưa tôi đi xa khỏi những muện phiền nơi đây. Nếu không vì giao ước ấy, tôi sẽ...

Một tiếng nước rào rạt bỗng lọt vào tai. Tôi vô thức tiến lên phía trước, rồi lập tức thụt lùi cảnh giác. Có thứ gì đó ở dưới nước. Ngay trước mặt tôi. Đúng hơn là, đang tiến về phía tôi. Hẳn phải là thứ gì đó khá lớn mới tạo ra được âm thanh ấy. Mà một chú cá bình thường thì không lớn như vậy.

Đầu óc tôi ra sức chạy đua hòng tìm một lời giải thích hợp lý. Cá heo ư? Hay cá mập? Hay chẳng là một thứ khác nữa?

Chợt nhớ tới nỗi e sợ của Alice, tôi tự hỏi, trong một khoảnh khắc, liệu rằng mình đã nghĩ sai cho cô? Có lẽ dưới làn nước lạnh ấy thực sự ẩn chứa mối nguy hiểm rập rình. Có lẽ nơi đây thực sự tồn tại điều đáng kinh sợ.

Và có lẽ...

Thứ đó đã thôi không tạo ra tiếng nước rào rạt nữa, mà nhô lên lừng lững dưới ánh trăng.

Hồn ma Linger.

Trái tim nện thình thịch trong khoang ngực. Cái bóng nhợt nhạt đang tiến dần về phía tôi.

Tôi lùi lại một bước, rồi hai bước, khi tiếng hét thất thanh đã chực đến cổ họng thì bỗng một ý nghĩ kỳ quái lướt qua đầu.

Đứng lại, chằm chằm dán mắt vào bóng hình dưới ánh trăng, tôi cất giọng run rẩy:

– Xin chào. – Tôi cảm thấy mình cực kỳ ngu xuẩn, không biết cách nào khác hơn để gọi cái người rõ ràng là đàn ông nửa chìm dưới nước này.

Bóng ma – người đàn ông – dừng lại và dăm dăm nhìn về phía tôi.

– Kate? Em đây à?

Tôi há hốc mồm:

– Anh Henry?

– ù.

Nói đoạn, anh liền tiếp tục bước lên trong khi tôi lắp bắp hỏi:

– À... anh có... ờ... mặc đồ không?

Sau một thoáng khựng lại, tiếng đáp “Không” kèm với ý cười bật ra từ miệng anh.

Tôi nóng mặt, vội xoay lưng lại và hét lên:

– Em cần nói chuyện với anh. Anh có thể... lên đây không? Mặc đồ vào đã nha.”

Rồi tôi đứng im chờ đợi, má nóng ran khi một tiếng khúc khích khe khẽ nửa truyền vào tai.

Sau đó tôi nghe thấy một tiếng nước rào tung tóe, tưởng tượng anh đang bước lên bờ.

Hoặc, đúng hơn là, tôi đang cố không tưởng tượng ra cảnh anh bước đi trần như nhộng trên cát. Một giây thời gian vào lúc ấy kéo dài lê thê đến nỗi tôi tưởng như mình sắp chết vì ngượng. Tôi bắt đầu hoảng loạn và cảm thấy dao động trước kế hoạch của mình.

Tiếng bước chân nhẹ nhàng tiến đến từ phía sau, rồi giọng Henry cất lên:

– Em có thể quay lại rồi.

Tôi xoay lại, hoàn toàn không chuẩn bị cho cảnh tượng hiện ra trước mắt. Cầm roi đánh ‘độp’ trước khi tôi kịp giữ lại. Henry đã mặc vào một chiếc quần ống túm – đai thắt buộc quanh hông – và hét. Ánh trăng mờ ảo soi lên khuôn ngực và đôi vai trần, những giọt nước vẫn còn dính lấp lánh trên da. Làn da anh mịn màng và săn chắc hơn tôi từng tưởng tượng. Những thớ cơ cuộn cuộn nổi lên, gọn gàng rắn rỏi, và còn nữa, anh đứng đó mà không có lấy một tia bối rối hay ngại ngùng nào, phong thái tự nhiên nom hết như một vị thần Hy Lạp vậy.

– Em muốn nói gì? – Anh hỏi, luôn tay giữ giữ mái tóc ướt.

Tôi cố bắt cảm mình khép lại, khó khăn nuốt nước miếng. Mọi lí trí trôi tuột ra khỏi đầu, còn ánh mắt thì không tào nào rời khỏi bờ vai ấy, khuôn ngực ấy, và...

– Kate?

Tôi kéo tầm mắt lên gương mặt anh, nhưng tình hình vẫn chẳng khá khâm gì hơn với đôi mắt đen láy như màn nhung đêm và đôi môi...

– Anh không có... cái áo nào à? – Tôi nhìn xói vào cái bọc màu trắng trên tay anh. – Phải nó không? Anh nên mặc vào đi. – Tôi nói nhanh, giọng run run.

Henry bật cười, tiếng cười khe khẽ quyến rũ:

– Sao vậy? Em thấy bối rối à?

Anh trưng lên nụ cười xấu xa. Mặt tôi nóng bừng như có lửa đốt.

– Không phải. Chỉ là sợ anh lạnh thôi. Anh không thấy lạnh à? – Tôi vẫn đang nói rất nhanh, hoàn toàn không kiểm soát được tốc độ.

– Đừng lo. – Anh nói, vẫn không chịu mặc áo vào. Và còn chống tay lên hông, một hành động chỉ càng khiến tôi tập trung vào độ thấp của chiếc quần anh đang mặc. – Em làm gì ngoài đây? – Anh hỏi.

Tôi cưỡng chế sự chú ý của mình lên mặt anh, thăm mắng bản thân vì đã trở nên quẫn trí như ông ấy. – Em đang tìm một vỏ sò. Cho Oliver. Nhưng em rất vui được gặp anh ngoài này vì có chuyện muốn nói với anh. Chỉ hai chúng ta.

Anh chau mày thắc mắc:

– Gì vậy?

– Em cần anh.

Vừa nói xong, tôi giật bắn người nhận ra mình đã hớ cả một đoạn xa lắc với đề ngữ một câu nói có thể hiểu theo đủ kiểu. Dường như Henry cũng nghĩ y như vậy vì cứ chỉ ngẩng phắt đầu của anh.

Tôi quýnh quáng điên khuyết:

– Đúng hơn là, em cần sự giúp đỡ của anh.

Anh ấy khoanh hai tay trước ngực, nhưng hành động ấy lại càng khiến tình trạng của tôi thêm tệ hại hơn, khi phải nhìn vào những thớ thịt căng phồng trên cánh tay anh. Tôi thực sự cần phải ngừng ngay sự chú ý của mình vào cơ bắp của anh.

– Có ai biết em ở ngoài đây không? – Anh hỏi.

Tôi lắc đầu:

– Em lén chuồn ra. – Mong đợi từ anh một nụ cười tán thưởng. Nhưng không, nếu có, chỉ là vẻ đăm chiêu trịnh trọng mà thôi.

Henry lắc đầu, thở ra một hơi nặng nề. Đoạn luồn tay vào tóc, giữ những giọt nước còn đọng lại. Những tưởng sắp phải đón nhận một bài giáo huấn về hành vi lẩn lút thì Henry đột ngột hỏi:

– Thế còn Brandon?

Tôi bối rối nhìn anh bối rối. Không tài nào cắt nghĩa nổi giọng điệu châm biếm, câu cằn ấy. Không, còn hơn cả câu cằn. Nó là sự phẫn nộ.

– Brandon thì sao?

– Anh ta có biết không?

Lần này tôi lại càng bối rối hơn, lắc đầu nguầy nguậy:

– Em không biết anh đang nói gì.

Anh tiến gần lại, gần đến mức tôi có thể cảm nhận được mùi biển mặn mặn trên người anh. Trái tim tôi đập rộn lên. Ánh trăng đã quá ưu ái với Henry, ban cho anh cả màn đêm, ánh bạc, bóng tối và sức mạnh.

– Em đã nói với anh ta điều mà em nói với anh cả trăm lần chưa? – Giọng anh trầm thấp, như lần chứa một tia gì đó – là giận dữ chẳng? Hay một cảm xúc khác? – Em đã nói cho anh ta biết quan điểm của mình về hôn nhân chưa? Há?

Tôi chớp chớp mắt kinh ngạc, run rẩy lựa lời và bàng hoàng phát hiện ra mình hoàn toàn chết điếng. Con xúc động mạnh mẽ của Henry tuôn ào tựa sóng triều, đập mạnh vào tôi. Tôi giật lùi lại.

– Em thấy không cần thiết phải nói với anh ta. – Thực ra chủ yếu là vì tôi cảm thấy những lời ấy quá ư tự phụ.

– Vì sao?

Tôi vân vê tay, lúng túng đáp:

– Vì em có phát tín hiệu nào cổ vũ anh ta theo đuổi mình đâu.

Anh siết chặt quai hàm, rồi lắc lắc đầu, đôi mắt đen thẫm lóe lên tia oán trách:

– Đàn ông chẳng cần em phải phát tín hiệu mới đánh mất trái tim mình.

Nhịp tim tôi nện thành từng tiếng. Tôi hít vào một hơi run rẩy. Cảm thấy mọi chuyện đang trệch hướng.

– Em không ra đây để nói về Brandon. Liệu chúng ta có thể không tiếp tục chủ đề đó không?

Anh ấy bặm môi lại và nhìn lảng sang hướng khác.

Tôi gắng gượng nở nụ cười, cố làm dịu không khí căng thẳng:

– Vậy là... anh thích đi bơi. Một mình. Lúc nửa đêm – Tôi không khỏi cau mày khi đưa mắt nhìn những con sóng vỗ vập phía sau anh. – Nom nguy hiểm quá. Anh thường xuyên đi bơi như vậy lúc ở đây sao?

Khóe môi anh khẽ nhếch lên một nụ cười nửa miệng.

– Không hẳn vậy. – Anh giữ chiếc áo vẫn cầm trên tay ra, rồi trông vào đầu. Tôi không dám nhìn những bó cơ của anh chuyển động như thế nào. Chí ít thì, tôi đã cố không đưa mắt nhìn.

– Thế tối nay có nguyên do gì đặc biệt à?

Lại thêm một cái nhếch cười nữa.

– Anh chỉ thấy cần làm việc gì đó liêu lĩnh. Thế thôi.

Có một bức tường ngăn cách giữa chúng tôi. Ấy là những bí mật chúng tôi đang cố che giấu đối phương. Tôi thấy có lỗi và Henry cũng thế, cho nên tôi chẳng biết phải dùng lời nào để đáp lại câu đáp lấp lửng của anh. Và khi xét đến sự căng thẳng đang bao trùm này, tôi tự hỏi kế hoạch của mình có được trôi chảy như tưởng tượng chẳng?

– Thế, tiểu thư Kate. Em cần gì ở anh nào? – Ngữ điệu của anh đã dịu hơn, thấp thoáng vẻ bông đùa. Có lẽ cơn giận của anh đã trôi qua – hoặc chí ít cũng đã bị giấu đi – và người bạn Henry của tôi đã trở lại.

Tôi lập tức níu ngay niềm hy vọng vừa hiện ra trước khi đánh mất dũng khí:

– Em cần anh cầu hôn em.

Chương 16

Chuyên ngữ: Boringrain

Henry nom rất sững sốt. Anh trân trân nhìn tôi, đứng im bất động, tôi lập tức cảm thấy mình là thứ sinh vật ngu ngốc nhất còn sót lại trên hành tinh.

– Không phải như vậy. – Tôi nói nhanh, mặt nóng rần xấu hổ. – Trước khi lên đường, em đã thỏa thuận một giao ước với mẹ. Bà nói nếu em có được và từ chối ba lời cầu hôn, bà sẽ hoàn toàn từ bỏ ý định gả chồng cho em, đồng thời cho phép em được đi Ấn Độ. Không cần anh phải mắng em điên đầu, lúc ấy em không còn cách nào khác. Em không biết mình đã nghĩ gì nữa. – Tôi run rẩy hít vào một hơi. – Nhưng tối qua Sylvia lại nói, bạn ấy nói, em mới ngốc làm sao khi nghĩ rằng sẽ có ba người ở đây chịu cầu hôn mình.

Có tia gì đó như giận dữ xẹt qua mặt Henry, anh hé miệng toan nói, nhưng tôi đã giơ tay cản lại:

– Để em nói hết đã. Cũng tối qua anh bảo em rằng cuộc đời luôn có nhiều hơn một sự lựa chọn. Rồi sáng nay em đã tìm thấy lựa chọn khác của mình! Chính xác thì em và mẹ đã thỏa thuận là ba lời cầu hôn chứ không phải ba người đàn ông, anh đã nói bất bất lúc nào em cần một bàn tay giúp đỡ, anh đều sẽ... – Tôi nuốt nước miếng, khẽ nói, – Anh đều sẽ đưa tay cho em.

Vẻ mặt của Henry xóa tan niềm hy vọng mới chớm trong tôi. Nghiêm nghị, lạnh lùng và cảm phần dâng trào.

– Em muốn anh cầu hôn em? Ba lần?

Tôi gạt đầu.

– Em có hiểu vị thế của anh lúc này không? Anh ở đây để tìm hiểu Sc. Cầu hôn cô ấy. Anh không thể cùng lúc có quan hệ với em được.

Tôi thấy then thay cho mình. Nỗi xấu hổ ấy lớn đến mức gần như khiến tôi phải rụt chân chùn bước. Nhưng rồi chính niềm mong mỏi được đi Ấn Độ đã thôi thúc tôi tiếp tục mở lời:

– Em không bảo anh phải tìm hiểu em, Henry.

Anh tiến sát lại, và nhìn thẳng vào mắt tôi:

– Vậy chứ em muốn anh làm gì?

Tôi lấy nhanh một hơi rồi nói trong bối rối:

– Em chỉ cần ba lời cầu hôn. Em hứa sẽ từ chối. Rõ ràng. Ngay lập tức.

Anh khẽ hé một nụ cười chua chát:

– Anh không bao giờ nghi ngờ điều đó.

– Ý anh thế nào?

Anh hít sâu một hơi, rồi quay mặt đi. Sự đấu tranh hiện rõ trên mặt anh khiến tôi cảm thấy vô cùng hổ thẹn. Nhưng dù sự đấu tranh ấy là gì, tôi cũng không tin nó có thể giày vò anh mãnh liệt như sự mâu thuẫn trong lòng đang giày vò tôi. Tôi càng không tin sự miễn cưỡng của anh lại có thể mãnh liệt hơn, cứng cỏi hơn giấc mơ trong lòng tôi.

Cuối cùng, anh nói:

– Yêu cầu này quá khó với anh. – Anh xoay lại phía tôi. – Nhưng nếu đó là điều trái tim em mong muốn...

– Đúng vậy. Nó đúng là điều trái tim em mong muốn. – Tôi chấp hai tay trước ngực, sự sốt ruột, hy vọng và sợ hãi cùng lúc ập tới khiến tôi thấy đau nghẹn. – Xin anh. Làm ơn hãy giúp em. – Ánh mắt anh như bị tra tấn. Quá nóng vội, tôi nhào tới ôm lấy tay anh. – Em sẽ trả công cho anh.

Anh ngạc nhiên ngẩng phắt lên:

– Gì cơ?

Tôi đứng đây, trong cơn tuyệt vọng, níu chặt tay áo anh, đề nghị trả công cho một lời cầu hôn. Chính xác hơn là ba. Nếu có ai đó chứng kiến cảnh này, hẳn sẽ biết ngay tôi đang làm chính xác cái điều mà tôi từng thề sẽ không bao giờ làm – van cầu và đổi chác trên danh nghĩa của hôn nhân.

Nhưng ở đây có một điểm khác biệt quan trọng – là nó sẽ không kết thúc bằng một lời hứa hôn. Và chẳng đối tượng lần này lại là Henry. Nếu tôi có thể yêu cầu điều ấy với bất cứ ai trên thế gian này, người đó chỉ có thể là anh. Anh sẽ không hiểu sai mục đích của tôi. Song, khi nghĩ đến Eleanor và những gì Henry biết về chị ấy, một thoáng do dự dội thẳng vào tôi.

– Henry. – Tôi giật mạnh ống áo anh, như có thể kéo tâm trí anh trở lại bằng hành động ấy. – Em hứa là không có một mảnh lời nào ở đây cả. Em sẽ từ chối và không để ai biết được việc này. Không gây ra hậu quả nào cho anh. Em xin thề. Anh sẽ không phải chịu đựng bất cứ tổn hại nào. Em đảm bảo điều đó.

Một âm thanh thoát ra khỏi đôi môi anh – một nụ cười yếu ớt, buồn bã:

– Em đảm bảo sẽ từ chối anh. Đảm bảo rằng anh sẽ không chịu bất kỳ tổn hại nào.

– Vâng. – Giọng tôi vang lên khê khàng và khó nhọc, phản ánh sự tuyệt vọng của tôi.

Anh lại tiến sát tới.

– Em sẽ trả công anh thế nào? – Ngữ điệu của anh đột nhiên thay đổi, cả cách di chuyển của anh cũng trở nên khác hẳn, như thể muốn đòi công ngay lúc này vậy.

Nó khiến nhịp tim tôi bỗng tăng nhanh đột ngột. Tôi thả tay áo anh ra. Mình sẽ trả anh thứ gì đây? Tôi đã quá bộp chộp khi thốt ra những lời ấy. Tôi không có tiền – hay bất cứ thứ gì mà tôi cho rằng anh sẽ cần. Nhưng tôi buộc phải trả lời trước khi anh đổi ý. Trong lúc quẫn trí, tôi buột miệng:

– Bất cứ gì anh muốn.

Và lập tức ước gì có thể rút lại những lời vừa nói. Nhưng không để tôi kịp hối hận, Henry liền đáp:

– Anh đồng ý.

Lời anh vừa thốt khiến tôi kinh ngạc, trong một lúc, tôi lưỡng lự giữa cảm giác nhẹ nhõm rằng anh sẽ giúp mình và nỗi băn khoăn về khoản công anh muốn. Song tôi lập tức nhắc nhở mình người ấy là Henry, người đàn ông tốt nhất cả cái nước Anh này. Anh sẽ không đòi hỏi thứ gì mà tôi không muốn cho đi. Tôi dám chắc như vậy.

Tôi gỡ bàn tay phải ra. Henry đưa mắt nhìn xuống, vẻ khó hiểu.

– Đây là cách thành giao trong kinh doanh. – Tôi nói. – Chúng ta bắt tay, xem như thỏa thuận đã được ràng buộc.

Henry bao lấy tay tôi và nắm chặt lại như đang rất lạ lẫm trong khi thực ra suốt nhiều năm qua, anh có hàng đồng lý do nắm tay tôi.

Nhưng giờ, anh nhìn bàn tay tôi nằm gọn trong tay anh, nhẹ nhàng dùng ngón cái xoa khẽ lên mu. Và đồng thời, anh cũng đang đánh tấn công mạnh mẽ vào tim tôi vì nó cứ nảy lên bần bật sau mỗi cái chạm của anh. Tôi đã phải cứng rắn buộc bản thân không được rút tay lại, cũng không được lộ ra trái tim đang rần rật chạy đua trong lồng ngực. Tôi thấy khiếp sợ ý nghĩ rằng anh sẽ phát giác ra nhịp tim của tôi đang tăng lên vì anh.

Ngón tay anh lần dọc theo vết xước cần cổ tay tôi.

– Vẫn còn mới. – Anh nói, giọng ôn hòa. – Do đâu vậy?

– À, là bụi hoa hồng. Ở bên ngoài cái cửa sổ em trèo ra.

Anh ngược mắt lên nhìn tôi, ánh mắt đong đầy sự thích thú dịu dàng:

– Anh nên đoán được là vậy. – Sau đó, siết chặt tay tôi, anh lắc một cái. – Đây. Thành giao nhé.

Anh nhìn tôi, mỉm cười bao dung, nhưng trong nụ cười ấy vẫn thấp thoáng sự nhức nhối đốn đau – như thể trong phút này có điều gì đó khiến anh vô cùng muộn phiền.

– Vậy? – Tôi nói, chỉ vào khoảng không trước mặt. – Anh đã sẵn sàng thực hiện nó chưa?

Anh trợn lớn mắt.

– Gì cơ? Ngay bây giờ á?

– Ừ, đúng vậy. Tất nhiên rồi.

Anh lắc đầu.

– Trễ rồi. Đi nào. Chúng ta về thôi.

Tôi chạy theo anh một cách bất đắc dĩ khi trở bước đến chỗ con đường đá tôi dùng để đi xuống:

– Nhưng dễ thôi mà. Rất nhanh. Chỉ cần nói vài câu là xong.

Anh dừng bước và xoay lại, đi ngược đến chỗ tôi, bước chân lặng lẽ trong cát nhưng vững chãi và sỏi dãi. Anh dừng lại ngay trước mặt tôi, gần đến mức tôi có thể cảm nhận thấy hơi ấm của anh, rồi nhìn vào mắt tôi. Ánh trăng rọi chiếu trên đầu, và cơn sóng đại dương vỗ về bờ cát sau lưng. Ánh mắt anh lấn át sự chống đối của tôi, và giọng anh, khi anh cất tiếng nói, rất khẽ khàng nhưng vô cùng kiên định:

– Không. Em không được bắt buộc anh cầu hôn khi nào, ở đâu và như thế nào. Đó cũng là một phần của thỏa thuận.

Đoạn, anh chăm chú nhìn tôi, môi bặm thành một đường mạnh mẽ, khuôn cằm chia thành hai nửa sáng, tối. Tôi ngược nhìn anh, nín thính, và tự hỏi từ đâu lại mọc ra một Henry ‘khác’ như này – một Henry bơi lội giữa biển lúc nửa đêm, một Henry mạnh mẽ và nhìn tôi bằng ánh mắt ấy.

Tôi hít sâu một hơi, tự hỏi chuyện gì đã xảy ra giữa hai chúng tôi, giới hạn nào chúng tôi vừa vạch ra.

Tôi hít sâu một hơi, không biết từ lúc nào hai chúng tôi đã vạch một đường ranh ngăn cách:

– Cũng được. – Tôi nói, đoạn bước theo anh đến chỗ những bậc đá dẫn lên trên. Khi đôi chân tôi run rẩy không lê nổi bước, anh bèn chìa một tay ra sau, tôi nắm tay anh và để anh kéo mình lên tận đỉnh.

Chương 17

Chuyên ngữ: Boringrain

Sáng hôm sau, Alice đã không ngớt lời căn nhắc khi tôi rung chuông gọi cô ấy. Tôi không biết việc nào khiến cô ấy bực bội nhiều hơn: dạo bờ biển lúc nửa đêm hay đại đột rung chuông gọi cô ấy khi trở về. Cô ấy lau bầu về đôi giày và vạt áo dính đầy cát của tôi. Và khi lời nắm vò sò ra khỏi túi áo choàng, cô ấy lại ném cho tôi một ánh nhìn tức giận, nói:

– Chỉ tới đây thôi nhé, tiểu thư. Cô không được làm thế nữa. Nhất là vào đêm trăng tròn.

Tôi – lúc ấy đang đứng nghe tiếng chim hót bên bậu cửa – xoay lại thắc mắc:

– Vì sao lại không được đi vào đêm trăng tròn?

Alice lắc lắc đầu, nom như muốn phát cáu với tôi lắm rồi. Cuối cùng, cô vẫn đáp:

– Vì hoạt động buôn lậu thường diễn ra trên bờ biển, thưa cô! Nhất là vào đêm trăng tròn.

Tôi phản kích nhảy chồm tới, suýt ngã lăn ra sàn:

– Hoạt động buôn lậu thật sự vẫn còn diễn ra ở đây ư?

Sự hồi hận dâng lên trong mắt Alice. Cô ấy lập tức xoay đi, cầm đôi giày của tôi trên tay và lầm nhảm gì đó về việc cần rửa sạch cát cho nó. Sau đó cô ấy ra khỏi phòng. Giá tôi đừng tỏ ra quá tò mò! Biết đâu cô ấy đã kể thêm cho tôi về những bí mật ở vịnh Robin Hood. Hy vọng, nếu tôi chịu nhẫn nại, cơ hội của tôi sẽ không hoàn toàn bị vuột mất.

Nhưng sự nhần nại không đến với tôi dễ dàng chút nào, yếu điểm ấy càng thể hiện rõ hơn khi tôi phải chờ đợi tín hiệu cho lời cầu hôn của Henry. Tôi đã đồng ý rằng sẽ không cố thúc giục anh ấy. Nhưng phu nhân Delafield cứ liên tục trừng mắt nhìn tôi mỗi khi liếc qua đây, Sylvia vẫn không chịu nói với tôi một lời nào từ sau cái đêm tôi cố tán tỉnh ngài Brandon của bạn ấy. Và cứ nhìn cách cô tiểu thư St. Claire bám dính lấy cánh tay Henry là tôi lại phát ốm lên. Tôi phải rời khỏi đây. Càng sớm càng tốt.

Suốt cả bữa điếm tâm, tôi chăm chú nhìn Henry trong lúc St. Claire mãi mê cảm thán thời tiết u ám và mưa lâm râm khiến cô ta không thể đến vịnh Robin Hood dạo chơi như ý muốn. Brandon cũng tỏ ra thích thú với những tiếng chim trên đồi cỏ hôm nọ. Song chim chóc không phải chủ đề mà tôi muốn chia sẻ cùng anh ta.

Henry không nhìn tôi một lần nào cả, trong một phút hoang mang, tôi tự hỏi liệu có phải mình đã tưởng tượng ra tất cả mọi chuyện tối qua. Hoặc giả anh đã đổi ý và không còn muốn giúp tôi nữa. Nhưng khi đứng dậy chuẩn bị cáo lỗi Brandon để ra ngoài, tôi bỗng nhận ra Henry cũng đứng dậy theo đến cửa. Nghe thấy anh khẽ gọi tên mình, tôi xoay người ngừng lại, thắc mắc không hiểu anh định làm gì.

– Của em đánh rơi này. – Anh nói, đưa cho tôi một chiếc khăn tay mà tôi dám cam đoan không phải mình làm rớt.

Dù vậy, tôi vẫn cảm ơn anh và nhận lấy chiếc khăn tay. Anh vòng trở lại bàn ăn. St. Claire bắn cho tôi một cái nhìn kỳ quái. Tôi nhét khăn vào túi áo rồi rảo bước ra ngoài. Sau khi rẽ ngoặt hai lần, tôi tìm được một căn phòng trống và lên ngay vào đó. Đó là một thư viện, vào giờ này buổi sáng, không ai đến thư viện cả. Tôi đứng xoay lưng về phía cửa, cẩn thận mở chiếc khăn tay bị gập lại ra. Bên trong có một mẫu giấy cũng được gập lại cẩn thận. Vừa mở mẫu giấy, tôi nhận ra ngay nét chữ ngay ngắn của Henry.

Gặp anh trước lối đi bí mật lúc nửa đêm.

Suốt cả ngày, tôi lục soát khắp các căn phòng và hành lang hòng tìm ra bất cứ dấu hiệu nào của lối đi bí mật. Blackmoore quả là một biệt thự khổng lồ. Có một lần tôi chạm mặt Henry ở sảnh phía Đông. Anh dừng lại một lúc, mỉm cười và hỏi:

– Em đã tìm ra chưa?

– Vẫn chưa! – Tôi khẽ đáp. – Hay anh cứ chỉ luôn cho em đi!

Anh lắc lắc đầu bằng vẻ kiên định thường trực và nụ cười ranh mãnh.

– Kate, em đã quấy rầy anh hàng năm trời vì chuyện này. Giờ em phải tự tìm thôi.

Khi anh toan cất bước, tôi vội nói:

– Vây hãy cho em một gợi ý đi.

Anh ngoảnh đi, lúc tôi đnh ninh anh sẽ lò đi yêu cầu đó thì vào những giây cuối trước khi rẽ khỏi hành lang, anh lại cất tiếng:

– Nó nằm sau một bức tranh.

Có hàng trăm bức tranh trong Blackmoore này. Tôi lần tìm trong từng căn phòng và từng dãy hành lang ở hai tầng trên cùng của chái đông và chái tây. Số phòng còn lại ở chái tây rõ ràng là đã không được sử dụng khá lâu rồi. Đồ đạc đều được phủ vải che kín, không khí lẫn đầy bụi bần.

Tôi không dày mặt đến mức có thể lên vào những căn phòng khác ở chái đông. Lẽ hiển nhiên Henry cũng sẽ không cho tôi một nhiệm vụ mà phải xâm phạm sự riêng tư của người khác để hoàn thành như vậy.

Sau vài giờ tìm kiếm tỉ mỉ, tôi đi đến kết luận rằng không có bất kỳ lối đi bí mật nào ở tầng trên của căn biệt thự cả.

Sau đó, vì đã đến giờ ăn tối, tôi vội vàng trở về thay quần áo và nhờ Alice búi tóc cho chỉnh tề. Bữa tối kéo dài rõ lâu và nhờ vào sự sắp xếp của phu nhân Delafield tôi chẳng ngồi cạnh một ai thú vị cả. Khi các quý bà quý cô lục tục kéo ra khỏi phòng ăn, tôi cố nán lại ở nhóm sau cùng, mọi người đều rẽ sang trái để đến phòng khách, còn tôi rẽ phải và lùi vào sau cánh cửa thư viện. Trong đó treo rất nhiều tranh, và lại tôi vẫn chưa có cơ hội nào để kiểm tra kỹ tất cả các phòng ở tầng trệt.

Tuy nhiên, thư viện vẫn chỉ đem đến cho tôi sự thất vọng, cũng như đại sảnh và dãy hành lang dẫn ra hai bên của nó vậy. Chỉ còn lại một căn phòng duy nhất: phòng nhạc phụ. Phòng chim.

Tôi dừng lại trước khung tranh treo trên bức tường ốp ván đen. Chăm chú nhìn nó và thầm ngạc nhiên là mình đã không hề chú ý đến nó trước đây. Ất hẳn chú chim và cây đàn đã thu hút mọi sự chú ý, khiến tôi vô tình bỏ qua tác phẩm nghệ thuật này.

Đó là Icarus. Vừa nhìn thấy tôi liền nhận ra ngay. Cha chàng đang buộc đôi cánh mà ông đã làm ra cho chàng và chỉ tay lên trời, mắt nhìn nghiêm túc, như muốn cảnh báo chàng không được bay quá cao. Một bức trang góc tuyệt đẹp, của Anthony Van Dyck, theo như tên được ký bên góc tranh.

Tôi chạm vào khung tranh và lần đầu tiên trong cả ngày hôm nay, cảm nhận được sự tĩnh lặng. Bỗng khung tranh đột nhiên chuyển động, bức tường xoay ra, hé lộ một lối đi bí mật.

Chương 18

Chuyển ngữ: Boringrain

Mười phút trước nửa đêm, tôi mang theo một ngọn nến lên ra ngoài, lần mò xuống căn phòng chim. Căn phòng trống rỗng tối tăm, chú chim lặng tiếng trong lồng. Tôi ngồi xuống chiếc ghế dài cạnh cây đàn piano, căng thẳng chờ đợi tiếng bước chân vọng đến. Mãi đến khi trái tim bắt đầu khua lên những hồi trống sợ hãi báo rằng Henry sẽ không tới, cánh cửa bỗng bật ra và anh khẽ bước vào phòng.

– Em đã tìm ra. – Anh nói, giọng khẽ khàng trong buổi đêm tĩnh lặng.

– Dĩ nhiên rồi. – Tôi đáp, không nén nổi niềm tự hào. Đoạn tôi đứng dậy, thu vào tầm mắt hình dáng của anh dưới ánh nến. Ánh sáng mờ ảo vẫn soi tỏ mái tóc đen nhánh, khóe cười chớp nhoáng và một thoáng hào hứng trong mắt anh.

Anh giơ chiếc đèn lồng có cửa chớp lên, nói:

– Không cần cầm nến theo đâu.

Tôi theo anh đến chỗ bức tranh Icarus, nhìn anh luôn tay ra sau và ấn chiếc công tắc mà tôi đã vô tình chạm vào lúc trước.

Bức tường mở ra, hé lộ một khoảng không tối đen như mực. Henry nâng cao ngọn đèn và đẩy cửa chớp để ánh sáng chiếu ra bên ngoài. Cùng nụ cười rộng miệng, ánh mắt lấp lánh phấn khích, anh dẫn chân bước vào bóng tối.

Ban sớm tôi không dám mò mẫm vào thử lối đi này, sợ nhờ dính bụi bẩn thì lại phải giải thích với những người khách khác hoặc – tệ hơn – với phu nhân Delafied. Dầu thế, lúc này tôi vẫn theo sát Henry và ngọn đèn trên tay anh, cúi người xuống khi anh bảo, vòng qua một góc hẹp và cảm thấy mặt tường đối diện từ chất đá sang đất khi leo xuống một bậc thang nhỏ hình xoắn ốc trong một lúc tưởng chừng rất lâu. Tôi quên đếm có bao nhiêu bậc cả thầy, song thiết nghĩ nó cũng chẳng thể nhiều hơn số bậc đá dẫn xuống biển được.

Lối đi xuyên qua ngôi biệt thự. Lúc này chúng tôi đang trong một con đường hầm được dựng bằng giàn trụ gỗ, có tường vây quanh và nền đất nung. Thi thoảng trên tường xuất hiện vài chiếc giá đựng đuốc. Tôi chạm tay vào chúng, đầu nghĩ đến Alice và những kẻ buôn lậu.

Những ngọn đuốc lạnh ngắt hệt bức tường chung quanh chúng tôi. Chúng tỏ, ít nhất gần đây, không có ai dùng đến chúng cả.

Áng chừng đi được nửa dặm đường, chúng tôi gặp một cầu thang khác. Henry dẫn tôi lên bậc đá. Tôi bám sát theo ánh nến mà anh hạ thấp xuống dưới chân để tôi nhìn thấy. Những bậc thang lên cao và cao mãi. Anh ngoái lại, thì thầm:

– Chúng ta sắp đến nơi rồi.

Tôi thở hổn hển, cảm giác bắp chân bị thiêu đốt do vận động. Đôi giày của anh bỗng dừng lại ngay phía trên, tôi nghe một tiếng kễo kẹt đầy chông đối và bụi bặm. Con gió lạnh lướt qua khiến tôi rùng mình, Henry tiếp tục đi lên, cho đến khi biến mất sau một ô vuông nhàn nhạt tỏa ánh sao.

Tôi dừng bước, đầu thò lên lỗ vuông mà có lẽ là một cái cửa sập. Bầu trời phía trên trải dài những vì sao lấp lánh. Tôi giữ tay vào hai bên mép cửa, thoáng ngạc nhiên khi sờ thấy trảng cỏ dưới tay mình vì dám chắc mình đã leo cao hơn mặt đất. Henry thò tay xuống. Tôi nắm tay và để anh nhắc bổng lên khỏi những bậc thang còn lại. Tôi nhảy ra ngoài, mở to hai mắt. Đúng là có trảng cỏ dưới chân thật. Song chúng tôi đang ở giữa một bức tường tròn đồ nát, không thể nhìn thấy gì khác ngoài bầu trời trên cao. Không cây cối. Không đại dương. Không đồi hoang. Tôi bối rối nhìn Henry và nhận ra một biểu cảm kỳ lạ trên gương mặt được chiếu nửa sáng bởi chiếc đèn lồng đang lơ lửng lên cao của anh. Nó pha trộn giữa niềm phấn khích và sự căng thẳng. Hiếm khi nào tôi thấy Henry căng thẳng. Đôi môi anh mím chặt, tôi không thể nhìn rõ ánh mắt đen thẫm của anh bởi ngọn đèn cứ đung đưa hắt bóng.

– Đây là đâu? – Tôi hỏi, dè dặt bước tới, không dám chắc mặt đất có bỗng túm chặt chân mình không, vì dường như nơi này đang đi ngược lại với những quy luật tự nhiên.

– Em tới xem đi. – Anh nói, sai bước đến chỗ bức tường đá. Tôi nhanh chóng theo sau. Bức tường đồ nát chỉ cao đến ngực tôi. Tôi đưa mắt nhìn xuống và lập tức chộp tay vào thành, đầu óc văng vát sây sẩm. Chúng tôi đang ở rất cao. Tôi biết những tán cây ấy. Tôi biết chúng cao chừng nào. Và giờ tôi có thể nhìn thấy ngọn của chúng dưới tầm mắt mình. Tôi xoay đầu nhìn sang phải – một rừng cây đang rì rào rung lắc. Bên trái tôi – những cơn sóng xô nhau, nổi bọt trắng xóa dưới ánh trăng. Là biển cả.

Tôi ngẩng đầu ngắm nhìn bầu trời không bị cây cối cản che tầm mắt. Bỗng lúc ấy, có một tiếng kêu khàn khàn vẳng lên rồi những đôi cánh đen thẫm sải ra che rợp không gian. Tiếng kêu ám ảnh của lũ quạ xé toạc cả màn đêm. Chúng kêu rất to, âm thanh ấy sượt vào lòng tôi như rạch một vết dài rìn rít lên mặt thủy tinh vậy.

– Là tu viện bỏ hoang. – Tôi thốt lên.

– Chính xác hơn, là tòa tháp cao nhất của tu viện bỏ hoang. – Tôi nghe thấy ý cười trong giọng Henry. – Em thích chứ?

– Có. – Tôi thì thào. – Em rất thích.

Lúc này khóe môi Henry mới nở rộng nụ cười nhẹ nhõm, anh thoải mái tì khủy tay lên đầu tường, xoay mặt về phía biển:

– Từ khi khám phá ra lối đi bí mật năm mười tuổi, hầu như mỗi lần về Blackmoore, anh lại đến đây hằng đêm. Năm mười hai tuổi, anh quyết định cải tạo nó thành nơi ngắm sao, nên tối nào cũng xách đất lên trải khắp nền trong suốt một tháng ròng. Sau đó, anh xin người làm vườn ít hạt cỏ rồi rải

lên trước khi về nhà. Anh phải trông ngóng cả một năm mới biết được những hạt cỏ ấy có mọc lên hay không.

Tôi cúi xuống lướt tay trên những ngọn cỏ mềm mại. Thật kỳ lạ khi nghĩ rằng Henry-mười-hai-tuổi đã trồng một thứ mà nhiều năm sau tôi có thể nhìn thấy và chạm vào được.

– Anh đã từng đưa ai khác đến đây chưa? – Tôi hỏi, cố nghĩ đến Sylvia thay vì cô tiểu thư St. Claire .

Henry hít vào một hơi, xoay người tựa lưng vào tường rồi lặng lẽ nhìn tôi:

– Chưa. – Từ ấy đọng lại một lúc lâu trong sự yên lặng giữa hai chúng tôi, lấp đầy lòng tôi một niềm vui khó nén. – Kate, anh muốn thú nhận một điều.

Mọi sự chú ý của tôi lập tức đổ dồn vào anh. Một lời thú nhận của Henry là một thứ hiếm hoi và cực kỳ có giá trị.

– Gì vậy? – Tôi khẽ hỏi, nhích lại gần hơn.

– Suốt nhiều năm thơ ấu, anh không hề yêu quý Blackmoore.

Tôi kinh ngạc nhìn anh:

– Em chẳng có ấn tượng gì cả.

– Vì anh chưa từng kể điều đó với bất kỳ ai. Em cũng biết, anh được định phải yêu quý nơi này. Nó là tài sản thừa kế của anh. Nhưng nó quá đỗi lạ lẫm và lại cách xa nơi anh xem là nhà. Anh đã không hề yêu quý gì nó cả. Nhưng khi biết em bị hấp dẫn bởi Blackmoore. Khi anh nhìn thấy niềm khao khát đặt chân đến nơi này ở em, cùng những câu hỏi dập dồn về nó mỗi khi anh trở lại, anh bắt đầu cảm thấy khác đi. Anh yêu quý nơi này, vì em trân trọng nó. – Anh tiến lại gần, tôi có thể nhìn thấy ý cười hiện thấp thoáng trong đôi mắt xám của anh. – Anh luôn biết rằng sẽ có một ngày đưa em đến đây để nói: cảm ơn em.

Tôi thảng thốt đến nỗi không biết nói gì hơn ngoài chôn chân đứng lặng, một cảm giác mềm mại ngọt ngào lặng lẽ lớn dần lên. Có một người cảm kích tôi. Người ấy, không phải ai khác, mà chính là Henry. Tôi mỉm cười, khẽ đáp:

– Rất hân hạnh.

– Anh nghĩ đây sẽ là một địa điểm tuyệt vời để hoàn thành giao ước của chúng ta. – Anh nói tiếp.
– Ba lời cầu hôn. Em sẽ trả công anh thứ gì?

Nụ cười tắt lịm. Trong một tích tắc, tôi gần như đã quên bằng mất việc này.

– À, trả công. Anh đã nghĩ ra mình muốn gì chưa?

– Rồi.

Anh cúi xuống, chống tay lên bức tường sau lưng tôi. Tôi ngược lên nhìn anh. Nhịp tim dập dồn căng thẳng.

– Ước vọng của trái tim em là được rời bỏ mọi người ở đây để bay đến Ấn Độ xa xôi. Còn ước vọng của trái tim anh là giải đáp bí mật mà Kate Worthington hằng giấu kín.

Tôi cười lúng túng, gắng lùi lại để thoát khỏi áp lực của anh. Nhưng bức tường đá sau lưng chẳng cho tôi một lối thoát nào. Quá gần anh giữa đêm tối thăm thẳm chỉ có đóm sao lấp lánh và quạ đen song hành, khiến tôi cảm thấy cực kỳ yếu ớt.

– Em chẳng có bí mật nào cả. Henry, anh khoa trương quá rồi đấy.

Anh cúi đầu, dưới ánh trăng, tôi nhìn thấy sự khẳng định hiện rõ trong mắt anh. Rồi anh cất tiếng, giọng trầm thấp, mạnh mẽ, không chút mập mờ.

– Hai năm trước, có chuyện gì đó đã xảy ra. Kitty mà anh biết đột nhiên biến thành Kate. – Anh nói, mặt không có vẻ gì là đùa cợt. – Cô ấy từ chối khiêu vũ cùng anh. Cô ấy tuyên bố với cả thế giới rằng mình sẽ không kết hôn. Cô ấy gửi trọn trái tim cho chú mèo nhỏ của mình. – Anh ngừng lại, tôi cảm nhận được sức nặng trong lời anh nói, như thể chúng là lời thú nhận. – Anh đã mất đi nhiều thứ.

Suốt hai năm qua, anh vẫn luôn mong mỏi tìm lại chúng. Hoặc chí ít, là hiểu được lý do vì sao mình lại mất đi.

Đầu óc xoay vòng vòng như guồng quay, tôi nắm chặt gờ đá sau lưng mình tựa như thế giới đang chao đảo và chỉ có làm vậy mới giúp tôi không bị ngã ra ngoài.

– Vậy nên anh sẽ giao dịch với em, Kate. Ba lời cầu hôn đổi lấy ba bí mật. Lý do hai năm trước khiến em đột ngột thay đổi.

Tôi không tin nổi anh lại nói ra những lời đó. Không tin nổi anh lại yêu cầu điều ấy ở tôi. Từ rất lâu rồi chúng tôi còn không đưa động gì đến vấn đề ấy nữa – lâu đến mức tôi đã chắc chắn rằng chúng sẽ mãi mãi là bí mật của riêng tôi. Dưới ánh trăng mờ, tôi gắng giữ cho hô hấp đều đặn để hiểu thấu lời lẽ của Henry, để chuyên chú cân nhắc đề nghị của anh

Song Henry đang đứng quá gần. Tôi không thể làm gì được với thân người đang áp sát và tỏa hơi ấm của anh. Tôi hầu như có thể hình dung được chính xác mình sẽ chạm tay vào đâu, sẽ kéo anh thế nào và đếm được cả số hơi thở tôi sẽ cướp mất khi đặt môi mình lên môi anh.

Hô hấp của tôi trở nên gấp gáp hơn, sự căng thẳng đè nén giữa chúng tôi bỗng biến thành thứ sò nấn được, run lên, căng cứng và khiến da tôi như bị thiêu đốt cùng dục vọng. Tôi né tránh sự dòn ép của anh, cúi người lách khỏi tay anh rồi nhanh chóng đứng đắn ra xa. Sau khi đã cách anh vài bước, tôi mới quay lại, đáp:

– Được thôi. Ba bí mật đổi lấy ba lời cầu hôn. Cứ vậy đi. Anh hỏi ‘Em có đồng ý lấy anh không?’ ba lần, em sẽ đáp ‘không’ cả ba, kể rồi anh hỏi những thắc mắc của mình, thế là xong.

Henry lắc đầu:

– Không. Không cần vội vã kết thúc giao ước làm gì. Mỗi tối anh sẽ chỉ cầu hôn em một lần thôi.

Tôi đâm ra hoảng loạn với phòng tuyến mong manh của mình.

– Sao chúng ta không làm luôn một lần cho xong?

– Bởi vì, – Anh nói, giọng man mác buồn, – Anh không muốn vội vàng tung em lên trời để rồi nhìn em rải cánh bay đi theo làn gió.

Nét đượm buồn trong giọng anh khiến tôi hoàn toàn tháo dỡ hàng rào phòng ngự cuối cùng. Nuốt lại nỗi kinh hoàng, tôi yếu ớt đáp:

– Thôi được, em đồng ý.

Henry bước lại gần, duỗi tay ra và dịu dàng nắm lấy bàn tay tôi. Nhịp tim tôi khua lên căng thẳng, cảm thấy như mình sắp cười đến nơi, hoặc khóc – chẳng rõ là cái nào nữa. E rằng tay tôi đã

mướt mồ hôi. Tôi mím môi, chuyển trọng tâm chân. Bàn tay ướt nhẹ mềm oặt trong tay anh. Nom cảnh tượng khập khiễng vô chừng.

– Katherine Worthington.

Tôi nhướn mày:

– Katherine?

– Xuyt. Anh đang thực hiện cho đúng nghi thức.

Anh quỳ một gối xuống trước mặt tôi.

– Ồi, không, – Tôi khẽ thốt lên. – Đừng làm vậy. Anh mau đứng lên đi.

Anh lườm tôi.

– Im nào. – Đoạn hít vào một hơi, anh đưa mắt nhìn xuống tay tôi, nói – Katherine, em đã trộm trái tim anh mất rồi.

Tôi bỗng muốn cười.

– Anh không thể sống nổi nếu thiếu em.

Tay tôi trơn nhầy. Thêm một cơn buồn cười nữa dâng lên. Tôi biết mình không nên cười lúc này. Tôi mím chặt môi, vai run bần bật, tay kia bụm miệng hồng che lại nụ cười.

– Anh tha thiết...

Tôi khó nhọc nén cười.

Henry cau mày nhìn tôi:

– Em đang cười đấy à?

Tôi lắc đầu, bấu bụng nuốt tiếng cười.

– Có, em đang cười. – Anh đứng lên, thả tay tôi ra. – Để anh xem miệng em nào.

Một tiếng cười nữa chực bật ra. Tôi vội bụm miệng bằng cả hai tay, đầu lắc nguầy nguậy.

– Kate. – Anh cao giọng thốt lên, chân sấn lại gằn. Đoạn anh tóm chặt hai cổ tay tôi rồi kéo xuống. Tôi cố mím chặt môi nhưng cũng không ngăn nổi tiếng cười thoát ra. Henry buông tay tôi, ngao ngán xoay đi.

– Đúng là một sai lầm. Em vẫn chẳng chịu trưởng thành chút nào cả, Kitty.

Tôi há hốc miệng:

– Kitty? Sao anh có thể?

– Em cười anh!

– Anh hành động hết sức lố bịch!

Anh ấy hươ một tay ra.

– Anh đang cố tỏ ra nghiêm túc.

– Thà anh đừng làm vậy!

– Sao chứ? Đây là lần đầu tiên anh cầu hôn. Anh muốn nó thật sự hoàn hảo

Nhận thức ra điều đó, tôi đờ người nhìn anh.

– Lần đầu tiên anh cầu hôn. – Tôi duỗi tay ra, chạm lên cánh tay anh. – Ôi, Henry. Có phải... anh... cảm thấy... tủi thân... lắm không?

Anh ấy hơi giật mình, sau đó bật lên một tiếng cười buồn bã:

– Ừ. – Anh nói, giọng chua chát. – Anh rất tủi thân, Kitty. – Tôi dám cá anh vừa đảo đảo tròn mắt. – Thôi nào! Tủi thân gì chứ? Em nghĩ anh là gì vậy? Một gã ẻo là ẻo uột à?

Tôi rụt ngay tay về.

– Đừng cạnh khốe em thế, Henry Delafiled. Em đang cố tỏ ra thông cảm nè.

– Ồ, không cần đâu. Nó chả hợp với em tí nào.

Tôi héch cằm lên.

– Thế thì thôi.

– Tốt.

Chúng tôi giương mắt gườm nhau, không khí tràn ngập sự căm bẫn, đau đớn, và hiểu lầm. Lát sau, tôi quay đi, trở bước về phía bức tường. Tôi khoanh tay trên tường, tựa cằm lên tay.

– Thật là một thảm họa. – Tôi lẩm bẩm. – Chúng ta đã không cãi nhau thế này nhiều năm rồi.

Một lúc lâu sau tôi cảm thấy Henry đến đứng phía sau mình.

– Đúng vậy. – Giọng anh nghe đã nhẹ nhàng hơn nhiều.

– Giờ anh còn quay lại gọi em là Kitty nữa chứ. – Một tiếng thở dài thoát ra khỏi miệng tôi, lòng tôi bỗng dâng lên nỗi tuyệt vọng chán ngán không sao tả xiết, nước mắt chực rơi. Henry là hy vọng cuối cùng của tôi. Không có sự giúp đỡ của anh, tôi sẽ không đạt được giấc mơ Ấn Độ của mình. Nhưng tôi sẽ không đòi nào đánh đổi hy vọng ấy bằng cái giá của tình bạn. Giá lúc ấy tôi đừng muốn cười! Cánh mũi xon xốt, tôi đưa tay chà chà, nghĩ bụng cười cợt lúc này mà lại hay hơn, chí ít cũng có thể giúp tôi cứu vãn tình thế.

Henry thở dài.

– Đừng chà mũi nữa. Xin em đấy. Anh không chịu nổi đâu.

– Em không dừng được. – Tôi lại chà tay lên mũi, chớp chớp mắt ngăn giọt lệ trào ra.

Anh ấy lại thở dài lần nữa.

– Anh xin lỗi. Kate. – Ít ra nó đã trở lại đúng quỹ đạo. – Đạo gôn đây anh hơi... nóng nảy.

Tôi khịt khịt mũi, khó nhọc chớp mi, đồng thời nguyên rửa cảm xúc bất thường của mình.

– Em cũng xin lỗi. Em không biết mình bị làm sao nữa.

– Chúng ta làm lại chứ? – Anh dòm hỏi, giọng khẽ khàng.

Tôi chà mũi lần cuối, xoay nhìn anh, trợn tròn hai mắt.

– Nếu vẫn cứ vậy thì sao? Để em tìm cách khác. Em không muốn chúng ta lại gây nhau nữa.

– Hãy... cho anh thêm một cơ hội nữa, – Anh mỉm cười.

Tôi gật đầu.

Lần này, anh không nắm tay, quỳ gối, hay gọi tôi là Katherine nữa. Anh chỉ đứng trước mặt tôi và nói:

– Kate, em là một cô gái búng binh, khờ khạo, không có xíu xíu máu lãng mạn ngoại trừ những lúc mơ tưởng đến những miền đất xa xôi. Vì những lý do ấy và nhiều lý do khác nữa, anh tha thiết muốn cưới em làm vợ.

Tôi cười khùng khục, giơ tay áo lên chùi mũi, đáp:

– Được hơn rồi đó. Xin lỗi anh, Henry. Em từ chối.

Anh chăm chú nhìn tôi thật lâu, đoạn hít vào một hơi, nói:

– Giờ tới lượt em.

Nhịp tim tôi nện thành thịch.

– Còn nhớ cái ngày anh trao em ‘ước vọng trái tim’ chứ?

Tôi lắc đầu:

– Có phải anh tặng nó cho em đâu?

– Dù vậy, anh vẫn muốn nghe em gọi như thế.

Tôi cười dịu dàng:

– Không đời nào.

– Có lẽ chúng ta nên thay đổi điều ước một chút. Em phải kể cho anh ba bí mật và gọi anh là ‘Người trao em ước vọng trái tim’.

Vẫn nở nụ cười, tôi lại lắc đầu:

– Điều đó sẽ không bao giờ xảy ra đâu, Henry.

Tôi biết anh cũng đang cười. Anh tựa lưng vào bức tường đá, chống khuỷu tay lên đó và dỗi mắt nhìn ra những tán cây đằng xa.

– Ngày mà anh trao cho em chú mèo ấy cũng là ngày em không cho anh gọi em là Kitty nữa.

Tôi gạt đầu một cách nghiêm túc.

– Chuyện gì đã xảy ra hôm ấy?

Hít sâu một hơi, tôi tựa lưng vào sát bên cạnh anh, mặc cho lời nói vừa rồi chìm sâu vào đáy lòng. Làm sao anh biết được câu hỏi đó đã thọc trúng điểm yếu nhất của tôi? Làm sao anh đoán ra đây là điều tôi muốn che giấu nhất? Tôi tự hỏi bản thân lần nữa, rằng liệu cái giá ấy có đáng thật chẳng?

Chương 19

Chuyển ngữ: Boringrain

Ba năm trước

Eleanor đứng cạnh tôi, chỉ tay vào chiếc mũ bonnet trong khung kính của một cửa hiệu.

– Cái đó đấy. Cái có dây buộc to bản, nằm ở giữa ấy.

Tôi xem xét chiếc mũ từ mọi khía cạnh có thể:

– Nó mắc kinh khủng. Để chùng chị phải để dành tiền tiêu vặt mấy tháng mới mua nổi ấy chứ.

– Mẹ sẽ mua cho chị. – Chị ấy đáp bằng giọng điệu tự tin đặc thù, không bao giờ suy suyển của mình. Tôi tự hỏi liệu có phải người ta lớn rồi đều dám quả quyết như thế, hay chỉ vì đó là Eleanor nên mới vậy.

– Không đâu. – Tôi nói, mang theo vài phần không chắc chắn. Tôi đã phải kinh ngạc không chỉ một hai lần đối với những việc liên quan đến Eleanor và mẹ. Eleanor mỉm cười tựa một con mèo đang vờn một chú chim nhỏ trong chân. Rồi ghé đầu vào tôi, chị ấy thấp giọng nói:

– Mẹ sẽ mua nếu chị nói rằng Henry Delafiled sẽ không thể nào rời mắt khỏi chị nếu chị đội chiếc mũ ấy trong buổi dã ngoại tuần tới.

Tôi trợn trừng mắt khi nghe đến tên Henry, lòng bùng lên một thôi thúc bảo vệ:

– Để anh ấy yên, Eleanor.

Nụ cười của Eleanor dần rộng ra.

– Em nghĩ chỉ mình em là có mắt nhìn thôi à? – Chị ấy ngoái đầu nhìn tôi đánh giá. – À, mà em có mắt không vậy, Kitty bé nhỏ? Hừm? Em không thấy cậu ta lớn lên đẹp trai đến chừng nào à?

Mặt nóng bừng lên. Tôi mím chặt môi, phớt lờ câu hỏi của chị ấy bởi nó chẳng đáng để trả lời. Bởi chị ấy không xứng được Henry để tâm đến.

Chị ấy cười lớn, duỗi tay véo má tôi một cái.

– Em nghiêm túc quá rồi đấy.

Tôi né đầu, hất tay chị ấy ra.

– Chị đừng hòng chọc vào Henry. – Tôi gằn giọng nói. – Em không cho phép chị biến anh ấy thành món đồ chơi.

Khóe môi Eleanor xịu xuống, ánh mắt đánh lại, một thoáng thách thức xẹt qua:

– Em không cho phép chị?

Tôi lập tức nhận ra mình vừa gây một sai lầm khủng khiếp. Bèn cố gắng vót vát bằng cái nhún vai hồ hững và giọng điệu thản nhiên hết mức có thể:

– Không thì chị cứ chơi đùa với anh ấy đi. Thích sao cũng được.

Khóe môi Eleanor liền cong về vị trí cũ.

– Chị cũng định vậy. – Đoạn chị ấy dờ mắt ra phía sau vai phải tôi. – Ồ, nhìn kia. Mẹ đến rồi. Chị phải bảo mẹ mua chiếc mũ ấy mới được. – Chị ấy vẫy tay gọi lớn. – Mẹ!

Tôi không nhìn họ, chỉ trân trân dán mắt vào con đường đá cuội, giằng co với ngọn lửa giận chực thiêu rụi bản thân.

– Gì vậy, Eleanor? – Mẹ đang bực bội. Giọng bà thể hiện rõ điều đó.

Eleanor chỉ vừa mới nói đến đoạn:

– Mẹ có thấy chiếc mũ này rất... – thì bỗng có một tiếng gọi chen ngang.

– Phu nhân Worthington. – Là giọng đàn ông, nghe đây về mờ ám.

Tôi liếc lên một cái rồi nhanh chóng nhích lại gần Eleanor. Chị ấy cũng lập tức đứng cách mẹ ra và ngậm miệng lại. Người đàn ông đó còn khá trẻ, dáng dong dỏng cao, khoác một chiếc áo choàng quân nhân màu đỏ. Ánh mắt mẹ nhìn anh ta hết như khi nhìn những người đàn ông đến nhà chúng tôi dùng bữa tối.

– Ai vậy? – Tôi thì thầm hỏi Eleanor.

Chị ấy nhún vai, khe khẽ đáp:

– Đối tượng tán tỉnh gần đây nhất của mẹ. Mẹ không cho chị biết tên anh ta.

Người đàn ông đó không nhìn tôi hay Eleanor. Mà thực ra, nom dáng vẻ tươi cười hơn hờ thì có lẽ trong mắt anh ta cũng chỉ thấy mỗi mình mẹ mà thôi:

– Đạo đó đến giờ cũng lâu quá không gặp. Phu nhân vẫn khỏe chứ?

Tôi đánh mắt chung quanh xem có ai để ý không. Eleanor cũng nhích người, cùng với chiếc dù, và bức tường của cửa hàng tạo thành hàng rào che cho mẹ khỏi ánh mắt soi mói của những người đi đường. Tôi quạt lấy quạt để chiếc quạt trên tay, gật đầu rồi treo lên môi một nụ cười toe toét, vờ như anh ta đang chào cả ba chúng tôi.

Mẹ bật cười và nói gì đó rất khẽ, tôi không nghe rõ. Song, người đàn ông đáp lại khá lớn, khiến tôi nghe mà đỏ rần cả mặt:

– Em đáng yêu quá, con mèo nhỏ của tôi.

Tôi cố sức quạt mạnh tay, miệng ngoác cười như kẻ ngớ ngẩn, cố dằn cơn buồn nôn trong ruột. Eleanor nghiêng qua thì thầm với tôi:

– Nom anh ta hẳn chỉ bằng nửa tuổi mẹ.

Tôi liếc nhìn chị ấy. Tôi đương nhiên đã nghe ra sự ngọt ngào trong giọng mẹ. À, không – nó còn ánh lên cả trong mắt bà nữa. Cũng cùng lúc đó, tôi chợt nhận ra một sự thật rành rành rằng Eleanor không thấy đó là một điều đáng kinh tởm mà ngược lại, vô cùng ngưỡng mộ.

Tạ ơn trời, anh ta đã chịu rời đi với một nụ cười tinh quái trên môi, sau khi thủ thi gì đó rất khẽ mà tôi không nghe được. Tôi lập tức hạ chiếc quạt xuống, tắt luôn nụ cười ngớ ngẩn, rồi không nói lời nào với mẹ và Eleanor, đùng đùng bỏ đi theo hướng ngược lại. Phải khó lắm tôi mới giữ nguyên được vẻ mặt vô cảm, ra khỏi làng bằng con đường ngắn nhất có thể, đi đến con sông gần đó, rảo bước đến tận tán cây rậm rạp ven bờ.

Tôi quăng mũ ra rồi quỳ xuống mép sông, thò tay vốc nước lạnh táp lên hai gò má nóng hầm hập của mình. Song, ngọn lửa túi hổ vẫn còn nguyên đó, chẳng hề bị nước lạnh dập đi tí nào. Làn nước ấy cũng chẳng đủ sức cuốn trôi nụ cười tinh quái của gã trai kia cùng những lời gã nói với mẹ tôi. Nghĩ đến đó, ruột gan tôi lại quặn lên.

Tôi đã từng chứng kiến sự ve vãn của mẹ với những người đàn ông đến nhà. Cũng nhìn thấy sự khinh miệt của cha lớn dần lên trên bàn ăn. Nhưng đây là lần đầu tiên tôi tận mắt nhìn thấy bà lộ liễu như vậy ở chốn đông người, ngay giữa làng giữa phố, nơi dễ dàng bị người ta bắt gặp.

Nếu vẫn cứ tiếp tục sa đà như vậy, bà ấy sẽ hủy hoại chúng tôi – tất cả chúng tôi. Bà sẽ tước đi cơ hội lấy được tám chồng tử tế của Eleanor, của tôi, của Maria hay Lily. Tất cả chúng tôi, ngoại trừ Oliver, đều sẽ phải gánh chịu hậu quả. Một hậu quả khiến chúng tôi mãi mãi không có cơ hội trở mình.

Tôi ngồi quỳ trên đất, rút hai bàn tay nhiều nước lên, thất thần nhìn những tia nắng lấp lánh phản chiếu trên mặt sông, mặc cho nỗi bi quan túi hổ nhấn chìm bản thân. Tôi hổ thẹn thay cho mẹ, và chẳng chóng thì chày cũng đến lúc tôi phải hổ thẹn thay cho chị gái mình. Bởi Eleanor đang từng bước nổi gót mẹ tôi. Ý tưởng tán tỉnh Henry – đùa giỡn với tình cảm của anh ấy – lại giáng cho tôi thêm một cơn nhục nhã. Chính lúc ấy, giữa những làn sóng nhục nhã bủa vây, một tuyên bố đồng dạng vang lên: Tôi không giống họ. Tôi sẽ không bao giờ giống họ. Câu nói ấy tự động vang lên, tôi vội vã chộp lấy nó như chiếc phao cứu cánh. Tôi sẽ không bao giờ giống họ, tôi lặp đi lặp lại câu ấy, dần dà thuyết phục được mình thoát khỏi nỗi tuyệt vọng ban đầu. Tôi sẽ làm khác họ. Trở thành người khác họ.

Bỗng có tiếng ré chói tai phá vỡ sự mơ màng của tôi. Một lũ trẻ đang hò hét, cười đùa, cãi cọ ồm tòi ở chỗ thượng nguồn.

Nhìn kỹ hơn, tôi thấy một đứa trong số chúng đang dùng đũa cái bao đen trĩu, rồi dưới sự cổ vũ của những đứa còn lại, nó ném cái bao vào không trung. Vật đó lượn một vòng trên sông, tôi đứng bật dậy. Nó chạm vào mặt nước, tôi chạy tới. Nó bắt đầu chìm, tôi chúi đầu nhảy xuống sông.

Nước lạnh khiến tôi thở hắt ra và bị sặc, tôi bơi đến chỗ cái bao bị chìm. Rồi lặn xuống nước, duỗi thân, sải tay, khua chân, đến khi chạm tới chiếc bao vải. Tôi lập tức túm lấy nó rồi quấy chân trôi lên trên. Song trọng lượng của đôi giày và v áo kéo tôi trở ngược xuống, Cái bao vải càng khiến tình hình thêm tệ hơn. Nó mỗi lúc một nặng thêm hệt như cái mỏ neo bằng sắt. Tôi đập mạnh chân, phổi thiếu dần dưỡng khí. Mặt nước cứ mãi dâng lên, ánh nắng chói chang dần rời bỏ, đôi chân rã rời vô lực, bao vải trĩu nặng, và tôi muốn hít thở.

Bỗng có một cánh tay quàng qua eo tôi, và một đôi chân mạnh mẽ đập nước kê bên, rồi cánh tay ấy vững vàng kéo tôi lên. Tôi há miệng hớp lấy hớp để không khí, ho sặc sụa, chặt vật giữ cái bọc vải trong tay.

– Bình tĩnh nào. Anh giữ được em rồi. – Cánh tay Henry ôm chặt lấy tôi, chất giọng điềm tĩnh vang bên tai khiến tôi tức thì thở phào nhẹ nhõm vì biết chắc mình đã được an toàn. Henry lớn hơn tôi ba tuổi. Anh cường tráng và đáng tin cậy. Tôi đã an toàn.

Cảm giác như cả thế kỷ trôi qua khi chúng tôi cuối cùng cũng thoát khỏi dòng nước và bò lên bờ. Tôi kéo bao vải sũng nước lên bãi cỏ, hỏn hỏn khạc nước. Henry ngồi xuống thở dốc, lắc lắc những cọng tóc ướt khỏi vương vào mắt.

– Em làm gì ngoài đó vậy?

Tôi quỳ xuống, xoay cái bao vải một vòng tìm chỗ mở.

– Em phải cứu chúng. – Có một sợi dây buộc, nhưng tôi không thể tháo nút thắt của nó ra. Những ngón tay của tôi vẫn còn run rẩy vì nước lạnh, nước từ tóc cứ nhiều xuống khiến mắt tôi nhòe đi. Henry nhanh nhẩu hơn, loáng một cái, anh đã kéo mở được sợi dây buộc và banh rộng miệng bao ra.

Bên trong có sáu chú mèo con lông trắng xám đang nằm bất động. Tôi bế từng con ra, chà xát cơ thể ướt nhep của chúng, nâng chúng lên sát mặt, dò tìm hơi thở hay nhịp tim. Henry cũng làm tương tự, cả hai cùng khẩn trương trong lặng lẽ, cho đến khi anh reo lên:

– Con này!

Chú mèo con lông trắng xám nằm cuộn người trong tay anh, khe khẽ kêu ‘meo’, nom yếu ớt và đáng thương cực kỳ. Anh đưa nó cho tôi, tôi ôm nó lên ngực, tay run lên, nước mắt trào ra. Tôi khóc nức nở, người run lên vì lạnh, Henry lặng lẽ ngồi cạnh tôi.

– Anh nghĩ nó có sống được không? – Tôi hỏi qua làn nước mắt.

– Em hãy giữ sát nó vào người. – Anh nói. – Chúng ta phải sưởi ấm cho nó càng sớm càng tốt.

Gạt đi dòng lệ, tôi sụt sịt một cái rồi ngược nhìn anh:

– Cảm ơn anh.

Tôi nói, nước mắt vẫn cứ lăn dài trên má. Henry gật đầu. Má anh đỏ ửng lên vì lạnh, mái tóc dính bết lại. Song đôi mắt anh vẫn tràn ngập lòng trắc ẩn ấm áp, khiến trong mắt tôi anh càng đẹp trai hơn bao giờ. Em có mắt nhìn, Eleanor ạ, tôi thầm nghĩ. Vừa nghĩ đến chị ấy, cảm giác muốn bảo vệ ban nãy liền trở lại, thậm chí còn mãnh liệt hơn.

– Em có bị đau ở đâu không, Kitty? – Anh hỏi.

Tôi lắc đầu. Không thể giải thích cho anh lý do của những giọt nước mắt cũng như vì sao mạng sống của những chú mèo lại đáng để tôi liều mình như vậy. Không thể nói cho anh chuyện về mẹ hay Eleanor. Tôi bèn ngược cầm lên và nói bằng một giọng run run:

– Đừng gọi em là Kitty nữa.

Môi anh chậm rãi nhếch một nụ cười:

– Được thôi. Vậy anh sẽ gọi em là gì bây giờ?

– Kate.

Anh ngoác miệng cười:

– Ừ, Kate.

Chú mèo con lại rên lên một tiếng yếu ớt, và bắt đầu co ro run rẩy. Henry đứng lên, đỡ khủy tay tôi rồi kéo tôi lên cùng:

– Đi nào. Anh sẽ đưa bọn em về nhà. – Đoạn anh dẫn tôi đến chỗ con ngựa đang đứng gần bờ sông. Có lẽ anh đang cưỡi ngựa vào làng thì nhìn thấy tôi nhảy xuống nước.

Anh xoay lại, đặt tay lên eo, toan nhắc tôi lên lưng ngựa. Tôi chạm tay lên vai, ngăn anh lại:

– Henry. Đợi chút. Em có lời muốn nói với anh. Rất quan trọng.

Anh ngừng lại.

– Anh phải tránh xa Eleanor ra.

Anh nghiêng cứu về mặt của tôi một lát, rồi gật đầu, nghiêm túc đáp:

– Ủ. – Chắc chắn như một lời hứa. Tôi thử phào nhẹ nhõm.

Anh giúp tôi lên ngựa, rồi nhảy lên ngòai phía sau, choàng tay qua tôi để giữ dây cương. Tôi tựa vào lồng ngực rộng rãi và ấm áp của anh khi anh đưa tôi về nhà.

Chương 20

Chuyển ngữ: Boringrain

Hiện tại.

Lũ quạ bay lên, lượn quanh mòng mòng rồi cất tiếng kêu vang, kéo tôi ra khỏi dòng suy tưởng của bản thân. Tôi nhìn cho đến khi bóng chúng trở lại tổ của mình trên đỉnh tòa tháp, cân nhắc nên trả lời câu hỏi của Henry thế nào.

– Anh biết đấy, khi lũ quạ, – Cuối cùng, tôi lên tiếng, ngược mắt lên chớp tòa tháp. – ... mặc định một nơi thuộc về chúng, chúng sẽ ở lại đó hàng thế kỷ. Chúng đã bám trụ tòa tháp này suốt nhiều đời. Thế hệ sau nối tiếp thế hệ trước. – Tôi nhìn lũ quạ đậu xuống, bay lên, rồi lại đậu xuống cùng một tràng tiếng kêu vang vọng. – Không thắc mắc lấy một lời! – Tôi hít sâu một hơi. – Nhưng em thì có.

Tôi nhìn Henry và nhận thấy ánh mắt của anh cũng đang đặt vào mình.

– Ngày anh cứu em từ dưới sông lên... – Anh gật đầu. – Em đang cố trốn chạy mẹ mình. Bà ấy ...tán tỉnh một...gã đại úy... ngay giữa phố. – Tôi xấu hổ quay mặt đi. Dẫu có là trời tối, tôi cũng không dám nhìn thẳng Henry để nói ra những lời này. – Em nhìn thấy... bà ấy... vô cùng lảng lơ. Em nghe họ nói chuyện với nhau. Gã gọi bà ấy là kitten. – Tôi thốt ra từ đó bằng sự ghê tởm. – Con mèo nhỏ của gã.

Tay tôi run lên, ghì chặt vào ngực mình.

– Đó là lần đầu tiên em chứng kiến cảnh ấy. Chắc trước đó em bị mù rồi hoặc đầu óc quá ngây thơ. Nhưng hôm đấy em đã tận mắt nhìn thấy. – Henry đứng im lặng bên tôi. – Em không giống bà ấy. – Tôi siết hai nắm tay, nghiến răng nói. – Không giống.

– Anh biết. – Anh khẽ đáp.

Điều gì đó trong lời anh khiến tôi dịu xuống. Anh biết. Anh biết. Tôi thử hắt ra. Chân tay đã thôi run rẩy. Chúng tôi đứng lặng rất lâu, cho đến khi tôi cảm thấy cơn gió lạnh lướt qua.

– Được rồi chứ? – Tôi hỏi. – Bí mật anh muốn biết hôm nay ấy?

– Ừ, được rồi. – Henry cầm chiếc đèn lên, tôi theo anh đến chỗ cửa sập. Nhưng trước khi trèo xuống, anh xoay sang tôi và khẽ nói. – Cảm ơn em.

Chương 21

– Ô! Là thư từ cô bạn thân Louisa Wyndham của chị này! – Giọng điệu hớn hờ của tiểu thư St. Claire khiến tôi sực tỉnh. Tôi đang ngồi mơ màng trong phòng sinh hoạt ban ngày cùng với St. Claire và Sylvia sau khi đã dùng xong bữa sáng. Hầu hết khách khứa của phu nhân Delafield đều là những người phụ nữ đã kết hôn, hoặc luống tuổi. Họ ăn sáng ngay tại phòng và chỉ xuống lầu sau khi chúng tôi đã ăn xong vài giờ. Vì vậy, lúc này chỉ có ba chúng tôi trong phòng, tôi nhanh chóng chìm vào dòng suy tưởng của mình trong khi Sylvia và St. Claire rôm rả tán chuyện. Tối qua sau khi lên về phòng, tôi ngủ không được ngon giấc. Trằn trọc mãi với hình ảnh Henry nắm lấy tay tôi, quỳ xuống trước mặt tôi, và thô lỗ rằng anh ấy yêu tôi.

Đánh mắt qua St. Claire, tôi thử hình dung khi anh làm những điều ấy với cô ta, và lập tức thấy phát ốm lên.

– Nhớ chị từng giới thiệu em với cô ấy lúc ở Thủ Đô không? – Tiểu thư St. Claire tiếp tục – Giờ họ là một gia đình có giao thiệp rộng rãi. Đáng tiếc là nhà họ không còn người con trai độc thân nào để giới thiệu cho em cả.

Tôi liếc nhìn Sylvia, bạn ấy lập tức bắn lại cho tôi một ánh mắt dè chừng. Lẽ nào Sylvia vẫn chưa nói cho St. Claire biết về quan hệ giữa bạn ấy và ngài Brandon ư?

– Ừ, tiếc thật. – Sylvia nói, mắt nhìn tôi ẩn ý.

Tôi mỉm cười, trấn an rằng bạn ấy không cần phải lo lắng gì cả. Sylvia cười bẽn lễn, nom như vừa thở phào nhẹ nhõm.

– Chị phải đọc cho em nghe bức thư này mới được. Bảo đảm em sẽ thích thú với tin tức về những người quen của chúng ta ở Luân Đôn cho mà xem.

Rồi đảo mắt qua tôi, cô ta nói tiếp. – Dù chị không biết là người chưa từng đến Thủ Đô thì có thấy thích thú như vậy hay không... – Cô ta cuộn bức thư lại. – Tiểu thư Worthington, thứ cho sự thất lễ của tôi khi bàn về một chủ đề mà cô không thể tham gia. Tôi rất lấy làm tiếc! Chắc cô đã khao khát có một mùa vũ hội lắm? Tôi cũng hiểu mẹ cô khó lòng cho cô được một buổi ra mắt nào. Thôi, – Cô ta cười tươi tắn – Quên đi. Chúng ta sẽ nói về những chủ đề khác khi có cô ở đây.

Tôi đứng dậy.

– Tiểu thư St. Claire, cô quả là một người tử tế. Quá ân cần và chu đáo. Tôi nghĩ mình nên làm việc khác và để cho hai người được tiếp tục câu chuyện của mình.

– Bạn đi đâu vậy, Kitty? – Sylvia hỏi.

– Mình chỉ đi quanh quần trong nhà thôi, vì không thể ra đòi hoang dưới trời mưa thế này.

Tiểu thư St. Claire cau mày nhìn ra cửa sổ.

– Đến ba ngày thì trời đã mưa hai ngày rồi, chán thật đấy. Nhưng cũng nên tự tìm trò giải trí chứ nhỉ? Hay lát nữa chúng ta cùng chơi đồ chữ đi. Đánh bài cũng được. Hay là tổ chức một buổi khiêu vũ? Ồ, phải đấy, hãy tổ chức một buổi khiêu vũ đi. Chắc hẳn những vị khách khác cũng hào hứng lắm. Cô biết đấy, chúng tôi có trách nhiệm chiêu đãi khách khứa, nên không thể để bất kỳ vị khách nào ở đây mà thấy chán được.

Tôi băng qua phòng, sẵn sàng thoát khỏi sự ân cần thái quá của cô tiểu thư St. Claire.

– Tiểu thư Worthington, nếu chiều nay trời quang hơn, – Tiểu thư St. Claire nói với theo trước khi tôi đóng cửa lại, – Chúng ta nên đến vịnh Robin Hood dạo một chuyến chứ nhỉ?

Cô ta tốt đến mức đáng kinh ngạc. Khiến tôi càng khó mà thấy ghét cô ta hơn. Tôi bèn mỉm cười.

– Được vậy thì còn gì bằng.

Thay vì lập tức đi thám hiểm quanh nhà, tôi dạo bước đến phòng chim. Chạm tay vào bức họa Icarus, tôi lại nghĩ về tòa tháp và lời thổ lộ của Henry tối qua. Nghĩ đến những bí mật anh tìm kiếm, những kí ức bị đánh thức cứ trở đi trở lại trong tôi. Trong một khoảnh khắc, tôi như trở ngược lại về thời điểm ấy, hai năm trước đây, ngay sau cái ngày mà Henry kéo tôi ra khỏi dòng nước.

Chương 22

Chuyển ngữ: Boringrain

Ba năm trước.

Thời tiết chuyển biến thất thường, bầu trời xám xịt trở thành tấm phong nền cho mấy ngày buồn tẻ ngột ngạt của tôi. Cuối cùng, đến ngày mưa thứ tư, tôi bọc chú mèo con vào một chiếc khăn choàng cũ, lên nó vào trong áo khoác của mình. Sau đó tôi đội mũ bonnet, chống dù lên, rồi băng qua vạt rừng để đến nhà Sylvia. Qua cánh cửa kiểu Pháp, tôi thấy Sylvia và chạy lại gõ cửa. Bạn ấy nhanh chóng mở cửa cho tôi – lúc ấy đang nhỏ nước tong tong, vào phòng. May mắn cho tôi là không có mẹ bạn ấy ở đấy.

– Mình không ở nhà nổi nữa. – Tôi cất tiếng khi Sylvia giũ chiếc áo khoác ướt mưa của mình. – Eleanor cứ luôn miệng nói về anh chàng mới nhất của chị ấy, mình không muốn nghe thêm lời nào về những phẩm chất tốt đẹp của anh ta nữa. – Tôi giơ lên bọc khăn choàng. – Thế nên mình đã đưa nó sang chơi. – Sylvia reo lên một tiếng và mở chiếc khăn choàng cho đến khi lộ ra gương mặt vằn xám say ngủ của chú mèo.

– Mình rất vui vì bạn đã đến chơi. – Sylvia nói, đón chú mèo từ tôi và đu đưa nó trên tay như ru một em bé. – Mình sắp chết dí đến nơi rồi. Cả Henry cũng thế. Mấy ngày nay anh ấy nóng nảy và mất kiên nhẫn hết biết. Lúc nào cũng ca cẩm trời mưa, còn không ngớt nhìn chùng ra cửa sổ nữa chứ.

Trái tim tôi lại đập rộn lên, như mỗi lần tôi nghĩ đến Henry kể từ lúc anh cứu tôi lên từ dòng sông. Tôi không kể cho Sylvia nghe điều đó. Chỉ nói rằng tôi đã cứu được chú mèo, bỏ qua phần Henry đã nhảy xuống sông kéo tôi lên. Đó là bí mật đầu tiên tôi giấu Sylvia.

– Bạn đã nghĩ ra nên đặt tên nó là gì chưa? – Sylvia hỏi.

– Mình vẫn chưa chọn được cái tên nào ưng ý cả. Đang định nhờ bạn nghĩ hộ đây.

Sylvia ngấm nghĩa khuôn mặt chú mèo.

– Mình thấy nó rất hợp với tên Mimi.

Tôi nhăn mũi.

– Mimi?

– Ừ. Hay Dorothy cũng được, bạn có thể gọi tắt là Dot.

Tôi lắc đầu.

– Sao vậy? Mấy cái tên đó hay mà.

– Hãy cứ nghĩ thêm đã. – Tôi đáp. Sylvia lại nói thêm một lua vài cái tên nữa, tất cả đều khá ngớ ngẩn với tôi. Thật ra tôi cũng không thật sự để ý đến bạn ấy. Sự khó chịu quấy quả tôi suốt bốn ngày nay lại càng trở nên mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Tôi nhận ra mình đang sốt ruột muốn gặp Henry. Càng ngồi lâu trong căn nhà này mà không được nhìn hay nghe tiếng Henry, tôi càng trở nên bồn chồn hơn.

Cuối cùng, tôi bèn đứng dậy, nói:

– Hay chúng ta đi hỏi Henry đi. Anh ấy luôn có những ý kiến hay. – Sylvia theo sau với chú mèo trên tay, lẩm bẩm rằng tên do mình nghĩ ra chắc chắn hay hơn của một anh con trai.

Tôi biết có thể tìm thấy Henry ở đâu. Hầu hết thời gian buổi chiều anh luôn dùng để ngồi bên chiếc bàn tròn trong thư phòng sau khi đã học với gia sư buổi sáng. Anh ấy học hành rất nghiêm túc.

Cửa sổ trong thư phòng luôn để mở, khiến những cơn gió lùa vào, thổi tung những trang giấy của anh.

Tuy nhiên, vì trời mưa nên hôm nay những cánh cửa sổ đều được đóng kín, nên thấp quanh phòng đang hăng hái chiến đấu với bóng tối âm u của một ngày xám xịt.

– Henry, bọn em cần anh giúp, – Sylvia cất tiếng ngay khi chúng tôi đặt chân vào phòng.

Henry ngóc đầu lên và nhìn thẳng vào tôi. Tôi hóa đá tại chỗ, cảm giác như anh vừa tiết lộ một bí mật nào đó với ánh mắt ấy vậy. Nó mới lạ lắm làm sao. Cùng lúc đan xen giữa một nghi vấn, một tuyên bố và một bí mật ẩn giấu. Sau đó anh cúi xuống, xếp bút và gập sách vở lại, rồi mới ngẩng lên nhìn chúng tôi. Ánh nhìn thâm trầm kín đáo đã biến mất. Chỉ còn lại Henry với khóe môi hơi nhếch mà thôi.

– Máy đưa cần giúp gì nào? – Anh hỏi.

Sylvia giờ chú mèo lên.

– Bọn em không nghĩ ra được cái tên nào thích hợp cho nó.

– Xem nào, – Anh nói, đoạn đứng dậy, đi về phía chúng tôi. Sylvia trao chú mèo cho anh. Anh ôm nó tiến lại chỗ lò sưởi, nơi có ánh sáng mạnh nhất phòng. Quanh lò sưởi có đặt những chiếc ghế ngồi, dưới sàn trải thảm. Sylvia và tôi nối gót theo anh. Henry ngồi duỗi chân xuống thảm, tựa lưng vào ghế trường kỷ, nhắc chú mèo lên, ngắm nó từ trên xuống dưới.

– Em làm gì, – Anh nói, – ... thì cũng đừng có theo cảm tính của con gái mà đặt cho nó mấy cái tên ngu ngốc, như Mimi hay Dot gì đó.

Sylvia kêu lên một tiếng như bị xúc phạm. Tôi thầm cười rồi ngồi xuống cạnh Henry.

– Em chẳng thấy Mimi hay Dot là ngu ngốc chỗ nào hết. – Sylvia nói, ngồi xuống cạnh tôi, với tay ra. Khi bạn ấy chộp lại chú mèo từ tay Henry, anh ấy liền liếc sang nhìn tôi. Thừa lúc Sylvia sao nhãng, anh nhanh chóng ghé vào tai tôi thầm thì:

– Em khỏe chứ?

Hơi thở của anh phả vào khiến tôi tê rần từ cổ xuống tận sống lưng. Tôi gật đầu, hỏi lại:

– Còn anh? – Đánh mắt liếc nhanh Sylvia một cái. Bạn ấy đang chôn mặt vào đám lông của chú mèo, mãi mê nói:

– Mình thấy cái tên Mimi rất đẹp mà. Hai người không thấy vậy à?

– Anh có bị cảm không? – Tôi lằm rằm hỏi, không hiểu tại sao chuyện Henry cứu tôi lại trở thành bí mật, chỉ biết rằng bản thân muốn giữ nó lại cho chỉ riêng hai người. Càng nhẹ nhõm hơn là, tôi nhận ra Henry cũng nghĩ vậy. Vì điều ấy, trái tim tôi cứ bay lên cao, cao mãi.

Khóe miệng anh cong lên một nụ cười kiêu ngạo, lắc đầu nói:

– Anh từng bơi ở trong nước lạnh hơn đó nữa kia. – Tôi nhìn xuống, thấy tay anh đặt rất gần tay tôi trên thảm. – Dù sao cũng cảm ơn em vì đã lo lắng cho anh, Kate. – Anh thì thầm.

Đôi môi sáng bừng nụ cười, trái tim vỡ òa hạnh phúc, qua khóe mắt, tôi liếc anh một cái tỏ ý rằng mình đã nghe thấy – và kia ánh mắt lạ lẫm kia lại xuất hiện – mang theo một chút nghi vấn, một chút kín đáo, và một chút tỏ bày. Nhưng anh muốn bày tỏ điều gì, tôi chẳng thể nào biết được. Anh muốn hỏi điều gì, tôi cũng chịu chẳng hay. Còn bí mật, sợ rằng tôi sẽ không bao giờ được biết.

– Được rồi, nếu anh chê Mimi hay Dot. – Sylvia lên tiếng. – thì hãy nghĩ một cái tên khác cho bọn em đi.

– Nó là mèo của Kate, – Henry đáp, – Tốt hơn hết là để cho em ấy tự đặt tên.

– Kate? – Sylvia hoang mang đảo mắt từ Henry sang tôi. – Là sao?

Tôi giờ tay đón chú mèo từ tay Sylvia, vờ bày ra vẻ mặt bình thường khi đặt nó xuống sàn và lấy ra một cuộn len mang theo trong túi áo để cho nó chơi. Nó dùng chân nghịch cuộn len, tôi nhắc mắt lên nhìn Sylvia, chuyên chú nói:

– Từ bây giờ, mình muốn được gọi là Kate.

Sylvia trắng nhợt mặt, lắc đầu.

– Mình sẽ không bao giờ gọi bạn như thế. Với mình bạn là Kitty, luôn là vậy.

Bạn ấy nói chắc như đinh đóng cột. Trái tim tôi chùng xuống. Có lẽ mọi người đều sẽ nghĩ như Sylvia. Nếu ngay cả người bạn thân nhất cũng không chấp nhận sự thay đổi đấy, thì tôi còn hy vọng gì ở những người khác đây?

Tôi đưa mắt nhìn xuống chú mèo của mình, cảm giác trái tim nhấp nhô chao đảo. Trong một khoảnh khắc, tôi thấy như mình không có chỗ cho nó yên vị. Cũng không có ai để tôi tin cậy. Trong trái tim của phụ nữ thuộc dòng họ Worthington có quá nhiều toan tính, mưu mô, đỗi chác và lạnh nhạt. Tôi muốn tìm một nơi an toàn cho nó. Có lẽ chú mèo này sẽ là một nơi đáng tin để gửi gắm – sinh vật đáng yêu này sẽ không o ép hay đòi hỏi tôi bất cứ điều gì.

– Trái tim trong tiếng Latin là gì? – Tôi hỏi khẽ Henry.

– Cor, – Anh cũng khe khẽ đáp lại, người hơi nghiêng về phía tôi. Tôi bắt gặp ánh mắt anh, đôi mắt xám thâm trầm nhìn vào mắt tôi như thể còn ẩn chứa một bí mật nào nữa – một bí mật chỉ mình anh biết rõ.

– Em có thể gọi nó là Cora, – Henry thăm thì, khe khẽ nhếch lên một nụ cười nửa miệng. – Như vậy người khác sẽ không đoán được.

Anh nhìn tôi. Và thấy được nhiều thứ nơi tôi, chỉ bằng ánh nhìn ấy. Lời anh nói khiến tôi biết rằng anh đã hiểu. Rằng chú mèo nhỏ ấy là nơi tôi gửi giấu trái tim, rằng tôi không muốn ai khác biết được điều thâm kín ấy. Ngoại trừ anh. Vì nhiều lý do, tôi không hề phản cảm khi anh biết bí mật ấy của mình. Tôi thẳng người lại, hơi cách anh một chút, rồi hắng giọng nói:

– Cora. Mình sẽ gọi nó là Cora.

Sylvia nhăn mày.

– Cora? Để gọi một con mèo?

Tôi bắn cho bạn ấy một cái nhìn bực bội, hàng mày cau lại. Bạn ấy có thể không gọi tôi bằng cái tên tôi đã chọn, nhưng tôi tuyệt đối sẽ không để bạn ấy lấn lướt trong chuyện tên mèo. Sau phút đầu kinh ngạc, bạn ấy liền dịu giọng nói:

– Mình rất thích.

Khi nhìn sang Henry, tôi thấy anh đang nhìn mình bằng một vẻ đăm chiêu như đang cố giải một câu đố. Tôi thích dáng vẻ thận trọng của anh. Tôi thích đôi mắt xám đăm chiêu của anh. Và khi anh đứng lên trở lại bàn học, tôi dõi theo anh, lần đầu tiên nhận thấy, hóa ra mình còn thích làm bạn với Henry hơn cả Sylvia.

Anh đẩy một quyển sách lên mặt bàn trước một chiếc ghế trống, nói:

– Nếu trong hai đứa có đứa nào thích, thì ở đây có một cuốn sách mới từ Luân Đôn. Về các loài chim.

Sylvia tỏ vẻ không nghe thấy. Bạn ấy nằm duỗi người trên thảm trước lò sưởi và gãi gãi lưng Cora. Tôi lia ánh mắt từ Sylvia tới chiếc bàn rồi lại quay về bạn ấy, sau đó tôi đứng lên, đến chỗ chiếc bàn.

– Em thích. – Tôi nói, ngồi xuống ghế rồi kéo quyển sách dày cộm lại trước mặt mình. Nó là một bộ sưu tập hình ảnh về các loài chim đã cũ nhưng rất đẹp, bên dưới có chú thích tên chim. Tôi liếc mắt lên bắt gặp Henry đang lia mắt xuống quyển sách của anh, không hề nhớ mất nét cười hiện lên trên má mà anh muốn giấu đi. Tôi chòng chọc nhìn nếp cười ấy một lát, cảm giác có thứ gì đó rục rịch trong lòng. Lát sau, tôi bắt đầu tập trung vào quyển sách của mình.

Chương 23

Chuyển ngữ: Boringrain

Hiện tại.

Tiếng chim đập cánh vào lồng khiến tôi giật mình thức tỉnh khỏi cơn mơ. Hẳn nhiên còn khối thứ đáng làm hơn là ngồi trong căn phòng vắng lặng này và hồi tưởng lại quá khứ đã trôi qua từ nhiều năm trước. Tự trách mắng trái tim mềm yếu một hồi, tôi bèn tiếp tục hoàn thành việc còn dang dở.

Trước đó, tôi lang thang khắp nhà chủ yếu chỉ để tìm bức tranh giấu lối đi bí mật. Còn hôm nay, tôi muốn thật sự khám phá nó như ao ước khi xưa – một kho báu vô tận, nơi anh em Henry đến hào hứng, rồi đi vui vẻ.

Tôi tìm thấy một góc nhà vẫn chưa được khám phá hôm trước. Nó khá dễ bị bỏ quên. Qua hàng thế kỷ, ngôi nhà được tu bổ nhiều lần đến nỗi chẳng còn lấy một khuôn mẫu hay nguyên tắc kiến trúc nào nữa. Có một cánh cửa dẫn đến một chái khác mà tôi chưa từng thấy. Hẳn là mặt sau, nhìn ra đồi hoang của ngôi nhà. Tôi đi dọc theo hành lang và dừng lại trước một cánh cửa để mở. Có một giọng nói khe khẽ vang đến từ bên trong. Tôi chậm chậm tiến lại gần, khẽ khàng giẫm chân trên mặt sàn gỗ cũ kỹ mà chắc chắn sẽ phát ra tiếng kêu kọt kẹt.

Cửa phòng ngủ mở rộng. Tôi dừng lại ngay trước ngưỡng, không cố tình lẩn lút, nhưng cũng không đánh tiếng đi vào. Ngay từ đầu tôi đã nghe thấy giọng Henry, kể cả khi cách xa một đoạn, kể cả khi chỉ khe khẽ thì thầm, tôi vẫn biết rõ là anh. Đặt tay lên khung cửa, tôi lẳng lặng nhìn anh ngồi trước ô cửa sổ có tầm nhìn hướng ra đồi hoang.

Trước cửa sổ đặt hai chiếc ghế tựa xoay mặt vào nhau. Henry dồn mọi sự chú ý của mình vào ông lão ngồi trên ghế. Còn ánh mắt của ông thì dán chặt vào cảnh vật đằng xa.

– Đồi hoang vẫn đẹp như vậy, – Henry nói. – Ông nhỉ? – Anh ngừng một chút, nhưng ông của anh – đó hẳn là ông của anh – không đáp lời. – Ông phải nghe Kate nhận xét về nó. Cô ấy bảo nó xấu xí, cực kỳ xấu xí luôn. – Tôi nghe thấy ý cười trong giọng anh. – Nếu là ông chắc ông đã sẵn có điều để nói rồi nhỉ? Ông sẽ thuyết phục được cô ấy rằng kể cả vào mùa này, đồi hoang vẫn vô cùng quyến rũ. – Ngừng một lát, vẫn không có tiếng trả lời từ người đối diện. – Ông có nhớ lúc nào cũng giục cháu phải đến đây trước khi thạch nam nở rộ không ạ? Ông đã nói, ai cũng thấy được vẻ đẹp của nơi này khi thu đến, lúc những bụi thạch nam sáng bừng lên và cả miền đồi hoang được tắm trong sắc màu rực rỡ. Nhưng chỉ những đôi mắt thật sự mới nhìn ra được vẻ đẹp của nó trong suốt thời gian còn lại trong năm. Ông đã nói...

Giọng Henry nhỏ dần:

– Ông nói rằng nếu muốn sở hữu Blackmoore, cháu phải yêu quý nơi này như ông vậy.

Một tiếng lách cách lọt vào tai, tôi nghiêng đầu qua, không biết thứ gì vừa tạo nên âm thanh đó. Rồi tôi nhìn thấy ông lão đang cầm một nắm vỏ sò trong bàn tay già nua của mình. Ông ấy hơi động tay, đám vỏ sò chạm vào nhau lách cách, nhưng ông vẫn không nói gì, cũng không rời mắt khỏi cửa sổ.

– Vâng ạ, Kate đang ở đây. – Henry đáp, như thể ông của anh vừa nói chuyện. – Rốt cuộc cháu cũng đã đưa được cô ấy tới đây. Ông còn nhớ cô ấy chứ ạ? Chính là cô gái cháu đã làm tặng cái mô hình ấy đấy. Đó là một trong những kỳ nghỉ vui nhất của cháu đấy ông ạ. Chúng ta đã miệt mài hàng giờ liền... ông đã phải rút bao nhiêu là dằm gỗ ra khỏi tay cháu đấy nhỉ... – Một vệt dằm chiếu mờ màng lẩn trong giọng anh.

Ông cụ xoay qua nhìn Henry. Trái tim tôi đập rộn lên. Quên bẵng mất mình là một vị khách không mời. Tôi rướn người tới trước, chờ đợi ông cất tiếng.

– Ai? – Ông hỏi bằng chất giọng yếu ớt, khàn khàn vì lâu không dùng đến.

– Kate ông ạ. Cuối cùng, Kate đã đến đây. – Một nét tự hào và nhẹ nhõm tôn thêm sắc thái cho giọng anh.

Ông lão lắc đầu. Đám vỏ sò càng thêm lạo xạo trong bàn tay cứng đờ của ông.

– Cậu là ai?

Trái tim tôi chùng xuống. Sau một giây chần chừ, Henry đáp:

– Cháu là Henry, ông ạ.

– Henry. Henry nào?

– Cháu trai của ông. – Giọng anh hầu như không lớn hơn tiếng thì thầm là bao.

Những chiếc vỏ sò càng ồn tợn, vài chiếc rơi loảng xoảng xuống sàn. Henry cúi xuống nhặt chúng, nhẹ nhàng đặt vào tay ông, rồi phủ tay mình lên trên.

– Thôi quên đi. – Anh nói bằng một giọng rất khẽ. Nhưng tôi thấy rõ, trên nét mặt nhìn nghiêng của anh, một vẻ mắt mát khó giấu. – Cháu làm nhảm nhiều quá rồi. Hay cháu đọc sách cho ông nghe nhé?

Ông cụ chỉ ngón tay run run vào chồng sách trên chiếc bàn thấp trước mặt họ. Henry cầm quyển sách trên cùng, liếc qua một cái, rồi đặt sang bên. Tương tự với hai quyển kế tiếp. Đến quyển thứ tư, anh mới mỉm cười, hỏi:

– Shakespeare được không ông?

Ông cụ khẽ gật đầu. Ánh mắt lại dò ra cửa sổ. Henry vừa giở quyển sách ra, âm thanh lách cách bỗng trở nên im bật.

Giọng anh cất lên như lời ru trầm ấm. Tôi nhắm mắt lại và lắng nghe những vần thơ anh từng đọc nhiều năm về trước.

Tôi không ngăn hai trái tim sôi nổi
Đang yêu nhau, vì không thể có gì
Làm thay đổi, cả khi tình già đối,
Khi hai người cách biệt, phải ra đi.

Trong giông bão, suốt đêm ngày vẫn đỏ,
Tình yêu là đèn sáng giữa xa khơi;
Cho những con thuyền lên đênh đây đó.
Tình yêu là sao lấp lánh trên trời.

Tình yêu xoá những bông hồng trên má.
Nhưng tình yêu không nô lệ thời gian,

Giọng Henry bị khàn, anh dừng lại khẽ tăng hăng. Một giọt nước mắt lăn dài trên má, tôi tựa hẳn vào khung cửa, yếu ớt với nỗi buồn dâng cao tay đề lên lồng ngực. Tôi nghe thấy anh hít một hơi dài, rồi đọc tiếp:

Và tình yêu dám đương đầu tất cả
Để mãi xanh tươi, không héo, không tàn.

Nếu tôi sai và thơ tôi nói dối,
Thì tình yêu và thơ không có nỗi.

(Sonnet 116 – bản dịch của Thái Bá Tân)

Tôi vẫn nhắm chặt hai mắt khi giọng anh tắt dần, cảm nhận được lòng kính yêu vô hạn của chàng trai trẻ dành cho người ông đã không còn nhận ra mình.

– Lại đi. – Ông cụ nói.

Tôi mở mắt ra vừa đúng lúc Henry đang duỗi tay đặt một mảnh vỏ sò bị rơi khác vào tay ông. Anh đọc lại lần nữa, còn tôi cẩn trọng xoay đi, biết rằng mình đã nán lại quá lâu.

Trong đời mình, tôi đã nhiều lần vô tình có mặt ở những nơi không nên có, nhờ nghe những điều không nên nghe. Mỗi lần trộm nghe ấy đều khiến nỗi hối hận tột cùng đeo bám dai dẳng vào tim

Tôi khẽ khàng dời gót, buộc cửa trái tim phải đóng sập lại trước cảnh tượng vừa rồi. Song, nó lại ngoan cố chống đối, khăng khăng mở ra, mỏng manh, non nớt, và thì thầm với tôi rằng: Không gì trên thế gian này đẹp hơn cảnh tượng ấy. Không gì đáng cảm động hơn sự lòng yêu kính vững bền ấy.

Song, tôi lại thô lỗ bắt nó im đi. Không muốn nghe thêm, càng không muốn cảm nhận. Không muốn để cho sự cảm động ấy lay chuyển mình. Tôi không muốn cúi đầu trước trái tim. Đây là con đường của tôi. Là cách tôi lựa chọn để thay đổi số phận của mình: Chối bỏ mọi bản năng tự nhiên của phụ nữ nhà Worthington.

Chương 24

Chuyển ngữ: Boringrain

Hai năm rưỡi trước.

Càng lúc thời gian tôi ở trong thư viện của trang viên Delafield càng nhiều. Bây giờ tôi đã có hẳn một chồng sách trên góc bàn, và khi không đọc sách, tôi cùng Henry thảo luận các chủ đề. Anh ấy học với gia sư vào tất cả các buổi sáng, nên thời gian dành cho việc học so với tôi cũng nhiều hơn. Tôi phải mất hầu hết mọi buổi chiều của mình chỉ để bắt kịp nửa sự tiến bộ của anh. Mẹ chẳng mấy quan tâm đến vấn đề học vấn của tôi cũng như bà chẳng thèm để tâm đến việc tôi vắng nhà cả ngày.

Sylvia bằng lòng với việc nằm ườn trước lò sưởi và nhứ nhứ cuộn len cho mèo con chơi. Khi cần giải lao sau giờ triết học và khoa học khó nhằn, tôi luôn xoay qua với quyển sách minh họa về các loài chim. Nỗi thất vọng lớn nhất của tôi là không thể nghe tiếng hót của chúng. Dĩ nhiên tôi đã từng nghe tiếng chim hót – ai lại chưa từng nghe cơ chứ? Nhưng tôi muốn nghe từng tiếng hót riêng biệt, để có thể nhận ra, và liên hệ chúng với từng loài

– Anh từng nghe tiếng chim chiền chiện chưa? – Tôi hỏi Henry.

Anh ngược lên từ tập ghi của mình. Anh đang viết một bài luận so sánh hai hình tượng trong thần thoại Hy Lạp là Icarus và Phaeton, chủ đề chúng tôi đã thảo luận rất gay gắt vào buổi chiều hôm trước.

– Không thể nói là đã nghe. – Anh đáp, lia mắt vào quyển sách mở trước mặt tôi.

Tôi thở dài.

– Sao vậy?

Tôi nhún vai:

– Chỉ là em muốn nghe thôi.

– Người gác rừng nhà anh rất thông thái về cảm điều đấy. Anh có thể hỏi ông ấy xem sao.

– Thật chứ? – Tôi ngược mắt lên, nhận ra Henry cũng đang nhìn mình. Trong giây lát ấy, tôi bỗng thấy như những việc kia lại xảy ra lần nữa, khi anh vững chãi kéo tôi ra khỏi dòng nước, khi anh mạnh mẽ nhắc tôi lên lưng ngựa và khi anh gọi tôi là Kate không một lời thắc mắc.

– Ừ. – Anh nhẹ đáp, nụ cười khẽ cong trên khóe môi. – Anh sẽ làm điều đó vì em, Kate.

Anh trở lại với bài luận của mình, nụ cười giần giật trên môi. Anh bèn bặm môi lại, một nếp cười liền hằn lên má, ngay gần khóe miệng. Tôi chăm chăm nhìn nếp cười ấy, cảm giác như có gì đó tan chảy trong lòng.

.....

Trời hãng còn mù tối, một hòn đá đập vào cửa sổ phòng. Tôi giật mình tỉnh giấc, thậm rửa bản thân vì đã ngủ quên. Thậm chí còn chưa thay đồ nữa.

Lôm côm bò dậy khỏi giường, tôi loạng choạng đến mở cửa sổ ra.

Thò cả đầu và vai ra ngoài, tôi nhìn xuống, thấy Henry đang đứng gần khóm hồng bên dưới cửa sổ phòng mình.

– Đợi em thay đồ đã. – Tôi hét lên khe khẽ. – Chỉ một chút thôi.

– Nhanh lên. Ông Carson nói đây là lúc thích hợp nhất đấy.

Váy áo đã được nhét sẵn dưới gối. Đây không phải lần đầu tiên tôi lấy làm biết ơn vì mình không dùng chung phòng với các chị em gái. Tôi nhanh nhẹn chòng váy, mang tất, và xỏ giày vào. Công đoạn buộc dây giày khá rắc rối trong bóng tối, song tôi chẳng dám đánh liều thấp nển để bị bắt tại trận. Tôi hoàn thành xong mọi việc trong khoảng thời gian kỷ lục. Henry sốt ruột đi qua đi lại bên dưới, thấy tôi trèo ra ngoài, anh liền gọi khẽ:

– Nhảy đi, anh sẽ đỡ em.

– Em trèo được. – Tôi rít lên, quờ quạng tìm chỗ đặt chân quen thuộc trên hàng rào. Cảm giác hơi lóng ngóng. Sau vài bước trèo vụng về, Henry đã giữ chặt mắt cá chân của tôi.

– Anh giữ được em rồi. – Anh nói, và dù biết rõ rằng anh có thể đỡ mình, tôi vẫn hấp tấp leo xuống nốt cho đến khi anh choàng được eo tôi, đỡ tôi ra khỏi bức tường và để tôi đứng vững dưới đất. Rồi không cho tôi lấy một hơi để thở dốc, anh lập tức kéo tay tôi chạy vào rừng.

Vừa chạy, tôi vừa ngoái đầu lại xem có bất kỳ một ngọn đèn nào được thắp lên trong nhà – giấu hiệu cho thấy đã có người nghe thấy và phát hiện ra tôi hay không. Nhưng ô cửa sổ vẫn đen ngòm,

ánh trăng trên cao soi đường cho chúng tôi. Tôi cười toe toét, quay lại với vạt rừng nơi có những chú chim đang đợi.

Ông Carson đã già. Già như chính mảnh đất này vậy. Ông đứng đợi trong vạt rừng, khi thấy chúng tôi chạy đâm sầm đến thân cây cuối cùng, thờ hỏn hển và phá lên cười phấn khích, ông chỉ suýt khẽ tựa như chúng tôi là hai đứa trẻ nghịch ngợm vậy.

Tôi biết ông cũng lâu như biết tất cả các gia nhân trong trang viên Delafield. Nơi đó đã trở thành ngôi nhà thứ hai của tôi, mọi người ở đó cũng giống như gia đình tôi vậy. Ông Carson là một người kiệm lời, ông luôn đội chiếc mũ của mình lên đầu tôi và hỏn hển cười.

Tôi rụt rè đến cạnh ông và nói:

– Cháu rất cảm ơn ông.

Ông gật đầu cụt ngủn, xem như đáp lại.

– Sáng nay chứng viêm khớp không làm phiền ông chứ ạ?

– Không, cô Katherine. – Giọng đáp nhỏ và hơi thô.

Henry bước lại gần, bên sườn tôi lập tức được hơi ấm của anh che chở khỏi sương sớm.

– Ông đã nghe thấy chúng chưa?

– Làm thế nào mà nghe được khi hai cô cậu cứ lú rít suốt thế này? – Ông lầm bầm.

Tôi bụm miệng cười, và cảm thấy đôi vai Henry khẽ run lên bên cạnh.

– Lối này. – Ông Carson hắt đầu về phía khu rừng bên kia khoảnh đất trống – hướng nhà Delafield. Ông rón rén đi xuyên qua đám cây, đến khi dừng lại, thì trời cũng đã bắt giắc chuyển từ đêm sang ngày, cảnh vật xung quanh dần sáng tỏ. Chúng tôi cúi xuống nấp vào sau bụi cây, mặt đất vẫn còn ẩm hơi sương.

Tôi ngòi sát vào giữa Henry và ông Carson, để hơi ấm từ họ xua những giọt sương đọng trên cỏ đang thấm vào trong từng lần váy của tôi. Ông Carson giơ một ngón tay lên, đánh mắt ra hiệu cho chúng tôi giữ im lặng, rồi chụm tay quanh tai.

Henry nháy cho tôi một nụ cười phấn khích đầy vẻ mong đợi. Tôi đan hai tay vào nhau và hơi rướn người về phía khoảng rừng trống. Chúng tôi chỉ dừng lại ở bìa rừng, nên có thể nhìn và nghe thấy tiếng chim cả trong rừng lẫn chỗ đất trống. Theo ông Carson thì đây chính là chỗ tốt nhất để nghe chiến chiến hót.

Tiếng chim hót vang lên rất khẽ, nhưng bởi vì lúc này trời vừa sáng, lũ chim phải bay ra khỏi tổ để kiếm mồi, nên dường như chúng có mặt ở mọi nơi. Mỗi lúc chúng tôi lại nghe thấy một tiếng hót

khác nhau. Khi đó ông Carson sẽ thì thầm, “Sáo,” hay “Én”, hay “Chim hét”. Chúng tôi vẫn tiếp tục ngồi đợi cho đến khi sắc vàng, hồng nhuộm tươi chân trời xanh thẳm. Tôi nín thở trông đợi. Trông đợi tiếng chiến chiến cất lên.

Và rồi, một tiếng hót cất lên, tôi cảm thấy người ông Carson cứng ngắc lại. Khi tiếng hót da diết ám ảnh khắp không gian, tôi liền mở lớn hai mắt quay sang nhìn Henry. Những nốt ca xoắn xít như nhói, kết thúc bằng nỗi sầu thương, rồi lại vang lên, vang lên mãi.

– Nó đấy. – Ông Carson thăm thì. – Tiếng chiến chiến.

Tôi nhắm mắt lại và hít vào một hơi thật sâu, để hồn mình đong đầy giai điệu buồn thương, đau đớn và đẹp đẽ ấy. Đến cuối cùng, tôi đặt một tay lên ngực để đảm bảo rằng trái tim mình vẫn còn vẹn nguyên rồi mới mở mắt ra. Tôi chùi nước mắt, rồi quay sang nhìn Henry, để biết rằng anh cũng đã nghe.

Henry đang nhìn tôi, và tôi thấy trong mắt anh tồn tại cùng một thứ mà tôi cảm nhận được nơi trái tim mình. Tôi thấy nỗi đau đẹp đẽ.

Anh nghiêng người qua tôi, thì thầm vào tai tôi, hơi thở phả vào cổ, tê rần xuống tận sống lưng:

– Em thấy tiếng hót ấy thế nào.

Tôi thần thờ, cảm giác trái tim đang căng tràn những cảm xúc mà tôi e không thể nào chứa đựng.

– Nó.. – Tôi lắc lắc đầu. –Là tiếng ca đẹp đẽ ám ảnh nhất mà em từng được nghe.

Anh nhìn lướt qua mặt tôi, đáy mắt anh như một tấm gương phản chiếu trái tim tôi lúc này: đầy ắp cơn xúc cảm chực dâng trào.

– Phải. – Anh nói, giọng hạ thấp chỉ vừa đủ lọt vào tai tôi. – Vẻ đẹp ám ảnh. – Anh giơ tay vén những lọn tóc xõa trước mắt tôi bằng một cử chỉ dịu dàng và thân mật, khiến tôi giật thót mình. – Đó chính xác là những gì anh đang nghĩ.

Hồ hấp của tôi trở nên đứt quãng, nhịp tim đập nhanh liên hồi. Thật ra, trong phút giây tĩnh lặng ấy, khi mặt trời rót tia nắng vàng lên mái tóc hơi bù xù sau giấc ngủ của anh, những đốm tàn nhang hiện trên hai má, đôi mắt xám đen dán chặt vào tôi bằng một sức mạnh không thể lý giải – với hàng râu lún phún dưới cằm, vành môi cong và đôi vai rộng – Tôi nín thở nhận ra rằng chàng trai trước mặt tôi đây cũng có vẻ đẹp hút hồn như tiếng ca ấy vậy.

Trong chốc lát, mọi thứ bỗng nhiên thay đổi. Ngoài sự cảm động dành cho Henry trước đây, còn có thêm thứ tình cảm khác thốn thức trong tim. Như ngọn lửa cháy bùng lên và lập tức khiến tôi bị thiêu rụi. Tôi nóng rần mặt, ngoảnh sang hướng khác, song vẫn kịp thấy khóe môi anh giãn giãn một nụ cười. Ông Carson nhìn tôi.

– Thế nào, cô Katherine?

Tôi háng giọng.

– Tuyệt lắm ạ. Cảm ơn ông. – Tôi chêm vào, đoạn đứng dậy, lão đảo vì đôi chân tê cứng. Henry đứng lên và giữ khuỷu tay tôi.

– Để anh đỡ em. Giậm chân một lát đi.

Tôi thẹn thùng cúi gằm mặt, như thể đang tập trung vào đôi chân tê tê như có kiến bò.

– Em nên về nhà thôi. Trước khi bị tóm.

– Để anh đưa em về. – Henry đề nghị. Song, tôi lập tức đứng tránh ra và nhoẻn cười thật tươi, cố che giấu trái tim thổn thức và đôi chân run rẩy.

– Không! – Tiếng nói bật ra trước khi tôi kịp nghĩ. Tôi cảm thấy không còn là chính mình nữa. Trái tim tôi như đang có lửa đốt, và kính hải nhận ra lửa đã lan đến tận mặt. – Không cần đâu, cảm ơn anh. Em tự về được rồi. Cảm ơn ông lần nữa, ông Carson. Cảm ơn anh, Henry. – Rồi tôi nhanh chóng chạy đi, gồng hết sức trên đôi chân run rẩy, nhưng không phải về nhà. Tôi trốn vào một góc cây ngay bên ngoài khu vườn nhà mình, dè tay lên ngực và tự hỏi trái tim mình bị làm sao vậy.

Chương 25

Chuyển ngữ: Boringrain

Hiện tại

Tiểu thư St. Claire quả nhiên giữ lời hứa, buổi chiều khi trời đã tạnh mưa, cô ta liền tới tìm tôi, nói muốn đến vịnh Robin Hood. Khi tôi gặp cô ta và Sylvia ở sảnh vào, cô ta đang xách theo một chiếc làn đựng đồ ăn.

– Để chia cho người nghèo. – Cô ta duyên dáng chỉ tay vào chiếc làn, nói với tôi. – Bồn phận của bất kỳ quý cô nào may mắn có được địa vị như tôi là phải biết san sẻ với những người kém may mắn hơn mình.

– Thật vậy. – Tôi làm bầm.

Trên đường đi xuống ngọn đồi dẫn vào thị trấn, tôi nhìn tiểu thư St. Claire xách làn thức ăn với nụ cười rạng rỡ trên môi, và bị chấn động bởi cách cô ta ứng xử mực thước phù hợp với địa vị xã hội của mình. Tôi hoàn toàn có thể hiểu được lý do phu nhân Delafield chọn cô ta cho Henry. Cũng dễ dàng tưởng tượng ra cảnh cô ta trong vai trò nữ chủ của Blackmoore. Cô ta đã được dạy dỗ cho vị trí ấy. Cô ta đã chuẩn bị mọi thứ để đứng cạnh Henry một cách đường hoàng. Và thực sự, tôi không

thể phủ nhận rằng cô ta sẽ khiến anh hạnh diện tự hào. Đó là một người đúng mực, đáng yêu, ân cần, hào phóng, và hoàn toàn có thể dự đoán được trong mọi tình huống. Vì tất cả những lý do ấy, tôi thật lòng căm ghét cô ta.

Đường vào vịnh Robin Hood được lát đá khá dốc, kéo dài thành một lối hẹp ra tận biển. Những nếp nhà mái đỏ xô đẩy nhau xuống triền dốc, xiêu vẹo mà cố chấp bám lấy mặt đất, nom như có thể trượt xuống biển bất cứ lúc nào. Tôi có thể đoán được những ngư dân ở đây đã phải trải tháng ngày lam lũ với đôi bàn tay đen đúa đầy vết chai sạn, gương mặt dãi dầu bị sương gió hằn lên những nếp nhăn như sóng xô, cát đầy. Tôi ngưỡng mộ họ vì sinh tồn đã dám đương đầu với sức mạnh chực ăn tươi nuốt sống mọi sinh vật, nhà cửa, và cả cái thị trấn này của biển cả.

Tiểu thư St. Claire đi sát lại, khiến chiếc làn của cô ta cứ đập vào sườn tôi.

– Một ngôi làng cổ kính như này không nên nặng mùi cá đến vậy! – Cô ta nói, bịt đôi tay đeo găng của mình lên mũi và đưa mắt nhìn xuống đường. Đường đá đúng là ẩm ướt và nồng nặc mùi cá tanh. Nhưng cô ta mong đợi gì ở một làng chài cơ chứ?

– Nhẽ ra mấy người phụ nữ ở đây nên dọn dẹp đường xá sạch sẽ hơn. – Cô ta nói khi đi vòng qua một người phụ nữ đang phơi đồ lên dây. Tôi để ý thấy người phụ nữ đó nhìn cô ta với ánh mắt bực bội, nhưng có vẻ nữ hoàng yêu tinh không nhận ra điều đó. – Tin rằng tôi sẽ phải làm gì đó giúp họ. Có lẽ tôi nên dạy cho họ cách giữ gìn vệ sinh đường xá và nhà ở để nó không còn bốc mùi tẻ như vậy nữa.

Cô ta quạt quạt mặt mình bằng bàn tay đeo găng trắng muốt.

– Tạ ơn trời ở Blackmoore không có mùi này.

Sau đó, như thể sự nhớ đến chiếc làn trên tay, cô ta bèn dừng lại, lấy ra một bọc thức ăn, trao cho người phụ nữ đang phơi đồ.

Người phụ nữ chùi tay vào tạp dề rồi nhận lấy bọc thức ăn từ cô ta, ánh mắt vẫn ảm chứa vẻ căm ghét lẫn ngờ vực.

– Đây là thức ăn do ngài Henry Delafield của Blackmoore tặng.

Người phụ nữ hời hợt nhún gối một cái, cộc cằn làm bầm câu cảm ơn rồi dúm chỗ thức ăn cho đứa trẻ đứng bên cạnh. Bà ta tiếp tục việc phơi đồ của mình, còn tiểu thư St. Claire lại trở về với nụ cười đầy năng của cô ta.

– Cô thấy không, tiểu thư Worthington? – Nụ cười mở rộng, ánh mắt lấp lánh vẻ lương thiện. – Nét mặt của người phụ nữ đó? Đó chính là niềm vui của việc giúp đỡ người khác. Với tôi, nét mặt rạng rỡ của họ chính là phần thưởng quý giá nhất. Là động lực giúp tôi hoàn thành mọi việc. Henry cũng sẽ rất hài lòng khi biết tôi đã sẵn sàng sấm tron chức phận của mình, phải vậy không Sylvia?

Sylvia lẩm bầm câu gì đó đáp lại. Nom vẻ kiệt sức trên mặt bạn ấy, tôi đoán chừng bạn ấy đang bạn tìm nơi nào đó để ngồi xuống sau chuyến đi bộ đầy ải.

– A, đó có phải tiệm bánh không? Lạ thật đấy! Mình không nhớ ở đây có tiệm bánh đấy. Chúng ta vào ăn chút gì đi. Có lẽ bên trong sẽ đỡ mùi hơn. – Tiểu thư Sc liền băng qua đường đến tiệm bánh nhỏ được xây bằng đá, trước cửa có treo một ổ bánh.

Sylvia nôi gót theo tiểu thư St. Claire, dừng lại hai lần để cô ta tặng đồ ăn cho dân làng. Tôi hơi chần chừ và cố gắng thuyết phục bản thân quý mến cô tiểu thư St. Claire – một kiểu người ân cần và hào phóng, song mọi thứ cô ta nói và làm lại liên tiếp khiến tôi phát cáu lên.

– Nhanh lên! Mẹ bảo chúng ta phải về ngay! – Một giọng non nớt kéo sự chú ý của tôi về phía hai đứa bé gái đang đi ngang qua mình. Đứa lớn nom chừng bảy tuổi. Bằng tuổi với Oliver. Nó đang nắm tay đứa nhỏ kéo đi, đứa nhỏ vùng vằng khóc nức nở. Đứa lớn kéo mạnh tay khiến đứa nhỏ trượt chân và ngã oạch xuống, đập đầu lên mặt đá ẩm ướt.

Tôi lập tức cúi xuống.

– Cô bé. Để chị giúp em nào. – Tôi giơ tay đỡ đứa bé dậy, đoán chừng nó chỉ khoảng bốn tuổi. Nước mắt chảy ròng ròng trên đôi má lem luốc, mái tóc nâu dài phủ qua mắt. Khi tôi đỡ nó lên, miệng nó vẫn còn mếu máo và nhìn tôi bằng đôi mắt nâu to hết cỡ.

– Mary! Thấy chưa? Em té rồi đó! – Đứa lớn quay lại, nhưng vừa thấy ánh mắt của tôi, nó liền lùi sau một bước. – Xin lỗi tiểu thư. – Nó nói, nhún gối một cách vụng về. – Em hy vọng em gái em không làm phiền đến tiểu thư.

– Không đâu. – Tôi mỉm cười bảo đảm, trước khi xoay sang Mary bé nhỏ. – Nào, để chị xem xem em có bị đau ở chỗ nào không.

Cô bé gạt đầu, đứng im để tôi sờ quanh, cho đến khi tìm được một vết sưng sau đầu.

– May quá. Chỉ bị sưng thôi chứ không chảy máu. Chị nghĩ em sẽ không sao đâu.

Cô bé vẫn ngân ngán nước mắt, cánh môi vầu lên ra vẻ đáng thương:

– Tiểu thư, em muốn ăn kẹo.

– Mary! – Cô chị giật mạnh tóc nó.

Mary liền òa khóc.

– Dừng, đừng làm thế. – Tôi nói, vuốt nhẹ lên tóc Mary. – Cô bé không có lỗi gì cả. Bây giờ chị không có kẹo, nhưng chị sẽ mua cho em. Được chứ?

Mary thút thít:

– V...Vâng ạ.

Tôi mỉm cười, đoạn xoay sang cô chị.

– Tên em là gì?

– Katherine, thưa tiểu thư.

Nụ cười của tôi càng tươi hơn.

– Giống tên chị. Katherine, chị biết em là một cô bé biết vâng lời, cô dẫn em gái về nhà khi mẹ bảo. Vì vậy chị cũng sẽ cho em kẹo.

Cô bé nhoèn cười, một nụ cười sún răng giống hệt như Oliver.

Đột nhiên tôi thấy nhớ cu cậu vô cùng. Phải cố lắm tôi mới ngăn mình không kéo hai cô bé này vào lòng và ôm hôn thăm thiết. Thay vào đó, tôi đứng lên, nói:

– Làm sao chị tìm được hai đứa để đưa kẹo đây?

Katherine ngoái đầu chỉ tay về phía sau:

– Nhà bọn em ở kia kia – căn màu xanh ấy.

Tôi nói với chúng là mình sẽ trở lại ngay. Khi quay đầu vào tiệm bánh, tôi thấy có vài dân làng đang dõi mắt theo mình.

– Bạn đã ở đâu vậy? – Sylvia hỏi khi tôi vào nhập hội với họ. Tiểu thư St. Claire đang đan trang tấn công một chiếc bánh ngọt chữ thập nóng hổi.

– À, mình ở ngay bên ngoài thôi. –Tôi rút xác tay ra khỏi túi áo và thanh toán cho bốn ổ bánh mì, hai chiếc bánh nhân thịt, hai chiếc bánh nướng và một vốc kẹo lúa mạch.

Sylvia tròn tròn mắt hỏi:

– Sáng nay bạn chưa ăn sáng à?

– Ờ, mình chưa no.

Tôi quơ hết đồng đồ vừa mua, liếc mắt qua chiếc bánh St. Claire đang ăn dở, và nói:

– Tôi có chút việc phải đi. Gặp lại mọi người ở Blackmoore sau.

– Gì cơ? Minh bạn á? Không được...

Tôi xoay lại, nhìn xói vào Sylvia – người đã từng là người bạn thân nhất của tôi, dù bây giờ không còn nữa. Tự hỏi khoảng cách giữa chúng tôi sẽ còn nói gần bao xa. Và thấy chạnh lòng vì chúng tôi đã xa cách đến thế.

– Bạn đang lo lắng cho an toàn hay là thanh danh của mình? – Tôi hỏi.

Bạn ấy nhích lại gần, híp mắt thăm thì:

– Tất nhiên là thanh danh của bạn.

Tôi thờ dãi, đáp.

– Vậy thì không cần đâu, Sylvia. Sớm muộn gì mình cũng sẽ rời khỏi nơi này. Cho nên có trở về một mình hay không cũng chẳng mấy khác biệt.

.....

Rất dễ tìm ra ngôi nhà màu xanh. Nhưng khi gõ cửa, tôi lại không biết phải nói gì nếu hai đứa trẻ không ở nhà. Một thiếu phụ mở cửa và nhìn chăm chăm vào tôi.

– Chào chị, cho hỏi Mary và Katherine có nhà không?

Chị ta gạt đầu, nom hơi hoảng:

– Chúng đã gây ra chuyện gì à?

– Ồ, không! Tôi ... mang đến cho chúng vài thứ.

Hai đứa trẻ chạy đến, nụ cười háo hức bùng lên mặt. Tôi đưa cho chúng gói quà mua ở tiệm bánh.

– Nhớ phải chia cho các chị em khác nữa nhé.

– Vâng ạ. Cảm ơn tiểu thư. – Katherine cố gắng nhún gối khi ôm bọc quà vào ngực.

Mary ngược đôi mắt nâu nhìn tôi, mặt mày đã lau sạch nước mắt.

– Vâng, cảm ơn chị.

Trong tíc tắc lúc xoay đi, tôi ngẫm nghĩ không biết ý định tự về Blackmoore một mình có đúng hay không. Vừa lúc đó, bỗng có một giọng gọi quen thuộc cất lên:

– Cô Worthington! Cô làm gì ở đây vậy?

Tôi mỉm cười nhận ra bà Pettigrew, người đồng hành trong chuyến đi dài của mình.

– Cháu đang tìm ai đó cùng đi về Blackmoore đây. Bà cũng đang đi về hướng đó phải không ạ?

– Thật ra thì, đúng vậy đây. – Bà ấy chậm chậm lê bước lên đồi. Một lần nữa, tôi tự hỏi liệu từ bỏ Sylvia như vậy có đúng chẳng. Vì lựa chọn của mình hai năm trước, tôi đã đẩy bạn ấy ra xa khỏi mình.

Khi băng qua đồi hoang để trở về ngôi biệt thự sừng sững trên vách đá, tôi chợt nhớ tới một ngày cách đây hai năm – ngày ngài Delafield qua đời – và lựa chọn mà tôi đã đưa ra. Tôi lại tự hỏi liệu mọi việc xảy ra hôm nay có thể trở ngược về thời điểm đó, lựa chọn đó được chẳng.

Chương 26

Chuyển ngữ: Boringrain

Hai năm trước.

Tôi chạy như bay qua khu rừng nằm giữa hai nhà. Mưa nặng hạt rơi trên vai. Không có cả dù lẫn áo che. Lá rụng phủ đầy mặt đất, tạo thành một lớp thảm dày sũng nước ngăn tiếng bước chân của tôi. Trời đêm u ám nhuộm nâu sẫm lá trên cây phong già khổng lồ trước mặt. Cây phong ấy cách đều nhà tôi và nhà Sylvia. Cành thấp nhất của nó cũng phải cao quá đầu tôi, cao lớn vô cùng, tán xòe rộng như ô – tạo thành một nơi trú mưa tự nhiên. Người đang tựa vào thân cây lúc này chính là Henry.

Tôi đứng sững lại, hô hấp đứt quãng, trân trân nhìn anh. Đầu anh hơi cúi, tóc nhỏ giọt mưa. Hai tay khoanh chéo ôm chặt ngực như đang cố giữ thứ gì đó khỏi vỡ vụn trong lòng. Khi nhìn anh, tôi thấy đôi vai anh đang run lên. Không ai nên chứng kiến cảnh tượng này. Tôi bỗng cảm giác mình giống một tên trộm, đứng đó và trộm lấy thứ không thuộc về mình.

Nhắm chặt hai mắt và điều hòa hơi thở, tôi cố gạt hình ảnh vừa thấy ra khỏi đầu, cố lấy can đảm để làm điều đúng đắn là xoay lưng bước đi và không bao giờ, không bao giờ lộ cho Henry biết mình đã ở đây. Song, có một âm thanh xuyên qua tiếng mưa rơi lộp độp trên lá và dội vào tai tôi. Một tiếng sùi sụt nghèn nghệt.

Dĩ nhiên tôi đã biết. Tôi đã biết vào sáng nay, khi gia nhân thông báo bác Delafield vừa qua đời sau vài ngày ngã bệnh. Cái chết của ông là một cú sốc với tất cả mọi người bởi lẽ ông hằng còn vô cùng tráng kiện. Tôi lo Sylvia sẽ quá đau buồn. Nhưng tuyệt không hề liên tưởng đến Henry. Cho tới khi thấy anh đứng đó, tựa hẳn vào thân cây như thể kiệt quệ đến độ không còn chống đỡ nổi sức nặng của bản thân, hoặc là của nỗi đau.

Thầm quyết định. Tôi mở mắt ra rồi dè dặt bước về phía anh. Mặt đất chỗ này vẫn còn khô ráo, lá khô không bị ướt mưa phát tiếng lạo xạo dưới mỗi bước chân.

Anh ngóc đầu lên rồi mở choàng mắt. Ngay lúc ấy, tôi biết rằng cả đời mình sẽ không bao giờ quên được ánh mắt đó. Nó chất chứa nỗi buồn khổ, trống trải và tuyệt vọng đến đớn đau mà tôi chưa từng thấy nơi anh. Khi ánh mắt ấy chiếu vào, tôi bỗng thấy ngực mình thắt lại như vừa bị nỗi đau của anh giáng mạnh một cú. Cả hô hấp lẫn cử động đều ngưng trệ trong làn sóng nhận thức lan rộng. Henry – người con trai tôi quen biết từ tấm bé đang chìm trong khoảnh khắc yếu đuối bất lực, bỗng quá đổi khác biệt so với chàng trai tôi hằng thân thuộc.

Tôi biết mình không nên có mặt ở đây, một lúc nhất thời, tôi còn sợ rằng mình sẽ bị anh ghét bỏ vì trót thấy cảnh này. Song anh bỗng cất bước. Sải rộng chân tiến lại gần tôi. Gạt phăng mọi sự lưỡng lự trong lòng, tôi cũng bước về phía anh. Anh giơ tay kéo mạnh tôi vào ngực rồi ghi ôm thật chặt. Hương lá ẩm vờn quanh thân anh. Tóc chạm vào má tôi dính ướt. Anh vùi mặt lên vai tôi.

– Em rất tiếc, – Tôi thì thào, choàng tay ôm anh. Đôi vai anh khẽ run lên lần nữa.

Tôi không biết chúng tôi đã đứng vậy bao lâu. Mặt đầm nước mắt mình, vai ướt nước mắt anh.

Ánh chiều nhạt dần vào đêm tối nhá nhem. Cuối cùng, anh cũng lùi lại và buông tôi ra. Hít sâu một hơi rồi nhẹ nhàng thở ra, không còn chút run rẩy nào nữa, mắt hướng xuống thảm lá dưới chân. Đoạn, anh nhấc mắt lên. Đôi mắt đỏ hoe đã hoàn toàn điềm tĩnh, anh nhìn tôi như nhìn một con người hoàn toàn mới. Trong giây phút ấy, tôi dám khẳng định mình không hề nhầm. Rằng tôi là một con người hoàn toàn mới, bởi suốt mười lăm năm quen biết, đến tận hôm nay tôi mới thật sự hiểu anh.

Một nỗi hổ thẹn không giải thích nổi dâng lên trong lòng cho tới khi Henry cúi xuống nhìn thẳng vào mắt tôi. Anh mỉm cười. Không rạng rỡ nhưng vô cùng bình lặng. Với tôi, nó như một món quà quý giá. Kế rồi, trước sự sảng sốt của tôi, anh giơ tay chạm vào má tôi. Tay anh lạnh cóng, má tôi ướt nhẹp. Đoạn, anh cúi đầu đặt một nụ hôn lên giữa trán tôi, chỗ bị mái tóc bù xù rũ xuống che khuất.

– Cảm ơn em, – Anh thì thào, hơi thở tựa làn môi vờn trên da dịu dàng.

Tôi mọc rễ tại chỗ. Bộ rễ ấy cắm sâu vào lòng đất như rễ của cây phong già đang tỏa bóng che mưa cho chúng tôi vậy. Nơi đáy lòng dường như có thứ gì đó vừa được sinh ra từ vòng tay, ánh mắt, và nụ cười khẽ khàng ấm áp mà anh trao.

– Không có gì. – Tôi khẽ đáp. Lời bật tuôn từ nỗi kinh sợ chưa nguôi.

Anh bỏ tay khỏi má tôi, ngón cái khẽ sượt qua cằm. Đoạn anh bước cách tôi một chút.

– Trời sắp tối rồi. – Anh nói. – Để anh đưa em về.

Tôi gạt đầu, rồi sóng bước bên anh trong sự im lặng sâu lắng, ngọt ngào và ấm áp. Một sự im lặng thuần khiết mà tôi không nỡ lòng phá vỡ, tựa như mọi lời nói lúc này đều khiến cho những gì vừa xảy ra trở nên tầm thường nhỏ bé.

Rất nhanh tôi đã thấy ánh nến lập lòe hắt ra từ ô cửa sổ nhà mình. Tôi dừng lại trước trang cở, Henry cũng dừng theo. Lúc này, tôi mới sực nhớ mục đích ban đầu của mình: đến thăm Sylvia. Để an ủi. Và tiếp thêm sức mạnh cho bạn ấy, nếu có thể. Nhưng giờ tôi không thể sang đó được nữa. Bởi đã giành những gì mình có cho Henry.

Tất cả.

Tôi giơ tay về phía anh mà không kịp nghĩ ngợi, anh cũng rất tự nhiên nắm lấy tay tôi

– Nói với Sylvia ... nói với Sylvia em sẽ đến thăm bạn ấy vào ngày mai.

– Được, – Anh đáp, nắm chặt tay tôi hết như ban nãy – tựa như anh cần tôi. Anh muốn tôi.

Cổ họng khô khốc không phát được tiếng nào, tôi đành gạt đầu rồi rút tay ra. Xoay người lại, tôi chạy như bay vào nhà, vẫn cảm nhận được ánh mắt của anh đuổi sát phía sau.

Chương 27

Chuyển ngữ: Boringrain

Hiện tại

Chưa có buổi chiều nào lại kéo dài lê thê trong khi tôi phải mòn mỏi đợi chờ màn đêm buông xuống mang theo Henry cùng tòa tháp bỏ hoang như hôm nay.

– Em đã ở đâu cả ngày hôm nay vậy? – Henry hỏi ngay khi chúng tôi vừa đặt chân đến nơi.

Tôi yêu nơi này thậm chí còn hơn cả căn phòng chim. Yêu cảm giác đứng cao hơn mọi thứ. Yêu những ngọn cây và đại dương trải dài dưới ánh trăng soi, yêu tiếng kêu ám ảnh của lũ quạ trong tòa tháp bên cạnh.

– Em đến vịnh Robin Hood cùng Sylvia và tiểu thư St. Claire.

Lúc nhắc đến tên cô ta, giọng tôi đột nhiên trở nên đắng nghét.

– Nhưng em không về chung với họ. – Anh nói, giống như đang hỏi.

– Không. Em... có việc khác phải làm. Nhưng, như anh thấy đấy, em vẫn an toàn ngồi đây đây thôi.

Anh chỉ nhìn chứ không đáp lại, song tôi vẫn cảm thấy anh muốn nói điều gì.

– Anh lại định dạy dỗ em về cách cư xử đúng mực đấy à? – Tôi nhướn mày thách thức.

Anh lắc đầu.

– Không. Anh chỉ định nói là anh rất mong được đi với em. Từ rất lâu rồi anh đã muốn đưa em đến thăm vịnh Robin Hood.

Tôi chưa từng nghĩ đến điều đó.

– Em xin lỗi.

Henry nhún vai:

– Không quan trọng. – Tối nay anh dường như hơi xa cách, ần ần lừa giận mà tôi chẳng rõ vì sao. Lại càng chẳng biết làm thế nào để sửa chữa cái lỗi lầm mình không tỏ ấy nữa.

Thế nên tôi đành nói:

– Chúng ta tiếp tục thôi chứ? Nếu anh thích, đêm nay anh có thể hỏi điều anh muốn biết trước.

Henry khoanh hai tay trước ngực và nhìn tôi như thể đang đối diện với kẻ thù:

– Anh muốn biết vì sao em lại chống đối hôn nhân đến vậy.

Tôi hít sâu một hơi. Anh từng hỏi tôi câu này rất nhiều lần trước đây và lần nào tôi cũng viện cớ tránh né. Song hôm nay tôi buộc lòng phải trả lời anh, ý nghĩ phải thẳng thắn đối mặt với nó khiến tôi sợ hãi.

Cầm run run. Tôi quay mặt đi, lẳng lặng lục lọi thứ gì đó làm nơi bầu vú cho lòng can đảm. Ấn Độ. Phải rồi, vì Ấn Độ, vì cửa lồng rộng mở, vì tự do. Vì cuộc trốn chạy đến miền đất xa lạ và không phải chứng kiến cảnh Henry kết hôn với tiểu thư St. Claire. Giữ được lòng can đảm, tôi liền biến nỗi hoảng loạn thành căm giận và đành rần. Nghĩ đến mẹ và cha mình, nghĩ đến chị Eleanor và chồng chị ấy, anh James. Tôi đáp:

– Hôn nhân là gông cùm và khổ nạn.

– Gông cùm khổ nạn? – Giọng Henry trở nên thẳng thốt. Anh lắc lắc đầu. – Anh lại nghĩ khác. Hôn nhân là tình bạn của hai tâm hồn đồng cảm. Là mối dây ràng buộc, phải, nhưng là kiểu ràng buộc khiến người ta mạnh mẽ hơn. Là quãng đường đồng hành cùng người bạn thân thiết nhất, chân thành nhất của cuộc đời. Anh tin rằng, đó mới chính là hôn nhân.

Chẳng hiểu vì sao sự chân thành trong lời nói của anh lại khiến lòng tôi bùng lên lửa giận:

– Vậy ra đó chính là cuộc hôn nhân lý tưởng mà anh muốn xây dựng cùng với tiểu thư St. Claire?

Đầu Henry giật phất lên như thể vừa bị tôi giáng cho một cái tát.

Anh hít sâu hai lần rồi trả lời:

– Chúng ta không phải đang bàn về tương lai của anh. Mà là dự định của em.

– Đó không phải câu trả lời thỏa đáng, Henry Delafield.

Một nụ cười kiêu cách nhếch lên khóe môi anh.

– Em lúc nào cũng lôi cả họ lẫn tên anh ra gọi khi nổi cáu lên. Làm như em là mẹ anh vậy.

Tôi quắc mắt lườm anh.

– Còn anh lúc nào cũng giở trò đánh trống lảng khi không chịu thẳng thắn nhìn vào vấn đề. – Chẳng thèm nghĩ ngợi gì, tôi giờ tay túm lấy ngực áo anh rồi kéo anh xuống ngang tầm mắt mình. Tất cả những gì tôi thấy trong mắt anh chỉ là sự ngạc nhiên và thích thú. – Sao chỉ mỗi mình em phải chịu thiệt thòi? Anh đã bắt em phải phơi bày bí mật thì chính anh cũng nên nói ra đi chứ! Vậy mới công bằng.

Henry vươn tay qua người tôi, chống lên mặt tường phía sau lưng và vây tôi vào giữa. Tôi lập tức thả áo anh ra (Không biết tôi đã nghĩ gì nữa?) nhưng anh vẫn tiếp tục cúi xuống, gần đến độ tôi có thể nhìn thấy thái độ đùa cợt của anh bỗng chốc trở nên nghiêm túc lạ thường.

– Em muốn anh nói gì?

– Lời thật lòng. Điều mà anh chưa từng kể với bất kỳ ai khác. Bí mật của chính anh. – Ngừng lại một lát, tôi bổ sung. – Về tiểu thư St. Claire chẳng hạn.

Anh lắc lắc đầu.

– Cô ấy chẳng liên quan gì ở đây cả. Đây là chuyện giữa em và anh.

Henry chối phất khiến tôi chực nổi đóa. Anh chưa bao giờ nói một lời nào về tiểu thư St. Claire. Tất cả những gì tôi biết về cô ta đều thông qua Sylvia. Suốt ngần ấy năm, Henry luôn giữ vị hôn thê của mình kín như bưng, làm tôi ghen tỵ đến điên lên. Tôi căm ghét điều bí mật mình không thể biết của Henry. Căm ghét việc mỗi năm lại có một tháng anh ở đây, bên cạnh cô ta, mà không có tôi trong đó. Và từ kinh nghiệm của bản thân, tôi biết rằng, bí mật giấu kín nhất của một người chính là bí mật có giá trị nhất của người đó.

Cố chống lại thôi thúc đẩy anh ra, tôi khoanh tay trước ngực để kiềm chế cơn bốc đồng.

– Anh chưa bao giờ nói về cô ấy. Trong khi em đã bộc bạch với anh mọi thứ, thì hành động giấu giếm đó thật đáng khinh bỉ.

– Anh sẽ cho em biết một bí mật. Nhưng không phải về Juliet.

Juliet. Mới thân mật làm sao. Như thể giữa họ đã tồn tại đỉnh ước. Như thể anh đã trao cho cô ta lời cầu hôn. Và như thể họ đã ràng buộc bên nhau.

– Nói thế nào thì em cũng ghét cái tên đó. – Tôi lầm bầm.

Henry mỉm cười, cứ như sự căm ghét của tôi khiến anh thích thú lắm vậy. Thậm chí còn vô cùng vui vẻ.

– Thế ư? Vì sao vậy?

– Nghe hơi tự phụ.

– Hừm. – Henry gật gù. – Tự phụ.

– Phải! Nó toát lên hơi hướm cổ điển. Làm như cô ta là nhân vật chính trong vở bi kịch của Shakespeare vậy. Chẳng phải thế là quá ư tự phụ? Cha mẹ cô ta không thấy rằng con gái mình không xứng với cái tên đó hay sao? Bởi vì ngay lần đầu gặp cô ta, em đã vô cùng thất vọng trước vẻ đoan trang dịu dàng ấy.

Tôi im bật, nhận ra mình đã đi quá xa. Hai mắt Henry híp lại. Tôi vừa nói xấu cô gái anh định cưới làm vợ. Hoặc đã là vị hôn thê của anh. Lẽ ra tôi không nên nói những lời như vậy.

– Đoan trang, dịu dàng? À, anh hiểu rồi. Em không thích bởi vì cô ấy không bướng bỉnh, ngang ngạnh và bộc tuệch như em?

Tôi mím chặt môi, nguyên rủa cái miệng lẩm điều của mình. Song vẫn không hề tỏ ra yếu thế.

– Ừ. Em nghĩ vậy đấy.

Anh khẽ nói:

– Nhiều đàn đàn ông thích phụ nữ trầm tính.

– Nhưng anh không thích kiểu phụ nữ như vậy. – Tôi nói, vênh cằm lên. – Đúng không? – Câu hỏi ấy thốt ra từ lòng kiêu hãnh của bản thân tôi. Kiêu hãnh hỏi rằng anh có chấp nhận con người tôi không. Đó giờ, tôi chưa từng nghĩ đến vấn đề này. Chưa từng thắc mắc liệu Henry có tán thành những nét tính cách của tôi chẳng? Nhưng lúc này, tôi buộc phải hỏi rõ.

Anh chăm chú nhìn tôi một lúc, nụ cười nhàn nhạt kéo dài trên khóe môi, đoạn nhẹ giọng nói:

– Anh thấy em hơi định kiến với tiểu thư St. Claire rồi đó. Cô ấy là một người thông minh và tinh tế.

Lời tán thưởng đó càng khiến cho cảm tình của tôi giành cho cô ta tụt dốc thảm hại.

– À, nếu đó là tiêu chí tìm vợ của anh thì xin chúc mừng, em tin rằng anh sẽ hạnh phúc bên cạnh cô tiểu thư St. Claire thông minh tinh tế của mình. – Tôi không thể ngăn mình không nói thêm. – Cho dẫu cô ta có không phân biệt nổi Phaeton và Icarus.

Môi anh cong lên.

– Ê? Anh cười cái gì vậy?

– Em đang ghen. – Henry cười phá lên.

– Em mà ghen? – Tôi bĩu môi.

Anh vẫn cười không ngớt, tựa như từng lời của tôi rót vào tai đều khiến anh vô cùng thỏa mãn.

– Vậy em có muốn biết bí mật của anh không nào? – Anh hạ giọng hỏi.

Tôi hít thở sâu. Anh đang đứng quá gần.

– Có.

Anh đổi trọng tâm, nghiêng người về phía tôi, gần đến độ tôi cảm thấy chông chênh như cả thế giới đang chao đảo dưới chân và nếu không bám vào đầu đó, tôi sẽ bị rơi ra ngoài. Trái tim tôi thì nhau gõ nhịp, cả hô hấp cũng không khá khẩm gì hơn. Tay anh vòng qua hai bên mình, là đỡ hay trói tôi cũng không phân biệt nổi nữa.

Im lặng kéo dài giữa hai chúng tôi, giãn căng đến mức tưởng chừng nghe thấy âm thanh rạn vỡ. Anh nhìn tôi tựa hồ có quá nhiều bí mật để chia sẻ, khiến cho nỗi tò mò trong lòng tôi như được khoác thêm lớp áo sợ hãi.

– Lông mày của em. – Cuối cùng, anh cất tiếng.

Tôi tròn mắt kinh ngạc.

– Lông mày của em làm sao?

– Anh thích chúng. – Anh nói, nghiêm túc như thật.

Tôi bật cười, hỏn hển lắc đầu:

– Nó đã đen lại còn rậm.

– Không. Nó khiến gương mặt em có nét. Và nom rất... thanh nhã. – Giọng anh nhỏ dần thành tiếng thì thầm. – Có lẽ nhờ vào đường cong nên trông nó giống đôi cánh đang bay lượn của một chú chim vậy.

Tôi đỏ mặt và lấy làm cảm kích vì trời đêm đã giấu hộ mình nét thẹn thùng. Henry khẽ cử động, đưa tay lên mặt tôi.

Tôi bất động trong nỗi kinh ngạc tột độ, trái tim chèn ngang cuống họng. Anh dịu dàng và cẩn trọng chạm vào mặt tôi như khi chạm vào chú chim lông đen bị nhốt trong lồng.

Đầu ngón tay miết nhẹ lên hàng mày bên trái, ánh mắt lần theo nét tay đưa. Tôi chấn động, nhịp tim tăng tốc. Lòng bàn tay anh nhẹ nhàng vuốt ve gò má, rồi trượt xuống dưới cằm, mỗi chỗ nó đi qua đều để lại cảm giác nóng rẫy như thiêu đốt.

– Chưa bao giờ anh nhìn một chú chim mà không nghĩ đến em, – Anh nói. – Anh tự hỏi em sẽ làm gì khi tìm ra đôi cánh của chính mình. Và tự hỏi đôi cánh ấy sẽ mang em đến tận đâu. Anh sợ hãi, cho mình, nhưng cùng lúc ấy, anh cũng hy vọng, cho em.

Tôi hít vào một hơi, cảm nhận không khí lùa vào phổi mà vẫn chẳng thể thốt một lời. Anh chưa bao giờ chạm vào tôi như thế. Chưa bao giờ nhìn tôi như thế. Và chưa bao giờ nói với tôi như thế. Tôi đề tay lên ngực, hai má nóng hổi, những nơi anh chạm vào đều bắt đầu rần rật phản ứng.

– Giờ, – Anh nói, giọng khàn khàn, ánh mắt chiếu thẳng vào tôi không chút nao núng. – ... đã công bằng chưa? Anh phơi bày đủ rồi chứ?

Tôi đã có thể rướn tới hôn anh. Anh đang ở quá gần. Nhịp tim nện thình thịch, mắt dán vào môi anh. Tôi ghì chặt bức tường đá sau lưng, thậm chí bản thân không được lao tới, không được đặt môi mình lên môi anh, không được ôm anh thật chặt rồi thủ thỉ rằng tôi không muốn xa anh.

Giây phút này thật quá mỏng manh, khi hai chúng tôi cùng chung một nhịp thở, cùng chia sẻ những bí mật nửa vời. Trong khoảnh khắc căng thẳng nhường này, sẩy chân một bước, lỡ miệng một lời đều sẽ khiến mọi thứ ngoặc sang sai lối. Vì vậy, tôi chỉ gật gật đầu mà không dám cất tiếng, kinh hoàng nghĩ rằng một lời thốt ra sẽ hoàn toàn phá vỡ thứ mà chúng tôi đang cố giữ thăng bằng – tình bạn mỏng manh, sâu sắc và nồng cháy.

– Tốt. – Henry thì thầm, đoạn vươn thẳng lưng rồi lùi ra sau một bước. Tôi rùng mình vì bị mất đi hơi ấm đột ngột.

– Em có muốn vào trong không? – Anh hỏi, để ý đến sự run rẩy của tôi.

– Không. Hãy... hãy kết thúc luôn đi. – Đầu lưỡi tôi cũng trở nên cứng nhắc. – Anh muốn biết vì sao em lại phản đối chuyện hôn nhân phải không?

– Thật ra, anh đôi ý rồi. Điều anh thực sự muốn biết là vì sao em lại sợ hãi tình yêu đến vậy.

Hơi thở trở nên lạnh buốt. Tôi cố gắng cười to nhưng không thể. Anh không thể hỏi tôi điều đó. Anh thậm chí còn không thể biết mà hỏi như vậy. Ấy thế mà anh lại khoanh tay đứng tựa tường, tựa hồ muốn cho tôi hay anh sẵn sàng đợi cả đêm nếu buộc phải vậy

Tôi cũng bắt chước khoanh tay hông bảo vệ chính mình, và lấy một hơi dài, tôi nói:

– Tình yêu em là nỗi đau khôn tả...

– Em định trích dẫn Shakespeare à? – Anh lắc lắc đầu. – Anh nghĩ em phải làm tốt hơn thế chứ.

Tôi lờ mắt nhìn anh, cuộn tay thành nắm đấm. Giận dữ ít rồi rầm hơn sợ hãi; phòng vệ bớt mạo hiểm hơn phơi bày.

– Nhưng, nó đâu có sai. Tình yêu giống như một chứng bệnh. Tàn phá. Hủy hoại mọi thứ trên đường thức tỉnh của nó. Em chỉ là biết khôn mà tránh xa nó ra như tránh xa căn bệnh truyền nhiễm mà thôi. Chỉ trái tim yếu đuối mới cho rằng một thứ khởi đầu bằng đam mê có thể trường tồn. Đam mê là ngọn lửa bùng cháy và thiêu rụi mọi thứ. Thật vô lý và phi thực tế. Tình yêu là sự suy sụp của đàn ông và bẫy lừa của phụ nữ. Nó là chiếc lồng mà một khi thò chân vào, không ai có thể thoát ra.

– Em đã chứng kiến nhiều rồi. Mẹ em. Cha em. Eleanor. Và giờ là Maria. Nó là tai họa đối với tất cả những điều dịu dàng và tốt đẹp. Nó là sự phản trắc. Không thiên vị bất kỳ ai. Nó gây ra cảnh ngục tù, đau khổ, thất tín, oán giận... – Trái tim thành linh bị bóp nghẹt, tôi phải ngừng một lát và nuốt khan. Đoạn đặt tay lên ngực, nơi trái tim nhức nhối đến không thở được. – Đó là tất cả những gì tình yêu cho em thấy. Đó là lý do vì sao em né tránh nó. Em khôn ngoan hơn cha mẹ, chị em và tất cả những ai bị vướng vào lưới tình phù du để rồi phải chịu đựng nó trong suốt phần đời còn lại của họ.

Henry bước lại gần tôi, cho đến khi ánh trăng soi sáng về mặt anh. Nó toát lên sự đau đớn, thương hại và không tán thành:

– Điều mà em nói ấy không phải là tình yêu. Em thấy được chẳng qua chỉ là biến tướng mục nát của tình yêu mà thôi. Cha mẹ em chưa từng yêu nhau. Chị em em chưa hề thật lòng. Mà anh cũng rất nghi ngờ họ có biết yêu là gì hay không. Nhưng còn em, Kate yêu quý... – Anh lắc đầu. – Em không giống họ.

Nhờ em cũng giống họ thì sao? Câu hỏi ấy cứ xoay đi xoay lại trong đầu, chực xé toạc tôi ra thành trăm mảnh. Thế rồi tôi ngược nhìn trời đêm thăm thẳm và thở dài.

– Em đã trả lời anh rồi đó, Henry. Giờ đến lượt anh.

Tôi không nhìn anh, chỉ chòng chọc ngắm những vì sao trên trời. Thầm ao ước thời gian có thể quay ngược, tôi sẽ không dại dột nghe lỏm cuộc trò chuyện trong buổi khiêu vũ năm ấy. Thầm ao ước cuộc đời được làm lại lần nữa, tôi sẽ chọn sinh ra trong một gia đình khác.

Cái chạm tay của Henry lúc này là điều tôi hoàn toàn không ngờ tới. Tôi giật nảy mình, lia mắt về phía anh. Không chỉ đơn thuần phủ lên tay tôi. Những ngón tay của anh lướt xuống mu bàn tay, dịu dàng mon trớn rồi vòng qua cổ tay, trượt vào lòng bàn tay, luồn qua các khe ngón. Trái tim tôi rộn ràng khua giống khi anh nâng tay tôi lên rồi cúi xuống đặt lên nó một nụ hôn.

Nỗi hoang mang râm rập chạy vào lòng tôi bằng những nhịp tim gấp gáp. Và còn nữa. Thứ gì đó đang âm ỉ tan chảy tận sâu trong lòng, khiến tôi càng cảm thấy yếu đuối hơn bao giờ hết.

– Kate. – Anh thì thầm, tiến lại gần tôi một bước. – Em không giống mẹ mình. Khác với các chị em của mình. Tâm hồn em bao la và sâu thẳm. Em dũng cảm, trung thực và chân thành. Em có một trái tim lương thiện. – Anh đưa tay tôi lên ngực mình và ôm trọn lấy nó bằng tay anh. – Trái tim em vẫn còn rụt rè e ngại. Nhưng anh hứa sẽ nâng niu nó bằng tình yêu của mình, nếu em trao nó cho anh. – Anh cúi đầu và hôn lên những ngón tay của tôi.

Toàn thân tôi như bị lửa thiêu, nỗi sợ hãi mỗi lúc một tăng cao. Trái tim chực nảy ra khỏi lồng ngực. Đầu gối chực khuỵu xuống bởi lòng đang tan chảy. Những ý nghĩ vùn vút lướt qua đầu, mỗi tế bào trong tôi run lên bần bật, tôi vội vàng chớp lấy ý nghĩ khả thi đầu tiên mình nghĩ ra.

Bằng một giọng run run, tôi đáp:

– Cảm ơn anh, nhưng, không.

Tôi cảm thấy anh lần chần do dự. Nhưng khi mở mắt ra, ánh mắt anh đã rời khỏi tôi, và chân anh đang xoay đi, thả tay tôi chơi vơi giữa không trung. Tôi rút tay về, yếu đuối và thương tổn. Lưng anh xoay về phía tôi, mái đầu hơi ngả ra sau, có thể thấy anh đang ngược nhìn những vì sao. Hoặc có lẽ lũ quạ đang làm tổ ở tòa tháp bên cạnh mới là thứ anh đang nhìn.

Sau một khoảng lặng kéo dài, anh với lấy chiếc đèn đặt trên tường rồi nói:

– Hai rồi. Chỉ còn một lần nữa thôi.

Tôi gạt đầu, xua đi sự yếu đuối đang đe dọa phá vỡ sự bình tĩnh của mình.

Đó là điều đã định. Nó sẽ trao cho tôi giấc mơ của mình – chuyến đi Ấn Độ. Đó là điều đúng đắn.

Chúng tôi lặng lẽ trở về bằng lối đi bí mật, câu nói duy nhất của Henry trước khi chia tay tôi ở chái Tây là: “Chúc em ngủ ngon.”

Chương 28

Chuyển ngữ: Boringrain

Tôi lại gặp Brandon ngoài đồng hoang. Cả đêm qua, tôi gần như không chớp mắt tí nào, trời còn chưa sáng đã lại lên ra ngoài. Lúc này suy nghĩ thời gian trôi quá mau cứ bám riết tôi không ngừng. Chỉ một lời cầu hôn nữa là tôi sẽ rời đi và có lẽ không bao giờ trở lại. Cứ nghĩ đến đây, mọi thứ bỗng trở nên đẹp đẽ đến nhức nhối. Từ hàng dương xỉ, đất bùn đen, thạch nam tím, cho đến đóa hoa vàng có gai, đám cây bụi bện xoắn, và những tảng đá sừng sững gồ ghề trên mặt đất. Tất cả đều thanh nhã đáng yêu, khiến tôi vô cùng quyến luyến. Tôi cúi xuống hái vài bông hoa, ngắt vài cọng cỏ và tước một nhánh thạch nam cho vào túi. Vừa lúc đứng thẳng người lên thì nghe thấy tiếng gọi của Brandon:

– Tiểu thư Worthington! Tôi sợ lát nữa sẽ khó có cơ hội nói chuyện với cô. Cả ngày hôm qua tôi chẳng thấy cô đâu cả.

Ánh mặt trời le lói sau lưng khi anh ta bước về phía tôi. Anh ta là một người tốt. Chắc chắn sẽ khiến cho một cô gái xứng đáng hơn được hạnh phúc. Chứ không phải tôi.

– À. Tôi đến vịnh Robin Hood.

Mắt anh ta trông xanh hơn so với trí nhớ của tôi, màu tóc cũng vàng hơn. Anh ta đưa một tay lên tai.

– Tôi đã thử lắng nghe tiếng chim hót. Nhưng e là phải tìm ai đó phân biệt giúp. Chứ quả tình kiến thức của tôi về chim chóc không được nhiều lắm.

Sực nhớ đến điều Henry từng nói – rằng đàn ông chẳng cần được khích lệ mới đánh mất trái tim mình. Tôi chắc chắn sẽ không ảo tưởng Brandon đã yêu mình, nhưng việc anh ta chú ý đến tôi là thật. Đây là lúc tôi nên làm điều tốt cho anh ta.

– Tôi sẽ rất hân hạnh, anh Brandon ạ. Nhưng tôi e mình sắp phải đi xa rồi.

Anh ta dựng đứng cả hai hàng mày.

– Hà? Cô định đi đâu?

– Ấn Độ. Với cô tôi.

Nét mặt anh ta xụ xuống.

– Tôi cứ nghĩ đó chỉ là một kế hoạch xa vời thôi chứ. Từ những gì tôi nghe được từ cô Delafield, chuyến đi ấy không lấy gì làm chắc chắn cả.

Tôi vò vò bông hoa vàng.

– Ngược lại là đằng khác. Tôi định sớm khởi hành. Có lẽ ngày mai cũng không chừng.

Anh ta liền tiến lên vài bước, sự quyết tâm tỏ rõ trên nét mặt.

– Vậy thì tôi càng lấy làm mừng vì đã có cơ hội được nói chuyện riêng với cô. Tôi phải nói với cô một việc mà có lẽ cô cũng nhận ra rồi đấy. Tôi đã bị cô quyến rũ. Vẻ đẹp của cô. Sự lương thiện của cô. Hiếm có cô gái nào làm tôi say mê nhường ấy. Thường thì họ đều khiến tôi phát ngán lên. – Anh ta bắt cho tôi một nụ cười đầy nắng. – Tôi tha thiết muốn được tìm hiểu cô. Để chinh phục trái tim cô. Vì vậy, xin cô hãy cho tôi một cơ hội, hãy hoãn chuyến đi đó lại.

Lòng tôi chùng xuống. Tôi không biết tình cảm của anh ta đã lớn đến mức ấy. Chỉ nghĩ anh ta suốt ngày kè kè bên cạnh vì xem tôi như một người bạn hợp tính mà thôi.

– Tôi xin lỗi. – Tôi thì thào. Khẽ hắng giọng. – Lẽ ra tôi nên nói điều này sớm hơn. Tôi... Tôi không định sẽ kết hôn. Không bao giờ. Thứ lỗi cho tôi nếu tôi có vô tình làm gì khiến anh hiểu lầm.

Nụ cười tỏa sáng của anh lập tức biến mất, thay vào đó là sự thất vọng siết chặt trong đáy mắt.

– Không định sẽ kết hôn? Cô không cần phải đi xa đến mức ấy để từ chối tôi đâu. Chỉ cần nói rằng cô không muốn tìm hiểu tôi là được rồi.

– Không phải vậy! Tôi nói thật đấy. – Nhác thấy anh ta xoay lưng toan bước đi, tôi vội vàng tóm tay anh ta lại. – Không phải tôi muốn lừa anh. Anh có thể hỏi Sylvia. Phu nhân Delafield. Hay Henry cũng được. Họ đều biết rất rõ. Tôi đã nói với họ nhiều lần trong suốt hai năm qua.

Anh ta giằng tay ra.

– Vậy à, thế mà chẳng ai chịu cảnh báo tôi cả. – Đoạn khom lưng. – Xin thứ lỗi.

Anh ta vừa đi khỏi, dưới tay bỗng nhói lên một cơn đau. Tôi vội duỗi ngón tay ra và nhìn xuống. Thấy máu nhuộm vào bông hoa héo rũ đầy gai.

.....

Tôi do dự nhay nhay môi, lừng khừng trước cánh cửa để mở. Đã đi được đến mức này. Đã chuẩn bị đầy một túi vỏ sò và những bông hoa hái ngoài đồi hoang. Đã theo dõi công việc của gia nhân và kiên nhẫn đợi một lúc để chắc rằng người hầu gái có trách nhiệm trông nom đã thẳng giấc ngủ trưa. Đã có thể nhìn thấy ông của Henry đang ngồi trên ghế trước cửa sổ từ ngoài này.

Hít sâu một hơi, tôi nhẹ nhàng đẩy cửa bước vào, không muốn khiến ông cụ giật mình. Người hầu gái thờ đều đều trước lò sưởi. Chiếc ghế bên cạnh ông để trống. Đợi một lát. Tôi chạm vào lưng ghế rồi nghiêng đầu nhìn ông. Ánh mắt ông cụ trống rỗng vô hồn, mặt hướng ra cửa sổ, tay buông thõng lên đùi, chân đắp bên trên.

– Chào ông. – Tôi nhẹ cất tiếng.

Ông hơi cựa quậy người, vai khẽ động, chân nhúc nhích. Song, vẫn không hề nhìn tôi. Tôi lách qua ngòai xuống ghế, thận trọng để không va vào ông hay chiếc bàn thấp trước mặt.

– Cháu ngồi đây được không ạ? – Tôi hỏi, chăm chú quan sát vẻ mặt ông. Tròng mắt ông khẽ động đây, hơi đảo đảo, nhưng vẫn hướng ra cửa sổ.

Đợi một lát không thấy ông cụ có động tĩnh gì thêm, tôi bèn thò vào túi áo lấy ra một nắm vỏ sò. Đoạn cúi người tới trước, cẩn thận đặt từng cái lên bàn, cái xoay lên, cái xoay xuống, đều hướng phần bụng mờ mờ lên trên. Xong xuôi, tôi ngóc đầu lên, thấy ánh mắt của ông đã chuyển đến mặt bàn.

– Cháu biết ông thích vỏ sò nên đã nhặt chúng đến cho ông. – Tôi lại thò tay vào túi áo và lấy ra chiếc vỏ còn lại. – Chiếc vỏ này khác hẳn những cái khác. – Tôi cho ông xem chiếc vỏ ốc màu đen hình viên đạn nom rất kỳ dị mà mình đã nhặt được. Trông nó không giống vỏ ốc, nhưng rõ ràng nó thuộc về biển cả. – Ông có biết nó là gì không ạ?

Ông rút tay ra khỏi chiếc chăn trên chân và run rẩy giơ về phía tôi. Tôi đặt chiếc vỏ lên tay ông, ông vân vê nó giữa mấy ngón tay xương xẩu.

– Nó là... – Giọng ông khàn khàn phát ra như tiếng thì thầm. – Nó là một mẫu hóa thạch. Một mẫu hóa thạch rất cổ.

Tôi cố nén nụ cười chực nổ tung dưới nỗ lực kiểm soát của mình. Ông ấy đang nói chuyện với tôi.

Tôi lại cho tay vào túi và lấy ra mấy bông hoa vàng hái ngoài đồi hoang. Đặt lên bàn, cạnh đám vỏ sò. Ngoài ra còn có một nhánh thạch nam tím sẫm và vài cọng cỏ màu xanh nguyệt quế. Tôi đặt tất cả lên bàn, rồi ngồi lùì lại chờ đợi.

Ông cầm bông hoa vàng lên, tôi giơ tay toan nhắc ông về mấy cái gai thì bỗng thấy ông rút người lại và nhìn giọt máu rịn trên ngón cái với vẻ ngạc nhiên. Rồi, lần đầu tiên, ông xoay sang nhìn tôi. Đôi con ngươi ánh lên màu xám quen thuộc. Lòng mày trắng dày thô cứng, song ánh mắt lại vô cùng minh mẫn. Tôi đột nhiên ngộ ra vì sao đôi mắt ấy lại nom quen đến vậy. Đó là đôi mắt của Henry. Hay nói đúng hơn, Henry thừa hưởng đôi mắt từ ông mình.

– Cháu là ai? – Ông hỏi tôi, như đã hỏi Henry hôm trước.

– Cháu là Kate. Kate Worthington.

Đôi mày xiên của ông nhướng lên:

– Kate của Henry ư?

Trái tim tôi như ngừng đập. Hai má đỏ gay.

– Kate của Henry? Cháu là bạn anh ấy. Bọn cháu lớn lên cùng nhau. – Ông vẫn im lặng chờ đợi.
– Ừm... hình như ... đúng là cháu đấy ạ.

– Vậy là cuối cùng cháu cũng đã đến. – Ánh mắt trong suốt hướng thẳng vào tôi. Ông nhìn tôi. Hoàn toàn tỉnh táo. Tôi có nghe Henry nói đôi lúc hiềm hoi ông cũng tỉnh táo này. Nhưng vô cùng kinh ngạc vì mình có thể may mắn tình cờ bắt gặp giây phút ấy ngay trong lần thử đầu tiên.

– Vâng. – Khóe cười của tôi dần rộng đến toét miệng. – Vâng, cuối cùng cháu cũng đã đến.

Ông lướt mắt qua mặt tôi, đoạn ngả người ra sau với một nụ cười thư thái trên nét mặt già nua.

– Cháu thật đáng yêu. Như thằng bé đã nói vậy.

Tôi ôm tay vào lòng, hầu như nín cả thở, mặt nóng bừng như phải bỏng.

– Như Henry nói ấy ạ?

Nhưng ông đã lại dời mắt ra ngoài, vẻ rõ ràng sắc bén bị thay thế bằng đờ đẫn mờ mịt. Những ngón tay của ông khum lại đặt trong lòng, nom bòn chòn như thiếu mất thứ gì vậy. Tôi nghiêng qua, nhẹ nhàng đặt một vỏ sò vào tay ông. Ông xoay xoay vỏ sò, mân mê ngón tay theo đường vân của nó.

Tôi nhìn ông vẻ mong đợi, biết rằng lần tỉnh táo này đã trôi qua.

Bèn bắt chước Henry, đề nghị:

– Cháu đọc sách cho ông nghe nhé.

Ông gật đầu, ánh mắt vẫn hướng ra cửa sổ. Khi với tay tới chồng sách, tôi nghe thấy ông nói gì đó rất nhỏ. Nhỏ đến mức tôi không thể nghe rõ được. Tôi bèn nghiêng qua ông.

– Ông nói gì ạ?

– Chiền chiện, – Ông lẩm bẩm, vẫn xoay xoay vỏ sò không ngừng.

Tôi nương theo ánh mắt của ông dõi ra ngoài. Nhưng không thấy bóng dáng chú chim nào xuất hiện sau ô cửa sổ cả.

– Sao cơ ạ?

– Chiền chiện. Chiền chiện của Henry. Chiền chiện. – Ông duỗi ngón tay run rẩy chỉ lên bàn. Tôi cầm quyển sách trên cùng lên, nhướn mày đưa cho ông xem. Ông lại chỉ tay lần nữa. – Chiền chiện.
– Tôi đổi quyển khác, rồi lại quyển khác, sau đó nhìn thấy một mẫu giấy kẹp giữa hai quyển sách. Có vẻ như đó là một bài thơ. Được viết tay. Hàng trên cùng là dòng chữ: “Chiền chiện – tác giả Robert Burns”

Tôi giờ lên cho ông xem.

– Cái này ạ? Ông muốn cháu đọc cái này cho ông nghe phải không?

Ông hài lòng ngồi lùì lại, gật gật đầu.

Ông gọi đó là Chiền chiện của Henry. Tôi hăng giọng, tim đập nhanh, và cất giọng đọc:

Đừng đi hỡi chiền chiện ca da diết

Bỏ lại ta chi cây trống cành rung

Kẻ sầu tình mong cầu nghe tiếng hát

Lời buồn thương tha thiết dịu êm

Cất nữa đi giọng ca êm dịu ấy

Để ta chiêm những cung đàn lay động

Chạm lòng em nổi xao xuyên băng khuâng

Thờ ơ, em giết chết trái tim ta

Nói thay ta lời yêu thương vô hạn

Đau lặng thình tuyệt vọng áng mây đen

Rủ lòng thương hỡi chiền chiện yêu mến

Kéo tim ta vụn vỡ nát tan tành

Nâng niu trang giấy sau khi đã đọc hết.

– Bài thơ hay quá. – Tôi lẩm bẩm.

– Trái tim nó đã tan vỡ. – Ông nói, mắt vẫn nhìn ra ngoài. – Đó là lý do vì sao nó yêu tiếng chiền chiện.

Tôi trân trân nhìn ông.

– Ai cơ? Ông nói tìm ai tan vỡ? – Tôi hỏi bằng tiếng thì thầm.

Ông quay lại, tôi thấy rõ sự minh mẫn hiện lên trong đôi mắt xám. Lúc này ông là chính ông. Ông biết rõ những gì mình đang nói. Nhưng khi ông mấp má môi chuẩn bị cất tiếng thì...

– Cháu đang làm gì ở đây?

Tôi giật thót mình, lập tức xoay ra cửa. Phu nhân Delafield đang hùng hổ sải bước vào phòng.

Tôi đứng bật lên và lách ra khỏi chiếc ghế mình đã chiếm dụng. Bà ấy đưa mắt nhìn tôi rồi nhìn sang ông cụ. Dán chặt vào những vỏ sò và hoa cỏ trên bàn.

– Cháu chỉ đang... đọc sách cho ông nghe. – Tôi đáp, biết rõ đó chưa phải là một lời xin lỗi thích đáng. Vì rõ ràng tôi không được cho phép có mặt ở đây. Người hầu gái đang ngủ là minh chứng cho điều đó.

Bà ra hiệu cho tôi đi theo mình. Tôi cất bước, trông ngực đập thành thịch và cơn hoảng loạn lan tràn trong mạch máu. Bà ra ngoài và cẩn thận khép cửa lại trước khi xoay sang tôi. Tôi lùi một chút nói lòng khoảng cách.

– Cháu đã nói gì với cha ta? Có phải về bản di chúc không?

Tôi há hốc miệng.

– Không phải ạ!

– Chẳng thay đổi được gì đâu, Kitty. Ta không quan tâm ông ấy đã nói gì với cháu hay cháu đã nói gì với ông ấy. Nội dung bản di chúc sẽ không thay đổi. Nếu đó là lý do cháu tìm cách gặp ông thì...

– Không có! – Tôi hoảng hốt thốt lên. – Cháu không nói một lời nào về bản di chúc cả! – Tôi trân trối nhìn bà, mơ màng nghĩ đến một khả năng. Tim đập thành thịch. Tôi nhớ lại cái đêm cách đây mười tám tháng, trong buổi dạ vũ tại trang viên Delafield. Giữa căn phòng tối tăm, sau bức rèm che kín, cuộc đối thoại không nên nghe thấy vẫn văng vẳng dội vào tai.

– Sao cô lại nghĩ vậy? – Tôi lí nhí hỏi. Kinh hoàng tột cùng. Mùi hương mẫu đơn trong ký ức chợt thoang thoảng khiến tôi phải liếc nhìn quanh xem có phải thật chẳng? – Sao cô lại nghi ngờ cháu sẽ nói với ông về chuyện di chúc?

Đôi mắt xanh thẳm của bà lấp đầy sự ngờ vực.

– Cha tôi không được tỉnh táo. Bất cứ điều gì ông nói với cháu đều không thể xem là thật. Không một kế phá đám nào được đến đây và thay đổi kế hoạch của tôi dành cho con trai mình.

Bạn ấy chạy vòng qua sảnh với tốc độ tôi chưa từng thấy trước đây. Nhạc thấy tôi đứng cùng phu nhân Delafield, bạn ấy đột ngột khựng lại, trên mặt hiện rõ vẻ kinh hoàng.

– Sao vậy? – Phu nhân Delafield đến gần bạn ấy. – Đã xảy ra chuyện gì?

Sylvia nhìn tôi khi trả lời.

– Kitty, là mẹ bạn. Bà ấy đã đến đây. Dẫn theo Maria.

Chương 29

Chuyển ngữ: Boringrain

– Không. Không, không, không, không, không. – Vừa rảo bước qua hành lang và chạy xuống lầu, tôi vừa không ngớt lẩm bẩm. Đến sảnh vào, tôi chỉ thấy mỗi ông quản gia đang đứng giữa đống hành lý.

– Mẹ cháu đâu? – Tôi cất tiếng.

Ông ta cúi đầu đáp:

– Ở phòng khách, thưa cô.

Tôi liền chạy vào phòng khách, chân lướt như bay trên mặt sàn cẩm thạch, hồn hên thờ không ra hơi.

Khấp cấn phòng vang lên giọng cười khàn đục lẳng lơ của mẹ. Bà ngồi trên trường kỷ cạnh Brandon. Chân dính sát vào người anh ta, ngực tựa hẳn lên cánh tay. Tôi đánh mắt một vòng quanh phòng, thấy tiểu thư St. Claire đang rút cảm kính ngọc, ngài Pritchard lộ rõ vẻ khinh miệt, vợ chồng Spohr, những cặp đôi đứng tuổi khác mà tôi không nhớ nổi tên, những anh em họ nhà Delafield, và nhiều, nhiều nữa. Ngót ngét gần nửa số khách đều có mặt ở đây. Chứng kiến cảnh mẹ tôi gần như sà vào lòng Brandon.

– Mẹ! – Tôi vội bước đến chỗ bà. – Con không nghĩ sẽ gặp mẹ ở đây.

Bà ngược mắt lên, tôi khẽ giật mình, trong thoáng chốc có cảm giác kỳ lạ là bà không nhận ra tôi. Ánh mắt bà như xuyên thẳng qua tôi vậy. Đoạn thốt lên:

– Kitty! Con gái yêu quý! Xa con mẹ thấy nhớ quá chừng.

Song bà lại chỉ ôm chặt cánh tay của Brandon. Anh ta không nhìn tôi.

Tôi gắng bình ổn nhịp tim.

– Ô! Có sao? Bất ngờ thật đó. Còn Maria đâu?

Bà ấy xua xua tay.

– Thay đồ trên lầu rồi. Mẹ thì không thể rút một giây nào ra khỏi anh bạn tuyệt vời này, bản năng của mẹ chẳng bao giờ sai cả. – Nói đoạn, bà ngược lên nhìn Brandon, mặt họ sát nhau đến độ hít chung cả khí thở. Bà liếm liếm môi.

– Mẹ. – Sự hoảng loạn khiến giọng tôi tăng cao bất ngờ. – Con có chuyện muốn nói với mẹ. Ngay bây giờ.

Bà từ tốn chuyển ánh mắt sang tôi, nơi đó, trong đáy mắt bà, là tia quả quyết u tối mà tôi đã thấy vô số lần trước đây.

– Thôi đi, Kitty.

– Là Kate, – Tôi xăng giọng, cuộn chặt nắm tay.

Bà cười nhạt.

– Đừng nói ngốc nữa Kitty. Mẹ sẽ ngồi lại với cậu Brandon. – Rồi chuyển mắt sang anh ta. – Cậu đang nói tới điền trang nhà mình mà. Tiếp tục đi chứ.

Brandon phóng cho tôi một cái liếc mắt chứa đầy vẻ thương hại. Ruột gan tôi quặn thắt lên. Chắc chắn lúc này anh ta đang cảm tạ trời đất vì chưa trót đại dĩnh đáng đến tôi.

Anh ta nhẹ nhàng dịch người, gạt tay mẹ tôi ra rồi nhã nhặn đáp.

– Điền trang của cha tôi ở Surrey, thừa phụ nhân Worthington.

– Surrey à? Tôi muốn biết tất tần tần về nơi đó.

Anh ta lịch sự mỉm cười với bà, nhưng lại nhìn tôi khi trả lời:

– Tôi rất hân hạnh.

Nương theo ánh mắt của anh ta, mẹ tỏ ra rất ngạc nhiên khi thấy tôi. Bà chau mày gắt:

– Con còn đứng ngây ra đó làm gì? Không mau đi xem em gái con đi.

Tuyệt vọng, sợ hãi, và lạc lõng ập đến cùng lúc, tôi đưa mắt quanh phòng rồi quay lại nhìn mẹ. Cuối cùng, trở gót chạy nhanh ra ngoài.

.....

– Em và mẹ làm gì ở đây vậy? – Tôi hét lên ngay khi vừa đặt chân vào phòng mình. Quản gia nói rằng đã sắp xếp cho Maria ở đó.

Nó thư thả nằm sấp trên giường, giày, vớ và mũ vứt bừa lên chiếc ga màu mận.

Nghe hỏi, nó ngược lên và quắc mắt nhìn tôi.

– Sao chứ? Chẳng phải chính chị là người mời em ư?

– Đúng vậy, nhưng lúc đó em bị ốm nên đã không đi!

Nó chống tay lên cằm, hồ nghi lướt mắt qua tôi.

– Em có ốm đâu. Chị lấy đâu ra cái ý nghĩ đó vậy?

Tôi đăm đăm nhìn nó.

– Sáng hôm chị khởi hành, mẹ đã nói với chị em bị sốt rất cao.

Con bé khịt mũi.

– Em chẳng ốm gì cả.

– Thế sao mẹ lại nói vậy?

Nó vẫy vẫy tay.

– Làm sao mà em biết được! Mẹ nói bọn em được mời nhưng phải đợi sau mấy ngày mới có thể tới tham gia cùng chị được. – Rồi cười phá lên. – Thật sự mẹ đã bảo rằng em bị ốm à? Để cho chị một bất ngờ lớn ư? Ôi, tuyệt quá. Mẹ thật thông minh.

– Maria! – Sự hoang mang siết chặt lấy tôi. Tôi quơ lấy đồ của con bé ném xoạch xuống sàn. – Đây không phải chuyện đáng mừng đâu! Phu nhân Delafield thậm chí chẳng tra gì sự có mặt của chị, thì em thử nghĩ xem bà ấy sẽ làm gì nếu mẹ ở đây?

– Em cạy bà ấy chỉ chực giờ vượt ra thôi.

– Đúng vậy! – Tôi nắm cánh tay Maria rồi kéo nó dậy.

– Ôi! Chị làm gì vậy?

– Em phải rời khỏi đây. Ngay lập tức. Đi giày vào đi.

Nó cố sức đẩy tôi ra, thấy tôi không chịu nhượng bộ, bèn duỗi chân đá tôi lùi lại.

– Em không đi đâu cả. Chị chỉ muốn vui vẻ một mình thôi ư?

Tôi trụ lưng vào tường rồi lại sấn về phía nó, lần này tôi tóm được chân nó kéo xuống.

– Đây. Không. Phải. Trò. Đùa!

Nó quờ quạng hòng giữ thứ gì đó để gượng lại, kết quả là kéo cả tấm ra giường cùng nó rơi thành một đống dưới sàn. Tôi hần hển chạy quanh tìm giày và tắt cửa nó. Thiếu một chiếc giày. Tôi bò luôn xuống gầm giường, nói:

– Em sẽ trở về bằng chiếc xe đã đưa em tới đây, xem như việc này chưa từng xảy ra, chị vẫn sẽ có chuyến đi Ấn Độ, và...

– Không! Em không đi đâu cả! Có thể chị lớn hơn em, Kitty, nhưng chị không có quyền.

Tôi đứng dậy, tay nắm giày và tắt cửa nó, trong khi một nỗi tuyệt vọng lớn hơn đang siết chặt lấy mình. Tôi dứ chiếc giày vào nó và hét lên:

– Kate! Hãy gọi chị là Kate.

Nó khoanh tay lại và gườm mắt nhìn tôi. Thứ gì đó bỗng vỡ tan trong lòng. Tôi vút tắt cả lên sàn và chạy ra khỏi phòng, cánh cửa đóng sầm sau lưng.

.....

Tôi mãi miết chạy cho đến khi tới hòn núi đá giữa đồi hoang. Đoạn hi hục trèo lên, vút bỏ mọi ý niệm cẩn thận ra khỏi đầu. Sau đó, tôi ngồi trên đỉnh núi và phóng mắt nhìn xuống, để cho sự hoang dại và tĩnh mịch của nơi này trám vào những vết rạn trong lòng. Có tiếng chim truyền tới – tiếng hót của loài chim sống ven biển nơi đồi hoang – tôi thấy tiếc vì chưa lần nào ra ngoài này cùng với Henry. Anh sẽ biết về tất cả các loài chim ở đây. Và có thể nói cho tôi tên của loài chim có điệu hót tựa ngọn gió mạn lướt trên mặt nước.

Sự xuất hiện không mong đợi của mẹ và Maria cho tôi biết rằng thời gian của mình ở nơi này đã chấm hết. Tôi biết rõ như biết tên mình Kate Worthington, rằng họ sẽ hủy hoại mọi thứ. Mà có lẽ mẹ đã hủy xong mọi thứ mất rồi. Có lẽ khi tôi trở vào nhà, phu nhân Delafield đã điên tiết lên và sẵn sàng ném chúng tôi ra ngoài trước khi chúng tôi có thể gây ra một tai tiếng khiến danh giá của gia đình bà bị nhor nhuốc.

Trời hôm nay u ám, gió thổi lạnh từng cơn. Mưa phùn lất phất lẫn vào không khí, thi thoảng đậu lên cánh tay khiến tôi bắt giác rung mình. Tôi hít sâu một hơi, nghĩ rằng mình đã ngửi thấy mùi hương của biển cả. Hương vị trên người của tự do, phiêu lưu, và thoát ly vậy gọi.

Chuyến đi này đến Blackmoore khác hẳn với giấc mộng tôi đã ấp ủ suốt mười năm. Tôi đã hình dung ra kỳ nghỉ ở chôn đồng quê thanh bình cùng hai người bạn chí thân, Henry và Sylvia. Song thực tế quá khác biệt so khiến tôi thất vọng với cả hiện thực lẫn bản thân mình. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng mình sẽ hối hận vì giấc mơ đạt thành. Chưa bao giờ tưởng tượng rằng mình sẽ cảm thấy trống rỗng đến cùng cực ở nơi này. Điều đó khiến tôi cực kỳ buồn bã.

Và cả sợ hãi nữa. Bởi Blackmoore đã gây ra nỗi thất vọng nhường này thì chẳng có gì đảm bảo Ấn Độ sẽ không ban cho tôi nỗi thất vọng lớn hơn. Tôi trôi xuống và lần thân dạo bước trên đồi hoang, cho đến khi mối lo về những rắc rối mẹ có thể gây ra nặng trĩu hơn cả mong muốn được chìm đắm trong khung cảnh tĩnh mịch khôn dứt này. Cuối cùng, tôi đành trở về với những rắc rối đang đợi sẵn.

Vừa đi qua đại sảnh và chuẩn bị vào phòng khách, tôi liền nghe thấy tiếng gọi của phu nhân Delafield.

– Katherine! – Tôi hóa đá tại chỗ. Phu nhân Delafield đang xồng xộc xông đến chỗ tôi. – Nói chuyện với tôi một chút.

Nụ cười của bà chứa đựng sự rét lạnh của cơn thịnh nộ đang bị kiềm nén. Tôi đánh mắt qua người quản gia đứng gần đó, có thôi thúc mãnh liệt muốn quỳ sụp dưới chân ông ấy cầu xin sự che chở.

Bà giữ chặt tay tôi, chỉ hướng cửa tò vò dẫn ra khỏi đại sảnh.

– Vào thư viện, nếu cô không phiền.

Tim tôi tăng tốc trong nỗi sợ hãi hoang mang. Nhưng trước sự lịch thiệp lạnh lẽo, nụ cười đe nẹt cay độc, tôi không biết làm gì hơn ngoài đi theo bà.

Bà dẫn tôi vào thư viện rồi đóng sập cửa lại. Đoạn bà đứng dẫn ra, thở hai hơi dài và sâu rồi mới xoay sang đối mặt với tôi.

– Tôi đã để cho các con của mình thuyết phục rằng sự có mặt của cô ở đây là có thể chấp nhận được. Nhưng giờ cô lại đưa cả người phụ nữ đó đến mái nhà tuổi thơ của tôi, làm ô danh tôi, cha tôi, và cả dòng họ Delafield. Khiến khách khứa của tôi khó chịu muốn bỏ về.

Má tôi nóng lên, hai nắm tay run rẩy.

– Cháu thề là cháu chẳng can hệ gì đến việc mẹ đến đây cả.

Mắt bà ấy híp lại vẻ ngờ vực.

– Cô ta nói rằng cô đã mời cô ta và em gái cô.

Tôi lắc lắc đầu.

– Không. Cháu chỉ mời Maria. Không phải bà ấy.

Bà héch cằm, liếc nhìn xuống tôi, giọng gằn lên đầy vẻ khinh miệt.

– Ai cho cô cái quyền đó vậy?

– Henry.

Nói ra tên anh là một sai lầm. Tôi lập tức nhận ra điều đó, ước gì mình có thể rút lại lời vừa nói và xóa đi sự tổn thương nơi bà. Gò má bà ửng đỏ lên. Đầu cứ lắc qua lắc lại liên hồi, lừa giận phùng phùng bùng lên trong mắt.

– Tôi sẽ nói chuyện với con trai tôi sau. Nhưng để tôi nói rõ cho cô điều này: cô sẽ không bao giờ trở thành nữ chủ của Blackmoore. Không bao giờ được mang họ Delafield, cũng như không xứng có bất cứ mối liên hệ nào với gia đình Delafield, cả cô, cả các chị em cô, và đặc biệt là bà mẹ cô. – Ngón tay bà run lên chỉ vào mặt tôi. – Cô đã hiểu chưa?

Nỗi xấu hổ đâm xuyên qua tôi. – Rồi ạ. – Tôi khẽ đáp.

– Bây giờ. – Bà ấy đưa tay vuốt vuốt tóc. – Đi xem thử cô có thể kiểm chế được người phụ nữ đó trước khi cô ta hủy hoại hết mọi thứ không. Nếu không, cả ba người phải rời khỏi đây ngay sáng sớm mai.

Nói xong, bà hiên ngang ra khỏi phòng. Tôi ngã xuống bức tường gần nhất và vùi đầu vào giữa hai tay. Khóc lóc chẳng có ích gì cả, nhất là lúc này khi tôi vẫn còn việc phải làm. Vừa vào đến phòng khách, tôi đã bị túm tay kéo ra một góc. Đó là Sylvia, nom bạn ấy vô cùng hoảng sợ.

– Đúng là thảm họa, Kitty! – Bạn ấy thì thầm. – Dễ chừng mẹ mình sắp sửa bóp cổ mẹ bạn đến nơi rồi. Bà ấy tán tỉnh với tất cả đàn ông ở đây. Ngài Brandon vừa đánh tiếng với mình là đã thay đổi kế hoạch và có thể họ sẽ rời đi vào ngày mai! Bạn phải làm gì đó trước khi mọi thứ vượt ngoài tầm kiểm soát!

– Mình biết. Mình sẽ lo được. Mình hứa đấy. – Tôi gượng cười, cố khoác lên vẻ tự tin để bạn ấy tin tưởng. Nhưng trên thực tế, tôi không biết sẽ lo bằng cách nào nữa.

Mẹ mắc sai lầm tương tự tôi khi cố bắt chuyện với quý ngài Pritchard thô lỗ. Ông ta đang nhìn bà với ánh mắt khinh miệt chẳng buồn che giấu. Tôi nóng mặt, bối rối tiến về phía họ.

– Mẹ. – Tôi nói, bằng giọng rất khẽ. – Maria cảm thấy không khỏe. Con nghĩ mẹ nên đi xem sao. Con sẽ dẫn đường cho mẹ.

Bà ấy bật cười.

– Không lý nào. Maria đang rất khỏe mạnh.

Tôi trân trân nhìn bà, cảm thấy ánh mắt ông Pritchard dừng lại trên mặt mình.

– Thật mà mẹ, nó không ổn tí nào.

Mẹ nghiêng người sát lại tôi và lớn tiếng thì thầm.

– Thôi trò phá đám này đi, Kitty.

– Cô Worthington. – Giọng Henry vang lên phía sau khiến tôi giật mình quay phắt người lại, nhìn thấy anh đang tiến về phía chúng tôi với nụ cười dẫn rộng trên môi.

– Henry! – Mẹ lập tức từ bỏ ông Pritchard và giơ tay ra để Henry đón lấy. Henry cúi đầu, hôn lên tay bà. Bà khúc khích cười.

– Ôi chúa ơi! Cháu ga lãng quá.

Henry nắm tay bà choàng qua khuỷu tay anh rồi giữ cố định như vậy.

– Vừa nghe cô ở đây cháu liền lập tức đến để có vinh dự được đưa cô đi tham quan Blackmoore.

– Một chuyến tham quan dành riêng cho cô! Cháu say cô quá rồi đó. – Bà ôm ghì cánh tay anh.

Nụ cười vẫn duy trì hoàn hảo trên môi, anh chuyển mắt sang tôi:

– Kate? Em có muốn đi cùng bọn anh không?

– Ô, không đâu! – Mẹ trả lời trước khi tôi có cơ hội lên tiếng. – Nó phải chăm sóc cho Maria, con bé bị ốm vì chạng đường dài đến đây. Chính ra, cô còn đang ngạc nhiên là sao nó lại để mặc con bé lâu như vậy. Con thấy được không Kitty? Bỏ rơi em gái đang bị ốm của mình như vậy? Đi nhanh đi, nếu không mọi người sẽ nghĩ con là một đứa nhẫn tâm đó.

Tôi muốn hét lớn vào mặt bà.

Henry chạm vào vai tôi.

– Em nên đi đi, Kate. – Anh thì thầm. Tôi nhận ra anh đang cố kéo tôi ra khỏi vũng bùn của chính mình.

Tôi gật đầu, lặng lẽ trở bước ra cửa và lên cầu thang đến mái nhà phía Tây. Tôi sụp xuống bức tường trên hành lang ngoài cửa phòng, không còn chút sức lực nào để bước vào trong.

Chương 30

Chuyển ngữ: Boringrain

Một năm rưỡi trước

– Anh đã mong sẽ tìm thấy em ở đây. – Henry xuất hiện, băng qua vạt rừng thưa và đến gốc cây tôi đang ngồi ôm quyển vở nháp. Tôi mỉm cười ngược lên nhìn anh ngồi xuống người cạnh mình trên trang cỏ, vừa duỗi chân vừa thở dài thườn thượt.

– Có chuyện gì vậy?

– Bác Agnes đến rồi. – Cora vốn đang lười biếng nằm ườn trên cỏ lập tức bật dậy rồi len lén đến chỗ Henry, dúi đầu vào ngực anh cho đến khi anh chịu gãi tai nó.

Bác Agnes là chị gái của cha Henry. Từ sau khi bác Delafield qua đời, hằng năm bà vẫn đều đặn đến thăm và khiến cho cuộc sống của mọi người ở trang viên Delafield trở nên khốn khổ với cái tính xoi mói, tọc mạch và ưa sắp xếp lại mọi thứ của mình.

Tôi cười cười, trộm nghĩ thật ra chỉ chịu khổ mỗi năm một lần đối với người nhà Delafield cũng không tệ đến mức ấy. Cuộc đời anh quá thuận buồm xuôi gió, không những được thừa kế điền sản do ông để lại, anh còn sở hữu vẻ đẹp trai, thông minh và đáng yêu nữa.

– Em lại thấy mừng khi bà ấy đến đây, – Tôi nói. – Cần phải có ai đó giúp anh biết khiêm tốn chút.

Anh nở một nụ cười kiểu cách.

– Em nói gì ấy chứ. Khiêm tốn là phẩm chất lớn nhất của anh đấy.

Tôi đảo mắt, liếc nhìn Cora bằng vẻ khinh bỉ khi nói uốn lưng, kêu hừ hừ và dí mũi vào tay anh.

– Mỗi lần thấy anh là nó lại hành động hệt như mình là một con cún chứ không phải là mèo vậy.

Henry cười khoái trá.

– Nghe như em đang ghen ấy.

– Với anh á? – Tôi bĩu môi giễu. – Có vẻ như anh không hiểu lắm, nhưng em thì biết rất rõ rằng không ai có thể thực sự sở hữu một chú mèo, và rằng mèo cũng có thể yêu quý một ai đó mà chẳng cần lo gic nào cả. Em chỉ không hiểu vì sao nó lại thích làm vậy với anh thôi.

Nụ cười của anh lóe lên, tia ranh mãnh thoát qua trong đáy mắt.

– Ý anh là em đang ghen với nó.

Tôi nhướn cả hai hàng mày lên.

– Ghen với nó?

Anh gật đầu, nụ cười láu lỉnh rạng nở, trong khi Cora tiếp tục dụi dụi đầu vào ngực anh.

– Đừng ngó ngàng thế. Em chưa từng có dù chỉ là một chút ước muốn được anh gỡ gỡ tai như thế đâu.

Henry phá lên cười ngật ngèo.

– Gì mà anh vui vậy? – Tôi hỏi.

Anh lắc đầu.

Tôi chau mày.

– Nói cho em.

Anh cúi mắt, nụ cười vẫn còn cong trên khóe môi.

– Không có gì vui cả. – Anh khẽ đáp. – Chỉ là thấy thú vị cách em cắt câu lấy nghĩa như vậy thôi.

Tôi nhăn mặt, nghi ngại nhìn anh, không dám tin vào lời nói lẫn nụ cười còn vương trên khóe môi và trong đáy mắt anh.

– Về lý do vì sao Cora lại quẩn quýt anh như thế, anh nghĩ em phải biết rõ hơn anh chứ. – Giọng anh nhỏ dần, nghiêng qua tôi như thể đang bật mí một bí mật nào vậy. Tôi thấy rõ những vết tàn nhang hẫng còn hiện lờ mờ trên gò má rám nắng của anh. Hàng lông mi hẫng còn đen nhánh. Và sắc xám trong mắt anh vẫn được bao quanh bằng một viền tròn đen thẫm. Trái tim tôi lại đập rộn lên hết bao lần anh đến gần như này. Kể từ cái ngày anh cứu tôi dưới sông, nó thật dễ đoán biết.

– Vì sao vậy?

– Vì Cora là trái tim em, trái tim em yêu anh.

Mặt tôi nóng lên. Cora lại càng khiến tôi xấu hổ hơn khi dẫm hẳn lên ngực Henry và dụi đầu nó vào cằm anh.

– Nhìn đi, Kate. Nhìn xem trái tim của em yêu anh thế nào này. Trái tim em mê mẩn anh. Sùng bái nữa là đằng khác.

– Không phải vậy, Henry Delafield. – Tôi ném một nắm lá vào mặt anh.

Anh rụt cổ xuống tránh, rồi ngóc đầu lên vẫn với nụ cười tinh quái, nói:

– Trái tim em muốn nằm cuộn tròn bên cạnh anh, không bao giờ rời...

– Suyt! Đừng nói bậy! Nhỡ ai đó nghe thấy thì sao? – Tôi ném tiếp một nắm lá nữa vào anh, trong khi anh rụt đầu và hét toáng lên:

– Trái tim của Kate yêu...

Không kịp nghĩ ngợi lấy một giây, tôi liền nhào đến bịt miệng anh lại. Anh ngã ra sau, cười sặc sụa. Tôi ném mấy nắm lá liền vào anh, còn anh vẫn luôn miệng lái nhải những câu vô nghĩa về trái tim tôi. Lá khô bay lá tả, một chiếc đậu lên miệng tôi, tôi bật cười ném nó vào Henry. Bỗng nhiên anh tóm lấy cổ tay khiến tôi loạng choạng.

– Thừa nhận đi. – Anh nói. – Thừa nhận trái tim em yêu anh.

– Không đời nào. – Tôi đáp, vẫn giữ nguyên nụ cười, giằng khỏi tay anh rồi đẩy anh ra, đoạn tôi thò tay vào chỗ để bị nhột dưới cánh tay anh. Cù mạnh. Anh ngạc nhiên, vừa cười dữ dội vừa vạy vẹo tránh né. Nhưng tôi cũng không lơ tay tí nào.

– Phảỉ giá của anh bị em cướp sạch mất rồi. – Anh cười ha hả, giữ tay, kéo tôi ngã xuống đất rồi lăn qua nằm đè lên tôi.

Anh đưa hai tay tôi lên quá đầu, ghì chặt lại, đoạn cúi xuống, khoe mắt cong cong, khoe môi bùng lên nét cười rạng rỡ chưa từng thấy. Tôi cười đến đau cả hàm. Cảm giác lồng ngực anh đang phập phồng lên xuống, chân vắt qua người tôi. Nhịp tim tôi đột ngột tăng tốc. Mặt trời le lói hắt ánh nắng vàng lên vạt rừng thưa, lên hai chúng tôi.

– Em nhớ anh đã nói là không còn sợ nhột nữa rồi mà. – Tôi nín thở nói.

– Anh cứ nghĩ mình đã bỏ được. – Má anh ửng đỏ, lá cây vương đầy trên tóc. Đôi mắt xám đậm híp cười với tôi. – Anh thấy có những thứ mình sẽ không bao giờ bỏ được. – Nụ cười của anh trở nên dịu dàng hơn, một bên khoe môi hơi nhếch lên, đáy mắt đong đầy vẻ thương tiếc và mến yêu. – Như em chẳng hạn. – Giọng anh lúc này gần như chỉ còn là tiếng thì thầm trầm thấp lẫn chút ý cười còn sót lại. – Anh nghi là mình sẽ chẳng bao giờ bỏ được em, Kate ạ.

Vào giây phút ấy tôi chợt nhận ra. Rằng anh nói đúng – trái tim tôi mê mẩn anh. Tôi mê mẩn anh. Yêu anh. Tim nện thành thịch, hơi thở dập dồn. Điều gì đó đã xảy ra. Điều gì đó đã thay đổi. Chúng tôi đang tiến đến một ranh giới mà không bao giờ có thể vượt qua. Anh chuyển mắt xuống miệng tôi, tim hẫng một nhịp, tôi nhìn thấy vẻ khao khát trong đáy mắt ấy.

– Tối nay em sẽ nhảy với anh chứ? – Anh thấp giọng hỏi. Tối nay có một buổi khiêu vũ ở trang viên Delafield. Tôi nuốt nước bọt khan, ngực rầm rập gõ trống tưởng chừng như anh cũng có thể cảm thấy. Vâng, em muốn nhảy với anh. Tất nhiên rồi. Song lúc tôi toan mở miệng đáp thì bỗng nghe thấy một giọng gọi sừng sốt.

– Henry? Kate?

Henry giật nảy mình, cả tôi cũng thót tim khi nghe thấy tiếng Sylvia. Anh trở mình, tôi lập tức ngồi dậy, hốt hoảng vì tình cảnh lập lờ này bị nhìn thấy.

– Hai... hai người... – Sylvia đứng sững như trời trồng, mặt lộ vẻ kinh hoàng đến nỗi không hỏi được một câu. – Hai người đang làm gì vậy? – Cuối cùng cô ấy thốt lên.

– À. – Henry cất tiếng. Anh ngả người chống lên khuỷu tay, trông như chẳng lấy gì làm bối rối cả. – Kate đang ‘lột’ anh.

Tôi gằn như nhảy dựng lên.

– Không phải! – Tôi hét lên, bắn cho anh một cái nhìn hằn học.

– Ý anh là lột bỏ phẩm giá của anh. – Biểu cảm của anh nom đầy vẻ vui sướng và thích thú. – Cô ấy cù anh. Đúng là một khoảnh khắc không lấy gì làm tự hào khi một người đàn ông cường tráng như anh đây lại thảm bại dưới tay một cô bé. – Anh ấy đứng bật dậy và chìa tay cho tôi. Tôi bạt tay anh ra, rồi nghiêng ngả đứng dậy.

– Em không phải là một cô bé. – Tôi làm bằm, ngưng ngưng nhìn Sylvia, mặt nóng như lửa đốt. – Mình chỉ đơn giản cố thoát khỏi sự chòng ghẹo xấu xa của anh trai bạn. Chẳng qua không hiệu quả gì cho lắm.

Ánh mắt của Sylvia đảo lia lịa giữa tôi và Henry. Nom chẳng xao nhãng chút nào vì trò đùa của Henry. Lòng tôi chùng xuống. Đây là một dấu hiệu không tốt. Tôi có thể nhận ra điều đó từ thái độ trầm mặc và lạnh nhạt của bạn ấy.

– Mình đến tìm Henry vì mẹ muốn gặp anh ấy. Mình đoán là vì chuẩn bị cho buổi khiêu vũ. – Bạn ấy mím môi.

– Ừ! – Tôi hất tóc ra sau. – Ừ, cả hai người nên về rồi nhỉ. Mình sẽ... gặp lại người ở buổi khiêu vũ sau. – Henry đang nhìn tôi bằng một ánh mắt tinh quái ẩn chứa thứ gì đó. Thứ gì đó khiến mặt tôi đỏ lên và tim đập thành thịch. Nó khiến tôi tự hỏi liệu có phải anh đã nhận ra – rằng tôi yêu anh chẳng. Trông Sylvia có vẻ nghiêm nghị và không thoải mái. Tôi cũng tự hỏi không biết bạn ấy đã nhận ra hay chưa? Và bạn ấy sẽ nghĩ thế nào nếu biết sự thật đấy.

Lời nói lúc này thật quá ngượng ngịu. Tôi lùi lại, hơi ngoái đầu qua vai ra hiệu:

– Mình... nên đi thôi.

Đoạn chạy một mạch về nhà với lòng ngực sục sôi trận chiến giành quyền thống trị giữa hai đối thủ là sợ hãi và hy vọng.

Chương 31

Chuyển ngữ: Boringrain

Hiện tại

Tôi đã phải cân nhắc rất lâu xem liệu mình có đủ sức chịu đựng việc ngồi chung bàn ăn tối với mẹ và Maria ở Blackmoore này hay không. Vì thực lòng, chút tự chủ của tôi đã chẳng còn lại mấy. Phu nhân Delafield tận lực sắp cho họ chỗ ngồi xa nhất có thể, trong khi vẫn giữ cho tiểu thư St. Claire vị trí vinh dự bên phải Henry. Cả mẹ và Maria đều hết sức ồn ào, và cứ hễ họ lên tiếng là mỗi lần tôi phải cúi gằm mặt xuống bàn, xấu hổ đến mức chẳng dám nhìn Henry hay Sylvia. Tôi bắt gặp ánh mắt Brandon một lần, vẫn là vẻ thương cảm sâu sắc như bay này. Sau đó, tôi chỉ còn chăm chú dán mắt vào đĩa của mình, mãi mê theo đuổi đại dương mênh mông, Ấn Độ xa thẳm và hành trình trốn chạy khỏi cái gia đình đáng hổ thẹn này.

Tôi lặng lẽ thờ phào nhẹ nhõm khi thấy Herr và Frau Spohr bắt đầu diễn tấu, chí ít như vậy mẹ và Maria cũng sẽ không tiếp tục làm trò cười cho thiên hạ được nữa. Ngay khi màn biểu diễn vừa kết thúc, phu nhân Delafield liền tiến về phía mẹ với nụ cười lạnh lùng treo trên môi.

– Đường dài vất vả, hẳn chị đã muốn sớm đi nghỉ? Để tôi chỉ cho chị phòng của mình.

Mẹ lảo liên đánh mắt chung quanh hòng tìm cứu viện.

– Nhưng tôi vẫn chưa được giới thiệu với tất cả thân hữu của chị kia mà.

Phu nhân Delafield ra hiệu về phía cửa.

– Còn khối thời gian vào ngày mai. – Hai người phụ nữ trưng lên nụ cười lạnh lẽo gai góc, gườm gườm đấu mắt nhau. Tôi chẳng đoán nổi ai sẽ chiến thắng trong trận này, là phu nhân Delafield với lợi thế chủ nhà, hay mẹ – người chẳng mấy may bận tâm nếu có gây ra một trận cãi vã nảy lửa.

Không dám đợi để chứng kiến việc gì sẽ xảy ra tiếp theo, tôi bèn kéo tay Maria đẩy về phía mẹ, nói:

– Đến lúc chúng ta nên cáo lui rồi. Đi thôi, con sẽ chỉ cho mẹ chái nhà Tây. – Tôi chạm vào khuỷu tay bà, lặng lẽ đưa mắt cầu xin. Sau một lúc lờm phu nhân Delafield, cuối cùng bà hít sâu một hơi, héch càm lên và nói:

– Mẹ không mong gì hơn thế.

Tôi nhẹ nhõm kéo Maria đang chống đối quyết liệt và bà mẹ tỏ vẻ tổn thương một cách trơ trẽn của mình ra khỏi phòng khách và lên tầng. Dừng lại trước cửa phòng ngủ, tôi chòng chọc nhìn hai rương đồ vừa mọc thêm ở đó. Có vẻ như họ không phân cho mẹ và Maria phòng ngủ riêng. Lại đánh

mắt về phía giường với tiếng thở dài chán nản. Chắc tôi phải tìm chỗ khác để đặt lưng rồi. Dù có là chỗ nào thì cũng sẽ tốt hơn ở lại đây cùng với hai người này.

Mãi đến nửa đêm mẹ và Maria mới thôi trò chuyện, mà chủ yếu là căn nhắc về sự đón tiếp của phu nhân Delafield, và chìm vào giấc ngủ. Tôi nhường giường cho họ, nói rằng ngủ trên ghế trước lò sưởi cũng vô cùng thoải mái. Alice giúp họ thay quần áo, trợn ngược mắt nhìn chúng tôi, song không nói lời nào cả. Sau khi đã quần qua quần lại khắp phòng và hết lời ca cẩm mọi thứ, rốt cuộc họ cũng chịu đi nằm. Tôi lặng lẽ lên ra ngoài, đi như chạy tới phòng chim, sợ trễ quá Henry sẽ không đợi mình nữa. Nhưng khi xộc vào phòng, tôi vẫn thấy anh đứng đó với ngọn đèn trên tay và nụ cười nở trên môi.

– Thật khủng khiếp. – Tôi phán, ngay khi vừa thấy anh.

– Anh biết. – Anh bước về phía tôi, chìa tay ra và nói. – Hãy bỏ trốn thôi.

Tôi đặt tay mình vào tay anh, cảm nhận những ngón tay ấy cuộn chặt lại. Trái tim thỉnh thoảng nện trống trong lồng ngực. Đêm nay tôi muốn giữ chặt tay anh. Anh kéo tôi bước vào bóng tối của đường hầm.

Mây đen phủ kín bầu trời, chỉ thi thoảng mới hé ra vài ánh sao le lói. Henry đặt đèn lên trần cỏ rồi mở hết các ô cửa chớp ra để rọi sáng xung quanh. Không gian mờ tối với lũ quạ bay loạn trên cao khiến tôi có cảm giác nơi này như một thế giới khác. Giống như lối đi bí mật mà tôi và Henry vừa đi qua là một đường hầm thời gian, đưa chúng tôi trở ngược về hai năm, trước khi buổi vũ hội ở trang viên Delafield khiến mọi thứ thay đổi.

Chúng tôi cùng ngồi trên trần cỏ, tôi chống tay ra sau, sẵn lòng ngồi lại đây thật lâu. Thậm chí cả ngủ lại chón này nếu phải vậy, chỉ để quên đi mẹ, Maria và phu nhân Delafield đang đợi tôi trong ngôi nhà ấy với cơn bốc đồng của họ.

Henry nghiêng sát lại, khẽ thúc vai vào tôi:

– Kate này!

– Hửm?

– Em sợ điều gì nhất?

Tôi nhìn sang anh, nhưng anh đã ngả đầu ra sau, giống tôi vậy, và hướng mắt vào trời đêm đen thẫm.

– Đó cũng là giao dịch sao?

Anh cau mày, bắn cho tôi một cái nhìn sắc lẹm:

– Lẽ nào mọi thứ giữa chúng ta đều phải tính vào cái giao dịch đó?

– Không phải, – Tôi mỉm cười đáp, lòng thấy vui vì anh vẫn còn bận tâm như vậy.

Tôi nghĩ ngợi một lúc, đoạn đứng lên dạo bước khắp tòa tháp, lắng nghe tiếng quạ kêu, cảm nhận làn gió thổi và hít hà hương vị của biển cả. Giữa chốn hoang sơ này, chỉ trong vài ngày ngắn ngủi, tất cả những nút buộc trong lòng tôi đều đã bị giắt tung. Tôi thấy mình như được giải phóng, được tháo cởi và tự do hết cơn gió đang thổi bung mái tóc mình thành một mớ bù xù vậy. Đêm nay đánh dấu sự kết thúc của giao ước, và cũng là khởi đầu cho hành trình giải thoát của tôi, vào giây phút mọi thứ hẫng còn dang dở này, tôi muốn được giải bày với Henry. Giải bày bằng hết.

– Em sợ Án Độ. – Cuối cùng tôi thổ lộ.

Henry đứng lên đi về phía tôi, nom vô cùng bối rối.

– Anh cứ nghĩ Án Độ là tâm niệm của em? Lý tưởng của em?

– Vâng. Em cũng nghĩ vậy. Nhưng nhờ không phải thì sao? Nhờ đến đó rồi mà em vẫn cảm thấy... bất an...tù túng... và không vui vẻ như mình vẫn tưởng thì sao? Nhờ mọi thứ chẳng hề ổn thỏa? Nhờ em bắt chập trốn chạy mọi rắc rối ở đây chỉ để đến với những điều tồi tệ hơn ở đó thì sao? – Tôi ôm hai tay lên ngực, cổ bắt mình thôi run rẩy. Nghe những lời ấy bật ra từ chính miệng mình khiến toàn thân tôi run lên bần bật. – Thật lòng em rất sợ tất cả ước mơ của mình đều kết thúc bằng nỗi thất vọng cùng cực. Giống như cuộc đời em đã định sẽ không được hạnh phúc. Hoài bão của em chỉ là một lời nguyện độc địa. Mọi ước mơ sẽ trở thành mồ chôn của chính em.

Tôi luôn tay vào mái tóc mình. Lời lẽ lộn xộn cứ liên tiếp tuôn ra như thể một khi nói đến nỗi sợ hãi, tôi không thể ngừng lại được:

– Thấy được Án Độ rồi em sẽ làm gì tiếp đây? Em mới chưa đầy 20 tuổi, Henry! Em biết lấy gì để sống tiếp đây? Sẽ ra sao nếu cuộc sống không còn chút ý nghĩa nào với em nữa. Em tự làm khó mình cả đời bằng nỗi canh cánh không yên này, mà... chẳng vì cái gì cả ư?

Henry chăm chú nhìn tôi bằng ánh mắt đen thẳm rồi rậm. Đăm chiêu một lúc lâu, anh thở dài:

– Thành thật mà nói, nếu có thể, anh sẽ dùng mọi cách để thuyết phục em rằng đó không phải là một lựa chọn khôn ngoan. Anh không thích hành trình mạo hiểm để đến một đất nước đầy rẫy những nguy cơ tiềm ẩn đó của em tí nào. Nhưng anh sẽ không tước đoạt giấc mơ của em. – Anh so vai. – Cho nên, nếu Án Độ thật sự không phải điều trái tim em khao khát thì chí ít em cũng sẽ biết rõ điều đó. Chí ít em sẽ không bao giờ phải hối hận và tự vấn chuyện gì sẽ xảy ra nếu em dám liều lĩnh một lần... – Ánh mắt anh khóa chặt vào tôi.

Liều lĩnh. Từ ngữ ấy đâm xoạc vào tâm trí, khiến tôi nhớ đến lời Henry đã nói đêm nọ, về lý do anh đi bơi ngoài biển. Rằng anh muốn làm gì đó liều lĩnh. Và đột nhiên sao, tôi cũng muốn thử liều lĩnh một lần. Tôi muốn đối mặt với thứ thật sự đáng sợ và sống sót vượt qua. Những con quạ đen trĩu nháy nhót ở tòa tháp kề bên. Tôi ngẩng đầu nhìn chúng vút lên không trung. Kế đó, tôi biết mình muốn làm gì.

Tôi giờ một tay chạm vào bức tường và duỗi tay còn lại về phía Henry.

– Đưa tay anh cho em.

Anh nhướn mày.

– Em nghiêm túc đấy. Đưa tay anh cho em nào.

Bàn tay anh giờ ra tựa một món quà quý giá. Tôi nắm chặt tay anh rồi cố gắng trèo lên đầu tường. Anh hét hoảng kéo giật tôi xuống dưới.

– Này. Em làm gì thế hả?

– Làm việc liều lĩnh. Giống anh đó. Em muốn bay lên.

Tôi cười với anh, tim đập rộn, căng thẳng nhìn về mặt như thể sắp sửa chới phất tôi đến nơi của anh. Nhưng cuối cùng, anh chỉ lắc lắc đầu.

– Thật quá điên rồ.

Anh thả tay tôi ra và tiến sát lại. Vòng qua eo tôi. Tôi túm chặt vạt áo khoác của anh. Khóe môi anh ghì cứng lại, sau đó tôi thấy mình được nhấc bổng lên. Bức tường đá đột ngột thấp dưới chân. Chới với giữa không trung, tôi hơi nao núng, cố chồm xuống để giữ chặt vạt áo của anh.

– Thả ra nào, Kate. – Anh nói, giọng ảm áp xen lẫn ý cười. – Em phải thả áo anh ra chứ.

Tôi làm theo lời anh và đứng thẳng dậy. Anh trượt một tay từ thắt lưng sang tay trái tôi. Tay phải tôi duỗi căng ra, chơi vui giữa trời. Tôi đứng đó, trên bức tường của một tòa tháp, gạch đá nằm dưới chân, một tay Henry đặt lên eo tôi, tay kia bị tôi nắm chặt.

– Sẵn sàng rồi chứ?

Tôi gật đầu. Lũ quạ kêu vang trong tòa tháp bên cạnh.

– Đừng thả tay anh ra. – Anh dặn.

– Vâng. – Trái tim tôi run lên sợ hãi.

– Nhìn vào váy em và hướng thẳng phía trước. Đừng nhìn xuống chân.

Tôi siết chặt cổ tay Henry hơn.

Anh tiến lên một bước.

Tôi tiến lên lên một bước.

Anh bước tiếp một bước, lại một bước nữa cho đến khi tôi nhẹ nhàng dạo bước trên đầu tường, cao hơn cây cối biển cả và gần với sao trời.

Một tiếng cười bật ra. Đầu óc tôi lâng lâng niềm phấn khích và hồi hộp.

– Nhanh hơn nhé? – Henry hỏi.

– Vâng. – Anh đi nhanh hơn, nụ cười chẳng nhạt đi chút nào. Chúng tôi dạo quanh bức tường thấp một vòng, rồi hai vòng, mỗi lúc một nhanh, dần dần thành bước chạy. Đó là cảm giác sợ hãi nhất và phấn khích nhất mà tôi có thể tưởng tượng ra: Chạy vòng trên thành tường với gió vờn trên tóc, chim lượn quanh đầu và Henry, một Henry mạnh mẽ và vững

chãi, đang ở bên diu tôi. Kế rồi anh giục:

– Nhảy nào!

Không chút nao núng. Không chút do dự. Tôi nhắm mắt lại và nhún người bật lên, không còn cảm nhận được gì nữa ngoài cơn gió, sự tự do và bàn tay anh nắm chặt, kéo tôi sang bên rồi siết vào hông tôi. Tôi dang rộng tay tận hưởng cảm giác bay bổng. Tôi đang bay, như sáo, như quạ, như chiến chiến. Tôi xoay tròn ngất ngây, cất tiếng cười nắc nẻ trong khi lũ quạ vẫn thảm thiết kêu vang. Những vòng xoay dần chậm lại, tôi đưa tay xuống, mở mắt ra nhìn nụ cười trên gương mặt Henry. Tôi vòng tay ôm cổ anh, anh dừng hẳn lại, từ từ đặt tôi đứng xuống thảm cỏ.

Tôi váng vất đầu óc. Nhắm mắt vui mặt vào ngực anh, cảm nhận nhịp thở dập dồn và bàn tay anh siết chặt, ghi tôi sát vào lòng mình. Khi cảm thấy mọi thứ đã thôi quay mòng mòng, tôi ngược lên cười với anh.

Anh lắc lắc đầu, mỉm cười như không tin nổi tôi đang hiện hữu.

– Anh cho rằng, – Anh nói, giọng trầm đục như tiếng thì thầm, – em không phải sợ bất cứ thứ gì trong đời cả, Kate ạ. Chính thể gian này mới cần phải cảnh giác với em.

Tôi chết lặng trong cảm giác sung sướng choáng ngợp, mọi thứ trong lòng như đang khua giống rộn rã sau chuyến bay ngắn ngủi vừa rồi, lúc này tôi không còn nhớ nổi cách đứng vững trên mặt đất nữa. Tôi muốn tiếp tục bay lên, hoặc giả tìm một lý do để được gần Henry thêm nữa. Cả hai điều này đều quá nguy hiểm.

Vì vậy, tôi lùi lại, mím môi nén tiếng thôn thốc có lẽ sẽ tố cáo sự hụt hẫng của mình khi rời vòng tay anh. Chúng tôi lại đứng tách nhau ra. Tôi rùng mình vì cơn gió đột ngột thổi qua, xoay người nhìn lên bóng đen của lũ quạ. Sự ngưng ngừng lấp đầy khoảng cách giữa hai chúng tôi. Tôi thấy mình phải nói gì đó.

– Giờ đến lượt anh, – Tôi nói, cố bắt bản thân mỉm cười.

– Liều lĩnh?

– Không. Thở lộ. Điều gì khiến anh sợ hãi nhất hả, Henry Delafield?

Anh nhìn tôi thật lâu, lâu đến mức tôi định ninh rằng anh sẽ không trả lời câu hỏi này. Song, sau vài lượt trống ngực đập thình thịch chờ đợi, anh cất tiếng:

– Cuộc đời anh là một bản kế hoạch được định sẵn. Anh biết mình sẽ sống ở đâu, sống thế nào. Thậm chí, từ rất lâu rồi, anh còn biết ai là người vợ bố mẹ chọn cho mình.

Anh hít vào một hơi, giọng khản đi, nhỏ nhẹ và mềm mỏng:

– Em là điều bất ngờ duy nhất trong đời anh, Kate ạ. Anh sợ, anh rất sợ, rằng khi em ra đi, đời anh sẽ chẳng còn điều gì bất ngờ nữa.

Khóe mắt bỗng cay cay. Henry vừa thốt lời từ biệt. Tôi thấy tim mình bị xé làm hai. Chớp mắt có kim giọt lệ, tôi ôm hai tay lên ngực hòng giữ cho bản thân thôi run rẩy và hơi thở vững vàng hơn. Tôi không có ý hỏi anh về mình. Nên hoàn toàn không kịp đề phòng lời thú nhận ấy có thể đâm toạc vào ý chí kiên định của mình. Tôi lùi ra xa anh, giữ khoảng cách để đầu óc tỉnh táo hơn.

Hai bước, năm bước, đến tận bức tường tròn tôi mới xoay sang anh, hỏi một cách sống sượng:

– Chúng ta tiếp tục giao dịch chứ?

Henry háng giọng:

– Nếu em muốn.

– Vậy thì tiếp tục thôi. Bí mật cuối cùng anh muốn biết là gì nào?

– Thù lao trước nữa à?

Tôi gật đầu. Ngay lúc này, với trái tim hoang dã vừa được giải phóng, tôi không tin mình vẫn có thể phớt lờ lời cầu hôn của anh. Tôi tựa lưng vào tường, nhờ sự chống đỡ của nó để đứng vững. Henry bước sát theo và dừng cách tôi chỉ một bước chân, khiến trái tim tôi tăng tốc liên hồi. Quá gần. Tôi có thể dễ dàng ôm chầm lấy anh.

– Anh muốn biết chuyện gì đã xảy ra ở buổi vũ hội tổ chức ở nhà anh một năm rưỡi trước. Cái hôm em đã ra về rất sớm mà không kịp nhảy với cả anh. Anh muốn biết chính xác chuyện gì đã xảy ra khi ấy. Chuyện gì khiến em phải vội vã bỏ về, mặc cho anh gọi theo rất lâu. Chuyện gì khiến em ngay hôm sau tuyên bố với anh và Sylvia rằng mình sẽ không bao giờ kết hôn.

Chúng tôi đứng đây, trên một vách đá. Tôi chưa từng nghĩ rằng cuộc giao dịch này sẽ đưa mình đến tận đây. Trái tim tôi rơi tòm xuống vực sâu.

Chương 32

Chuyên ngữ: Boringrain

Một năm rưỡi trước

Vừa nhắc thấy tôi trên hành lang, Maria liền hạ giọng thì thầm với điệu bộ vui sướng xấu xa:

– Mẹ đang khoác tay ngài Cooper chờ chị đó.

Tôi rùng mình lợm giọng:

– Không phải chứ? Chị không nhảy với ông ta đâu. Chị sợ lây phải bệnh từ ông ta lắm.

Maria điệu đà nói:

– Thế thì chị liệu mà trốn đi.

Chợt nghe thấy tiếng mẹ vắng lại từ hành lang, Maria nhướn mắt cười thích thú. Tôi bắn cho nó một cái nhìn tức tối rồi rảo bước tìm đường thoát thân. Thoáng thấy cửa phòng dùng ban ngày mở hé, tôi bèn lách vào trong căn phòng lúc này đã mờ tối, nín thở đợi họ đi qua. Lâu sau, cánh cửa bỗng bật ra, tôi liền hốt hải tìm chỗ trốn. Có hai lựa chọn khả thi: một là sau ghế sofa, hai là sau tấm rèm cửa. Tôi chọn trốn sau rèm, nép sát người vào lưng tường. Hương mẫu đơn dịu đưa trên chóp mũi. Trước cửa sổ của tấm rèm này có đặt một chiếc ghế cao, bên trên là một chiếc lọ cắm đầy loài hoa tôi yêu thích. Tối nay chúng được dùng để trang trí khắp cả căn nhà. Gia đình Delafield hẳn đã thu mua toàn bộ mẫu đơn trong vùng phục vụ cho bữa tiệc.

Tôi nín thở đứng im sau rèm. Để khỏi phải chạm vào lão Cooper bệnh tật đầy người và nghĩ phải hơi thở hôi thối của lão, tôi có thể làm bất cứ chuyện gì. Cố dỏng tai lên nghe ngóng tiếng mẹ, song tôi chỉ nghe thấy hai tiếng bước chân đi vào và tiếng cửa phòng đóng lại. Sau đó là tiếng cọt kẹt của ghế trường kỷ.

– Phù, ngồi xuống được thật là khỏe. – Tôi cứng đờ người. Đó là phu nhân Delafield.

– Đúng vậy. Chân chị cũng không còn nhảy nhót được như trước nữa. – Giọng này cũng hơi quen tai. Tôi lén lút nhòm ra góc rèm, thấy người ngồi cạnh mẹ Henry là cô của anh ấy. Tôi bèn lúi sâu hơn vào bóng tối, thâm cảm kích ánh sáng nhờ nhạt của căn phòng. Miễn đừng gây tiếng động gì, họ sẽ không biết được tôi đang ở đây. Thò đầu ra lúc này sẽ chẳng khác gì một con ngó. Thà tôi cứ đợi họ đi ra rồi hẵng trở về phòng nhảy còn hơn

– Tiện đang ở riêng, chị muốn trao đổi với em vài việc. – Người cô nói, – Từ dạo em trai chị qua đời, em khiến chị khá lo lắng đấy, em đâu ạ.

– Ô? Lo lắng ư? Về việc gì vậy? – Giọng phu nhân Delafield cất lên vẻ thận trọng và cảnh giác.

– Là một vấn đề cực kỳ nghiêm trọng.

Tôi biết mình không nên nghe những chuyện như vậy. Nhưng lại chẳng thể chuồn ra ngoài mà không bị nhìn thấy. Tôi chỉ đành nguyên rửa cái vận may tệ hại của mình và hy vọng nội dung trò chuyện của họ không quá riêng tư hoặc quá kéo dài.

– Chị cho rằng em chưa làm tốt chức trách của mình trong việc bảo vệ danh tiếng của dòng họ Delafield.

Tôi tròn tròn mắt. Tự hỏi vì sao cô ấy lại dám thốt ra lời đó. Và từ giọng điệu rét căm bất mãn của phu nhân Delafield, tôi nhận ra bà cũng có cùng quan điểm với mình.

– Ý chị là sao?

– Chị thấy mấy người nhà Worthington cũng có mặt ở đây. Sau vụ tai tiếng ở Brighton, chị không ngờ em còn dám mời họ...

– Chị sẽ thấy trong số đấy không có Eleanor. Hơn nữa, vụ tai tiếng đó vẫn chưa được chứng thực. Và thậm chí còn chưa bị lan truyền đến đây. Nếu lúc này em không mời họ sẽ gây ra những lời đồn thổi không hay. Mà chị biết em ghét bị đồn thổi thế nào rồi đấy. Cho họ tới chỉ là một cái giá nhỏ để giữ tên tuổi của gia đình ta khỏi bị dính líu cùng họ mà thôi.

– Nhưng đây là dòng họ Delafield đấy, em dâu!

Giọng điệu của phu nhân Delafield trở nên đanh thép hơn:

– Em hiểu rõ dòng họ Delafield danh giá thế nào. Từ ngày lấy em trai chị cho đến tận bây giờ em vẫn luôn hiểu rất rõ điều đó. Trước giờ, em chưa hề làm bất cứ điều gì vấy bẩn tên tuổi của dòng họ cả. Mà trắng ra, chính nhờ công của em trong cuộc hôn nhân của George, tên tuổi dòng họ ta mới càng được nâng cao ấy chứ.

– Chị đồng ý em đã chọn được một môi tốt cho George, song vẫn còn thiếu một tước hiệu. Gia đình ta cần có một tước hiệu.

Tôi đảo đảo tròn mắt. Chuyện lại quay về với việc một người họ hàng xa được Hoàng đế của Thánh quốc La Mã phong hiệu. Trong dòng họ có một vị Bá tước khiến người nhà Delafield càng cho rằng mình danh giá hơn và xứng đáng được hưởng nhiều thứ hơn những người khác.

– Em biết, em cũng có kế hoạch cả rồi. Nhà St. Claire có một tước hiệu. Em đã sắp xếp hôn sự cho Henry với con gái của nhà đó.

– Nhưng sẽ đi tong nếu thằng bé siêu lòng trước một trong những cô con gái nhà Worthington!

Má tôi nóng lựng lên.

– Không thể nào. – Phu nhân Delafield dứt khoát nói, giọng điệu đã có phần nóng nảy.

– Em chắc chứ? Vì Sylvia có nói với chị là...

– Em chắc chắn. – Dừng một chốc, bà lại cất tiếng hỏi, vẻ tò mò nhiều hơn là lo lắng. – Mà Sylvia đã nói gì với chị?

– Nó nói rằng Henry và đứa bạn của nó... con bé có hàng lông mày...

– Kitty.

– Ừ phải, Kitty. Cô ta lớn lên cũng xinh đẹp chứ nhỉ? Mặc dù hàng mày có hơi kỳ cục.

– Đúng vậy. Con bé đó khá nổi bật. Mà chị nói tiếp đi. Sylvia đã nói gì?

– Con bé nói hai đứa nó có quan hệ thân mật với nhau.

Lại còn khiến cả Sylvia, cô và mẹ bạn ấy bàn luận về mình và Henry!

Vừa thoáng nghĩ đến tình cảnh lúc bị Sylvia bắt gặp trong vạt rừng thưa, tôi thấy toàn thân như bị nung trên ngọn lửa ngưng ngừng.

Phu nhân Delafield hùng hổ tuyên bố:

– Chị cứ khéo lo. Hai đứa nó mà có gì với nhau, em sẽ lập tức tách chúng ra ngay. Mà thật ra em sẽ tách luôn cả ba đứa nếu phát hiện thấy Kitty có bất cứ ý đồ nào với Henry. Đến lúc đó, em sẽ đưa Henry đến Blackmoore và gửi Sylvia ở chỗ chị, để con bé đó phải tự hiểu rằng ngày nó dám có ý với Henry là ngày nó phải hối hận. Em sẽ làm việc đó mà không có chút lưỡng lự hay nuối tiếc gì cả.

– Thế sao em còn để nó bám dính lấy hai đứa nhỏ như vậy? Sao không tách chúng ra từ bây giờ luôn đi?

– Vì sẽ gây nên tin đồn không hay! Người ta sẽ phỏng đoán này nọ! Chỉ một con nhỏ không đáng để em phải mạo hiểm như vậy. Hơn nữa, giữ nó lại còn có ích cho Sylvia. Không có đứa bạn như nó, Sylvia sẽ ngày càng uể oải biếng nhác hơn, như vậy sẽ rất khó tìm cho con bé một mối hôn sự tốt. Để nó làm bạn với lũ nhỏ không phải là điều xấu – miễn là tình bạn đó đừng đi quá xa.

– Em có nghĩ mình kiểm soát được điều đó không vậy? – Giọng người phụ nữ lớn tuổi đượm vẻ nghi hoặc.

– Dĩ nhiên. – Giọng phu nhân Delafield khinh khinh vang lên. – Và lại em đang nắm trong tay thứ mà Henry muốn có nhất, và thằng bé chỉ có được nó khi làm theo ý em.

– Là gì vậy?

– Blackmoore.

Tim tôi chùng xuống. Một khoảng lặng kéo dài.

– Em đã hợp pháp hóa nó rồi à?

Chiếc trường kỷ lại ọ ẹt kêu lên lần nữa.

– Chị nghĩ em khờ lắm chắc? Hè năm ngoái em đã đưa cố vấn pháp luật đến đó. Bệnh tình cha em ngày càng trầm trọng hơn. Vị cố vấn đó cũng đồng ý là sẽ tốt cho các bên liên quan nếu chốt lại di chúc trước khi ông bị lẫn thêm. Bọn em dễ dàng thuyết phục được ông ký vào bản di chúc mới. May mắn hơn cả là ông chẳng nhớ chút gì về nó cả. – Phu nhân Delafield cười khẽ. Ruột gan tôi quặn lên. – Giờ mọi thứ đều đã rồi. Nếu Henry cố lấy con gái nhà Worthington hay bất cứ đứa con gái nào mà không được sự đồng ý của em, thằng bé sẽ mất Blackmoore, gồm cả biệt thự, điền sản, và lợi tức đi kèm. Tất cả sẽ chuyển sang cho George.

Tôi thấy mình muốn phát óm đến nơi. Hương mẫu đơn thoang thoảng đột nhiên khiến tôi ghé tởm đến buồn nôn. Tôi dựa lưng vào tường, cố mượn lực chống đỡ của nó để trụ vững.

– Có vẻ như chị đã đánh giá thấp em. – Bà cô nói.

– Cũng thường thôi. – Giọng phu nhân Delafield nghe cực kỳ chảnh chọe và tự mãn. Tôi tưởng chừng như mình sắp ngạt thở sau những lần gấp của tấm rèm.

– Đây chỉ là em nói riêng với chị thôi. – Phu nhân Delafield nói. – Chứ Henry vẫn chưa biết gì đâu. Trừ phi cần thiết, còn không, em không muốn thằng bé biết việc này.

– Cũng phải! Không một cậu trai nào chấp nhận được việc bị kìm kẹp như vậy cả.

– Đúng thế. – Ngừng một chút, phu nhân Delafield nói tiếp. – Chị thấy đấy, em biết cách chặn đứng đối thủ từ ngoài cửa và phòng thủ hiệu quả. Chị không nên nghi ngờ em, chị chồng ạ.

– Miễn là em kiểm soát được mọi thứ.

– Cứ tin ở em, mọi thứ đều trong tầm kiểm soát.

Sau đó, tôi không còn nhớ mình đã trốn sau tấm rèm nặng trĩu ấy bao lâu nữa. Hai người họ tiếp tục nán nã tán sang chuyện khác trong khi tôi vừa cố gắng hít thở vừa né tránh mùi hương khiến mình lợm giọng. Đến khi họ chịu rời đi thì trán tôi đã túa đẫm mồ hôi. Tôi đợi thêm một lát rồi lên ra, kiệt quệ bởi nỗi nhục nhã đang tàn phá trong lòng. Tôi thấy Henry dưới sảnh, đồng thời cũng có rất nhiều khách khứa đang tràn ra cánh cửa kiểu Pháp để thoát khỏi cái nóng bức trong phòng nhảy. Anh gọi tên và cố len đến chỗ tôi, nhưng tôi nhanh chóng xoay đi và lẩn vào đám đông.

Không một ai để ý thấy tôi đi ra khỏi rìa cỏ và cứ thế cắm đầu đi mãi. Băng qua khu rừng với ánh trăng làm bạn, run rẩy trong gió rét. Không một ai để ý thấy tôi mở cửa sau và lên cầu thang trở về phòng. Mô hình Blackmoore nằm trong đó. Một món quà. Một giấc mơ. Một tương lai tôi không bao giờ chạm tới, dù lòng có khao khát nhường nào.

Tôi ngồi xuống sàn, chậm chậm tháo dây giày rồi cởi từng chiếc ra. Đoạn tôi đứng lên, nhìn trần trời vào mô hình đó. Trên đường trở về đây tôi không nhỏ một giọt nước mắt nào. Nhưng lúc này, lòng tôi đột nhiên bùng lên cơn phẫn nộ. Tôi ném một chiếc giày, nó bay sượt qua mô hình. Tôi ném tiếp chiếc còn lại, lần này nó đập mạnh vào mái khiến mảnh gỗ gãy ra. Tôi hả hê được hai giây.

Sau đó sự căm phẫn liền trở lại, nóng rẫy đến không cách nào kiềm chế. Tôi giật tung cửa phòng rồi lao ra ngoài, xông thẳng vào phòng Eleanor mà không thèm gõ cửa. Chị ấy đang chải tóc và ngược lên nhìn tôi từ bàn trang điểm.

– Trời đất! Em bị sao vậy, Kitty?

Eleanor đã về nhà được một tuần, và không ít lần to nhỏ với mẹ chuyện gì đó mà tôi không thể nghe được. Nhưng bây giờ tôi muốn biết sự thật. Tôi xứng đáng được biết sự thật.

– Em muốn biết chính xác chuyện đã xảy ra ở Brighton.

Chị ấy từ tốn đưa lược lên tóc và chải nhẹ xuống, vén ra sau rồi mới trả lời:

– Chị cố kiếm cho mình một mối tốt nhưng thất bại. Thế thôi.

Tôi bước lại gần, cúi xuống nhìn thẳng vào mắt chị ấy, để chị ấy có thể thấy mình đang điên tiết đến độ nào.

– Chị cố bằng cách nào? Vì sao lại thất bại? Và chính xác thì cái tai tiếng đó là gì vậy?

Chị ấy mím môi nhìn tôi một lúc lâu, đến khi tôi sắp sửa mất kiên nhẫn và toang hét lên. Cuối cùng, chị ấy vẫn lên tiếng:

– Chị kể cho em chỉ vì có thể ngày nào đó em cũng muốn thử làm vậy. Chị đã lên vào phòng ngủ của Ngài Rule và đợi Ngài ấy.

Tôi giật lùi.

– Không. – Thì thảo ngộ ngang.

– Chuyện không thành vì người hầu đã phát hiện ra chị và lẳng lặng báo cho phu nhân Covington biết. Bà ta đã đuổi chị ra ngoài trước khi chị có cơ hội gặp ngài Rule. – Chị ấy thở dài, đoạn cầm lược lên. – Nhưng không sao. Chị sẽ lại thử với người khác.

Tôi túm chặt thành giường để có thể gượng thẳng người.

– Chị tính gài bẫy Ngài ấy? Buộc ngài ấy phải cưới chị?

– Đừng nhìn chị như thế, Kitty! Chẳng có gì to tát cả. Và lại, đấy không phải ý của chị. Là mẹ nghĩ ra đó.

Tôi thật sự không hiểu nổi bà ấy, cũng không muốn hiểu làm gì. Chỉ muốn biết một bí mật của bà.

– Nhân nói về mẹ, vì sao phu nhân Delafield lại căm ghét bà đến thế?

Eleanor tiếp tục chải mái tóc dày dặn, đen nhánh của mình.

– Em không biết à? Phu nhân Delafield từng bắt gặp mẹ tán tỉnh ngài Delafield. Bà ta không tha thứ cho mẹ việc đó.

Dạ dày tôi lại cuộn lên.

– Bà ấy... không làm gì nữa chứ? Chỉ tán tỉnh thôi phải không?

– Ủ. Ông ta không để bà làm gì thêm.

Tôi nhìn hình ảnh phản chiếu trong gương. Nom chúng tôi rất giống nhau, nhưng khi nhìn chị ấy tôi có cảm giác như mình đang nhìn một người xa lạ. Vì vậy, tôi quay đi, thấy lòng mình như chết lặng. Trở về đến phòng, ánh mắt vừa chạm vào mô hình Blackmoore đã hỏng, sự tê tái bỗng chốc rời bỏ, để lại tôi với màn đêm thăm thẳm và nỗi đau mát mát như thiêu như đốt. Tôi ngồi phịch xuống đống đồ nát mình vừa gây ra, hàng nước mắt tuyệt vọng lăn chả lặn trên má.

Chương 33

Chuyển ngữ: Boringrain

Hiện tại

Henry chờ tôi trả lời. Lũ quạ trở nên yên ắng. Hơi nước âm ảm lẫn vào không khí. Nỗi khổ sở thiêu đốt lòng tôi. Tôi không thể nói ra. Dù là giá nào đi nữa, tôi cũng không thể hé lộ với anh bí mật đêm đó. Thế nên tôi lắc đầu:

– Không.

– Không ư?

– Không.

Anh cúi xuống nhìn xói vào tôi, đôi mắt màu tro ghìm chặt thứ cảm tình mãnh liệt mà tôi không thể gọi tên.

– Anh muốn biết.

Tôi cắn môi, cố xua đi hương mẫu đơn còn đọng lại trong tâm trí.

– Em xin lỗi. – Tôi thều thào.

Anh đột ngột quay đi, sai chân bước đến bức tường đối diện, đoạn dừng lại rồi xoay mặt về tôi.

– Cho dầu điều đó nghĩa là em sẽ đánh mất cơ hội được đi Ấn Độ?

Cái giá của sự từ chối là chuyến đi Ấn Độ mơ ước. Nhưng quan trọng hơn – quan trọng hơn? Phải, quan trọng hơn, tôi thực sự không muốn đánh đổi chuyến đi ấy bằng thứ đang có giữa chúng tôi: tình bạn gần gũi, trong sáng này.

Tôi bèn gật đầu, nuột khan.

– Nếu phải vậy thì, vâng. Dẫu thế, em cũng sẽ không trả lời.

Anh chậm rãi tiến về phía tôi:

– Đó là điều duy nhất anh muốn biết. Xin em. – Anh nặng nhọc cất tiếng. – Xin em đừng chạy đến cái xứ mang đại ấy và bỏ anh lại với nỗi nghi vảng đeo đẳng suốt cuộc đời.

Tôi quay mặt đi, nghe thấy giọng mình lạc hẳn.

– Em xin hỏi, Henry.

Chúng tôi đứng lặng hồi lâu, cuối cùng Henry đành thở dài:

– Vậy chúng ta làm gì đây?

– Em nghĩ, chúng ta có thể xem xét...đàm phán lại. – Tôi không dám ôm chút hy vọng nào, bởi biết rằng mình không xứng với lòng tốt của anh. Song tôi vẫn muốn thử. – Em có thể dùng thứ khác để đổi lấy lời cầu hôn cuối của anh. Thứ mà anh cũng muốn ngang ngửa với bí mật đó.

Anh nhìn vào mắt tôi. Có một tia sáng vụt qua, anh mắt anh hạ xuống rồi đột ngột dừng lại trên môi tôi.

– Một nụ hôn. – Anh thấp giọng đáp.

Một cơn rung mình bỗng chạy rần rần khắp da thịt tôi.

– Anh không nghiêm túc chứ?

– Trông anh không giống à? – Trong giọng điệu đùa cợt bông lơn ấy chừng như còn ẩn chứa thứ gì khác nữa, âm thanh khàn khàn trên người mơn trớn khắp người tôi.

Gió thốc mạnh hơn, buốt vào tận xương, rồi bỗng không một lời báo trước, những giọt nước lạnh lẽo từ trên cao thi nhau rơi xuống. Nước trút ồ ạt như thác lũ, tạo thành tấm lưới băng nhọn hoắt phủ xuống tôi trong cơn sáng sốt bàng hoàng.

Henry kéo tay tôi chạy đi. Tôi quơ vội ngọn đèn, nhưng trong lúc hấp tấp đã nhỡ tay đánh rơi, ánh nến tắt ngóm. Cả ngọn tháp lập tức chìm vào bóng tối, chúng tôi không còn nhìn rõ thứ gì nữa. Henry đột ngột khựng lại khiến tôi va vào người anh. Anh kéo tôi vào lòng rồi ghé xuống tai tôi, hét to át cả âm thanh của trận mưa dữ dội.

– Đi sát theo anh, cẩn thận kéo ngã xuống cửa sập.

– Em biết rồi. – Tôi thở hắt ra.

– Đợi một lát để mắt anh thích ứng đã. – Anh khẽ nói. Cánh tay mạnh mẽ quấn qua eo tôi, bàn tay ấn vào thắt lưng. Tôi tựa vào anh, nước mưa khiến cả hai ướt sũng, tim nhảy nhót liên hồi, tâm trí hò reo thúc giục bản thân mau nhận cơ hội này hàn gắn vết rạn khoảng cách để không phải chia xa. Nhưng đó lại là một vết rạn không cách gì hàn gắn được. Tôi biết rõ điều ấy. Tôi đành nhắm mắt lại, hít vào hương thạch nam trong cơn mưa mật mừng, mặc tim mình vỡ vụn.

Anh nhanh chóng đi tách ra, bàn tay lần xuống cổ tay tôi. Tôi lật tay lại, nắm tay anh, để anh kéo mình đến cánh cửa sập. Trời mưa khiến những bậc thang trở nên trơn trượt hơn, chúng tôi cẩn thận dò dẫm leo từng bước xuống cầu thang dốc đứng và uốn lượn.

Vào đến bên trong đường hầm, chúng tôi dừng lại một lát, hồn hển thở lấy hơi. Tôi vén những lọn tóc dính bết nước ra sau. Henry lo lắng giục:

– Còn không nhanh chân là em sẽ mắc cảm đấy. Đi thôi nào. – Tay anh siết chặt, dắt tôi đi qua đoạn hầm tối tăm nằm ẩn mình bên dưới ngọn đèn hoang. Tôi trộm nghĩ, mình sẽ theo anh đến bất cứ nơi đâu, nếu có thể.

Quần áo ướt nhẹ dính sát vào người, cơn giá lạnh ngấm dần khiến tôi bất giác run lên, răng lập cập va vào nhau. Chúng tôi khễ khàng ra ngoài, trước đó Henry đều cẩn thận quan sát phòng chim và hành lang xem có ai không rồi mới dẫn tôi ra. Anh cầm theo một ngọn nến đã thấp lúc sớm, sau đó cả hai cùng nhanh chóng lên cầu thang phía Tây, nước mưa tí tách nhỏ dọc đường. Đến hành lang, Henry kéo tôi dừng lại ngay trước cửa phòng, bàn tay ấm áp của anh ôm trọn tay tôi. Anh đặt ngọn nến lên bậu cửa nơi chúng tôi đã đứng nói chuyện trong đêm đầu tiên tôi đến đây. Đoạn quay sang tôi, mái tóc sũng nước gợi tôi nhớ đến cái ngày anh cứu tôi lên từ dòng sông. Đáy mắt đen thẫm như mây bão ngoài kia, lồng ngực nhấp nhô lên xuống theo từng nhịp thở, áo sơ mi dính sát vào bờ vai, khuôn ngực và cánh tay anh.

Tôi nuốt nước bọt, chân bước giật lùi, sự căng thẳng như con ngựa đua rầm rập chạy qua người, mỗi bước chạy lại nhen vào huyết quản một ngọn lửa bỏng. Thỏa thuận giữa chúng tôi vẫn chưa kết thúc. Hẳn Henry cũng đang nghĩ vậy, bởi khóe môi anh đang nhếch lên như cười như ghẹo, ồm ồm cất tiếng:

– Về nụ hôn đó...

Tôi lùi lại đến khi lưng chạm vào tường phòng.

– Anh chỉ đang đùa thôi. – Tôi nói, dù không mấy tin tưởng vào những lời đó. Henry vẫn cứ tiến tới. Đoạn anh chống tay lên tường phía trên đầu tôi. Tôi liềm liềm môi, tim nhảy nhót căng thẳng. Cố giọng cười, song âm thanh bật ra lại là tiếng khàn khàn trầm thấp khác hẳn với ý định của mình.

Những giọt nước từ tóc anh cứ đọng trên má khiến tôi không thể phớt lờ sự gần gũi này. Tôi kinh hoảng. Bởi đây là vạch giới hạn mà chúng tôi chưa bao giờ chạm đến. Anh đặt tay kia lên eo tôi. Cách lần áo ngủ, tôi vẫn cảm thấy nơi đó nóng rực lên. Tôi áp tay vào tường, gắng điều hòa hơi thở đang trở nên gấp gáp một cách bất thường. Cả mạch đập cũng không kém cạnh gì. Đến độ tưởng như Henry có thể nghe thấy và đoán biết được anh có ảnh hưởng thế nào đến cảm xúc của tôi. Tay áp sát hơn, tôi gắng kiềm lại cơn xúc động muốn ôm chầm lấy anh.

– Anh rất nghiêm túc. – Anh khẽ nói. Tay siết chặt hơn lên eo tôi. Hai tay tôi rời khỏi tường và chuyển hướng sang vạt áo anh. Tôi không hề định ôm anh-không phải thế này-nhưng đôi tay lại không nghe theo sự điều khiển của tôi. Nó túm lấy vạt áo anh và kéo anh lại gần. Thời gian dành cho lí trí đã trôi qua. Chúng tôi đã chên vênh bên vách núi quá lâu. Và giờ đã đến lúc nhảy xuống. Tôi biết rõ điều đó bằng sự chắc chắn đến nín lặng mà bản thân không cách gì phủ nhận được.

Bàn tay chống trên tường của anh trượt xuống và luồn qua cổ tôi một cách nhẹ nhàng, từ tốn như thể anh đã thực hiện điều đó cả ngàn lần trong trí tưởng tượng, rồi ~

Nhanh tay đẩy Henry ra, tôi đưa mắt về phía ánh sáng. Có ai đó đang cầm một ngọn nến và đi về phía chúng tôi từ đầu hành lang bên kia. Tôi nheo mắt nhìn bóng người đang dần tiến tới. Gương mặt của Maria được phác lên dưới ánh nến đung đưa. Tôi chửi thề trong miệng.

Tình cảnh của tôi đột nhiên trở nên rõ ràng đến sáng sủa. Đứng trước cửa phòng mình cùng với một người con trai lúc nửa đêm, ướt như chuột lột và sắp sửa hôn anh. Chưa kể người con trai ấy lại còn là Henry. Rất có thể tôi và nơi này sẽ trở thành Eleanor và Brighton thứ hai.

Quá hoảng hốt, tôi vội với tay tới nắm cửa. Cửa phòng ngủ liền mở ra.

– Anh đi đi. – Tôi thì thầm. – Trước khi con bé thấy chúng ta.

Trong lúc anh đang trù trù, tôi đã nhanh chóng chạy tọt vào phòng. Chưa đầy hai bước thì va phải thứ gì đó mềm mềm.

Tôi nghe một tiếng thét nghèn nghẹt, rồi thấy mình ngã soài ra đất, mẹ nằm bên dưới khế quát bảo tôi xuống khỏi người bà. Kế rồi Maria cũng vào đến với ngọn nến trên tay, đưa mắt nhìn xuống chúng tôi.

– Chuyện gì vậy? – Con bé hỏi. Nó giơ ngọn nến ra, mắt nheo nheo vẻ nghi hoặc. – Sao chị ướt sũng thế Kitty? Chị làm gì mà nằm trên người mẹ vậy?

Tôi đánh vật đứng dậy nhưng vì tà váy ướt quăn vào chân nên lại loạng choạng rồi ngã oạch xuống. Mẹ đẩy tôi ra, tự đứng lên rồi giăng ngọn nến từ tay Maria. Đoạn bà xăm xăm bước qua tôi để thấp sáng căn phòng. Khi đã đứng vững, nhờ ánh nến ngập tràn, tôi thấy rõ nụ cười đắc thắng hiện trên mặt bà.

– Nó phải cưới con! – Bà khùng khục cười sung sướng, bước đến trước mặt tôi lúc này đang thẫn thờ ngồi trên giường, mặc cho mọi thứ bị dính ướt.

– Không, anh ấy không phải làm thế. Giữa chúng con chẳng xảy ra chuyện gì cả. Anh ấy thậm chí còn chưa hôn con.

– Chuyện hai đứa có chạm môi hay chưa chẳng quan trọng gì nữa. Ta đã bắt gặp hai đứa. – Bà bật cười, còn tôi ngược chín mặt. – ...ôm nhau vụng trộm lúc nửa đêm. – Bà phá lên, vỗ tay bồm bộp như một đứa trẻ. – Ôi, thế nào mẹ nó cũng nổi cơn tam bành lên cho xem. Nhưng, Kitty này, đây đúng là một tin tuyệt vời! Quá tuyệt vời! Gì chứ, con sẽ có một hôn sự tốt hơn cả Eleanor, còn ta sẽ được dịp lên mặt với cô ta khi con trở thành nữ chủ của nơi này.

Tôi rên rỉ.

– Không đâu mẹ. Sẽ không có chuyện đó đâu. Anh ấy chỉ, chỉ đùa rằng con còn nợ anh ấy một nụ hôn cho lời cầu hôn cuối cùng, nhưng vẫn chưa có chuyện gì xảy ra cả.

Bà dừng bước, quắc mắt hỏi:

– Lời cầu hôn nào?

Tôi nằm vật ra giường, tay che lên mắt.

– Là lời cầu hôn để con được đi Ấn Độ, thưa mẹ. Anh ấy làm vậy chỉ đơn thuần vì lòng tốt mà thôi. Giữa chúng con chẳng xảy ra chuyện gì không thích đáng cả. Con xin thề! Anh ấy luôn là một quý ông chân chính.

Bà híp mắt nhìn tôi.

– Nghĩa là từ lúc đến đây, con đã lên ra ngoài vào ban đêm cùng cậu ta không chỉ một lần?

Tôi lắc đầu chán nản, giận bản thân đã nhớ hớ ra.

– Vâng. – Tôi khỏ sở mấp máy môi.

Bà cong môi, đoạn vỗ tay bộp bộp rồi bật ra tiếng cười khàn khàn của niềm hân hoan chiến thắng:

– Ái chà chà, con còn xảo quyệt hơn cả Eleanor nữa. Thế mà trước giờ ta chưa từng đặt chút hy vọng nào vào con đấy. Cậu ta bắt buộc phải cưới con, Kitty à.

Tôi hoảng hốt bật dậy, nước mắt tuôn ra như mưa:

– Không. Điều đó không thể xảy ra. Con không thể buộc Henry cưới mình. Không thể!

Bà xẵng giọng gạt phăng:

– Một đứa con gái phải biết tận dụng mọi lợi thế để kiếm cho mình một tương lai sáng lạng.

– Con không cần! – Tôi hét to, nhảy tót ra khỏi giường khiến bà giật thót mình nhảy dựng lên. – Con không muốn gài bẫy anh ấy, không muốn bị cầm hận trong suốt quãng đời còn lại, không muốn tận tay bóp nát sự tôn trọng của anh để rồi quay ngoắt sang một người đàn ông khác! Không đâu mẹ! Con sẽ không sống như mẹ rồi nhìn Henry trở thành cha đâu! Con không thể chịu nổi điều đấy. – Tôi khóc nức nở và hét lên. – Thà con cưới lão Cooper đáng tởm đó còn hơn bị bắt phải lấy Henry Delafield!

Bầu không khí bỗng trở nên lặng ngắt. Hai mắt Maria trợn lớn hết cỡ, đăm đăm nhìn vào khoảng không phía sau tôi. Tôi ngoái đầu lại, đập vào mắt là hình ảnh Henry đứng sững trước cửa phòng.

Anh đau đầu nhìn tôi một lúc lâu rồi trở mình cất bước.

– Chị ơi, – Maria nói. – Em nghĩ anh ấy đã nghe thấy cả rồi.

Tôi ngòai phịch xuống giường. Hết rồi. Hết cả rồi. Chúng tôi đã thực sự rơi xuống vực sâu vạn dặm, không cách leo lên rồi.

– Không quan trọng. – Mẹ lên tiếng, đóng cửa đánh rầm. – Dầu gì chúng ta vẫn sẽ bắt nó lấy con.

Tôi lắc đầu.

– Không ích gì đâu mẹ. Anh ấy sẽ mất Blackmoore nếu cưới con. Phu nhân Delafield đã đưa điều ấy vào di chúc của cha bà. Anh ấy sẽ trở thành một kẻ tay trắng.

Kể cả lời tuyên bố ấy cũng không khiến mẹ chùn bước.

– Không sao cả. Ông nó còn sống thì di chúc vẫn có thể sửa được. Chúng ta sẽ dàn xếp ổn thỏa. Ngày mai con phải đến gặp và thuyết phục ông ta sửa lại di chúc.

– Không. – Tôi thều thào phản đối, song mọi sức chiến đấu đã tan theo nét mặt của Henry mất rồi.

– Chà, ta không thể đợi được đến lúc con trở thành nữ chủ của Blackmoore! Tới lúc đó ta sẽ tới thăm con, hẳn cô ta sẽ tức chết mất khi thấy ta ở đây, trong ngôi nhà kỷ niệm tuổi thơ của cô ta, làm bất cứ điều gì ta muốn mà không thể ngăn cản được! Ha ha ha! Ta sẽ thích thú được nhìn cô ta cố gắng vùng vẫy lắm đây. Để xem đến lúc đó cô ta có còn tỏ vẻ khinh khỉnh với ta được nữa không! Không, không ai được phép khinh thường ta khi con đã là quý bà Henry Delafield. Ha ha! Đây chính là chiến thắng quyết định, Kitty! Ta không thể tin được con lại là người ghi được chiến thắng này! – Bà cúi xuống, áp hai tay lên má tôi và đặt một nụ hôn lên mái tóc ướn nhẹp của tôi. – Ta đã đánh giá sai con mất rồi.

Tôi lắc đầu nguây nguậy.

– Không. Con sẽ không làm vậy. Không đòi nào. – Tôi lặp đi lặp lại cho đến khi bà thôi cười và quắc mắt nhìn tôi.

Bà quệt mu bàn tay lên miệng như thể muốn xóa đi nụ hôn vừa ban tặng.

– Không ư?

Maria nằm xuống gối.

– Đừng ngốc thế, Kitty. Chị hẳn phải thấy rõ mình đi xa nhường nào rồi chứ? Làm gì còn đường quay lại nữa.

– Không. – Giọng tôi lạc hẳn đi. – Chị có thể vắng hồi. Chị có thể...

Mẹ lại nâng má tôi lần nữa, nhưng trong động tác của bà chẳng có lấy một chút dịu dàng. Bà ấy nhìn thẳng vào mắt tôi, con ngươi ánh lên màu sắt gỉ của chiếc bẫy thú trong rừng năm xưa.

– Hãy trả lời ta câu này, Kitty: Con đã hoàn thành giao ước giữa chúng ta chưa? Con đã có đủ ba lời cầu hôn rồi chứ?

Tôi sực nhận ra lời cầu hôn tối nay còn chưa được thốt lên thì đã bị cơn mưa ngăn lại.

– Chưa. – Tôi khẽ đáp.

– Thế thì, theo những gì chúng ta đã giao ước, con phải thực hiện bất cứ điều gì ta yêu cầu. Con còn nhớ chứ, con yêu?

Tôi ngã người xuống giường, giơ tay lên che hai dòng lệ tuôn rơi.

– Không được. Con không làm được.

– Đã hứa rồi thì phải chịu trách nhiệm với hậu quả chứ, Kitty. Còn nhớ con đã nói những gì không? Con nói rằng con sẽ không bao giờ lật lọng.

Tôi vẫn còn nhớ như in từng lời mình đã nói. Lúc ấy, tôi nghĩ rằng đó là điều đúng đắn. Nhưng giờ tôi không thể không thừa nhận mình chưa bao giờ sai lầm về bất cứ thứ gì như đã sai lầm về bản thân mình.

– Ngày mai con sẽ đến gặp ông của cậu ta. – Bà chống tay lên hông, trừng mắt nhìn tôi. Đầy uy quyền và khôn khéo. Còn tôi chỉ là một con mồi bị giam hãm, trói buộc. – Thế nào hả Kitty?

– Kate. – Tôi thì thầm. – Tên con là Kate.

Chương 34

Chuyên ngữ: Boringrain

Một năm rưỡi trước.

Tôi ngồi thừ trên chiếc ghế hình vòng cung ở bãi cỏ phía nam, không dám vào chỗ vạt rừng thưa vì sẽ dễ bị tìm thấy, cũng không nhốt mình trong căn phòng với những tấm gỗ lót sàn vuông vức. Từ lúc trời còn chưa sáng, tôi đã lên ra ngồi đây, dưới làn mưa lâm râm, với Cora và tiếng chim bầu bạn. Chiền chiện ca – tiếng ca tuyệt vọng, bi thương ấy – ngân lên rồi lại ngân lên. Tôi đồng thời vừa muốn bịt chặt đôi tai để không phải nghe tiếng hót ấy nữa, vừa muốn nó cứ ngân lên bất tận. Bởi lí trí và trái tim giằng co quyết liệt như vậy, tôi không hề nghe thấy tiếng bước chân đang giẫm trên trắng cỏ, vừa lúc tôi lại cúi xuống vuốt ve Cora, nên cũng chẳng nhìn thấy Henry nốt. Cho đến khi bóng anh phủ trùm lên tôi.

– Anh đã tìm em mãi. – Những lời ấy dù dịu dàng thốt ra vẫn không giấu được hàm ý trách cứ.

Trái tim tôi đột ngột đập mạnh. Lốp lông mềm mượt của Cora bỗng nóng rẫy dưới ánh mặt trời. Tôi không dám ngược lên nhìn anh. Càng không biết nên hành xử thế nào cho phải.

– Kate?

Tôi tiếp tục cúi gầm mặt.

– Hừm?

Henry cúi xuống ngang tầm tôi, nhưng ánh mắt tôi vẫn dán chặt vào Cora.

– Tôi qua, – Giọng anh khẽ cất lên như một tiếng thủ thủ dịu dàng. – Lúc anh đi tìm em... anh thấy em bỏ về, anh gọi em, nhưng em không chịu quay lại.

Tôi đột ngột đứng phắt dậy, bước ngang qua tránh anh.

– Sylvia có đi cùng anh không? – Tôi lớn giọng hỏi.

– Sylvia ư? – Henry chau mày khó hiểu. Qua khước mắt, tôi thấy anh dợm tiến về phía mình. – Sao lại liên quan tới...

– Ô, bạn ấy kia rồi! – Thật lòng, trong đời mình, tôi chưa bao giờ nhẹ nhõm khi thấy Sylvia như lúc này. Bạn đang đi ra từ phía nhà tôi, trên tay cầm thứ gì đấy. Tôi vẫn không dám nhìn vào Henry. Đứng hơn là không thể.

Bỗng nhiên anh bước quan chẵn trước mặt tôi rồi cúi mặt xuống, buộc tôi phải nhìn thẳng vào mắt anh. Hôm nay đôi mắt ấy mang sắc đen thăm thẳm, còn tóc anh nom như thể đã bị vằn vò cả buổi sang.

– Em làm sao thế hả Kate? Tôi qua đã xảy ra chuyện gì? Sao đột nhiên em lại bỏ về? – Tôi hốt hoảng lùi bước, nhìn thấy vẻ sững sốt khắc rõ trên gương mặt anh.

Tôi nhảy nhay môi, tim nện nặng nề, khó khăn thốt lên điều cần nói.

– Có một việc em muốn tuyên bố với hai người. Anh và Sylvia. – Nói đoạn, tôi rướn cổ lên nhìn từng bước chân của Sylvia, thầm ước sao những bước chân ấy có thể rảo thêm chút nữa. Đồng thời, ánh mắt nóng rực của Henry cũng khiến tôi không thể phớt lờ.

– Sylvia! – Tôi hét tướng lên.

Bạn ấy cau mày.

– Mình muốn nói với bạn điều này! – Sylvia vẫn giữ nguyên vẻ cau có, và khi bạn ấy đến gần hơn một chút, tôi phát hiện trong mắt bạn ấy thấp thoáng một tia lửa giận.

– Sao vậy, Kitty?

Chẳng buồn sửa lời bạn ấy, tôi xoa xoa ngón tay lên chân mày, hít một hơi thật sâu hòng gom góp chút dũng khí cho trái tim nhỏ bé của mình.

– Mình nghĩ mình nên nói với hai bạn... – Tôi ngừng lại, nhận thấy vẻ mặt của cả hai thoáng đanh cứng, chút dũng khí vừa cóp nhặt được lập tức biến mất tăm. Nghĩ bụng thốt ra những lời ấy mới lỗ bịch làm sao. Nhưng tôi bắt buộc phải nói, càng sớm càng tốt.

Song trước khi tôi kịp mở miệng lần nữa, Sylvia đã hung hỏ chen ngang:

– Sao mô hình Blackmoore lại bị vậy?

Henry lập tức lia mắt sang tôi. Tôi mở to mắt nhìn Sylvia, nỗi kinh hoàng đục vào lòng tôi một cái lỗ sâu hoắm.

– Mình vào phòng tìm bạn, – Bạn ấy nói tiếp. – Chuyện gì đã xảy ra vậy?

Tôi nuốt nước bọt.

– À... ừ... Cái bình hoa ngã vào nó. – Tôi ấp úng đáp, mắt liếc sang Henry. – Nó chỉ bị... bị sút một... miếng... nhỏ xíu thôi. – Rồi không chịu nổi khi nhìn vào ánh mắt anh nữa, tôi ngoảnh mặt đi, hít sâu một hơi. – Nhưng em có chuyện quan trọng hơn muốn nói. Em quyết định sẽ không kết hôn. Em muốn ở vậy và tận hưởng thú vui phiêu lưu giống cô Charlotte.

Nơi cổ tôi nóng rẫy. Các ngón tay vặn xoắn vào nhau.

– Ô, tin mới đây. – Giọng Sylvia nghe có vẻ vui vui. Còn Henry, tôi chẳng dám nhìn để biết biểu cảm của anh. – Minh mang đến cho bạn loài hoa bạn thích nhất này. Hoa mẫu đơn lấy từ bữa tiệc tối qua đó.

Hương thơm từ những nhành hoa héo xộc vào tận óc còn nồng hơn cả tối qua, khi tôi đứng bên dưới một chậu mẫu đơn. Sylvia nói đúng. Cho đến trước tối qua, mẫu đơn vẫn là loài hoa tôi yêu thích nhất. Nhưng lúc này đây, hương thơm của nó chỉ khiến dạ dày tôi cuộn trào lên. Nó mang phong vị của nhục nhã. Của chối bỏ. Của đốn đau, tan tác, cào xé, ngọt ngạt. Tôi lập tức quay đi và giơ tay đẩy những nhành hoa mềm oặt, héo rũ, tàn tạ và tỏa hương nồng nặc ra xa.

– Làm ơn mang chúng đi đi.

– Sao vậy?

Tôi há miệng hít không khí vào phổi, cố để đầu óc tỉnh táo hơn đôi chút. Song, đầu lưỡi lập tức nếm được vị hoa mẫu đơn đậu lại. Cổ nuốt xuống, chỉ cảm thấy nó mắc nghẹn lại, chắn ngang giữa dạ dày và khoang miệng. Nồng nặc, hăng gắt đến tuyệt vọng.

– Mình thấy khó ở. Đó là lý do vì sao mình rời khỏi bữa tiệc sớm. Mình khó ở trong người. – Đôi môi run run khiến tôi phải chạm ngón tay lên để kiềm giữ nó, kiềm giữ cơn run rẩy trong lòng. – Mình xin lỗi.

Kế rồi, tôi lao đi, lướt qua mắt là bóng sơ mi trắng và quần dài đen của Henry, những bông hoa nằm rải rác dưới chân anh, viền váy xanh màu trời của Sylvia, và sắc cỏ. Cỏ mỗi lúc một vụt qua nhanh hơn, thành một vệt sáng xanh biếc, đến con đường đá sỏi, một bước, hai bước, ba bước, cuối cùng tôi đứng trước cửa sau nhà mình. Nó bị đóng kín vào mỗi mùa hè. Tôi dồn lực vào vai đẩy mạnh đến khi tấm rèm màu rượu bên trong quất lên mặt, rồi trước mắt lại lướt qua những bức họa trên tường, ô cửa kính mờ ảo, thành lan can mơ hồ thúc vào be sườn và những bậc thang bằng gỗ láng mịn. Sau khi lướt qua mười bốn bậc thang, và ba căn phòng, tôi đến phòng mình nằm ở trong cùng. Cửa phòng vẫn để mở. Mô hình Blackmoore nằm chỏng chơ trên nắp rương phía cuối giường tựa một thứ vật tối tăm hồng hóc. Lỗ hồng trên mái nom hệt như một cái miệng há to đầy giận dữ.

.....

Suốt nhiều năm qua, chiều nào tôi và Sylvia cũng cùng ngồi trong thư viện với Henry. Bạn ấy sẽ vờ chuyên chú đọc sách cho đến khi tôi và Henry hoàn toàn tập trung vào bài vở thì ngả người xuống đánh một ‘giác ngủ gật’ – bạn ấy thích gọi vậy, và không gì còn làm phiền đến tôi và Henry nữa. Không sự can thiệp của phu nhân Delafield, anh George – người đang bận rộn với hành trình vĩ đại của mình, hay Sylvia – người đã thôi không học với gia sư nữa. Thói quen ấy diễn ra trong nhiều năm đến nỗi tôi chưa bao giờ nghi ngại lấy một giây.

Nhưng hôm nay – bốn ngày sau buổi dạ vũ – tôi lại chần chừ trước cửa thư viện, cố bình ổn nhịp tim đang đập loạn của mình. Henry đã yên vị trên bàn học, với những cuốn sách và tập giấy rải đầy trên bàn. Anh liếc mắt lên khi Sylvia thả mình xuống trường kỷ kèm tiếng thở dài thườn thượt.

– Em buồn chán đến vậy đó hả, Sylvia? – Anh bật hỏi, giọng lẩn về câu bản mà tôi rất ít khi nghe thấy.

– Đâu nào. Em là hạnh phúc khi gặp anh đây chứ, anh trai yêu quý. – Sylvia nở nụ cười rạng rỡ với anh, nhưng anh không hề đáp lại.

Ánh mắt anh bắt gặp tôi lúc này đang phân vân trước ngưỡng cửa, đuôi mày nhướng lên, xẵng giọng hỏi:

– Em có định vào hay không?

Vẻ thách thức trong cái nhướng mày và giọng điệu cộc lốc của anh giúp tôi nhanh chóng đưa ra quyết định. Tôi bước thẳng vào trong.

– Có.

Anh đẩy sách của mình sang bên, dọn cho tôi chỗ trống trước chiếc ghế tôi vẫn thường ngồi. Dù mang theo tâm trạng nặng nề, tôi vẫn quyết định đến đây. Giữ lại thứ thuộc về mình. Bởi tôi có một cảm giác sâu sắc rằng, nếu không cố gắng níu giữ, tôi sẽ mãi mãi đánh mất thứ quan trọng ấy. Rõ ràng phu nhân Delafield muốn tôi tránh thật xa con trai bà để bà đỡ phải bận lòng. Nhưng nơi này không có phu nhân Delafield. Hơn nữa, bà có thể ngăn tôi kết hôn với Henry không có nghĩa là có thể cấm tôi làm bạn với anh.

– Anh đang đọc gì vậy? – Tôi hỏi khi vừa ngồi vào bàn.

Anh ấy giờ lên một cuốn sách bọc da.

– Faustus của Goethe.

– Tiếng Đức à?

– Natürlich. – Giọng điệu cộc lốc của anh khiến tôi gai hết cả người.

* Natürlich (Tiếng Đức) = lẽ dĩ nhiên, tự nhiên.

– À. Natürlich, – Tôi lặp lại với vẻ cay đắng.

Anh đặt quyển sách xuống rồi nhìn tôi.

– Có gì sai à?

– Anh được dâng mọi thứ đến tận miệng. Anh có sẵn gia sư dạy tiếng Đức, tiếng Pháp, tiếng Latinh, và được học những thứ mà có lẽ em sẽ không bao giờ biết đến. Vậy nên đừng tỏ ra mọi thứ đều là ‘lẽ tự nhiên’ như vậy.

Henry bắt giữ ánh mắt tôi, đôi con ngươi màu xám phản chiếu một cuộc giằng co dữ dội, tưởng chừng như lúc nào anh cũng có thể lớn tiếng phản bác. Tôi cam đoan mình đã nhìn thấy trong đôi mắt ấy nhen nhóm lên một ngọn lửa chiến – ngọn lửa của sự giận dữ, của dồn nén, và cảm xúc dâng trào. Không khí ghim gàng căng thẳng bởi sự tức giận của cả tôi và anh. Tôi thấy dưới quai hàm anh một thớ cơ nảy lên, đôi môi bặm chặt khiến một vết nhăn hiện lên trên má. Tôi nhìn chăm chăm vào vết nhăn ấy, khát khao mãnh liệt được giờ tay chạm vào má anh.

Tôi cúi mắt, hít sâu một hơi hòng dần xuống cơn xúc động cho đến khi sự thôi thúc không còn khiến tôi đau thắt nữa. Sau đó tôi khẽ khàng hạ giọng:

– Em xin lỗi. Anh đã quá tốt với em mà em còn chọc anh tức giận như vậy.

Anh vươn tay ra, nắm cổ tay tôi. Tôi giật mình ngẩng lên.

– Đừng nói anh như kiểu thiên thần bác ái vậy, Kate. – Anh gằn giọng. – Em biết mọi điều anh làm không phải chỉ vì lòng tốt mà.

Tôi trân trối nhìn anh.

Anh buông tay tôi ra, ngả lưng ra, vò vò tóc. Sau đó, anh lắc đầu rồi khẽ buông lời:

– Xin lỗi em.

Giữa chúng tôi đã tồn tại quá nhiều điều không nói nên lời. Nhưng điều này thì có thể, vì vậy tôi đáp:

– Em cũng xin lỗi.

Thật vậy, tôi muốn xin lỗi vì mọi thứ. Xin lỗi vì nổi nhục nhã mẹ đã gây ra, xin lỗi vì tai tiếng xấu xa của chị gái, và xin lỗi vì đã trót yêu chàng trai sẽ không bao giờ thuộc về mình.

Henry chà tay lên mặt, rồi đứng lên đi đến trước cửa sổ, hướng mắt ra ngoài một lúc lâu – đến nỗi tôi đã thôi không đợi anh trả lời nữa mà rút quyển sách đầu tiên trên chồng sách của mình ra đọc. Song chỉ vừa mới đến trang thứ 2 về cuộc đời Mozart thì Henry quay lại bàn và cầm sách lên.

– Em có muốn biết về Faust không? – Anh mỉm cười đề nghị.. – Anh sẽ dịch cho em nghe.

Tôi gấp quyển sách của mình lại, đáp:

– Vâng.

Chương 35

Chuyển ngữ: Boringrain

Hiện tại.

– Cháu chào ông.

Thấy giọng mình nhỏ như tiếng muỗi kêu, tôi bèn hăng hăng giọng rồi thử gọi lại to hơn:

– Cháu chào ông. – Thật tình cũng chả to hơn là mấy. Mẹ tôi đứng ngoài thúc mạnh một cái khiến tôi suýt thì ngã nhào vào phòng. Tôi bực bội ngoái lại lườm bà ấy:

– Con đã nói sẽ làm rồi mà. Sao mẹ cứ đẩy con hoài thế?

Bà phẩy phẩy tay:

– Thôi mau đi đi. Mẹ sẽ canh chừng ngoài hành lang. Tay phục vụ đó sẽ nhanh chóng phát hiện mình chẳng có việc gì ở dưới bếp cả và nếu Maria không thể giữ chân gã lâu hơn thì con chỉ có chưa tới năm phút thôi đấy.

Vừa nói, bà vừa bồi thêm một cú huých vào vai nữa khiến tôi lọt hẳn vào trong. Kế rồi bỏ tôi trong căn phòng mờ tối, bà đóng sầm cửa lại.

Ông của Henry không ngồi trên ghế trước cửa sổ như thường lệ mà ngồi tựa lưng trên thành giường, bên cạnh là một khay thức ăn. Nghe tiếng sập cửa, ông ngẩng đầu lên, đôi mắt màu tro chiếu vào tôi một lúc.

– Kate Worthington, – Ông cất tiếng, chất giọng khàn khàn yếu ớt càng khiến căn phòng thêm phần tĩnh lặng.

Dẫu tâm trí tôi đang ra sức gào thét rằng đây là việc sai trái và tôi phải dừng lại ngay lập tức. Song tôi đã hứa và buộc phải giữ lời. Thế nên tôi đành nhẹ nhàng tiến về phía ông.

– Đúng là cháu, thưa ông. Hôm nay ông có thấy khá hơn không?

Khi tôi di chuyển, ánh mắt ông từ từ hướng về phía cửa, khớp ngón tay siết chặt chiếc chăn đắp trên người khiến nó nhăn nhúm lại, cả đôi đồng tử trong mắt ông cũng như co rút, đảo qua đảo lại giữa tôi và cánh cửa. Hai chân ông hơi cử động về bên chôn, khi đến cạnh giường, tôi thấy vẻ hoang mang lấp đầy trong mắt ông.

– Cháu có thể... – Ông mấp máy môi, ngón tay khảy khảy những sợi chỉ trên tấm chăn. – Cháu có thể đi ra ngoài, đóng cửa rồi vào lại không?

Tôi sưng người, đăm đăm nhìn ông một lúc, rồi đáp:

– Được ạ.

Cảm thấy hơi sờ sợ, tim tôi đập nhanh hơn. Song tôi vẫn mở cửa phòng và đi ra hành lang. Nhạc thấy bóng tôi, mẹ liền chạy lại nhưng tôi chỉ lắc lắc đầu, khép cửa một lúc rồi mở ra. Ánh mắt ông nhìn tôi ánh lên vẻ cảnh giác, nghi ngại và lo lắng. Đợi đến khi tôi vào trong, ông bèn cất tiếng hỏi:

– Vậy... cháu là Kate nào?

Nỗi kinh hoàng dâng lên. Tôi đưa mắt nhìn quanh tựa hồ làm như vậy có thể tìm thấy thứ gì đó lý giải cho sự quần trí của ông.

– Cháu là Kate đây ông. Kate Worthington.

– Kate Worthington của ai?

Tôi nuốt khan. Chắc chắn không phải là Kate của Henry, hay của mẹ, của cha. Trắng ra, tôi...

– Chẳng của ai cả. Cháu chẳng là Kate của ai cả.

Ánh mắt ông ghim chặt tôi một lúc lâu rồi khẽ nhắm lại, đầu liên tục gật gù, miệng lẩm bẫm:

– Chẳng là Kate của ai. Chẳng là Kate của ai. Chẳng là Kate của ai.

Tim tôi run lên sợ hãi. Chút dũng khí vừa có được thoáng chốc đã biến mất tăm. Nhẽ ra tôi không nên đến đây và chứng kiến cảnh này. Khẽ xoay người lại, tôi vói tay tới nắm cửa rồi nhẹ nhàng kéo mở cánh cửa nặng trĩu.

Mẹ lập tức thò vào trong vói về nôn nóng.

– Sao rồi? Ông ta nói thế nào?

Tôi lắc đầu.

– Đi thôi mẹ. Hôm nay ông không được khỏe. Chúng ta mau đi thôi. –

Tay tôi vẫn còn đang run.

– Vớ vẩn. – Bà hùng hổ lướt qua tôi. – Mọi gã đàn ông đều có thể bị thuyết phục. Cho dù đó có là một ông già mất trí đi chăng nữa.

Tôi phát hoảng nhìn bà xồng xộc vào phòng. Vừa nhác thấy bà, hai mắt ông cụ bỗng trợn lớn lên, gương mặt già nua đơng đầy vẻ hoảng hốt và cảnh giác. Ông run rẩy kéo chăn trùm lên đầu, động tác dữ dội khiến khay thức ăn rơi xoảng xuống sàn. Mẹ lập tức sấn đến túm chiếc chăn toan giật phất nó ra như thể sắp lôi cổ một con rùa ra khỏi lớp vỏ trú ẩn của nó vậy.

– Đứng mà! – Tôi hốt hoảng hét lớn lên. Ông cụ càng thêm phần kinh hãi. Đoạn tôi lao tới giữ chặt cánh tay mẹ. Bà trừng mắt nhìn tôi bằng vẻ không tin nổi. – Mẹ không được làm vậy. Để ông ấy yên! – Vừa nói, tôi vừa kéo bà lại trong khi bà cố sức gạt tôi ra. Hai chúng tôi giằng co đến tận cửa.

– Chuyện gì thế này? – Ông quản gia đột nhiên xuất hiện ngay trước cửa phòng. – Hai người đang làm gì ở đây vậy?

Mẹ hậm hức giằng ra khỏi tay tôi, nhanh nhẹn vuốt lại tóc, trước khi mỉm cười xoay sang người quản gia còn không quên bắn cho tôi một cái nhìn tức tối.

– Đứa con gái ngốc nghếch của tôi đang dẫn tôi đi thăm quan nhà, thế nhưng nó lại dắt tôi đi lạc mất. Cảm phiền ông chỉ đường cho chúng tôi trở về cầu thang chính.

Người quản gia chuyển mắt từ chúng tôi đến ông của Henry đang trốn dưới chăn, rồi lại đưa mắt nhìn chỗ thức ăn bị rơi vãi trên thảm. Tôi thấy mặt mình như bị nướng chín vì xấu hổ khi ông ấy lia ánh mắt chỉ trích về phía tôi.

– Tôi không bỏ ông chủ lại được. – Ông ấy đáp, giọng cụt lùn, gương mặt hằn lên vẻ thù địch. – Nhưng tôi đoán hai vị sẽ tự tìm được đường ra thôi.

Mẹ lập tức nâng vai, héch cằm. Mặt bà hơi đỏ, vài ghim tóc bị xổ ra sau trận giằng co, dáng vẻ nom khá xộc xệch và đanh đá. Bà ấy lên giọng kiêu căng:

– Không sao. Dù ông có chủ động đề nghị được dẫn đường thì tôi đây cũng chẳng cần.

– Thôi nào mẹ. – Tôi khẽ nói. – Đi thôi.

Bà ấy trở gót sai bước ra ngoài. Nhưng vừa ra đến cửa, bà bỗng dừng lại, nâng giọng ra vẻ như nói với tôi:

– Nhớ nhé, Kitty, một người hầu thiếu chuyên nghiệp cho thấy năng lực yếu kém của chủ nhà.

Tôi ngượng chín người, vội vàng đặt tay lên lưng bà rồi đẩy bà ra đến tận hành lang mới rụt tay về và khép cửa lại. Ngay lúc tay tôi vừa buông xuống, bà liền xoay phất lại, đôi mắt sắc lạnh chiếu vào tôi với cơn cuồng nộ.

– Con dám đẩy ta ra khỏi phòng? – Bà xiết giọng. – Sao con dám chõ mũi vào chuyện của ta?

Tôi không nói gì cả. Không thể nói gì khi nỗi xấu hổ chèn cứng trên lồng ngực.

– Hôm nay con đã phạm phải một sai lầm nghiêm trọng, Kitty ạ. – Bà chỉ ngón tay vào mặt tôi, gần giọng. – Cực kỳ nghiêm trọng.

Tôi chợt nghĩ đến tiếng hót vang lên giữa trời giông bão của loài chim hét. Tưởng tượng mình đang ngồi trên một đỉnh tháp và cất cao tiếng hát thách thức gió giạt, mưa sa, không bao giờ chùng bước. Sức mạnh và lòng quyết tâm dâng lên trong lòng. Tôi xoay người cất bước, thầm nghĩ lẽ ra mình phải làm điều này từ tối qua hoặc sáng nay mới phải.

– Thật ra. – Bà ấy lớn giọng nói. – Ta cũng thấy con không thích hợp với Henry đâu. Thôi cứ để Maria tóm cậu ta. Còn con chuẩn bị tinh thần lấy ngài Cooper đi.

Tôi tiếp tục cất bước.

– Con thấy sao hả Kitty? Cái giá này thỏa đáng chứ? Đừng mơ đến Ấn Độ nữa. Con phải lấy ngài Cooper. Ta sẽ viết thư cho ông ấy nói rằng con đã chấp nhận lời cầu hôn.

Tôi đi đến cầu thang, trượt tay lên lan can gỗ láng mịn.

Tiếng cười của bà vang lên mỗi lúc một lớn hơn theo từng bước chân tôi.

– Thấy chưa, con gái. Thấy rõ rồi chứ? Ta đã thắng. Ta đã biết vậy mà.

Chương 36

Chuyển ngữ: Boringrain

Phòng nhạc phụ hôm nay có gì đó khác thường. Vừa bước chân qua cửa, tôi đã lập tức cảm thấy điều đó. Rèm cửa sổ được kéo ra khiến những tia sáng yếu ớt của một ngày âm u hắt vào trong, cây đàn Piano vẫn nằm nguyên trong phòng. Bức họa Icarus vẫn giữ vững nhiệm vụ che chắn cho lối đi bí mật bên trong.

Tôi nhìn quanh, cố tìm xem là thứ gì khác lạ. Đoạn khẽ nhắm hai mắt, tôi đứng im tại chỗ và dồn mọi sự chú ý lên đôi tai. Lập tức, tôi nhận ra. Nơi đây không còn cảm giác xáo động nữa. Tôi mở bừng mắt rồi hồi hải sải bước, lòng sợ hãi tiểu thư St. Claire đã đem chú chim của tôi vút đi đâu mất.

Máy sao chiếc lồng vẫn còn đó. Vừa nhắc thấy mấy song chắn của nó, tôi liền thờ phào nhẹ nhõm. Song, khi chỉ còn cách chiếc lồng hai bước, đôi chân của tôi bỗng lão đảo rồi quy xuống, mắt trân trân nhìn thanh đậu trống không. Tôi ôm tay lên cổ, chú chim của tôi đang nằm bất động dưới đáy lồng.

Tôi chôn người trên chiếc ghế đệm, thấy mình như sắp bị nhấn chìm trong nỗi buồn bã khôn cùng. Từ tận đáy lòng, tôi oán hận mình là kẻ đầu sỏ gây ra bi kịch này. Chính tôi đã khiến chú chim

bé bỏng ấy phải lia đời. Chạm tay vào song chắn của chiếc lồng son, tôi mông lung suy đoán nguyên nhân khiến nó ra đi. Là những song chắn lạnh lẽo làm nó bị thương khi cố vùng vẫy? Là phút tự do ngắn ngủi bất ngờ? Hay chẳng nổi khao khát gia tăng gấp bội khi trở lại lồng son sau lần sải cánh tự do ấy?

Tôi thấy mình lặng đi. Cùng với sự buồn thương và nuối tiếc cho chú chim không còn tiếng hót ấy là cảm nhận mơ hồ về một sự thật đang hiện rõ lên trước mắt. Rằng một kẻ cùng đường như tôi nhẽ ra không nên ao ước có ngày được khoác lên đôi cánh tự do. Rằng, sẽ không ai bước đến mở rộng cửa lồng cho tôi thoát ra, và rằng, chỉ con ngốc như tôi mới tin rằng mình có ngày được sải cánh tự do bay lượn.

Tôi nhắm mắt, khẽ cân nhắc con đường của mình sắp tới. Hoặc là nghe lời mẹ đến thuyết phục ông của Henry sửa lại di chúc. Hoặc là trở về nhà, tiếp tục chống đối ngang ngạnh, rồi cuối cùng cũng bị mẹ ép phải lấy lão Cooper. Hoặc là ngoan ngoãn về nhà, thuận theo ý mẹ, và... sao nữa? Ở mỗi hướng đi tôi lại rơi vào một chiếc lồng giam khác nhau. Nếu không phải là chiếc lồng vây hãm bởi cảm giác phản bội chính mình, thì cũng là chiếc lồng hôn nhân gượng ép, hay nỗi tuyệt vọng khi chân chùng tay mỏi, buông lơ mơ ước.

Mỗi con đường mở ra trong tâm trí, tôi bắt gặp tường ngăn cao ngất. Nghĩ về tương lai mình, tôi thấy, nó, cũng chỉ là, cái chết.

– Cô Worthington?

Tôi ngẩng đầu lên.

– Tôi đang muốn tìm cô.

Herr Spohr bước đến chỗ tôi, tay cầm một xấp giấy, mái tóc nom còn bất trị hơn cả ngày thường.

– Tôi đã nghĩ sẽ gặp cô ở đây mà.

Song vừa nhìn vào tôi, ánh mắt ông bỗng trở nên nghiêm nghị:

– Có chuyện gì vậy, cô gái? Cô không khỏe à?

Tôi lắc đầu.

– Tôi chỉ đang nghĩ một chuyện.

– Ô? Là gì thế?

Ánh mắt tôi không thể nào dứt khỏi thân hình mềm oặt và lớp lông đen rũ xòa dưới đáy lồng.

– Tôi không biết nó là loài gì. Thậm chí còn chưa được nghe nó hót. – Tôi thì thạo.

– Này, Cô gái?

Tôi dời mắt khỏi chiếc lồng.

– Thật ra, tôi đang nghĩ đến Faust.

Herr Spohr ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh tôi rồi nghiêng qua hỏi:

– Điều gì ở chàng ta khiến cô phải nghĩ ngợi lung thế?

Tôi chỉ tay vào lồng chim.

– Tôi trộm nghĩ, giá chàng ta biết tự thỏa mãn thì đã không giao kèo với quỷ. Theo ông, liệu có phải chính nỗi khao khát không ngừng nghỉ đã đưa chàng ta đến bờ vực thẳm? Sẽ thế nào nếu chàng ta biết kiềm chế đam mê, ghìm chặt khao khát? Liệu khi ấy chàng sẽ thấy hạnh phúc trong chiếc lồng hạn hẹp chẳng?

Đáy mắt Herr Spohr lóe lên một tia hứng thú. Ông ngồi tựa vào ghế, vò tay lên tóc, khiến cho mái tóc không được gọn gàng của mình càng thêm rối bù.

– Hừm. Một giả thuyết thú vị đấy, cô Worthington. – Ông đưa mắt nhìn chiếc lồng chim. – Phải nói là cực kỳ thú vị. Có phải niềm khao khát là nguyên nhân gây ra tấn thảm kịch của Faust không ấy à? Cũng có thể lắm. Niềm khao khát được chinh phục tri thức nhỉ? Ý cô là nếu chàng ta thay đổi bản tính của mình, tức là về cơ bản, không còn khao khát thì cũng không còn dục vọng chinh phục nữa? – Ông nhún vai. – Theo tôi nghĩ, đó là một câu hỏi khó, và ở trường hợp của Faust thì còn vô nghĩa nữa. Một câu hỏi hay hơn ở đây là, nếu vẫn giữ bản tính ấy, chàng ta có thể làm khác đi không. Ví dụ nhé, cho dù chàng ta không giao kèo với quỷ, thì với kiến thức, trí tuệ và tài năng của mình, chàng ta chắc chắn cũng sẽ tạo ra những thành công rực rỡ.

Tôi nghiêng ngẫm từng lời của ông, nhưng rốt cuộc cũng không tìm thấy điều mình mong muốn. Tôi đã giao kèo. Và buộc phải chịu hậu quả của nó. Tôi không thể trở ngược thời gian và thay đổi quyết định của mình được.

– Vậy, cứ cho là chàng ta đã giao kèo đi. – Tôi hỏi. – Ông thấy nó có đáng không?

– Thế cô nghĩ có thứ gì đáng bị đày xuống địa ngục không? – Herr Spohr so vai. – Tôi lại thấy nghi ngờ lắm.

Tôi chà chà mũi. Đúng là chẳng đi đến đâu cả.

– Tôi có thứ này cho cô. – Herr Spohr đưa cho tôi xấp giấy ông vẫn cầm trên tay.

– Tôi nghĩ nó rất thích hợp với cô đấy. Nó có thể dung hòa với sự mâu thuẫn của Faust trong lòng cô. Đó là điều tôi muốn nói với cô trong bữa ăn tối mấy hôm trước. Cách chơi nhạc của cô nhắc tôi

nhớ đến bi kịch của Faust. Khi cô đang cố chiến đấu với nốt nhạc, tôi nghe thấy sự khao khát vùng vẫy trong cô. Vì thế, tôi cho rằng cái này sẽ tốt cho cô.

Tôi đưa mắt nhìn bản nhạc, ánh mắt bắt ngay dòng chữ đầu tiên trên tờ nhạc phổ.

– Là bản gốc? Của ông sáng tác ư?

– Đúng vậy. – Herr Spohr đứng dậy. – Một bản nhạc theo dòng lãng mạn. Thử chơi đi. Xem xem nó có hợp với con quý của cô không nào.

– Nhưng tôi không biết chơi nhạc lãng mạn.

Ông ấy xua xua tay, một cử chỉ rất thường thấy.

– Cứ để con quý trong lòng cô được tự do phát huy. Chẳng cần âm luật nào hết.

Nói đoạn, ông liền cất bước đi, nhưng vừa tới cửa, ông bỗng dừng chân rồi xoay người lại:

– Quên mất, câu chuyện về Faust có nhiều phiên bản lắm đấy. Trong vở nhạc kịch của tôi, đúng là chàng ta bị đọa xuống địa ngục vĩnh viễn để trả giá cho sai lầm của mình. Nhưng cũng có phiên bản với kết thúc có hậu. Thánh Gertrude đã giúp chàng ta cầu xin trước đấng Chúa trời, nhờ đó cứu vớt chàng ta khỏi địa ngục. – Ông ấy chỉ tay về phía chiếc lòng và mỉm cười. – Cho nên, cô phải nhớ một điều: không hề có một kết quả cố định cho một lựa chọn duy nhất. Có lẽ không phải niềm khao khát giết chết chú chim ấy, mà là chiếc lòng cũng nên.

Những lời của ông luồn lách vào tâm trí tôi, cố tìm kẽ hở giữa những đau đớn mà bám rễ vào. Tôi đăm đăm nhìn chiếc lòng một lúc lâu, rồi xoay người bước đến cây đàn Piano. Ngồi lên ghế, trải bản nhạc ra, tôi hít sâu một hơi rồi đặt ngón tay lên phím đàn, bắt đầu dạo khúc ‘Meine Kleine Vogel’. (Chú chim bé nhỏ của tôi)

Bản nhạc này không phải Mozart, cũng không giống Mozart chút nào. Giai điệu ngân lên không phải là những chú lính bé nhỏ tuân thủ quân kỷ, đều bước hành quân, mà hoang dại tựa đàn quạ bay vòng trên đỉnh tháp. Con quý trong lòng tôi lập tức nhận ra sự thân quen giữa những giai điệu ấy và sự tối tăm buông thả của nó. Sau một giờ đồng hồ, nó đã nhen lên mình sự giận dữ điên cuồng, nó phóng tới tận cùng góc tối trong lòng tôi và càn quét hết thảy mọi đau khổ, tuyệt vọng, và giận dữ đã chất đọng từ năm này qua năm khác. Tất cả cuốn phăng như dòng lũ, tràn ra hốc mắt rồi chảy rờn rờn trên má tôi. Song, ngón tay tôi vẫn không ngừng lướt đi. Con quý nói rằng tôi phải bay đi, rằng nếu không lựa chọn ngay tức khắc, tôi sẽ sống cả đời trong cảm giác bị giam cầm, vô vọng, nhỏ bé và bất lực. Cả trái tim lẫn con quý không ngừng lên tiếng cho đến khi sự điên cuồng và dòng thác lũ hợp lại thành nguồn động lực mạnh mẽ. Tôi ngừng chơi, chộp lấy bản nhạc rồi lao nhanh ra ngoài.

Chương 37

Chuyển ngữ: Boringrain

Alice tỏ ra rất ngạc nhiên khi tôi gọi cô ấy vào ban ngày. Điều đó thể hiện rõ trên nét mặt khi cô ấy chạy vội vào phòng. Mẹ và Maria lúc này đang đến chỗ những vị khách khác, không nghi ngờ sẽ gây thêm nhiều chuyện đáng xấu hổ. Sau khi khóa cửa phòng cẩn thận, tôi quay sang Alice, hy vọng và tuyệt vọng đan xen trong lòng.

– Chị muốn nhờ em giúp một việc mà e em sẽ không mấy sẵn lòng giúp đỡ.

Đôi mày cô ấy hơi chau lại.

– Cô cần gì, thưa cô?

– Chị muốn trốn khỏi Blackmoore để đến Luân Đôn ngay tối nay.

Hai mắt Alice tròn to hết cỡ.

– Cô định bỏ trốn ư?

Tôi bần chồn, nuốt khan, đáp:

– Phải. – Đoạn tôi bước đến chỗ vali đồ, mở nắp và lấy chiếc hộp ngà voi bên trong ra. – Chị biết mình đã yêu cầu quá đáng. – Tôi nói. – Chị đảm bảo cô của chị sẽ bồi thường cho em nếu em gặp phải bất cứ rắc rối nào. Nhưng đây, chị cũng sẽ trả công cho em thật xứng đáng. – Tôi chia chiếc hộp ra. – Chiếc hộp này được khảm bằng ngà voi thật, rất đáng giá. Em có thể giữ lại phòng thân hoặc bán ở Luân Đôn cũng được.

Cô ấy lắc lắc đầu, đẩy chiếc hộp về phía tôi, từ chối:

– Không, thưa tiểu thư, em không nhận nó đâu.

Lòng tôi chùng xuống.

– Chị có thể trả cho em thứ khác. Chị sẽ...

– Không, thưa cô. Cô hiểu lầm ý em rồi. – Một nụ cười khẽ lướt qua gương mặt cô. – Em sẽ giúp cô. Nhưng ân huệ không phải lúc nào cũng được mua bằng tiền, cũng như khi lòng tốt cho đi không tính toán vậy.

– Nhưng đây là một ân huệ quá lớn lao. – Tôi nghĩ đến những ân huệ mà mình đã mua từ những người khác bằng giao kèo và những cái giá của sai lầm. Thế nên, tôi cho rằng lần này cũng không ngoại lệ.

– Vâng, nhưng mấy đứa em của em sẽ không chịu đâu, thưa cô. – Nói đến đây, vẻ dè dặt cẩn trọng của cô ấy bỗng dịu lại thành một nụ cười tươi tắn.

Tôi nhìn cô ấy đầy thắc mắc.

– Maria và Katherine, chắc cô còn nhớ chứ? Hai đứa trẻ được cô cho kẹo đấy ạ. Chúng đã kể cho em lòng tốt của cô. Không những an ủi chúng trên đường, cô thậm chí còn đến tận nhà em, dẫu chẳng hề biết chúng là ai. Vì thế, em sẵn lòng giúp cô như giúp đỡ một người bạn.

Tôi lắc đầu và cúi mắt, cảm thấy hơi xấu hổ.

– Không có gì đáng kể. Chỉ là một ít kẹo ngọt ở tiệm bánh thôi.

– Không đáng kể nhưng chúng tỏ cô là một phần của bọn em. – Tựa một lời tuyên bố danh thếp, cô ấy vừa khẳng định giá trị tồn tại của tôi. Câu nói ‘không là Kate của ai cả’ lại lấp đầy tâm trí tôi. Song tôi lập tức gạt nó ra xa. Có lẽ nó không hoàn toàn chính xác. Nước mắt đọng đầy khóe mắt tôi.

– Cảm ơn em. – Tôi khẽ nói.

.....

– Ngài có lại đến Ấn Độ nữa không, Ngài Pritchard? – Mẹ lại bám dính vào quý ngài thô lỗ, bộ râu của ông ta vẫn còn dính vụn thức ăn.

Ông Prichard liếc bà qua khóe mắt, làu bàu một tiếng rồi, rồi thô lỗ gạt đầu.

Mẹ vẫn chưa chịu hiểu điều mà tất cả mọi người trong phòng đều thấy rõ ràng: người đàn ông bà đang ve vãn không hề có chút hứng thú nào với bà.

– Ôi, xem tôi kia. – Bà thốt lên. – Ngài phải ở gần thì chúng ta mới có dịp quen thân hơn chứ.

Tiểu thư St. Claire cầm tách trà mỉm cười chen lời.

– Song tôi đoán ngài Prichard sẽ không khởi hành sớm đâu. Ngài sẽ nán lại... để tham dự một buổi lễ đặc biệt có thể diễn ra trong một thời gian ngắn nữa của bạn ngài. Phải không ạ?

Tôi xoay mặt đi, tránh phải nhìn thấy phản ứng của Henry khi nghe thấy tiểu thư St. Claire úp mở khá rõ ràng về hôn lễ sắp tới của họ. Dù cùng ở trong cùng căn phòng hơn ba tiếng đồng hồ, tôi vẫn có thể tránh mặt anh một cách đáng kinh ngạc. Tôi thật sự làm tốt tới nỗi thậm chí không nhìn anh đến một lần – dù là trong bữa ăn tối, hay là lúc ở phòng nghỉ. Mà anh cũng không cố tình tiếp cận tôi hay nói với tôi một lần. Nghĩ đến những lời tôi nói vào đêm trước – rằng tôi thà lấy lão Cooper còn hơn là lấy anh – thì tôi chẳng hề thắc mắc chút nào về sự xa cách ấy. Nhưng không thắc mắc không có nghĩa là tôi không đau đớn vì mặc cảm tội lỗi và cảm giác mất mát trong lòng.

Khi đồng hồ điểm đến mười giờ, tôi gằn như nhảy bật ra khỏi chỗ ngồi. Tôi liếc nhìn Sylvia đang ngồi bên lò sưởi cùng anh Brandon của bạn ấy. Nếu mọi chuyện suôn sẻ như lúc này, thì có thể bạn ấy sẽ đính hôn vào cuối năm nay. Tôi thấy mừng vì bạn ấy đã tìm được hạnh phúc của mình. Maria đang bám dính anh chàng Brandon trẻ tuổi. Còn mẹ thì bận rộn nhảy từ quý ông này sang quý ông khác như một con ong qua lại giữa những khóm hoa. Ohu nhân Delafield siết chặt tách trà, khớp ngón tay nổi lên trắng bệch, nom như thể bà sắp sửa ném tách trà ấy vào mẹ tôi vậy. Sau khi đã thu tất cả những hình ảnh ấy vào tầm mắt, tôi đứng lên và xoay về phía cửa.

– Chúc mẹ ngủ ngon. – Tôi nói. – Con thấy hơi mệt, muốn về phòng nghỉ sớm.

Bà phóng cho tôi một ánh mắt sắc lẹm, ra hiệu rằng bà sẽ nói chuyện với tôi sau. Tôi chẳng trông đợi gì hơn.

– Ồ, chúc con ngủ ngon, Kitty.

Khi tôi ra đến cửa, thôi thúc muốn quay đầu lại trở nên mạnh liệt đến mức không thể kiềm chế. Tôi ngoái đầu qua vai, thấy Henry đang nhìn mình không rời mắt. Trái tim tôi run lên trong lồng ngực rồi bắt đầu tăng tốc trước ánh nhìn trong đôi mắt màu tro của anh. Lóng ngóng sờ tìm nắm cửa, tôi dứt mắt khỏi Henry rồi nhanh chóng chạy ra ngoài.

.....

– Tiêu thư đã chuẩn bị xong chưa? – Alice hỏi.

Tôi ngồi quỳ trước vali đồ, nhìn áo choàng, mũ, và găng tay của mình. Tất cả đều đã được sắp xếp ngay ngắn đầu và đáy. Tôi nhắc chiếc hộp ngà lên, lấy bức thư của cô ra rồi đưa chiếc hộp cho Alice:

– Em hãy giữ lấy thứ này. Không phải thù lao, chỉ là chị muốn em giữ nó mà thôi.

Alice do dự giây lát, rồi miễn cưỡng nhận lấy chiếc hộp:

– Em sẽ giữ nó giúp tiêu thư cho đến khi cô quay lại.

Tôi mím chặt môi, không muốn thốt ra rằng: chị sẽ không bao giờ trở lại. Alice đặt chiếc hộp lên mặt lò sưởi, bên cạnh những bức thư mà tôi đã dán kín. Cô ấy biết phải làm gì với chúng.

– Đã chuẩn bị xong phòng ngủ khác rồi chứ? – Tôi hỏi.

Alice gật đầu. Chính Alice đã nghĩ ra ý tưởng chuẩn bị một phòng ngủ khác ở chái Tây để mẹ và Maria không nghi ngờ sự vắng mặt của tôi cho đến sáng mai.

– Em sẽ nói với họ cô bị cảm, và cô không muốn lây bệnh cho họ.

– Tốt lắm.

Bức thư của cô và bản nhạc của Herr Spohr đã yên vị trong túi áo khoác đi đường của tôi cùng với những vỏ ốc được bọc trong chiếc khăn tay mà tôi đã nhặt cho Oliver. Tôi đánh mất một vòng quanh phòng. Nó quả là một căn phòng xinh đẹp – đẹp như vẻ đẹp của đời hoang trong mắt tôi. Tôi sẽ nhớ nó. Nhưng đã gần mười giờ rồi, nếu tôi còn nán nã lâu hơn, để chừng tôi sẽ bị mẹ và Maria bắt gặp khi họ trở về phòng.

– Chị xong rồi. – Tôi đưa găng tay, mũ, và áo khoác của mình cho Alice. – Gặp em dưới lầu.

Đúng mười giờ ba mươi, tôi nhẹ nhàng đẩy cửa phòng chim, lách vào trong, rồi khẽ khàng khép cửa lại. Rèm cửa sổ mở ra khiến căn phòng tràn ngập ánh sáng bàng bạc của đêm trăng. Tôi cẩn thận bước lại chỗ chiếc lồng chim và quỳ xuống. Sau một tiếng bật khẽ, cánh cửa lồng mở ra. Vẫn biết thế nào rồi người giúp việc cũng sẽ nhìn thấy cơ thể mềm oặt của chú chim và xử lý gọn ghẽ. Nhưng tôi vẫn muốn mở cánh cửa này ra.

Bỗng có một tiếng động khẽ vang lên phía sau, là tiếng bước chân. Kế đến là giọng Henry:

– Em sắp đi.

Tôi giật thót mình, đứng dậy xoay về phía anh, mỗi mạch máu trong người đều tăng nhanh trong hoảng hốt.

Cửa phòng vẫn đóng kín. Hẳn là anh đã ở sẵn trong phòng, đợi tôi đến.

– Sao anh biết? – Tôi hỏi.

Anh đứng bên kia căn phòng, ngay trước bức tranh Icarus. Ánh trăng phác lên những đường nét đáng hình anh. Tôi nghe ra sự lên ánh trong giọng anh khi anh cất tiếng.

– Nó viết rành rành trên mặt em cả tối nay.

Tôi khó nhọc hít thở.

– Anh nói đúng. Em sắp đi rồi.

Anh bước về phía tôi.

– Bởi vì em thà lấy lão Cooper đáng ghê tởm ấy còn hơn là bị bắt phải lấy anh ư?

Giọng điệu gay gắt, đau đớn và cáo buộc của anh như một đòn mạnh mẽ giáng thẳng vào tôi. Khiến tôi giật lùi vì sức mạnh của nó. Giọng tôi run rẩy và khẽ khàng thoát ra.

– Không phải.

– Vậy thì vì sao?

Tiếng nói anh vỡ tan ra trong từ cuối cùng, đồng thời tôi cũng nghe thấy có thứ gì đó vỡ tan trong lòng. Thứ giúp tôi kiên định bước đi trên con đường đã chọn rất cuộc cũng bị hai tiếng ‘vì sao’ ấy đập nát tan tành. Tôi đưa mắt xuống chiếc lồng chim, cảm thấy trái tim đang tăng tốc trong lồng ngực còn đôi tay thì run rẩy không ngừng. Tôi lựa lời thật lòng hết mức có thể.

– Vì nếu em không thoát ra lúc này thì sẽ chẳng bao giờ thoát ra được nữa.

Sau một hồi im lặng, Henry thở hắt ra rồi vò tay lên tóc. Đoạn anh xoay đi, thẫn thờ nhìn bức tranh Icarus. Trong phút chốc, cả anh lẫn căn phòng bỗng chìm vào sự yên ắng đáng sợ, khiến tôi không khỏi nhớ đến chú chim mềm oặt trong lồng. Đột nhiên tôi muốn đến gần anh. Để chắc chắn rằng anh không theo bước chú chim ấy. Tôi nhẹ nhàng tiến về phía anh, cho đến khi nhìn thấy gương mặt anh bị ánh trăng chia thành hai nửa, một nửa được chiếu sáng bàng bạc, còn một nửa chìm trong bóng tối.

Anh đan hai tay trước ngực, ánh mắt dán chặt vào hình ảnh Icarus đang được chấp cho đôi cánh.

– Bay càng cao, ngã càng đau... – Giọng anh lạc đi. Trong một thoáng, tôi hoang mang không biết có phải anh đang nói chuyện với mình hay không. Đoạn, anh lại thờ dãi.

– Anh điên rồi mới đồng ý với cái giao ước ấy của em. Anh cho rằng trong suốt thời gian qua, mình đã trải tận nỗi đau khi em cố phân rạch khoảng cách, khi gặp mặt hằng ngày mà thứ em cho anh chỉ là tín nhiệm chứ không phải tình yêu. Anh đã phải nghe em lặp đi lặp lại ý định không bao giờ kết hôn...

Anh vuốt tay lên mặt.

– Những tưởng đó đã là cùng cực đau khổ. Nhưng... – Anh lắc đầu, tôi nhận ra anh đang phải cố gồng mình, tựa như kiềm chế cơn run rẩy đang lan tỏa toàn thân. – Điều này mới thật bi ai. Bi ai như Icarus cố bay lên gần mặt trời. Cố tiến gần hơn để có em trong vòng tay, để thì thầm những lời anh hằng muốn nói, đổi lại là những lời từ chối hết lần này đến lần khác của em. – Giọng anh nặng nề trầm xuống, ánh mắt nhìn tôi như nhen một ngọn lửa, khiến hai chân tôi như mọc rễ, miệng không thốt nổi nên lời. Anh run run cất lên một câu đứt quãng. – Đây mới là nỗi đau ghê gớm nhất.

Tôi lặng người sáng sốt, đứng ngây ngốc với trái tim vọt lên cổ họng và những ngón tay cuộn lại thành nắm, đôi môi mím chặt cố ngăn những lời không nên nói bật ra.

– Lần này không phải là thỏa thuận. – Anh lên tiếng. – Đây là lần cuối cùng anh hỏi em, Kate. Sẽ không còn lần sau nữa. Anh muốn biết-tạm quên cái giao ước đáng nguyên rủa kia đi. Anh muốn biết. Anh không thể sống quãng đời còn lại với nỗi canh cánh trong lòng.

Nước mắt lăn dài trên má tôi.

Anh xoay người nắm tay tôi, ngón tay cái lướt qua những đốt xương trên tay tôi. Đoạn anh nhìn thẳng vào mắt tôi, ánh trăng soi tỏ gương mặt anh.

– Anh yêu em. – Anh khẽ nói với một giọng khàn khàn. – Và muốn có em trọn đời. Xin em hãy kết hôn với anh.

Tôi khó nhọc cất tiếng mà không thể. Đến khi rút cuộc cũng đẩy được một từ ra khỏi miệng thì nó chỉ còn là một hơi tắc nghẹn:

– Không.

Anh đờ người thần thờ. Tôi cố nén tiếng thôn thức, hai mắt đã không thể nhìn rõ anh qua làn nước ngập ngụa. Anh buông tay tôi xoay mặt đi. Tôi bước đến cửa sổ, ngược lên ánh trăng, để cho những giọt lệ chảy xuống thành dòng. Nước mắt xối xả tuôi rơi đến mức tôi tưởng như không thể thở nổi, lồng ngực phập phồng đau đớn.

Sau một khoảng lặng kéo dài, tôi chợt cảm thấy Henry tiến đến phía sau mình. Làn hơi ấm áp của anh phủ vào lưng tôi vô cùng cảm dỗ. Anh cất tiếng, giọng đứt quãng:

– Thêm một câu cuối nữa, rồi anh sẽ để em đi.

Tôi chặn hai tay lên cổ, cố ghìm tiếng nấc nghẹn, đoạn gật đầu.

Sau đó tôi nghe thấy anh hít vào một hơi, run rẩy thốt lên bằng tông giọng trầm thấp.

– Liệu em có từng yêu anh...

Có

Anh sững người. Tôi hoảng hốt. Kế rồi, sau một lúc im lặng, anh lấy lại được hơi thở.

– Gì cơ?

Tôi xoay lại, mở to mắt nhìn anh, nhịp tim nện thình thịch liên hồi.

– Em vừa nói gì? – Anh hỏi lại.

Tôi lắc đầu, mặt nóng như lửa nung. Tôi đã thốt lên từ đó ư?

– Không. Em chẳng nói gì cả. – Tôi xoay lưng về phía anh, nhưng anh đã kịp giữ chặt vai tôi, sải bước và cúi xuống nhìn tôi.

– Em nói ‘có’.

Rồi tôi thấy mình đã ở trong vòng tay anh, chưa kịp định thần thì nụ hôn nóng bỏng của anh liền rơi xuống. Một tay anh siết chặt eo, kéo tôi sát vào lòng, tay còn lại luồn ra sau gáy. Anh hôn tôi dịu dàng, kiên định, lại như van nài. Tôi vứt hết mọi suy nghĩ trong đầu. Xiềng xích trong tim tôi bị kéo

bung mạnh mẽ đến mức không gì cản được. Lúc này đây, thứ còn lại duy nhất chỉ là trái tim này, thế nên tôi kéo anh. Khi tôi hôn lại anh, tôi nghe thấy một tiếng rên rỉ thoát ra từ miệng anh. Đến lúc không thở nổi, tôi buông anh ra lấy hơi, song anh không cho tôi được thoát dễ dàng mà lập tức chộp tôi lại tựa như anh cần tôi hơn cả không khí. Đôi tay anh siết chặt, bờ môi không ngớt thì thầm tên tôi. Đột nhiên tôi nhận ra mình phải dừng ngay lại. Đây là một sai lầm đáng ra tôi không bao giờ được phạm phải. Bởi xấu xa sao khi tôi đáp lại anh dù một lần và mãi mãi.

Tôi nức nở đẩy anh ra.

– Không, Henry. – Nước mắt tuôn như mưa, tôi như thấy vẻ tổn thương hẳn rõ trên mặt anh. Kề rồi, tôi lại níu tay, kéo anh trở lại, vùi mặt vào ngực anh, hai tay vòng qua cổ, ôm anh thật chặt. Cánh tay anh cũng choàng vào eo, kéo sát tôi vào lòng.

– Em nói em yêu anh. – Anh thì thầm.

– Phải. – Tôi sụt sùi thừa nhận.

– Vậy vì sao sao em còn từ chối anh? – Giọng anh – hay đúng hơn là nỗi đau ẩn chứa bên trong – khiến tôi vô cùng đau đớn. Thanh âm ấy như chứa đựng nỗi thống khổ tột cùng và tan vỡ.

Tôi đẩy anh ra.

– Vì em biết cái giá của việc yêu em. Henry, em nghe thấy mẹ anh nói chuyện vào đêm dạ vũ ấy chưa đầy hai năm trước ấy.

Anh chau mày bối rối.

– Ý em là gì? Em đã nghe thấy gì?

Tôi lắc lắc đầu. Đây vốn là một bí mật không bao giờ được bật mí. Nhưng thành trì trong tôi đã sụp đổ khiến tôi nhận ra mình không còn chút sức mạnh nào để giữ kín bí mật này nữa. Nó đang xồng xộc xông lên như vừa được ban cho một sức sống mới, sẵn sàng phá toang chiếc lồng giam giữ bấy lâu. Nó thoát khỏi tôi trong sự thôn thục nghẹn ngào:

– Em đã nghe mẹ anh nói với cô Agnes rằng anh sẽ mất Blackmoore nếu có bất cứ dính dáng gì đến gia đình em. Bà ấy nói bà ấy đã sửa lại di chúc. Và ông của anh đã ký vào bản di chúc mới với sự làm chứng của người cố vấn pháp luật. Bà sẽ chia cắt chúng ta nếu phát hiện ra bất cứ dấu hiệu nào cho thấy em để mắt đến anh, nên em...

– Sao cơ? Bà ấy đã sửa lại di chúc? – Giọng anh lúc này chỉ còn lại sự bàng hoàng sáng sốt.

Tôi trịnh trọng gật đầu, thầm ước mình không phải nhìn thấy dáng vẻ bị phản bội này của anh.

– Em chắc chứ? Ý anh là em có hoàn toàn chắc chắn...?

– Hoàn toàn chắc chắn. – Điều bà ấy nói với tôi vào hôm bắt gặp tôi nói chuyện với cha bà càng khiến tôi thêm khẳng định. – Em dám khẳng định. – Lời nói ấy thoát ra thành một tiếng thì thầm, nhưng lại rơi vào khoảng không giữa chúng tôi bằng đầu chằm hết, hết một hồi chuông báo tử.

Henry đưa cả hai tay lên vò đầu, đoạn xoay người bước đi.

– Giờ thì anh hiểu rồi đấy, – Tôi nói, giọng vỡ vụn theo từng vết rạn của trái tim. – Anh đã hiểu vì sao em phải nói với anh – với tất cả mọi người – rằng em sẽ không kết hôn. Bà ấy sẽ chia cắt tất cả chúng ta. Bà ấy sẽ đưa anh đi xa...

Anh lập tức quay ngoắt lại, sai bước về phía tôi, đoạn túm chặt vai tôi, anh hấp tấp nói:

– Đó không phải là vấn đề, Kate. Chẳng có gì khác cả. Anh có thể từ bỏ Blackmoore.

Tôi lắc đầu nguây nguây, nước mắt chảy thành dòng trên má và lăn dài xuống cằm.

– Dừng lại đi. Em đừng lác nữa. Anh có thể mà. Anh có thể từ bỏ mọi thứ, vì em.

– Không đâu. Em sẽ không để anh làm vậy. – Tôi biết anh đang kích động, vẫn chưa suy nghĩ thấu đáo. Anh chưa từng trải vô số đêm trằn trọc nghĩ về hậu quả của việc tôi đến với anh. Nhưng tôi đã từng. Tôi biết rõ hơn anh.

– Anh không thể từ bỏ Blackmoore vì em, Henry. Anh không biết mình sẽ phải trả cái giá đắt như thế nào đâu!

– Nó chỉ là một ngôi nhà! Một đồng gạch làm sao có thể sánh với em?

– Nó không chỉ là một đồng gạch! Nó là nhà của anh. Em đã nhìn thấy điều đó trong mắt anh. Blackmoore là mọi thứ của anh. Là tương lai, là cuộc sống đã định sẵn của anh. Em thấy rõ anh tỏa sáng thế nào khi ở đây! Anh hạnh phúc và thỏa mãn thế nào. Em hiểu nơi này có ý nghĩa với anh đến nhường nào.

Anh nắm tay tôi và siết thật chặt, như thể đang cố giữ cho đôi cánh vô hình của tôi không thể cất lên.

– Không. Là vì em chứ không phải Blackmoore.

Một tiếng nấc nghẹn khiến giọng tôi run rẩy.

– Nó quá ý nghĩa. Anh không thấy ư? Anh không thấy rằng nếu em cướp đi tất cả mọi thứ anh quan tâm, mọi thứ anh từng muốn có trong đời, thì đến một ngày nào đó anh sẽ hận em.

– Anh em không bao giờ hận em. – Anh khàn giọng cất lên lời khẳng định dửng dưng.

Tôi giằng ra khỏi tay anh và ôm hai tay lên vai, gắng giữ cho những mảnh vỡ của trái tim không bị rơi ra.

– Thế nào rồi cũng có ngày đó. Anh không biết nhưng em thì rất rõ. – Tôi kích động nói. – Em hiểu cảm giác bị khinh miệt là thế nào, Henry. Cảm giác bị xem là kẻ thừa và ghét bỏ ấy...

Henry sờ tay lên mặt tôi. Tôi nín thở, nuốt lại những lời toan nói. Anh nâng mặt tôi lên, bàn tay dịu dàng tựa như tôi là một sinh vật mỏng manh và hoang dại giống chú chim lông đen. Anh hơi cúi đầu nhìn vào mắt tôi, tôi có thể nhìn rõ tròng mắt màu xám của anh ánh lên trong căn phòng tối. Anh thở ra một hơi rồi cúi thấp đầu xuống, từ tốn, dịu dàng đặt môi mình lên môi tôi. Những ngón tay của anh chạm lên tóc tôi, bờ môi anh mang vị mặn đậm hương khao khát. Anh hôn đến khi đầu gối của tôi nhũn ra, một ngọn lửa nhen lên, khiến từng tế bào trong cơ thể tôi đều cảm thấy khát khao đến cháy bỏng.

Lúc anh rời môi, hơi thở đã trở nên đứt quãng. Anh ghé sát vào tai tôi thầm thì:

– Giờ em cũng đã biết, cảm giác được yêu thương và cần đến.

Thật ngọt ngào. Và cực kỳ cảm dỗ. Nhịp tim tôi đập rộn lên trong cảm giác quyến luyến anh mang lại.

– Anh biết trước giờ em chưa từng trải qua cảm giác được yêu thương. – Vừa nói, đôi tay anh vừa choàng tới, kéo tôi lại gần, dịu dàng nâng niu như muốn giữ tôi gần nơi tim anh đến trọn đời. – Nhưng anh hứa sẽ yêu em mãi mãi dẫu bất cứ chuyện gì xảy ra. Anh có thể và nhất định sẽ làm được.

Lòng quyết tâm của tôi bỗng chốc bị tan chảy bởi nụ hôn nóng bỏng của anh. Tôi muốn tựa vào ngực anh để tìm kiếm cảm giác quyến luyến ngọt ngào. Song từ tận đáy lòng, tôi biết rằng buông lời cho sự cảm dỗ dẫn đường sẽ khiến phần đời còn lại của tôi bị giày vò trong nỗi ám ảnh khôn nguôi. Đành cố lờ đi sự thôi thúc của trái tim, tôi cố vùng vẫy khỏi tay anh. Hơi ấm từ anh biến mất khiến cơn giá lạnh xâm nhập vào từng tế bào, tôi đứng run rẩy như trước lúc nụ hôn của Henry rơi xuống.

Chiếc lồng ghim nén cảm xúc bao năm đã bị mở toang, song thứ thoát ra ngoài là nỗi căm hờn nhiều hơn là sợ hãi. Sức mạnh của nó khiến tôi giật lùi ra sau, kể rồi tôi giải phóng nó:

– Yêu thôi vẫn chưa đủ! – Tôi hét lên. – Tình yêu rồi cũng sẽ biến chất. Sẽ chết đi. Em đã nhìn thấy mặt trái của tình yêu! Đã chứng kiến sự kinh tởm, khinh ghét và oán hận trong đó. Em không muốn thấy đáng về ấy ở anh! Em không hy vọng ngày nào đó anh sẽ nhìn em bằng ánh mắt như cha đã nhìn mẹ.

– Chúng ta không giống họ!

– Làm sao anh biết được? – Tôi cao giọng vật lại. – Làm sao anh biết tương lai chúng ta sẽ thế nào? Thay đổi ra sao? Liệu có ngày nào đó anh thức dậy và bỗng nhiên thấy căm ghét em vì đã cướp đi tương lai tươi sáng, cuộc đời huy hoàng mà anh đáng được hưởng?

– Anh biết. – Anh kiên định đáp, giọng trầm thấp, mạnh mẽ và không chút mập mờ. – Anh biết rõ trái tim mình. Nó thuộc về em, Kate. Mãi mãi

Giọng anh như lạc đi. Dưới ánh trăng, một giọt nước mắt long lanh lăn trên má anh. Nó thít chặt vào tim tôi.

– Em chưa bao giờ có ý làm tổn thương anh. – Tôi nghẹn ngào. – Em chưa bao giờ muốn anh bị tổn thương vì cái thỏa thuận ấy. Em thật lòng không hề nghĩ rằng nó lại khiến anh đau lòng đến thế.

Anh úp một tay lên mặt, hít sâu một hơi rồi lại thêm một hơi nữa. Nom anh lạc lõng và tuyệt vọng đến mức tôi biết rằng mình đã thắng chắc trận này. Thế nên tôi khẽ khàng thở ra một hơi.

– Chúng ta sẽ sống bằng gì chứ, Henry? – Tôi hỏi, giọng lạc đi trong vô vọng. – Từ bỏ Blackmoore đồng nghĩa với việc từ bỏ nguồn sống của mình. Rồi sau đó anh sẽ làm gì?

– Anh không phải một kẻ chỉ biết ăn không ngồi rồi. Em biết anh rất thông minh mà. Có lẽ bình thường anh không thích khoe khoang lắm, nhưng đúng là vậy đấy. – Len lỏi trong giọng anh là một tia hy vọng mỏng manh, và thoáng trên khóe môi anh tôi thấy một nụ cười còn khó coi hơn cả khóc. – Anh không ngại vất vả, chỉ cần...

Tôi giơ tay ra, ngăn lời anh toan nói, cổ nuốt tiếng nấc nghẹn:

– Không. Không, Henry. Không. Không.

Anh nhìn tôi trân trời. Nước mắt đã ướt đầm hai má nhưng tôi không lau đi. Cuối cùng, tất cả hy vọng đều tắt ngấm trên mặt anh, thay vào đó là sự trống trải vô vọng.

– Em sẽ không đổi ý.

– Phải. Không bao giờ. – Cho dầu mỗi tế bào trên người đều run lên lay bầy, giọng tôi vẫn kiên định đến lạ kỳ. – Quyết định này em đã đưa ra từ một năm rưỡi trước, và tối nay em sẽ lặp lại thêm một lần nữa. Nếu tình cảnh của chúng ta không thay đổi, thì em mãi mãi vẫn sẽ lựa chọn như vậy. Em sẽ không đổi ý đâu, Henry.

Trong một thoáng anh ngoảnh đi, tôi nhìn thấy anh che tay lên mắt. Tôi ngần ngại bước đến cửa sổ, dõi mắt ra mặt biển trải dài dưới ánh trăng. Lâu sau, tôi nghe thấy tiếng bước chân vang lên. Khẽ liếc mắt sang trái, tôi thấy anh đứng trước chiếc lồng để mở. Chôn chân đứng lặng.

– Chú chim... – Anh nhìn tôi, mặt lộ vẻ thắc mắc.

– Nó chết rồi. – Tôi thẳng thừng đáp, giọng có phần khắc nghiệt. Henry siết chặt tay rồi, khi anh đưa mắt về phía tôi, tôi thấy trong đó xẹt qua một cảm xúc mới – một tia khủng hoảng khiến tôi bất giác lạnh sống lưng.

– Điều đó chẳng có nghĩa gì cả. Nó không phải là điềm báo cho tương lai của em đâu. Em biết anh đang nghĩ gì. Nhưng nó chỉ là một chú chim thôi mà. Em sẽ bình an. Em sẽ đến Luân Đôn gặp cô rồi bọn em sẽ cũng nhau lên đường. Em sẽ mạnh khỏe. Em hứa đấy.

– Tiêu thư Worthington?

Ngoài cửa vang lên tiếng Alice, cùng ánh sáng của ngọn đèn lồng. Tôi biết đã đến lúc chúng tôi phải kết thúc việc tra tấn lẫn nhau.

– Em phải đi rồi, – Tôi khẽ nói.

– Đợi đã. – Lúc tôi đi ngang qua, Henry bỗng chộp cổ tay tôi rồi kéo tôi vào lòng. – Đợi đã. – Anh cúi xuống, cuống quýt nói khẽ bên tai tôi. – Anh vẫn còn một câu cuối cùng.

Con tim tôi không thể chịu thêm bất cứ câu hỏi nào của anh nữa. Nó ra sức nện vào lồng ngực, thét lên rằng tôi đang phạm phải sai lầm lớn nhất đời. Nhưng làm thế nào tôi có thể chối từ câu hỏi cuối cùng nơi anh. Vì thế, tôi chôn mặt vào hõm cổ ấm áp của anh và để cho mình được ở trong vòng tay anh lần cuối.

– Anh hãy hỏi đi.

– Nếu em yêu anh... – Giọng tác nghẹn, anh bèn tăng hắng một tiếng rồi nói tiếp. – Nếu chúng ta có thể ở bên nhau, thì em sẽ chọn anh hay Ấn Độ? – Hơi thở của anh phả vào cổ tôi, làn môi lướt qua mang tai. Tôi thấy mình như bị tan chảy. Lòng quyết tâm bỗng chốc nghiêng ngã rồi đổ nát.

– Anh. – Tôi thì thầm. Cánh tay anh siết chặt lấy tôi. Dẫu không có quyền hỏi điều này, nhưng tôi vẫn cứ thốt lên, – Vậy nếu chúng ta có thể ở bên nhau, anh sẽ em hay tiêu thư St. Claire?

– Kate. – Anh khẽ nâng má tôi lên, đoạn ngửa đầu sau để có thể nhìn vào mắt tôi. – Đã, đang, và sẽ luôn là em.

Tôi vòng tay qua hông anh, ôm anh thêm một giây nữa, tính xuẩn ngốc dâng lên khiến bản thân yếu đuối thỏa hiệp theo trái tim mà chẳng cần phải nghĩ ngợi gì.

Kế rồi, tôi gom hết sức mạnh bước lùi lại, anh cũng buông tôi ra. Bàn tay anh lưu luyến trượt xuống, nhưng không cố níu kéo tôi nữa. Anh không ngăn tôi thoát khỏi chiếc lồng giam của mình. Điều đó khiến tôi càng yêu anh hơn.

Tôi gạt nước mắt rồi sải bước chạy ra ngoài, nơi có sự giải thoát đang vẫy gọi. Dẫu có dặn lòng không được nhìn lại, nhưng khi vừa bước qua ngưỡng cửa, một sức mạnh vô hình bỗng kéo giật trái tim tôi – như thể Henry đang thầm thiết gọi tôi trở về. Lúc ấy, tôi đã không ngăn được mình. Tôi ngoái đầu qua vai để nhìn anh lần cuối và lập tức hối hận vô ngần. Vì nơi đó, anh đang đứng với đôi tay cuộn lại trước ngực, hệt như dáng vẻ ngày cha anh qua đời.

Chương 38

Chuyển ngữ: Boringrain

Alice lên đưa tôi rời Blackmoore và lên đồi cỏ, nơi anh trai cô ấy đã đợi sẵn cùng một chú ngựa. Anh ta lấy ra một tấm vải trắng rồi trực tiếp choàng lên người tôi.

– Đêm nay tiểu thư sẽ là hồn ma Linger. – Alice mỉm cười tinh quái, thừa nhận hồn ma Linger chỉ là thứ bộn buôn lậu dùng để giữ cho mọi người không bèn mắng đến đồi cỏ vào ban đêm.

– Nhớ đừng quên mấy bức thư nhé! – Tôi nói, lòng đầy lo lắng khi thực sự bắt đầu cuộc hành trình. – Đặc biệt là bức cho phu nhân Delafield.

Tôi không thể cứ thế bỏ đi mà không cảnh báo cho phu nhân Delafield về kế hoạch gài bẫy Henry cho Maria của mẹ. Bà ấy thuộc tuýp người có thể gây ra bất cứ chuyện gì, đặc biệt là chuyện giày vò người bạn một thời của bà ấy.

– Tiểu thư đừng lo. Em sẽ đưa cho phu nhân ngay sáng mai. Cả mẹ, em gái cô và tiểu thư Delafield nữa. Những lá thư ấy chắc chắn sẽ được chuyển đến nơi như cô đã dặn dò. – Alice mỉm cười cam đoan.

Anh trai cô ấy đỡ tôi lên lưng ngựa. Tôi ngược mặt nhìn thẳng hướng Bắc và con đường dẫn tới Whitby.

Ánh trăng sáng dẫn đường cho tôi băng qua đồi cỏ, cứ chốc chốc tôi lại ngoái ra sau để nhìn một lần lại một lần nữa bóng dáng biệt thự Blackmoore sừng sững trên vách núi bên bờ biển. Trái tim không ngớt van lơn cầu xin tôi trở lại, nhưng lần đầu tiên trong đời được tự do đã khiến niềm hy vọng trong tôi trở nên mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Mãi đến khi vó ngựa chạy qua hết sườn đồi, Blackmoore mới thật sự khuất khỏi tầm mắt, trái tim tôi chìm ngập trong nỗi đau đớn, mạnh bạo kéo ngược tôi trở về. Nhưng một khi đã thoát ra, tôi nào có thể trở vào lại chiếc lồng giam ấy. Thế là tôi dứt khoát để trái tim mình ở lại Blackmoore cùng Henry, chỉ dắt trên lưng niềm hy vọng đồng hành. Những chú chim đêm cất cao tiếng ca của biển cả, của đất xa – một sự tự do mà tôi chưa bao giờ biết đến. Tôi cười trong nước mắt, càng cách xa mẹ bao nhiêu lòng tôi lại càng nhẹ nhõm bấy nhiêu. Tôi dang hai tay ra như thể muốn bay lên và tận hưởng sự thư thái của tâm hồn rộng mở. Lần đầu tiên trong đời tôi cảm thấy mình tràn trề sức sống.

.....

Mãi đến tối muộn hôm sau tôi mới đến Luân Đôn, gõ cửa nhà cô. Vừa nhắc thấy tôi, cô – lúc này đang ở trong phòng khách – liền ngồi bật dậy, thẳng thốt ôm tay lên ngực.

– Katherine? Sao cháu lại ở đây vào giờ này? Cháu đến đây bằng cách nào?

– Cháu bỏ trốn từ Blackmoore. Bây giờ cháu đã sẵn sàng theo cô đến Ấn Độ.

Cô đứng lên, đi về phía tôi với đôi cánh tay mở rộng và nụ cười thăm thiết:

– Cô rất tự hào về cháu, cháu yêu quý.

Tôi ngã vào vòng tay cô, sụt sùi thổn thức.

Cô vỗ nhẹ lên lưng tôi.

– Cháu gái bé bỏng, những giọt nước mắt này là sao chứ? Cháu nên vui mới phải. Cuộc đời cháu bây giờ đã thuộc về cháu rồi.

Tôi gật đầu. Bà nói đúng.

– Đúng vậy. Cháu rất hạnh phúc. – Song những giọt nước mắt của tôi vẫn cứ thi nhau rơi xuống, cuối cùng thốt ra thành một từ mà tôi không cách nào xua khỏi tâm trí. – Henry.

Cô Charlotte tặc lưỡi.

– Trời đất! Đừng nói với cô cháu khóc lóc thăm thiết như vậy vì một thằng con trai chứ?

Tôi gật đầu.

– Katherine yêu dấu. Không một thằng nhóc nào đáng để cháu phải rơi lệ cả.

Cùng là điều mà cách đây một tháng tôi từng nói với Maria. Tôi biết cô nói không sai. Nhưng trong trường hợp của tôi, lời ấy lại chẳng hề chính xác. Bởi lẽ, nếu thế gian này có một chàng trai nào đó xứng đáng khiến một cô gái phải rơi lệ, thì đó chỉ có thể là Henry Delafield.

Chương 39

Chuyển ngữ: Boringrain

Một năm sau

Chị hy vọng em thích món quà chị gửi tặng. Chị biết chúng chẳng nhiều nặng gì – chỉ là mấy chiếc lông vũ, vỏ sò và vài bức họa chị đã vẽ trên đường. Nhưng trong mỗi món quà, chị đều hy vọng rằng em sẽ luôn nhớ đến người chị gái này. Bác Bép đã cắt tỉa bộ móng khủng khiếp của em sạch sẽ rồi chưa? Em vẫn chăm sóc Cora tốt chứ?

Tuy không có nhiều giống mèo nhưng bù lại ở đây có rất nhiều loài động vật kỳ lạ như khi, cạp, và chim muông ôi thôi đủ cả sắc màu. Cô Charlotte và chị đã chuyển lên ở trên một vùng đồi cùng nhiều người Anh khác để dễ thở hơn dưới cái nóng khắc nghiệt của mùa hè. Ollie ạ, em không thể tưởng tượng nổi cái nóng ở đây đâu. Chị có cảm tưởng mỗi tế bào trong người mình như đang bị rán lên vậy. Song đáng ngạc nhiên hơn là chị lại chẳng hề bận tâm đến nó, mặc dù thì thoảng chị cũng thầm ước cơn gió mát lạnh trên bờ biển Blackmoore có thể thổi qua mình.

Nhân tiện, em có biết tin tức gì của Sylvia hay Henry không? Gửi lời hỏi thăm của chị đến cha mẹ, chị sẽ viết lại cho em sau. Có lẽ em nên nhờ ai đó viết thư trả lời cho chị. Chị thật sự rất trông ngóng nhận được thư nhà. Chị nhớ em nhiều lắm.

Yêu em.

Chị Kate

Đây đã là bức thư thứ 5 tôi gửi cho Oliver mà vẫn chưa nhận được một dòng hồi âm nào. Nhưng ngẫm lại thì cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả. Tính thời gian một bức thư đi tàu đến Anh rồi lại từ Anh trở ngược về đây thì việc tôi chưa nhận được hồi âm cũng là phải thôi. Dù vậy, tôi cũng không thể ngăn mình thôi mong ngóng mỗi khi có thuyền cập cảng và thư từ ào ạt được chuyển tới.

– Cháu xong chưa Katherine? – Cô Charlotte mặt mày rạng rỡ tiến về phía tôi với chiếc mũ lác lư trên tay. Ấn Độ quả là một điểm đến lý tưởng cho cô. Vốn đã là một người có tâm hồn lạc quan, ở đây cô lại càng phóng khoáng và vui vẻ.

– Vâng, cháu xong ngay đây ạ. – Tôi dán bì thư, đề địa chỉ lên trên rồi cầm theo chiếc mũ vành của mình, phóng nhanh ra cửa.

Cô Charlotte ghé đầu thì thầm:

– Đó kìa. Dưới tán cái cây thứ 3 phía bên phải ấy.

Tôi dõi mắt nhìn theo ngón tay cô chỉ. Trò giải trí nho nhỏ này, chúng tôi đã chơi đến mức thành thạo. Cô Charlotte có đôi mắt rất tin tưởng, nhưng tôi có đôi tai nhạy cảm hơn.

– Cháu không thấy. – Sau một hồi nheo mắt chăm chăm tìm kiếm, tôi đành bất lực nói. – Nó có màu gì vậy?

– Màu đen. Đen óng ánh, đôi chỗ màu xanh nước biển. Còn cả cái đuôi tẻ ra hai bên nữa, nom mới đáng yêu làm sao!

Nhờ một thoáng xao động trong tán cây, ánh mắt tôi đã bắt gặp được nó. Trái tim bỗng nảy lên và đập mỗi lúc một dữ dội hơn khi tôi nhìn không rời mắt vào chú chim lông đen ấy.

– Cháu biết loài chim này, – Tôi thì thầm. – Cháu đã thấy nó ở...

Một tiếng hót đột ngột ngắt ngang lời tôi. Thấp, cao, cao, thấp. Chiếc đuôi của chú chim khẽ giật một cái, lời ca ngọt ngào trong vắt lại tiếp tục vang lên. Tôi nhắm mắt lại, cô hình dung ra từ ngữ để miêu tả tiếng hót này, nhưng tất cả những gì hiện lên trong đầu chỉ là hình ảnh Henry vương tay đến chiếc lồng và chú chim vỗ cánh bay lên cao trong căn phòng nhạc ở Blackmoore. Âm thanh ấy tựa như khúc hát của tự do, lại như âm báo của tử thần – tựa một chiếc lông là đũa rơi xuống cơ thể mềm oặt dưới đáy lồng. Chú chim ấy cất tiếng hót mãi không ngừng, và cứ một lần âm tiết cao vút trong treo ấy cất lên, nó sẽ lại kết thúc bằng một nốt nhạc trầm thấp. Tựa như chờ đợi nó nơi cuối đường chỉ là nỗi buồn đau, cái chết, bất kể những nốt nhạc tuyệt vời đến đâu.

Tôi quệt tay lên mắt, khẽ hắng giọng rồi cất tiếng:

– Trời nóng quá. Hôm nay cháu chỉ xem chim đến đây thôi.

Ánh mắt sắc bén của cô Charlotte tia nhanh qua tôi. Xưa nay ánh mắt ấy chưa từng bỏ sót thứ gì. Tôi rất sợ cô sẽ hỏi những chuyện mình không muốn nói, nhưng may sao cô không làm vậy. Cô cười mỉm chi, đáp:

– Đúng là nóng không chịu nổi. Hay cô cháu mình đi kiếm thứ gì man mát uống nhé?

.....

Món nước chanh mát lạnh được phục vụ cho chúng tôi dưới táng ô khổng lồ trong một hiên nghỉ mát, nơi nhiều người bạn mới của chúng tôi cũng đang tận hưởng một buổi chiều mát lành. Tôi nhấp một ngụm nước chanh, cố bắt mình không nghĩ đến chú chim lông đen, Blackmoore hay Henry nữa. Nhưng càng như vậy, tôi lại càng nghĩ đến nhiều hơn. Đây cũng là nỗi dằn vặt lớn nhất của tôi suốt một năm qua. Được giải thoát khỏi bàn tay kim kẹp của mẹ khiến tôi vô cùng hạnh phúc. Song xoa dịu nỗi đau mất mát lại chẳng dễ dàng tí nào.

Có lẽ vì suy nghĩ quá nhập tâm mà khi nhắc thấy người đàn ông với bộ ria mép đang đi về phía mình, tôi liền đồ rằng mình đã tưởng tượng ra ông ta.

– Cô Worthington. Quả đúng là cô. Vậy là cô đã đến Ấn Độ.

Tôi trở mắt nhìn ông ta, kinh ngạc đến mức không thốt nên lời, tới khi bị cô Charlotte thúc vào khuỷu tay, tôi mới lập bập cất tiếng:

– Ngài... Ngài Pritchard! Thật ngạc nhiên quá!

– Quả vậy. Tôi không nghĩ cô thực sự dám theo đuổi cái kế hoạch ấy đấy. – Nom ông ta không sáng lạng gì hơn so với một năm trước đây, mà cũng chẳng có vẻ gì hào hứng khi gặp tôi. Dưới cái nhìn chăm chăm của ông ta, tôi định thần lại và giới thiệu cô Charlotte. Ông ta gật đầu qua quýt rồi nói:

– Tôi có thứ này cho cô, nhưng đã để ở phòng nghỉ rồi. Thật lòng tôi không nghĩ mình sẽ gặp cô ở đây đâu, nhưng tôi đã hứa với cậu ta sẽ giao nó cho cô nếu có tình cờ gặp cô. Người giúp việc của tôi sẽ đưa đến cho cô. Chúc một ngày tốt lành. – Nói đoạn, ông ta xoay đi, để lại tôi hãy còn thần thờ chưa kịp hiểu tường tận.

– Ừm. Có vẻ ông này hơi bị thiếu kỹ năng giao tiếp xã hội. – Cô Charlotte phán, vừa nhấp một ngụm nước chanh vừa nhìn theo bóng ngài Pritchard.

Song tất cả những gì tồn tại trong tâm trí tôi lúc này là: ông ta định thay ai, và đưa cho tôi thứ gì. Tôi đứng lên, đi đi lại lại dọc mái hiên, ra cả ngoài bóng râm, từng thớ thịt trên người đều trở nên bần chồn đến khó chịu. Khi người giúp việc đưa một chiếc khay đến, tôi mém chút thì hụt chân vì háp tấp với tay lấy bức thư trên đó.

Tôi vội vàng nói cảm ơn với anh ta, trái tim nảy bang bang trong lồng ngực khi chạm mắt đến nét chữ vô cùng thân quen đề tên người nhận là tiểu thư Kate Worthington. Cô Charlotte đứng lên, ra chiều hiểu rõ, nói:

– Chắc cháu muốn đọc thư một mình. Đi thôi. Cô sẽ đưa cháu về phòng.

Sự thảng thốt, hy vọng, bần chồn, sự hãi, và hưng phấn cùng lúc tràn ngập đến quận lòng khiến tôi không thể làm gì hơn ngoài gật đầu rồi nhanh chóng rảo bước vượt lên cô. Về phòng mình và khóa cửa lại, tôi ngồi xuống bắt đầu xem xét cẩn thận bức thư, ánh mắt lần theo từng con chữ thanh nhã đề tên trên bì. Henry là người duy nhất gọi tôi bằng cái tên tôi mong muốn. Thời khắc này cầm lá thư phong kín trên tay, dường như mọi thứ đều có thể xảy ra. Và đối với tôi, không gì trên thế gian này đẹp đẽ hơn những con chữ K-a-t-e thanh nhã ấy.

Tôi run run tay gỡ lớp sáp dính, rồi cẩn thận mở bức thư ra. Song, khi liếc mắt qua trang giấy, nỗi thất vọng vô hạn khiến lòng tôi lập tức chùng xuống. Bức thư chỉ vụn vụn có mấy dòng. Nhưng có còn hơn không. Tôi nhắm mắt hòng bình ổn nhịp tim đập loạn, đến khi cạn kiệt lòng kiên nhẫn, tôi mở mắt ra và đọc:

Gửi Kate, người anh yêu quý nhất đời.

Em có biết sau khi đôi cánh bị nung chảy, mất bao lâu Icarus mới chạm tới mặt đất chăng? Anh có cảm tưởng như mình đang rơi tự do, và anh sợ rằng cảm giác này sẽ đeo bám anh cả đời. Nỗi đốn đau, nhưng nhớ và dần vật này sẽ chẳng bao giờ chấm dứt. Có lẽ những người khác sẽ thay đổi, nhưng anh thì không. Anh sẽ yêu em cho đến ngày tâm trí mù mẫn. Và sẽ tiếp tục yêu em, mong chờ, và thương nhớ. Mỗi mỗi.

Henry.

Trái tim tôi quay cuồng trong lồng ngực như một thứ vật điên rồ nào đó. Hai mắt nhòe lệ chẳng thể đọc rõ nét chữ trong thư. Đoạn cổ chớp mắt, tôi khẩn cấp tìm đến chỗ ghi ngày tháng. Ngày 12 tháng 10 năm 1920. Tháng mười! Chính tháng trước! Nghĩa là anh đã viết bức thư này bốn tháng sau khi tôi ra đi. Chỉ ít trong bốn tháng ấy, tình cảm anh dành cho tôi vẫn còn nguyên vẹn. Cho dầu tôi đã bỏ anh ra đi.

Tôi đọc đi đọc lại lá thư, nước mắt rơi ướt đầm cả một góc áo. Chính tháng trước anh đã viết gửi tôi bức thư này, để cho tôi biết suy nghĩ và cảm xúc của anh lúc bấy giờ.

– Tin tốt? Hay tin xấu vậy? – Cô Charlotte đứng trước cửa hỏi.

Tôi quệt tay lên má, đáp:

– Cháu cũng không biết nữa.

Cả ngày hôm ấy, tôi luôn ở trong tình trạng thần thờ đờ đẫn. Từng lời thư của Henry cứ lặp đi lặp lại trong đầu. Tôi không ngồi yên được vài phút, và thậm chí còn chẳng có tâm trí tiếp chuyện với cô Charlotte. Khi hoàng hôn buông xuống, tôi thấp hai ngọn nến lên cây đàn piano rồi giờ bản nhạc của Herr Spohr ra. Tôi cứ chơi mãi, cho đến khi căn phòng chìm hẳn trong bóng tối, cô Charlotte bèn đứng lên chúc tôi ngủ ngon. Lúc ấy, ánh trăng rớt qua ô cửa sổ, tôi ngẩng đầu lên ngắm ánh trăng soi, mông lung suy ngẫm về lựa chọn của mình và cái giá để tôi đánh đổi tự do.

Khi đó, chạy trốn là lựa chọn sáng suốt nhất của tôi. Một năm trước tôi biết rõ là thế, một năm sau tôi lại càng khẳng định hơn. Nhưng than ôi, cái giá phải trả! Nó như một món nợ dai dẳng đeo bám khôn nguôi. Thật lòng Ấn Độ không hề khiến tôi thất vọng – không phải theo hướng tiêu cực mà tôi vẫn sợ hãi trước đây. Nó đem đến cho tôi sự tự do và quyền tự chủ mà tôi hằng ao ước. Hay đúng hơn là cô Charlotte đã cho tôi cái quyền ấy. Nhưng cuộc sống nơi này đồng thời cũng khiến tôi bức bối – một cuộc sống buộc tôi phải từ bỏ trái tim để thỏa mãn linh hồn.

Suốt cả đêm tôi không tài nào chợp mắt được. Trong bữa sáng, cô Charlotte liếc tôi qua tách trà.

– Trông sắc mặt cháu tệ quá đấy. – Cô nhận xét.

Tôi nhăn mặt, đáp:

– Cháu bị mất ngủ ạ.

Cô nhẹ nhàng đặt tách trà xuống kèm theo một tiếng ‘Ừm’. Đoạn cô chống tay lên cằm, nhìn tôi không rời mắt đến độ tưởng chừng như thấu tận ruột gan.

– Có lẽ tìm một người đàn ông khác để lấp chỗ trống trong tim sẽ khiến cháy thấy nguôi ngoai hơn đây.

Tôi lắc đầu. Không có gì đáng bàn cãi ở đây cả. Nếu không phải là Henry, cả đời này tôi cũng chẳng cần ai khác cả. Hơn nữa, trái tim tôi đã để lại nơi anh mất rồi. Vấn đề không phải là lấp một chỗ trống trong tim, vấn đề là trái tim ấy đã thiếu vắng từ lâu, và không thể nào thu hồi lại được.

– Thế thì hãy xem chúng ta sẽ làm gì để tiêu khiển tiếp đây. – Cô nói. – Cô nghe nói sắp có tàu cập cảng. Không biết có lá thư nhà nào gửi tới không nữa. Có khi Oliver gửi thư cho cháu cũng nên. Hoặc có thể chúng ta sẽ ra đó chào hỏi những hành khách mới đến và mời ai đó đến nhà chơi.

Tôi trưng ra một nụ cười gượng gạo.

– Cháu không sao đâu cô. Chỉ là... muốn được yên tĩnh thôi.

Nụ cười ái ngại trên mặt cô nói cho tôi biết cô chẳng hề tin những lời ấy. Song cô cũng đủ tỉnh tề để không tiếp tục theo đuổi chủ đề đó nữa. Sau khi dùng xong bữa sáng, tôi lại đến bên cây đàn và dạo bản nhạc của Herr Spohr. Bài nhạc ấy dường như rất có tác dụng với con thú dữ trong lòng tôi. Và lần này, con thú dữ ấy nói rằng tôi phải cầm bút lên. Thế là tôi xoay ra tìm giấy và mực. Đoạn ngồi vào bàn và cầm cúi viết:

Henry yêu dấu,

Em đã chơi nhạc của Herr Spohr cả đêm. Trái tim em lúc này yếu ớt hơn lúc nào hết, hoặc là mạnh mẽ hơn lúc nào hết, em cũng không biết nữa. Em chỉ biết rằng nỗi nhớ anh còn cào trong tâm trí, trái tim em thổn thức gọi tên anh. Nếu lúc này được chấp thêm đôi cánh, em sẽ không ngần ngại bay đến bất cứ nơi nào có anh. Em biết mình đã từng nghi ngờ sự vững bền của tình yêu, song em lại bắt đầu hoài nghi nhận định của mình. Tình yêu em dành cho anh sẽ không bao giờ tàn lụi. Không bao giờ thay đổi. Và không bao giờ rời bỏ. Có chăng, chỉ là nỗi nhớ anh lớn lên từng ngày cùng sự trống trải vì thiếu vắng anh. Em hoài nghi những định kiến của mình về tình yêu, đồng thời tự hỏi liệu cha mẹ em có từng biết thế nào là yêu chẳng. Em không tin khả năng chúng ta trở thành họ. Lần đầu tiên trong đời, em...

Một tiếng huýt sáo từ đâu vang lên cắt đứt dòng suy nghĩ. Tôi khựng người, gắng căng tai lắng nghe. Đúng là tiếng sáo tươi vui ấy. Là do tôi tưởng tượng chăng?

Rồi bỗng, tiếng mèo kêu khê kéo sự chú ý của tôi dứt khỏi lá thư. Tôi sẩy tay đánh rơi cây bút, ngay lúc nó lăn đến góc bàn thì một chú mèo xám nhảy tọt vào phòng, phóng qua mặt sàn lát đá rồi dúi đầu vào chân tôi.

Tôi cúi xuống vuốt ve thì phát hiện trên ngực nó có một nhúm lông trắng.

– Cora? – Tôi thảng thốt kêu lên, không dám tin vào mắt mình.

Trước cửa vang lên tiếng gõ khê. Tôi ngẩng đầu và không thể tin nổi điều mình đang thấy. Một Henry bằng xương bằng thịt, đẹp trai rắn rỏi với đôi vai cứng cáp hiện ra trước mắt tôi. Anh không cử động – chỉ đứng lặng nhìn tôi tựa người đi giữa sa mạc khô cằn nhìn thấy nước mát. Tôi trân trân nhìn anh, không dám tin anh đang thực sự đứng đó. Chắc chắn đây chỉ là một sản phẩm từ trí tưởng tượng của tôi – hệ quả của việc mất ngủ và chơi đàn quá nhiều.

– Vậy mà lại có thể. – Giọng anh rất khê, tựa như đang tự nói với bản thân. Giọng nói ấy, lay trời, làm thế nào tôi có thể trải qua cả một năm mà không được nghe thấy nó? – Em đẹp ra nhiều đấy.

Tim tôi run lên rồi bắt đầu tăng tốc. Tôi ôm hai tay lên ngực. Đây không thể là sự thật được. Anh không thể xuất hiện ở đây, cách xa nước Anh hàng ngàn dặm.

Henry nhẹ bước vào phòng. Anh đi thật khê về phía tôi, cẩn trọng và chậm rãi như sợ tôi là một làn gió mỏng manh chỉ một tiếng động mạnh cũng có thể giạt mình bay đi mất.

– Ở Blackmoore, em đã nói... rằng em vẫn sẽ lựa chọn như cũ nếu hoàn cảnh của chúng ta không khác đi. Cho nên, Kate ạ, anh vượt đại dương sang đây để cho em biết rằng hoàn cảnh ấy đã thay đổi. Anh đã từ chối tương lai mẹ định sẵn cho mình.

Lúc này tôi đã có thể nhìn rõ từng đường nét trên gương mặt anh – đôi mắt màu tro trong suốt, gò má rậm nắng vương vài vết tàn nhang mờ. Nom anh như thể đã rong ruổi trên thuyền, tắm mình dưới nắng trời trong nhiều tháng. Ánh mắt tôi dừng lại trên khuôn ngực phập phồng lên xuống của anh, áo sơ mi trắng làm nổi bật nước da màu nắng nơi cổ và hai bàn tay siết chặt của anh. Cuối cùng tôi cũng tin rằng anh đang thực sự hiện hữu. Nhận định ấy khiến tôi không thể thờ được.

– Anh đã nói với Juliet rằng mình không thể lấy cô ấy. Sao anh có thể, khi biết rằng em cũng yêu anh, khi em cho anh một tia hy vọng. Anh không thể sống hạnh phúc bên cô ấy. – Anh cào tay lên tóc, khiến nó trở nên bù xù. Cử chỉ ấy tôi đã thấy không biết bao nhiêu lần. – Cô ấy đã hiểu cho anh. Thực ra cô ấy cũng là người rất rộng lượng. Cô ấy nói đã biết anh vẫn yêu em suốt từ bấy đến nay. Điều ấy không sai tí nào.

Khóe môi anh nhoẻn lên một nụ cười. Tôi đắm đắm nhìn khóe cười ấy, nhớ lại mình đã từng hôn lên đôi bờ môi ấy thế nào, ôm siết gương mặt và luồn tay vào mái tóc anh ra sao. Chợt nhận ra mái tóc anh lúc này sáng màu hơn. Gần giống như màu vàng thờ anh còn niên thiếu.

Anh quỳ một chân xuống trước mặt tôi. Má tôi nóng ửng lên, đôi tay run run, lòng tràn ngập hy vọng tựa có hàng ngàn đôi cánh đang phấp phấp vỗ thành phạch bên trong.

– Anh đã để Blackmoore lại cho anh George rồi vào làm việc cho công ty Đông Án. Anh đã đi hết nửa vòng trái đất để tìm em... để cho em biết rằng anh sẽ bao giờ oán hận em vì khiến anh tay trắng, bởi lẽ chính anh đã tự nguyện từ bỏ. Bây giờ, ngoại trừ trái tim, anh chẳng còn gì để em tước đoạt nữa, nhưng nó cũng đã thuộc về em từ lâu. – Trong đáy mắt anh, tôi nhìn thấy tia hy vọng, lo âu, sợ hãi, và tình yêu, tất cả hòa trộn vào nhau và tỏa sáng rực rỡ khiến trái tim tôi như nứt rạn, Tôi giờ hai tay che mặt, hoàn toàn đánh mất sự tự chủ.

– Kate. – Anh nói bằng giọng hơi khàn. – Hôm nay anh lại hỏi em một lần nữa, em có đồng ý ở bên anh trọn đời không? Chúng ta sẽ cùng khám phá thế giới. Anh sẽ bước theo em đến mọi miền, cô gái yêu dấu của anh, theo em đến bất cứ nơi nào em muốn. Anh sẽ mãi yêu em mặc cho bất cứ biến cố nào có thể xảy ra trong tương lai. Em biết anh cũng là một kẻ cố chấp như em mà. Anh đã từ bỏ gia đình mình để theo em. Cho nên xin em hãy một lần gạt đi nỗi sợ hãi của mình để đến bên anh, tin tưởng và... – Lời nói của anh bị đứt quãng. -.... Yêu anh như anh yêu em.

Hai vai tôi run lên.

– Kate... em đang cười đấy à? Kate, nếu em còn cười nữa, anh thề...

Tôi đưa tay xuống, để anh thấy gương mặt đẫm lệ của mình rồi nhào ngay vào lòng anh. Cảm giác ấy tựa như được trở về nhà, ngôi nhà chắc chắn nhất mà tôi từng có, hoặc sẽ có. Chúng tôi ôm ghì lấy nhau hết như hai kẻ chết đuối chỉ có thể dựa vào người kia để bảo tồn mạng sống. Rồi anh hôn tôi, hôn những giọt nước mắt, khoe môi, và mái tóc của tôi. Ước gì những nụ hôn ấy kéo dài bất tận. Cuối cùng, khi phải dứt ra lấy hơi, tôi hổn hển cất tiếng:

– Em muốn nói với anh điều này.

– Anh – Tôi dừng lại để quét nước mũi vào tay áo. – Henry Delafield, anh không phải là người- trao-em-ước-vọng-trái-tim.

Henry hơi ngửa đầu ra và bật cười.

– Không, nghe đã nào. – Tôi đưa tay lên ôm mặt anh. Ánh mắt anh tỏa sáng dịu dàng, quét qua mặt tôi tựa như cơn trăn yêu thương. Anh cúi đầu, khẽ chạm môi lên má tôi.

– Anh đang nghe đây. – Anh thủ thỉ, tay ôm chặt tôi không chừa một kẽ hở.

– Anh không phải người- trao-em-ước-vọng-trái-tim. – Tôi hít sâu một hơi rồi mỉm cười. – Anh là ước vọng trái tim em.

– Ôi, Kate. – Anh thì thầm, cúi đầu xuống. – Em đáng yêu quá!

Chương 40

Chuyển ngữ: Boringrain

Năm năm sau

– Con thấy gì phía trước nào, con yêu?

Olivia tựa đầu lên lưng bố, đáp:

– Chỉ toàn là nước thôi ạ.

– Nhìn kỹ lại đi nào. Con có thấy đất liền không? Chỗ xa xa nhìn như một cái bóng râm ấy.

Tôi nghiêng qua, để chiếc má phúng phính mềm mại của con bé chạm vào mình, rồi tôi duỗi tay chỉ về phía đất liền nhô lên giữa đại dương.

– Con hãy cứ dõi mắt nhìn phía đó nhé. Từ từ nó sẽ hiện lên cho con một ngôi làng với những căn nhà lợp mái đỏ tươi, và trên vách núi cao nhất kia, con sẽ thấy một căn biệt thự thật lớn. Con có nhớ nó là gì không?

Con bé gật đầu, hấp háy đôi mắt dưới hàng mi đen láy. Nó sở hữu đôi mắt màu xám của cha và ông cố, và đôi mày của tôi mà Henry rất yêu.

– Là gì nào? – Henry hỏi, mỉm cười nhìn con bé và tôi, rồi choàng tay ôm cả hai chúng tôi.

– Là nhà ạ.

Từ khoảng cách xa, qua làn nước trong xanh, tôi tưởng như mình đã nghe thấy tiếng hót của chim sáo.